

Số 161 - Tháng 4/2015

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155

14916 Dillow Street
Westminster, CA 92683
USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com
Email: toabaoddgd@yahoo.com

Linh Hương

Lm. Cao Phương Kỹ

Cổ Vấn Pháp Luật

L.S. Nguyễn Đình Khương

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông, Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân, Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan, Trần Tấn Toan, Hoàng Quý, Lê Văn Trang, Trần Quang Tuyền, Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hạnh, Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Phạm Đình Đài, Trần Văn Cảo, Nguyễn Văn Quát

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Trần Văn Cảo,

Trần Nguyên Thao, Phụ tá

Chủ Bút:

Mặc Giao

Nguyễn Mạnh Chí, Phụ Tá

Tổng Thư Ký:

Nguyễn Văn Quát

Nguyễn Xuân, Phụ tá

Trị Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Bá Cát, Nguyễn Đức Chuyên, Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ, Nguyễn Văn Quát

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc, Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên, Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm, Đỗ Mạnh Tri, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ, Phạm Hồng Lam

Trình Bày

Việt-Linh & Thanh-Trúc

Trong Số Này

Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn DDGD 3
Hộp Thư Độc Giả DDGD 4

Chủ Đề

Nỗi Niềm Ly Hương 40 Năm Viễn Xứ Nguyễn Thị Ngọc 6
Hồi ức 30/4 của Người Việt Tại Đông Âu Tường An 12
40 Năm Viễn Xứ Lm Nguyễn Trung Tây 14
Viết Từ Canada – Tranh Chấp Trong Đảng CS Mặc Giao 17
Lượm Lặt Đó Đây Trần Phong Vũ 21
Thơ Nguyễn Xuân Nghĩa: Chúng Ta Đang Ở Đâu 22
Một Nửa Sự Thật Đỗ Mạnh Tri 27
Câu Chuyện Từ Nước Đức: Nhận Diện Con Người Phạm Hồng Lam 29
Đức Thánh Cha Lên Án Vụ Tấn Công tại Pakistan Đặng Tự Do 39
Toà Thánh Lên Án Vụ Khủng Bố Lm Trần Đức Anh, OP 40

Tôn Giáo

Thơ Lê Đình Bảng: Ngược Trông Lên Thánh Giá 50
Tìm Ra Căn Nhà Thời Thơ Ấu của Chúa Giê-su Alice Paulet 41
Giải Đáp Giáo Lý: Tại Sao Phải Sám Hối Lm PX Ngô Tôn Huân 43
Sống Đạo Giữa Đời: TGM Oscar Romero Lê Thiên & Lê Tinh Thông 47
Tin Mừng Giữa Đời: Ánh Sáng Trần Gian Trần Việt Cường 52
Đại Hội Giáo Lý Tổng Giáo Phận Los Angeles 2015 Đoàn Thanh Liêm 57
Người Hành Khất Linh Mục Sr. Eillen Nguyễn 62

Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

Trang Kinh Tế: Cỏ Phàn Hóa Gian Trần Nguyên Thao 24
Số Tay Thường Dân: Chơi Voi Tường Năng Tiến 33
Công An Phá Nhà Thờ Đông Yên 42
Gia Chánh: Ớt Jalapeno và Ớt Ngọt Nhồi Cheese Bà Hương Bình 55
Trang Y Học: Chứng Chóng Mặt Bs Vũ Thế Truyền 56
Thư Ngỏ Gửi Hội Đồng Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc 64
Thơ Gió Chướng: Văn Hóa Mới Cuồng Phong 70
Mỹ Sê Cung Cấp 6 Tàu Tuần Tra Cao Tốc Cho Việt Nam Việt Anh 71
Buổi Gặp gỡ Thương Phế Binh VNCH Ở Huế Bị Hủy Đức Thiện 72
Phản Đối Nhà Cấm Quyền Huế Hội Đồng Liên Tôn VN 73
Đại Hội Bầu Cử Tân Ban Chấp Hành Người Quan Sát 78
Người Anh Hùng Đã Ra Đi Nguyễn Ngọc 80
Tháng Tư Đen, Tháng Tư Sáng Trang Đài GlasseyTrànguyễn 82
Khi Con Người Muốn Làm Con Bò Hoàng Lân 87
Thư Không Niềm Gửi Bạn Peter Trần Trung Lương 88
Giáo Dân Nghệ-Tĩnh-Bình Vượt Biên Đi Tị Nạn Trọng Nghĩa, Lê Hải 89
Lá Thư Canada: Mùa Xuân Vừa Tới Trà Lũ 91
Viết Cho Tháng Tư Đen: Giải Phóng Gì? Nguyễn Thu Trâm 96
Hồ Sơ Dân Oan Từ Tuần 97 Đến 101 VPCông Lý Hòa Bình 100
Tường Trình Đặc Biệt JB Nguyễn Hữu Vinh 104
Tổ Chức Theo Dõi Nhân Quyền Úc Ngọc Nhi Nguyen 106
Trần Vàng Sao: Bài Thơ Khốc Liệt – Tau Chười Nam Đan 110
Chỉ Vì Cái “Thang Giá Trị” Của Xã Hội Bị Lộn Ngược Hà Sĩ Phu 111
Lý Quang Diệu Qua Đời / Giải Tự Do Ngôn Luận 117

Giá Biểu Một Năm

- Hoa Kỳ
Đọc giả thường: 50MK
Đọc giả ân nhân: 60MK
trở lên
- Canada: 70MK
- Âu Châu: 80MK
- Á và Úc Châu: 80MK

■
Các Đại Diện
La Puente, CA:
Nguyễn Đức
(626) 917-7487

Los Angeles, CA:
Nguyễn Ngọc Chánh
(626) 810-6346

Milpitas, CA:
Phạm Văn Tường
(408) 946-4027

Riverside, CA:
Đỗ Tâm
(909) 272-3446

Trần Huy Thống
(929) 788-4637

San Diego, CA:
Phạm Văn Hội
(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:
Chu Quang Định
(408) 972-5445

Nguyễn Đình Sang
(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:
Nguyễn Văn Hiệp
(510) 363-8964

Stockton, CA:
Nguyễn Anh Quý
(209) 952-3914

Colorado:
Trần Công Huấn
(719) 574-9818

Denver, CO:
Lê Văn Giáo
(303) 761-0072

Florida:
Lê Ngọc Thanh
(561) 249-4201

Georgia:
Bùi Mai Quốc Tuấn
(770) 507-3247

Indiana:
Mt. Nguyễn Đình Cận
(260) 755-0774

Chicago, IL:
Nguyễn Thọ Khải
(773) 478-1128

Louisville, KY:
Nguyễn Văn Đang
(502) 375-0284

Wichita, KS:
Lê Văn Thành
(316) 655-7118



Bốn mươi năm đã qua kể từ ngày 30 tháng Tư 1975. Chúng ta kỷ niệm ngày này trong đau buồn vì từ ngày đó dân Việt bị mất quyền làm người tự do, mất vào tay ngoại xâm một phần đất, biển của tổ tiên để lại với sự đồng lõa của những người cầm quyền, sự tồn vong của Tổ Quốc bị đe dọa, chân trời tương lai của dân tộc có quá nhiều mây đen. Trách nhiệm gây ra tình trạng này hoàn toàn nằm trên vai đảng cộng sản Việt Nam. Sự thật đã hiển hiện. Chúng ta không tô đen tình hình vì thiên kiến hay thù hận.

Chúng ta, những người phải chạy trốn cộng sản, trong 40 năm qua đã tìm mọi cách để giúp đỡ đồng bào ruột thịt ở quê nhà, từ hiện vật, hiện kim, cho đến những can thiệp với quốc tế về nhân quyền và tìm mọi cách tiếp tay cho đồng bào sớm chấm dứt chế độ cộng sản. Chúng ta lại còn phải củng cố hàng ngũ của mình tại hải ngoại để ngăn cản cộng sản xâm nhập, biến những cộng đồng hải ngoại thành những căn cứ tuyên truyền và quyên góp. May mắn thay, chúng ta đã thành công trong việc bảo vệ các cộng đồng của chúng ta, Chưa một cộng đồng nào bị lọt vào tay cộng sản. Dĩ nhiên có những phần tử cộng sản đội lốt quốc gia xâm nhập hàng ngũ chúng ta để gây chia rẽ, xuyên tạc, phỉ báng, làm mất uy tín những người dám đương đầu với những mưu toan phá hoại, làm mất sự hăng hái tham gia vào công việc chung, nhất là làm giới trẻ chán nản, thờ ơ, dùng năng lực và tài năng vào việc khác, chỗ khác.

Những điều tệ hại này không phải chỉ do những phần tử cộng sản nằm vùng gây ra. Chính một số người trong chúng ta cũng hành động như vậy. Họ đánh phá anh em chỉ vì ganh ghét, nghi ngờ, vì thói ham chức vị, vì cái “ego” quá lớn, tự cho mình lúc nào cũng đúng, không thèm đếm xỉa tới ý kiến và thiện chí của người khác. Nhiều cộng đồng bị suy yếu vì vậy. Lực lượng và sức mạnh của người Việt hải ngoại chưa được kết hợp để hành động hiệu quả hơn cũng vì nguyên nhân đó.

Trong khi ấy, đồng bào trong nước càng ngày càng phản ứng quyết liệt trước những đàn áp và bắt công. Những cuộc biểu tình phản đối, đòi hỏi, tưởng niệm xảy ra như cơm bữa. Những cuộc cãi lý gay gắt giữa người dân với nhân viên công quyền được thâm hình và phát tán khắp thế giới cho thấy người dân không còn sợ hãi, lại còn biết dùng luật để bẻ gãy những luận điệu của kẻ thi hành pháp luật. Thậm chí còn có những công dân chửi thẳng mặt cán bộ và viên chức nhà nước bằng những lời lẽ khinh thị, thô tục. Cả một xã hội đang chuyển mình. Từ người có học cho đến người nông dân, lao động, từ người già đến người trẻ đều thấy xã hội này ung thối rồi, không thể sửa chữa được nữa. Chỉ còn cách duy

Marrero, LA:
Trần Văn Bình
(504) 348-1346
Ngô Tám
(504) 368-0055

Kenner, LA:
Nguyễn Đình Nghiêm
(504) 254-1150

Boston, MA:
Phạm Duy Lý
(617) 265-7934

Brooklyn, MN:
Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942

Kansas City, MO:
Nguyễn Lưu
(816) 231-2413

Durham, NC:
Nguyễn Sương
(919) 361-5472

Lincoln, NE:
Trần Văn Trí
(402) 438-4415

Las Vegas, NV:
Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688

Cincinnati, OH:
Francis Đình Khải
(513) 227-4711

Oklahoma:
Lê Minh Khôi
(405) 759-3645

Tulsa, OK:
Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253
Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046

Portland, OR:
Ngô Trường James
(503) 591-0871
Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365

Philadelphia, PA:
Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538

Arlington, TX:
Trần Văn Minh
1-866-246-3702

Arkansas:
Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238

Austin, TX:
Phạm Trí Thức
(512) 832-6408

Irving, TX:
Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500

nhất là thay đổi toàn bộ. Vấn đề còn lại là lúc nào và cách nào

Một số không nhỏ đảng viên cộng sản đã nhìn thấy điều này. Nhiều thành phần cao cấp tuy miệng vẫn nói cứng nhưng đã âm thầm gửi con cái đi ngoại quốc, chuyển tiền tham nhũng mua nhà cửa, cơ sở thương mại và gửi tiền ở nước ngoài. Khi có biến là chạy liền, chạy lẹ, chạy gọn. Chính những người đứng đầu chế độ không còn tin vào chế độ nữa. Họ ở trong tình trạng vừa tranh ăn vừa dòm chung quanh xem “đồng chí” nào chạy trước và chạy ngả nào. Kẻ khôn ngoan hơn thì đang tìm cách giảm nhiệt tình hình để có thể hạ cánh an toàn. Vừa giữ được ghế, vừa giữ được túi tiền. Việc rút lui hoàn toàn với những bảo đảm sẽ tính sau. Cuộc tranh chấp trong nội bộ đảng ở cấp thượng tầng đang diễn ra theo chiều hướng này. Chúng ta chờ đợi những màn ngoạn mục trong những tháng sắp tới mà cao điểm sẽ là đại hội đảng lần thứ 12 vào năm 2016.

Trong mọi trường hợp, người dân vẫn là thành phần bị thiệt thòi nhất, trừ khi chính người dân chủ động tiến hành tiến trình thay đổi. Đất nước không phải của riêng ai, của riêng phe phái nào. Dân tộc Việt oai hùng không thể cúi đầu làm nô lệ mãi cho lòng tham và sự độc ác của một số người.

Nhân kỷ niệm ngày đau buồn 30-4, chúng ta tưởng nhớ và cầu nguyện cho những anh hùng liệt sĩ, những người chết tức tưởi trong các trại tù, trên đường tìm tự do. Chúng ta cầu xin Thiên Chúa sớm giải thoát dân tộc Việt Nam khỏi ách cai trị của những kẻ không có tình người, không có tình yêu Tổ Quốc và Dân Tộc. Dĩ nhiên không phải chỉ cầu rồi ngồi đó đợi. Phải làm trước rồi Trời mới giúp sau. ☐

ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “Sự Thật sẽ giải thoát anh em.”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phương hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ảnh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

Hộp Thư Độc Giả



Houston, TX:
Kim Mai
(281) 970-4903
Palacio, TX:
Phạm Đức Thành
(361) 972-6404
Round Rock, TX:
Nguyễn Thái Long
(504) 254-2660
San Antonio, TX:
Nguyễn Văn Nghiênn
(210) 614-3753
Lê Hào
(713) 661-5537
Washington:
Lâm Phát Giang
(509) 928-3178
Renton, WA:
Phạm Niênn
(425) 277-8641
Vũ Nam Hải
(425) 228-8023
Úc Châu:
Phạm Minh Tâm
0421600100
Bà BS Trần Văn Thịnh
618-9276-3146
Pháp Quốc:
Trần Ngọc Lan
0143403114
Đức Quốc:
Phạm Hồng Lam
(+49) 821 455 06 09
Phan Đức Thông
0821-593-522

Giá Biểu Quảng Cáo

Diễn Đàn Giáo Dân nhân quảng cáo từ khắp các quốc gia và các tiểu bang. Kính mong Quý Cơ Sở Kinh Doanh và các Dịch Vụ tiếp tay nuôi dưỡng và phát triển tờ báo của ngài lớp giáo dân bằng cách gửi đăng quảng cáo trên Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân. Đây là giá biểu quảng cáo cho mỗi kỳ:

- Giá Thường:
1 trang bìa màu: \$300 MK
1 trang trong: \$100 MK
1/2 trang trong: \$50 MK
- Giá Ủng Hộ:
1 trang trong: \$120 MK
1/2 trang trong: \$60 MK
- Giá Ân Nhân: không giới hạn trên giá ủng hộ.

■ Ông Ngô Thanh Huân, GA

Cứ mỗi lần trả tiền báo cho 2 năm kế tiếp, là tôi lại nhớ đến lần đầu tiên khi mới đặt mua báo 16 năm về trước. Lúc ấy báo ĐĐGD mới trình làng có lẽ khoảng 2, hoặc 3 số gì đó. Thì có người cậu của tôi, bây giờ đã qua đời, đưa cho tôi mượn tờ ĐĐGD không biết từ đâu ông đã có và bảo: “Cháu đọc đi, hay lắm, báo rất thích hợp với người Công Giáo...” Tôi đã đọc và quả thật thấy chủ trương và đường lối của báo là đã nói lên tiếng nói trung thực của người tín hữu Công Giáo. Ngoài việc thông tin, hướng dẫn, còn nói lên mối quan tâm, và những ưu tư của người giáo dân trong đời sống phức tạp hiện tại ở hải ngoại. Thích quá, tôi đã đặt mua báo cho đến ngày hôm nay như món ăn tinh thần không thể thiếu được...

Xin Chúa và Đức Mẹ ban thật nhiều ơn lành và nghị lực cho những cố gắng mà quý vị đã và đang mang đến cho mọi người. Tôi xin gửi ngân phiếu \$120.00 cho 2 năm kế tiếp.

Chân thành cảm tạ quý vị.

Thưa ông Ngô Thanh Huân,

Ông quả là một độc giả trung kiên của nguyệt san ĐĐGD. Ông đã đồng hành cùng Diễn Đàn Giáo Dân vì thấu hiểu chủ trương, đường lối, lập trường của nguyệt san ĐĐGD và cùng chia sẻ những ưu tư và nhu cầu của tín hữu Công Giáo Việt Nam.

Nguyệt san ĐĐGD rất trân quý tấm lòng son sắt, đồng tâm đồng chí hướng của ông. Cảm tạ những lời cầu chúc của ông. Mong ông quảng bá cho nhiều người cùng biết và đọc Nguyệt San ĐĐGD.

■ Bà Phạm Thị Cúc, CA

... Tôi góp ý về hai vấn đề:

1. Việc Trung Tâm Thúy Nga Paris sử dụng nhà thờ để làm văn nghệ ...

2. Cảm tạ Thiên Chúa vô ngần đã ban cho Giáo Hội một vị lãnh đạo là Đức Giáo Hoàng Francis vô cùng can đảm “vạch áo cho người xem lưng” những 15 căn bệnh ...

Cám ơn bà đã viết Thiệp, viết thư và bản sao 15 căn bệnh mà Đức Thánh Cha đã đề cập trước 60 Hồng Y, 50 Giám Mục và đại diện Giáo Dân. Cả hai việc này Diễn Đàn đã đề cập trong các số báo trước. LM. đã tổ chức cho Thúy Nga Paris trình diễn trong giáo đường và đề nghị mời “chú NNN” về giảng phòng đã được rời khỏi giáo xứ. Mong bà thêm lời cầu nguyện theo ý Đức Thánh Cha Phanxicô.

Nhắn Tin

■ LM. Nguyễn Đức Minh, CA

Diễn Đàn chân thành cảm ơn cha đã gửi thiệp chúc Tết. Đa tạ tấm lòng quảng đại của cha. Nguyễn xin Thiên Chúa gìn giữ và xuống muôn ơn hồn

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

xác cho cha để cha chu toàn sứ vụ cao cả mà Chúa đã trao ban. Xin cha thêm lời cầu nguyện cho anh chị em trong DDGD.

■ Ông Nguyễn Hải, MI

ĐDGD chân thành cảm ơn ông đã gửi ngân phiếu \$120 để tiếp tục gia hạn 2 năm bảo. ĐDGD cũng xin cầu chúc ông được vạn sự như ý.

■ Bà Mary Trương, Canada

DDGD chân thành cảm ơn bà đã gửi \$140 USD để gia hạn mua thêm 2 năm bảo. Kính chúc bà cùng bửu quyền mọi điều an lành trong năm mới.

■ Ông Phạm Anh Tuấn, MD

ĐDGD đã nhận được \$100 để gia hạn mua bảo của ông. Xin chân thành cảm tạ và cầu chúc ông và bửu quyền muôn vàn ơn phúc và bình an,

■ Bà Hoàng Đ Lan, OH

Chân thành cảm tạ bà đã gửi ngân phiếu để tiếp tục gia hạn mua bảo DDGD. Cầu chúc bà cùng bửu quyền vạn sự như ý, bình an và mạnh khỏe.

■ Ông Vũ Ngô Đạm, FL

ĐDGD đã nhận được ngân phiếu trả lệ phí cho 2 năm bảo. Xin cảm tạ và cầu chúc ông và quý quyền vạn sự như ý.

■ Ông Nguyễn Kim Thiên, Canada

ĐDGD đã nhận được ngân phiếu \$100 để gia hạn mua bảo. Cầu chúc ông cùng bửu quyền được bình an thịnh vượng trong năm mới.

■ Ông Nguyễn Phát, AR

Tòa Soạn đã nhận chi phiếu \$100 của ông để trả lệ phí cho ông và người cháu. ĐDGD chân thành

cảm ơn ông và cầu chúc ông cùng bửu quyền mùa chay thánh đầy tràn Hồng ân Chúa..

■ Ông Phạm Huy Cường, TX

Tòa Soạn đã nhận lệ phí của ông bà. Diễn Đàn chân thành phân ưu cùng ông bà và Tang quyền về sự ra đi của Thân mẫu.

■ DS. Phạm Châu Nam, IL

ĐDGD cảm ơn ông bà đã gửi lệ phí. Kính mong ông bà luôn nâng đỡ và đồng hành với Diễn Đàn.

■ Ông Phạm Bá Hân, SC

Tòa soạn sẽ gửi báo theo lời ông yêu cầu. Mong ông tiếp tục quảng bá cho nhiều độc giả mới.☑

Ý CẦU NGUYỆN

1. Cầu nguyện theo ý Đức Thánh Cha
2. Cầu nguyện cho các dân, quân, cán, chính đã nằm xuống trong tháng tư đen.
3. Nguyện xin cho Quê Hương và Giáo Hội Việt Nam sớm thoát ách Cộng sản.
4. Nguyện xin cho Giáo Hội đón nhận ơn tái sinh nơi Hồng Ân Chúa Phục Sinh
5. Mỗi thứ bảy, hiệp thông cùng LM Linh Hướng dâng Thánh Lễ cầu nguyện cho các Ân nhân, Độc Giả và Cộng Tác Viên còn sống cũng như đã qua đời.



NỖ NIỀM LY HƯƠNG - 40 NĂM VIỄN XÚ

■ Nguyễn Thị Ngọc



Việc hai con trai tôi thất lạc vào ngày 26-4-1975, đến giờ này đối với tôi vẫn còn là cơn ác mộng. Vết thương lòng của tôi như vẫn tiếp tục rướm máu, dù rằng tôi đã nhận được tin và gặp lại chúng trên đất nước Hoa Kỳ sau 15-16 năm kiếm tìm (1990-1991), từ đó đến nay đã 25 năm trôi qua. Tôi sợ hai cậu con trai tôi còn oán hận tôi, vì chúng chưa hiểu tôi, hiểu cha chúng nó, hiểu được hoàn cảnh đau thương của đất nước tôi vào những ngày cuối của cuộc chiến và lúc đó cha của chúng nó hãy bị coi là kẻ thù ác ôn của chế độ mới (tự nhận là cách mạng), thậm chí là kẻ thù của “nhân dân”, bị mang bản án “ngụy” đến muôn đời, muôn kiếp.

Sự hiện diện của gia đình chúng tôi và hàng triệu người Việt trên đất nước Hoa Kỳ này từ nhiều thập niên qua chẳng nói lên được với con cái chúng tôi những đau thương mà các gia đình thuộc “thành phần đối tượng” của chế độ Cộng sản tại Việt Nam đã phải gánh chịu sao?

Thật ra, con người Việt Nam vốn nặng tình quê hương hơn là chuộng giàu sang phú quý. Bỏ nước đối với chúng tôi là bỏ nơi chôn nhau cắt rốn, là bỏ mồ mã ông bà cha mẹ, bỏ quê cha đất tổ... là

trọng tôi đối với dân tộc, với tiền nhân và với hồn thiêng sông núi. Nhức nhối lắm! Nhưng rồi ai ai cũng hăm hở ra đi, cách này hay cách khác. Và chúng tôi đặc biệt ngưỡng phục những bà con đã kiên quyết ra đi bằng mọi giá, kể cả cái giá của chính sinh mạng mình, bằng con đường vượt biên, vượt biển đầy hiểm nguy, bất trắc, chín mất một còn.

Cải tạo hay hủy hoại?

Nhớ lại cách đây 40 năm tròn, Tháng Tư 1975, một trận cuồng phong ập đến gia đình tôi: Hai đứa con trai lớn của tôi, đứa 7 tuổi, đứa 4 tuổi bỗng vượt khỏi tầm tay chúng tôi ngày 26/4/1975, trong một cuộc trốn chạy giữa Sài Gòn hỗn loạn. Chúng đã được đưa về một phương trời biệt lập, không để lại dấu vết nào. Bốn ngày sau – 30/4/1975, toàn Miền Nam Việt Nam rơi trọn vào tay quân cộng sản Bắc Việt. Bé quan tòa cảng! Mọi hy vọng tìm gặp lại con mình hoàn toàn tan vỡ. Sau đó, đến phiên cha chúng nó bị tống vào trại tập trung lao động gọi là trại cải tạo. Tôi và các con còn lại của tôi gấp rút rời bỏ chốn thị thành về sống ở làng quê để khỏi bị đẩy vào chốn rừng sâu nước độc đất cày lên sỏi đá

mang cái tên gọi “mỹ miều” là khu Kinh Tế Mới.

Trên toàn cõi Miền Nam Việt Nam, con người không còn lựa chọn nào khác để bảo đảm một cuộc sống thanh bình cả về tâm hồn lẫn thể xác, một cuộc sống trong đó lẽ ra mọi người đều bình đẳng, đều được hưởng những quyền tự do tối thiểu, như quyền tư hữu, quyền tự do tư tưởng, tự do ngôn luận, tự do tôn giáo, tự do đi lại, tự do chọn nơi cư trú, song ngược lại ai nấy đều bị tròng vào cổ cái ách nô lệ thời đại mới: bị áp bức, hành hạ, sách nhiễu, bắt bớ, tù đày, bỏ đói...

Những thành phần cộng tác với chế độ VNCH trước kia giờ phải trải qua bao thứ cực hình mệnh danh là “cải tạo tư tưởng, cải tạo lao động” kéo dài nhiều năm, chịu bao khổ nhục cả tinh thần lẫn thể xác, thế mà vẫn cứ bị khóa cho cái nhãn “ngụy,” – “ngụy quân ngụy quyền”, phân biệt đối xử một cách tàn nhẫn độc địa. Những chiêu bài đối thoại, hòa hợp (hay thậm chí hoà giải đi nữa) chỉ là những khẩu hiệu gian trá, những câu đầu môi chót lưỡi lừa mị mà thôi. Kẻ thắng cuộc chiến, miệng càng hô hào hòa

hợp, tay càng nắm chặt vũ khí trấn áp kẻ đã thua cuộc một cách tàn nhẫn đáng phi nhô, dù rằng những đối phương ấy đã buông súng, chấp nhận mình là kẻ thua trận ở một mặt nào đó!

Giáo dục con người hay nhồi sọ chủ nghĩa?

Ba đứa con còn lại với chúng tôi tại quê nhà – hai gái, một trai, đứa lớn nhất chỉ vừa tròn 5 tuổi sau Tháng Tư 1975, đứa nhỏ nhất lúc bấy giờ chỉ mới 8 tháng tuổi. Chúng buộc phải đi học ở nhà trường xhcn, nơi mà suốt 16 năm trường (cho tới cuối năm 1991, thời điểm gia đình chúng tôi rời Việt Nam đi tị nạn chính trị tại Hoa Kỳ) người ta cố nhồi nhét vào đầu óc trẻ con Miền Nam VN những chia rẽ, hận thù và đối trá giữa các em với nhau, phân cách nhau theo quan điểm và vị thế chính trị.

Người ta tổ chức xây dựng đoàn-đảng trong học đường, dùng học sinh “con nhà cách mạng” mệnh danh là “hạt nhân đỏ” đóng vai “thủ lĩnh” với danh nghĩa “bí thư đảng đoàn nhà trường, đảng đoàn lớp học” bám sát, theo dõi rồi ra lệnh cách ly “bọn con cái nguy ác ôn”.

Khốn nạn hơn cả phải kể tới chính sách “phân loại đối tượng” trong hồ sơ xin học, học bạ điểm số của học sinh, để “đám con nguy” hết đường tiến thân, buộc phải tự bỏ học, đi lang thang đầu đường xó chợ, để rồi bị quy kết là “tàn dư văn hóa giáo dục Mỹ-ngụy”. Tách bạch “phân loại đối tượng” theo 14, 15 cấp hạng khác nhau, mà những số hạng chót... là số dành cho các “đối tượng nguy hiểm” – bọn con cái các “đối tượng” tình báo,

cảnh sát, con lai, đảng phái chính trị, tôn giáo... gọi chung là “diện ác ôn”, “diện đặc biệt quan tâm”. Trong khi cấp loại một thì thuộc nhóm những con số đầu, “con nhà cách mạng”, “thuộc diện ưu tiên”, được hưởng “chính sách ưu đãi” về mọi mặt: điểm số học tập lẫn điểm số đạo đức đều là “ưu hạng” hoặc “tối ưu”, dấu trong thực chất thành phần này học hành chẳng ra gì, mà đạo đức thì chẳng bằng ai song hồng hách, ngang ngược và ngỗ ngáo chẳng ai bằng!

Lý lịch đen...

Điều mà người dân sống trong các nước tự do dân chủ không thể tin, không thể tưởng tượng nổi là tại Việt Nam sau 1975 cũng như tại các nước cộng sản khác, người ta áp dụng một thứ chính sách vô cùng thâm độc, đó là dựa trên chính sách lý lịch mà đánh giá kết quả học tập của học sinh chứ không căn cứ vào thực lực học hành. *Lý lịch ĐỎ* - gia đình “có công với cách mạng”, nhận điểm cao tuyệt đối. Còn *lý lịch ĐEN* thì dành cho con cái gia đình thành phần “ngụy”, vùi xuống tận đáy bùn đen!

Các bài học chính trị “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào” là môn học nằm lòng và bắt buộc hàng ngày dưới mái trường xhcn tại Miền Nam Việt Nam (1975-1990)! Con cái chúng tôi trong nhà trường xhcn trở thành đám cùi hủi mà đám trẻ cùng trang cùng lứa phải lánh xa, thật xa! Bởi lẽ, nếu nguy phải nhào thì con cái của ngụy cũng đáng tru di, diêm cho chết!

Khoảng năm 1980, đứa con trai sinh năm 1970 của tôi, sau buổi học về nhà, bỗng lăn ra vật vã trên giường mà khóc suốt suốt. Hỏi

mãi điều gì đã xảy ra. Nó lác đầu mãi và vẫn không hết khóc. Cuối cùng, nó hỏi tôi: “Ba ác ôn lắm hở má? Ác ôn làm sao?” Tôi lơ mờ đoán ra được điều gì, nhưng vẫn hỏi con mình: “Ác ôn thế nào? Ai bảo thế?” Thằng con tôi nói: “Cô giáo, cô giáo người Bắc kêu học trò trong lớp hãy xa lánh cái thằng con của “tên Cảnh sát nguy ác ôn”, nếu không sẽ bị hạ thấp điểm đạo đức!” Tôi chỉ biết nghẹn ngào chảy nước mắt với con mình!

Tâm tình tri ân.

Mong hai đứa con trai đã thất lạc (nay đã tìm được) của tôi cũng như những đứa con còn lại với chúng tôi đây nhận ra điều đó và cùng tôi tạ ơn Thiên Chúa đã ban cho gia đình mình vượt qua vô vàn khó khăn thử thách để sống còn tới hôm nay, đặc biệt sống yên ổn trên đất nước Hoa Kỳ này.

Một lần nữa, tôi không thể không nói lên lòng tri ân sâu xa nhất của tôi đối với chính phủ Hoa Kỳ và mọi ân nhân đã rộng tay đón nhận, nâng đỡ, cứu vớt, cu rư mang gia đình chúng tôi cùng dưỡng dục con cái chúng tôi nên người hữu dụng cho xã hội.

Từ đây, sau hơn 15 năm khất khoải tìm con, và sau gần 25 năm lặn lội nơi đất khách quê người, tôi có thể lạc quan nhìn thấy đời sống mình rõ ràng đã được Ôn Trên chúc phúc, để không còn kêu lên nữa tiếng gào thảm thiết: Con tôi đâu rồi! Mà chỉ còn tiếng reo hò hoan hi: Tạ ơn Chúa! Tạ ơn đời! Tạ ơn người! Vì toàn gia đình chúng tôi đang an cư lạc nghiệp nơi đây, xử sở đây ấp tình người!

Tuy nhiên, tôi không thể không nêu ra đây vài khía cạnh gai góc

cuộc sống mới mà ít nhiều chúng tôi phải chấp nhận hoặc phải đổi diện nơi mảnh đất tạm dung này. Bởi lẽ đâu có nơi nào ban cho tôi cuộc sống hoàn toàn lý tưởng. Đâu phải con đường nào cũng đều là con đường tơ lụa. Đâu lại không có những chông chênh, khúc khuỷu. Có chỗ bằng phẳng, có nơi gập ghềnh, ấy là lẽ thường tình.

Kỳ thị hay không kỳ thị?

Sống nơi đất khách quê người, chúng tôi không hề mặc cảm hay có ấn tượng xấu đối với thành phần này hay thành phần khác, nhất là với những người không cùng màu da, không cùng ngôn ngữ, không cùng tập quán tập tục với mình. Xã hội nào không có những người kỳ thị, đổ kỵ!

Thực ra, kỳ thị là chuyện muôn đời muôn thuở của loài người, ở đâu và dân tộc nào cũng mắc phải. Có thể là do chủ nghĩa tự tôn dân tộc hoặc cả tự ti nữa, hay do tính ích kỷ hẹp hòi, do sợ kẻ khác chiếm mất vị thế hay công ăn việc làm của mình hoặc đất sống của hậu duệ mình, hay bởi muôn vàn lý do phức tạp khác.

Điều oái oăm là trên cái quốc gia gọi là “Hiệp Chúng Quốc” đa chủng tộc, đa văn hóa này, tình trạng phân biệt đối xử vẫn không diệt được dù kỳ thị là điều mà luật pháp Hoa Kỳ lên án gắt gao nhất. Trắng kỵ đen. Đen kỵ vàng. Vàng kỵ nâu. Thậm chí những người tuy cùng màu da, nhưng khác tiếng nói, khác sắc dân cũng có thể khinh chê, khích bác nhau, không bằng lời nói thì cũng bằng cử chỉ, thái độ. Nhưng làm sao trách được một quốc gia mà hàng trăm sắc dân trộn lẫn, mỗi sắc dân lại mang bản sắc văn hóa riêng, giữ lấy những

tập tục riêng với tâm lý khép kín.

Tại Hoa Kỳ, chỗ nào người ta cũng đọc thấy lời nhắc nhở: “*The Federal... Act prohibits... from discriminating against... on the basis of RACE, COLOR, RELIGION, NATIONAL ORIGIN, SEX, MARITAL STATUS, AGE... “Đạo luật ... Liên Bang cấm... không được đối xử phân biệt chống lại..., vì lý do CHUNG TỘC, MÁU DA, TÔN GIÁO, NGUỒN GỐC QUỐC GIA, GIỚI TÍNH, TÌNH TRẠNG GIA ĐÌNH, TUỔI TÁC... ”*

Lời cảnh báo trên rõ ràng xác nhận rằng phân biệt đối xử vẫn còn phổ biến trên đất nước này. Nó vô cùng phức tạp và rất đa dạng. Có những vụ kỳ thị bộc phát lộ liễu, đâm chém, bắn giết nhau giữa thanh thiên bạch nhật. Nhưng phần nhiều kỳ thị được che đậy tinh vi đến nỗi về mặt pháp lý, khó mà kết tội, ngoại trừ ngày nay trong vài trường hợp ít ỏi, nhờ kỹ thuật thu hình, người ta kịp thời bắt được bằng chứng không thể chối cãi. Vậy mà trong nhiều vụ án, khi ra trước tòa công lý, người phạm tội vẫn thoát tội “kỳ thị” một cách dễ dàng.

Trong thực tế, sống cuộc sống viễn xứ suốt chặng đường dài 30-40 năm, ai mà chẳng trải qua đôi kinh nghiệm ít nhiều nhưc nhối vì nạn kỳ thị?

Xin đan cử một thí dụ rất nhỏ và có lẽ rất trẻ con sau đây:

Lần nọ trong năm 1992 chúng tôi mua “token” tàu ngầm di chuyển trong thành phố New York.

1 Trước đây, đi tàu điện ngầm (subway) trong thành phố New York, khách hàng mua một loại đồng tiền gọi là “token” như thẻ thông hành đi vào ga tàu, về sau thay thế bằng metrocard.

Bản chỉ dẫn (Instructions) đính trên vách phòng bán vé tàu nêu rõ: “*Nhận tiền kềm 10 xu và 25 xu, không nhận 1 xu và 5 xu.*” Người bán token là một gã đàn ông da trắng đứng tuổi. Vì không đủ tiền giấy lẻ trong túi, chúng tôi trả cho ông ta ít đồng tiền kềm loại 10 xu và 25 xu. Ông ta hất tung lại mấy đồng tiền kềm của chúng tôi, cao ngạo: “*GARBAGE*” (rác rến). Tôi trở tay chỉ lên tờ yết thị. Gã đàn ông bĩu môi, tiếp tục giọng khinh mạn: “*GARBAGE!*” Không đành được con giận, chồng tôi bập bẹ tiếng Anh:

- RÁC RẾN đó à? Xin lỗi! Rác rến đó là sự sống của ông và gia đình ông đấy! Tôi sẽ gọi Cảnh sát... (Garbage? Sorry! It's your life – yours and your family's! I'll call police!)

Chẳng biết người bán vé có nghe và hiểu lời nói tiếng Anh âm ớ “ba xu” của chồng tôi không, nhưng ông ta cúi mặt và... nhận mấy đồng kềm “rác rến”.

Tôi nhớ có đọc đâu đó bài thơ nhan đề *The Alien* (Người ngoài hành tinh) của tác giả vô danh. Bài thơ này, ai đó đã dịch sang tiếng Việt theo thể lục bát với nhan đề “*Kẻ ngoại nhân*” như sau đây:

*Ngoại nhân thân phận nổi trôi
Quê người đất khách chơi vui bọt bèo,
Đêm ngày kỳ thị rắc gieo
Khốn nguy vây hãm, hiểm nghèo bám chân!...
Tưởng đời đẹp dễ thong dong
Mộng vàng rực rỡ cõi lòng chiếu soi,
Thiên đường hạ giới đây rồi!
Nào ngờ tai họa khắp nơi ngập tràn!...
Lưu đày số kiếp làm than,
Giấc mơ an lạc địa đàng còn đâu!*

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN



To Ngọc -
you're the greatest!
- thank you! love,
Hillary Swank

Nữ tài tử Hillary Swank

Chỉ còn địa ngục thâm sâu,
Chỉ còn bóng tối đen màu tương lai!

Bài thơ nghe yếm thế quá, nghi kỵ và oán trách, nhưng nó phản ánh phần nào nỗi lo của người mới nhập cư: Như một thứ ngoại nhân lạc loài, như một dạng “người ngoài hành tinh” luôn luôn sợ bị chủ nhân ở chốn địa cầu hiệp đáp.

Tôi lại sự nhớ bài học khác tôi học được từ người phụ nữ Mỹ nhân hậu đã cứu vớt và dưỡng dục con tôi, sau đó đã bảo trợ gia đình chúng tôi đến ở nhà bà giai đoạn đầu định cư trên đất Mỹ. Bà ấy nói đại khái: “Ranh giới trên bàn đồ hay trên thực tại đất đai đều là ước lệ. Chính ranh giới vạch sẵn trong lòng con người là ranh giới đó kỳ do thành kiến mới là đáng sợ. Dứt được hận thù, ghen tương, chia rẽ không phải là dễ khi con người chưa hết phân hóa do tranh hơn tranh thua.”

Bản thân chúng tôi đã không ít lần trực diện với những cách đối xử kỳ thị mà về mặt luật pháp khó có thể đưa ra bằng cứ hiển nhiên. Nhiều hành động kỳ thị xem ra rất

trẻ con, đa phần lại bộc lộ nơi chính những người tuy chỉ mới nhập cư sau nhiều lớp đã nhập cư và định cư trước. Những kẻ ấy lại tự cho mình vượt trội hơn cái đám “tân binh” loạn choạng, rồi thì lên giọng kẻ cả, ra oai! Có người tự tôn về nguồn gốc chủng tộc và màu da của mình. Kẻ khác kiêu hãnh về tài nói tiếng Anh, tiếng Mỹ lưu loát của họ so với những kẻ tới sau, hay tự hào về mặt nào đó, chẳng hạn về vị trí xã hội họ đã thủ đắc... từ đó khinh rẽ những người chân ướt chân ráo.

Hiện tượng kỳ thị thâm nhập vào cả các sở làm - công sở lẫn tư sở, khiến giữa những nhân viên



Lọ hoa và lưu bút của nữ tài tử Julia Roberts

tuy ngang vai ngang vế nhau vẫn có chuyện hục hặc nhau, ngấm ngầm hay công khai. Một người vừa được nâng chức “cai việc” cũng có thể có những đối xử trên trước, gây căng thẳng trong quan hệ, nhiều khi dẫn tới những cái kết cục không lường, như đâm chém, bắn giết, hại nhau.

Suốt hơn 10 năm làm việc trong Công ty Thời trang Louis Vuitton

& Marc Jacobs tại thành phố New York, tiếp xúc với những con người có danh có phận trong xã hội, tôi chưa thấy ai có biểu hiện phân biệt đối xử. Điển hình như tài tử điện ảnh Julia Roberts hay Hilary Swank mà nay tôi còn giữ hình ảnh và lưu bút kỷ niệm, họ không hề gây cho tôi cái cảm giác rằng giữa họ và tôi có một khoảng cách nào, dù là khoảng cách cực nhỏ, mặc dầu tôi chỉ là công nhân làm phần vụ *sample making* và *fitting* của Công ty này.

Cả những vị đứng đầu Công ty mà tôi đang phục vụ, như nhà thiết kế thời trang tài hoa Marc Jacobs và vị quản trị viên chóp bu Robert Duffy, luôn xử sự rất thân tình với nhân viên. Con gái lớn tôi phục vụ trong phần vụ *pattern maker* tại hãng thời trang Louis Vuitton & Marc Jacobs suốt hơn 20 năm nay cũng cảm nhận sự thoải mái và hạnh phúc. Trong khi đó, một vài đồng nghiệp vừa được đề bạt lên chức “cai nhóm” (supervisor)... cũng đã tỏ ra ta đây là chủ (bossy), bắt nạt, hiệp đáp, sai khiến theo kiểu “lính mai cai lính chiều”. Tôi đã hơn một lần là nạn nhân của lối hành xử “ông/bà cai” này.

Chồng tôi may mắn hơn. Anh làm việc tại hãng quảng cáo The Young and Rubicam Advertising Company tại New York với phần hành gọi là *copywriter* (biên tập mẫu quảng cáo). Mọi công việc đều làm trên giấy tờ văn bản qua computer. Giao tiếp, trao đổi hầu hết cũng chỉ xuyên qua email. Anh mừng lắm, cảm ơn mãi cái kỹ thuật tân tiến giúp anh không phải nhức đầu trong quan hệ ở sở làm dù rằng Công ty Quảng cáo của anh là nơi tập hợp đủ thứ sắc dân, tương đầu rất phiến toái.

Trở ngại về ngôn ngữ.

Trong các trở ngại, đối với tôi, ngôn ngữ và văn hóa là rào cản chính làm cho mối quan hệ giữa tôi với người khác, nhất là với hai đứa con trai tôi, không được trọn vẹn tốt đẹp như lòng mong ước. Hai đứa con thất lạc của tôi nay đang đoàn viên với mẹ chúng sau hơn 16 năm biệt biệt, tưởng đâu mang lại cho tôi niềm vui và hạnh phúc trọn vẹn. Nào ngờ, ngay từ cuộc hội ngộ đầu tiên ở phi trường JFK, New York vào ngày 18/12/1991, tôi đã va đầu vào một cú sốc lớn: Cả hai cậu trai con tôi, không cậu nào còn nhớ nổi một chữ tiếng Việt, kể cả tiếng Ba, tiếng Má vốn hằng ở trên môi miệng chúng từ thưở chúng lên một, hai tuổi, bập bẹ tiếng nói đầu đời.

Trước khi rời Việt Nam sang Mỹ, chồng tôi tự tin lắm, cho rằng với chút vốn liếng tiếng Tây, anh có thể học để nói thạo tiếng Anh trong vòng sáu tháng hay một năm định cư trên đất Mỹ. Anh tin mình sẽ sớm hội nhập vào nếp sống và văn hóa Mỹ. Sẽ dễ dàng trò chuyện tâm sự với hai đứa con mình bằng tiếng Anh, tiếng Mỹ! Nào ngờ! Cái tuổi sắp về chiều của anh là lực cản ngăn chặn anh nghe, hiểu và nói được cái thứ ngôn ngữ phát âm khó nuốt ấy. Người Mỹ nghe anh nói, họ chẳng hiểu anh nói gì! Và ngược lại, anh cũng chẳng hiểu người Mỹ nói gì với anh. Lắm lúc anh hiểu sai ý, mà cứ tưởng mình hiểu đúng!

Tôi thì còn tệ hơn, tới Mỹ vừa tròn hai tuần lễ, đã phải đi “cày”. Tiếng Anh của tôi là tiếng Anh học vài khóa khi còn trung học, học được từ Trường sinh ngữ Việt-Mỹ tại Việt Nam trước năm 1975. Nhưng chẳng bao lâu sau, chữ của thầy tôi đã trả hết cho thầy, may ra

còn giữ được mấy từ *Yes, No, OK!* Tới Mỹ thì không có điều kiện đi học, đành học lóm ở sở làm, chẳng đầu vào đâu. Khóc hồ ngươi, cười ra nước mắt!

Hội nhập văn hóa?

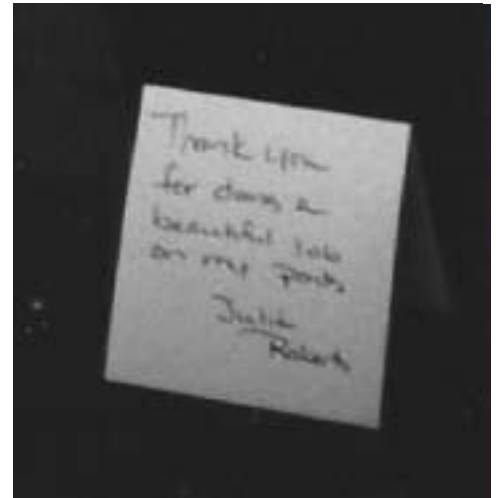
Một khía cạnh khác cũng khá tế nhị, đó là văn hóa. Văn hóa cũng là một rào cản không nhỏ khiến tôi và hai con tôi tuy đã gần nhau nhưng vẫn “chưa gặp được nhau,” chưa thật sự kề cận nhau!

Hai con tôi hấp thụ nền văn hóa Âu-Mỹ, còn tôi thì không sao bước ra khỏi truyền thống văn hoá Việt Nam. Suy tư, cảm nghĩ và cách hành xử của tôi chẳng những xa lạ với hai con tôi, mà còn lắm khi gây hiểu lầm cho chúng. Ngược lại, cách sống, cách nghĩ và cách xử sự “rất Mỹ” của hai con tôi cũng đem đến cho tôi nhiều phiền muộn.

Vì sự bất đồng về văn hóa, đôi khi tôi có cảm tưởng rằng không khí sum họp gia đình chúng tôi nặng nề hình thức bề ngoài hơn là cơ hội để giải bày tâm sự một cách sâu đậm phát xuất từ trong lòng mỗi thành viên của gia đình.

Từ đó, tôi thấy bước hội nhập của tôi vẫn còn chông chênh. Giữa tôi và hai con tôi còn nhiều lần cần, chưa thể chia sẻ cho nhau trọn vẹn tâm tình để mà hiểu nhau hơn, gần bó với nhau hơn. Và nhất là tôi không thể làm sao cho hai đứa con tôi hiểu được vì sao, trong hoàn cảnh nào chúng phải xa nhà, xa quê, xa cha, xa mẹ, xa tất cả, mất tất cả. Nhất là những mất mát về tình yêu và tình cảm gia đình, đến giờ, theo tôi, giữa hai con tôi và tôi, khoảng cách thiêng liêng tình mẹ-con vẫn chưa thu ngắn.

Mặt khác, dù không muốn gia



đình mình sống theo những lễ thói mang nhiều tính câu nệ, thỉnh thoảng tôi cũng phải “dị ứng” với cái cảnh giữa những người thân trong cùng một gia đình mà cứ “đường ai nấy đi”, “phận ai nấy lo”, “việc ai nấy biết” như thường xảy ra trong xã hội Mỹ này, gọi là “*quyền riêng tư*”. Từ đó, chúng tôi thường nhắc nhở nhau để tự an ủi: “Mình đang sống trên đất nước người ta. Nếu không hòa nhập, mình bị thiệt thòi trước chứ không ai khác. “Nhập giang tùy khúc, nhập gia tùy tục” mà! Mình hòa nhập, nhưng không hoàn toàn từ bỏ cái tinh hoa của quê hương mình. Đó mới là cái khó. Khó cho người lớn tuổi về mặt hội nhập; khó cho tuổi trẻ về việc bảo tồn truyền thống!

Tuy nhiên, xét cho cùng, cái “tục” nơi đất khách mà người Việt lưu vong phải hòa nhập nó nhẹ nhàng lắm so với tình cảnh khốn cùng mà người dân “ngụy” chúng tôi và con cái chúng tôi phải hứng chịu để “hòa” vào cái sự giả trá, lưu manh, gian ác và tàn nhẫn của chế độ cộng sản trên chính quê hương mình!

Cái yên ổn lớn nhất của chúng tôi trên đất nước tạm dung này là cơm ăn, áo mặc dư tràn trong cuộc

sống hoàn toàn tự do, hạnh phúc, chứ không phải đắm chìm triền miên trong đói rách và sợ hãi vì bị o ép, rình rập từng ngày, từng giờ như trên chính xứ sở mình! Thậm chí, cho đến bây giờ, tại hải ngoại này, mỗi khi ra đường, mặc dù hiếm khi thấy bóng nhân viên cảnh sát Mỹ trên đường phố, tôi vẫn giật mình hoảng hốt khi nhìn thấy từ kiếng chiếu hậu xe mình một chiếc xe cảnh sát Mỹ chạy đằng sau “có vẻ” như đang đuổi bắt mình, dù mình chẳng phạm bất cứ lỗi lầm gì và dù xe ấy có thể chỉ là chiếc xe “parking enforcement” của cảnh sát Mỹ – chỉ phụ trách ghi phạt xe đậu trái chỗ, trái luật”. Ôi! Đến bây giờ hình ảnh công an-cảnh sát CSVN vẫn còn bám đuổi tôi!

Hậu duệ người Việt hải ngoại: niềm hãnh diện

Sau 40 năm, thế hệ chúng tôi đang đi vào tàn lụi của thời gian. Nhưng, chúng tôi an tâm về tương lai của các thế hệ con cái cháu chắt chúng tôi. Trên đất nước Hoa Kỳ này cũng như tại một số quốc gia tiên tiến khác như Pháp, Đức, Ý, Úc, Canada..., nơi mà cánh cửa tri thức, cánh cửa của cơ hội luôn mở toang cho mọi người, không phân biệt giàu nghèo, màu da hay chính kiến. Hậu duệ chúng tôi, chúng tôi đang và sẽ tận hưởng một nền văn minh hiện đại vào bậc nhất thế giới! Chúng tôi đang đi trên con đường vinh quang của sự phát triển trí tuệ để sẵn sàng sánh vai với người, với đời, trong mọi lãnh vực từ khoa học đến văn hóa, chính trị, kinh tế, xã hội.

Tôi lạc quan tin tưởng rằng, chặng đường 40 năm đã đủ để chúng tôi, trong tư cách là lớp người đi trước, dọn đường cho con cái cháu chắt mình tiến tới kỷ nguyên mới

của thời đại: Rõ ràng ở hải ngoại này tuổi trẻ Việt Nam đã vùng lên, cống hiến cho loài người những tài năng khoa học kỹ thuật lừng danh, những chính trị gia thành đạt, những nhà phát minh xuất chúng, những thiên tài quân sự vượt trội, những nhà sáng chế đầy sáng tạo, lớp này truyền sang lớp khác, lên cao, cao mãi, chấp cánh bay vút.

Người Việt hải ngoại con số chỉ trên dưới 3 triệu, chỉ là số lẻ của dân số gần 90 triệu dân Việt trong nước, vậy mà thống kê đã cho thấy đến 400,000 trí thức có bằng cấp trên đại học (cao học, tiến sĩ). Nhân tài Việt Nam sáng chói trong mọi lãnh vực được truyền thông quốc tế không tiếc lời ca tụng, kể không hết. Những gương danh nhân trong bộ Tuyển tập *Vẻ Vang Dân Việt* của Trọng Minh là những chứng minh hùng hồn. Còn biết bao những tấm gương người Việt hải ngoại thành thân, thành nhân khác, dù rằng tên tuổi chưa lên báo, lên sách.

Giả sử những mầm tài năng hải ngoại ấy rơi rớt lại trên đất nước dưới ách thống trị của cộng sản thì chẳng biết chúng sẽ là những thứ gì, nếu không phải là những thứ giẻ rách người ta vất đi, giày xéo, những thứ giẻ rách đã bị đóng ấn “ngụy”, một thứ dấu ấn truyền đời khôn nạn!

Xin có một vài lời ngỏ.

Với các tài năng trẻ người Việt hải ngoại “có lòng” muốn đem tâm huyết, mang trí tuệ mình về đóng góp cho chế độ, chúng tôi đề nghị họ hãy học lấy bài học của Triết gia *Trần Đức Thảo* hay Luật sư *Nguyễn Mạnh Tường* (thời Hồ Chí Minh cầm quyền) cùng nhiều trí thức khác từ nước ngoài hăm hở về nước “phụng sự quê hương” theo “tiếng gọi” của đảng csvn... để rồi cuối

cùng đau đớn đón lấy sự đối xử tàn tệ và ngược đãi ê chề cho đến cuối đời vẫn chưa được buông tha! Hoặc như Gs *Phạm Minh Hoàng* từ Pháp hay Gs *Hồng Lê Thọ* từ Nhật về cống hiến trí tuệ cho “sự thăng hoa của một nền giáo dục VN đang què quặt”, cũng đã lãnh nhận số phận tù đầy đắng cay chua xót chỉ vì dám “hiển kế” cho sự thăng hoa của đất nước! Riêng *Lê Hồng Thọ* vốn là sinh viên Miền Nam VN được du học Nhật trước năm 1975. Ở Nhật, Thọ tham gia phản chiến chống VNCH, nên được CSVN o bế. Thọ hy vọng sẽ có một chỗ đứng tại VN, đã tình nguyện hồi hương phục vụ trong ngành Giáo dục. Thọ mở trang Blog chống Trung Cộng xâm lăng biển đảo VN và bị bắt về tội phản động chống phá Đảng và Nhà nước csvn.

Đóng góp tài năng và công sức cho kinh tế trong lãnh vực kinh doanh ư? Bài học “Việt kiều” doanh gia Trịnh Vĩnh Bình bỏ của chạy lấy người hãy còn sờ sờ đó cùng bao “tấm gương” ngậm đắng nuốt cay khác.

Một lần nữa, xin được nói lên Lời Tạ Ơn: Tạ ơn Thiên Chúa nâng đỡ tôi bao lần ngã quỵ! Tạ ơn các nước đã cứu vớt, cuu mang chúng tôi! Tạ ơn hết thảy các ân nhân đã mang lại sự sống cho chúng tôi, con cái chúng tôi, giúp chúng tôi có được cuộc sống tự do, no ấm, an lành và hạnh phúc cùng tận hưởng nền văn minh cao nhất của nhân loại như hôm nay. ■

(Tháng Ba 2015)



HỒI ỨC 30/4 CỦA NGƯỜI VIỆT TẠI ĐÔNG ÂU

■ *Tường An*, thông tin viên RFA



Người ngồi bên trái : Trần Văn Trà, sau lưng Trần Văn Trà là nhà báo Trần Quang Thành. Người ngồi bên phải: ông Dương Văn Minh, sau lưng ông Dương Văn Minh là phóng viên đài truyền hình VN. Hình chụp chiều ngày 1/5/1975 tại dinh Độc Lập – Hình do ông Trần Quang Thành gửi RFA

Miền Bắc Việt Nam, nơi những người đã từng một thời cống hiến tuổi xuân của mình cho cuộc chiến được gọi là thần thánh. Trước mặt họ và trong đầu họ chỉ có một con đường Nam tiến để diệt giặc Mỹ cứu đồng bào ruột thịt miền Nam. Với bầu tâm huyết đó, họ đã hiến tuổi trẻ của mình vào những năm tháng chiến tranh. Những người một thời đã

yêu và đã chết cho lý tưởng đó, họ nghĩ gì khi hôm nay dòng sông Bến Hải giờ đã không còn chia cắt đôi bờ ?

Ông Phạm Hoàng, một văn nghệ sĩ, thời điểm 30/4/75 ông đang ở Quảng trị, trên đường tiến vào Nam cùng với đoàn văn công, sau 75, ông đi học tập ở Bungarie và di tản qua Đức sau khi bức tường Bá Linh sụp đổ, ở đó, ông chủ trương báo Cảnh Ấn. Từ Munchen, ông Phạm Hoàng kể lại:

“Chúng tôi nhớ là bắt đầu khi quân miền bắc tiến vào Huế thì chúng tôi cũng đi theo vào Huế. Và cái hiện trạng chiến tranh vẫn hiện rõ trước mắt tôi. Tôi lúc ấy là một chàng thanh niên Hà Nội, cho dù lúc đó chiến tranh trên cả đất nước Việt Nam đã mấy năm trước rồi mà tôi là một người lính Hà Nội mà mơ hồ về cuộc chiến. Chúng tôi nhìn về phía miền Nam, về phía Sài gòn như là một vùng đất tự do còn lại của Việt Nam để mà khi cuộc sống quá mức đến độ không chịu đựng được nữa thì có thể lấy nó như là

một miền đất hứa.

Phần lớn những bạn bè của tôi trong giới văn nghệ sĩ đều thấy một sự tàn khốc của một cuộc chiến tranh. Hơn nữa là một sự thất vọng khi người ta thấy rằng cái mảnh đất hứa, cái mảnh đất tự do, lúc đó, khi mà cái chám Sài gòn, cái chám đỏ cuối cùng, cái màu đỏ nó cứ chiếm dần từng vùng đất một và cái vùng đất hứa của những chàng trai Hà Nội như chúng tôi ngày càng thu hẹp lại, thì lúc đó cũng là gần như sự thất vọng.»

Ngày 30/4/75 anh hãy còn là một đứa trẻ lên 10, chiến thắng năm nào chỉ là một ký ức khá mờ nhạt. Lớn lên, anh Đỗ Xuân Cang dần dần nhận ra, lý tưởng độc lập tự do chỉ là gương mặt trần trụi sau lớp phấn son khi màn kịch được khép lại. Hiện cư ngụ tại Praha, cộng hoà Sec, Anh Đỗ Xuân Cang chia sẻ:

«Cái hồi ức khá là mờ nhạt vì lúc đó tôi mới có 10 tuổi thôi. Thực ra, lúc đó chiến tranh kết thúc thì những gia đình có thân nhân là bộ đội trở về và những câu chuyện về chiến trường. Chỉ biết rằng sau đó miền Bắc có những sự thay đổi mà từ trước đến nay không có : như là những cái áo màu, vải màu, những con búp-bê mà miền Nam đưa ra. Về phía nhà nước thì họ tạo ra một không khí mang tính chất kỷ niệm, thuyết trình, đài thì cũng lên những bài ca chiến thắng, về phía dân chúng thì gập lại thân nhân, gia đình, đó là điều quan trọng .

Sau khi lớn lên, thì đến một lúc nào đó, tôi cảm nhận ngày 30/4 dù sao cũng là một ngày kết thúc chiến tranh, chấm dứt một cuộc chiến kéo dài khá mệt mỏi và kiệt quệ về nhân lực cũng như về vật

chất. Sau đó thì tôi gặp gỡ, tiếp xúc và biết rất nhiều thông tin ngoài cái thông tin chính thống của nhà nước : hàng triệu người dân bỏ nước ra đi.

Khi biết được đời sống miền Nam trước 1975 về mọi mặt, vật chất cũng như tinh thần thì tôi có một cái nhận định khá khác với những gì ban đầu, đó là gì ? 30/4 như là bắt đầu một đại họa của một dân tộc chứ nó không còn mang ý nghĩa ban đầu mà tôi cảm nhận. Và khi biết rằng đến ngày nay đất nước chúng ta ngày nay vẫn còn bị xâm lấn, bị lệ thuộc thì rõ ràng những mục đích mà nhà nước đặt ra ban đầu đã không đạt được.»

Ông Lã Đức Trung qua Ba Lan du học năm 1974 kể rằng ngày 30 tháng 4 được du sinh tại đó tiếp nhận một cách thờ ơ, vì họ nghĩ rằng sau khi Mỹ rời khỏi Việt Nam thì việc miền Nam thất thủ là một chuyện nằm trong tầm tay, một chuyện dĩ nhiên nên họ không ngạc nhiên lắm khi đón nhận tin này, ngày đó đối với hàng ngàn người Việt ở Ba Lan lúc đó cũng chỉ là một ngày bình thường như bao ngày khác. Ông Lã Đức Trung nhớ lại :

«Tôi nhớ lại thì tôi thấy tôi cũng không có cảm giác gì đặc biệt lắm. Hầu như ngày hôm ấy không có cái gì mang tính chất gọi là đặc biệt, tức là tin tức nó rất là bình thường, nó không có gì gọi là phấn khởi hoặc là mang ấn tượng gì cả về một đất nước sau chiến tranh đã gọi là thống nhất.

Hồi đó tôi nhớ là những ngày đi học bình thường, những ngày làm việc bình thường. Tôi thấy đối với người dân ở Ba Lan cũng như học sinh ở đây, không thấy có cái

gì gọi là hồ hởi lắm, chứ không có tổ chức, không có ăn mừng gì hết. Và thực sự từ trước đến nay, tôi cũng không có tổ chức ăn mừng ngày 3 tháng 4 bao giờ (ý nói ngày 30/4 – RFA) Như tôi, tôi cảm thấy đây không phải là một sự chiến thắng. Đất nước bao nhiêu năm chiến tranh, bao nhiêu sự mất mát về mọi mặt của dân tộc Việt Nam mà người dân Việt Nam vẫn chưa được thực sự là một đất nước tự do nên bản thân tôi, tôi chưa thấy gì là vui mừng cả.»

Nhà báo Trần Quang Thành, cựu phóng viên đài phát thanh Tiếng nói Việt Nam và đài Truyền hình Việt Nam, hiện định cư tại Bratislava, thủ đô của Slovakia. Là nạn nhân của một sự trả thù tàn khốc dưới chế độ Cộng sản, cho nên ông đã sớm thấy đó là một chế độ dã man, những cũng phải đợi đến năm 2008, ông mới được đi đoàn tụ cùng con. Nhà báo Trần Quang Thành nhìn lại :

“Khi tôi nghe đài phát thanh Tiếng Nói Việt Nam đưa tin ông Dương Văn Minh đầu hàng, lúc đó tôi đang ở trên cầu Phan Thanh Giản Sài Gòn và chỉ ít phút sau là tôi có mặt ở dinh Độc Lập. Lúc đây mình nghĩ là mình đã hoàn thành một việc là tới được cái nơi mà người ta gọi là «hang ổ của Mỹ Ngụy » lúc đó mình cứ tưởng là một cuộc chiến thắng giải phóng miền Nam dâng cho tổ quốc nhưng mà bây giờ nghĩ lại là mình bị lừa...”

Nhìn lại 40 năm cuộc chiến gọi là chống Mỹ cứu nước nhưng thực tế nó lại là một cuộc chiến về ý thức hệ của những người Cộng sản lừa dối nhân dân ta, thực tế nó là một cuộc hiến huynh đệ tương tàn. Những người chóp bu của Cộng

sản đã lừa dối nhân dân Việt Nam và lừa dối cả nhân dân toàn thế giới. Họ kích động tinh thần dân tộc của người dân miền Bắc là : miền bắc là tiền đồn phía Đông Nam Á của phe Xã hội Chủ nghĩa. Nhưng thực chất bây giờ chúng ta mới hiểu đây là một cuộc chiến của những người Cộng sản Việt Nam tay sai cho 2 nước Cộng sản là Nga xô và Trung Cộng để mà thực hiện ý thức hệ Cộng sản bành trướng trên toàn thế giới chứ không phải là một cuộc chiến tranh Vệ quốc như họ từng tuyên truyền là chống Mỹ xâm lược. Tôi thấy đó là một sự lừa dối và phản bội.»

Bốn mươi năm chỉ là một khoảnh khắc của lịch sử nhưng đủ dài để kẻ Bắc người Nam ngậm ngùi nhìn lại cơn bê đâu của đất nước, góp nhặt ký ức để sắp xếp lại quá khứ. Hy vọng một ngày không xa, lịch sử sẽ đem lại lẽ công bằng cho những người trong cuộc. ▣

Lưu Ý:
Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check đề Diễn Đàn Giáo Dân kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi lầm lẫn; hoặc cắt miếng label kèm vào thư. Đa tạ.

40 NĂM VIỄN XỨ

■ *Lm Nguyễn Trung Tây*



Lời giới thiệu: Có lẽ một số độc giả đã nghe và đọc Nguyễn Trung Tây. Nguyễn Trung Tây là bút hiệu của Lm [Michael Quang Nguyen, SVD](#) (Đòng Ngôi Lò, Hoa Kỳ).

Lm Nguyễn Quang – Nguyễn Trung Tây một thời làm thuyền nhân tại đảo Pulau Bidong, Mã Lai; một thời làm việc tại sa mạc Central Australia, Úc Châu; vùng đất nắng cháy đỏ ối đổi màu tóc đen nhánh phương đông sang bạc trắng... Ngài hay tâm sự: “Nguyễn Trung Tây yêu mến triết học tử tế và kính trọng người tử tế. Chủ quán hay triết lý: **(Trên đời) duy nhất chỉ có tử tế mới trường tồn, vĩnh cửu**”. Và ngài đã thể hiện lòng tử tế của ngài qua ngài bút, lời nói, tấm lòng cùng các việc mục vụ của mình.

Nhân dịp từ Úc trở về thăm Hoa Kỳ, Lm Nhà văn Nguyễn Trung Tây có dịp chu du Miền Đông Nước Mỹ mùa bão tuyết. Ngài đến với một Cộng đoàn CG ở vùng này: CĐCGVN Giáo phận Metuchen, thuộc Tiểu bang New Jersey. Ở đây ngài có dịp dự xem một đêm Văn Nghệ Mừng Xuân với chủ đề “40 Năm Viễn Xứ” và ngài có bài cảm tác từ chủ đề này.

Được sự đồng ý của chính Lm Nhà văn Nguyễn Trung Tây, chúng tôi hân hạnh kính gửi đến quý độc giả bài viết của [Linh](#) Mục dưới đây.

Lê Thiên

Cali, Bắc và Nam cuối tháng 2, âm áp, nắng rực rỡ chan hòa tô thêm hồng nụ và hoa đào. New Jersey thì không, trời cũng nắng xanh

ngăn ngắt, và... tuyết bám trắng cây khô sân vườn. Nhưng dù nắng ấm hay tuyết lạnh, tháng 2 năm 2015 có những tờ lịch của Xuân Ất Mùi, Giao Thừa, 18, Mùng Một Tết, 19. Ất Mùi 2015 đánh dấu 40 năm người Việt viễn xứ. Từ những ngày mùa xuân 1975, người Việt trong nhiều hoàn cảnh bỏ nước ra đi. Bắt đầu từ cột mốc lịch sử 75, Xuân dân tộc ở hải ngoại thay đổi. Nếu Giao Thừa và Mùng Một Tết rớt vào tờ lịch ngày thường, người Việt vẫn đi làm, vẫn cào tuyết nếu đêm trước tuyết rơi bồi trắng xóa phố phường. Tết về, vùng nắng ấm Cali, Texas, Florida, Tết Việt Nam (bình thường) sẽ có hoa đào, bánh chưng, thịt kho, dưa hành. Nhưng đông bắc Hoa Kỳ có thể khác. Nếu lạnh công, người Việt ở đó không có hoa đào (ngoại trừ cây khô nhưng lại nở chỉ chít hoa mai...giấy). Nhưng dù nắng ấm hay tuyết trắng, Tết về, cộng đồng Việt Nam trên thế giới vẫn ăn Tết. Thung lũng San Jose lại đốt pháo đỏ một khu thương xá, lại hội chợ Tết; cộng đồng Việt Nam Quận Cam lại diễn hành ăn Tết Ất Mùi, một ước lệ, một truyền thống của hằng năm.

40 Năm Viễn Xứ, bạn tôi từ thành phố Ossining tiểu bang New York nhắn tin, “Về vùng đông bắc ăn Tết chứ?” Bạn mời, tôi gật đầu. Từ San Jose, phi cơ US Airways hạ cánh xuống phi trường Newark mang tôi tới giáo xứ có cộng đồng Việt Nam, có thánh lễ Việt Nam, có cha Quản nhiệm người Việt, có người Việt Công Giáo tên gọi Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam giáo phận Metuchen, New Jersey và có bạn (cả hai, bạn cũ và bạn mới tinh khôi). Sau thánh lễ Xuân, chương trình văn nghệ 40 Năm Viễn Xứ của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam bắt đầu.

40 Năm Viễn Xứ mở màn với màn Múa Lân, với nhạc phẩm truyền thống hải ngoại, “Việt Nam! Việt Nam” của Phạm Duy, nối tiếp là nhạc phẩm “Xuân Viễn Xứ Nhớ Quê Hương” của LM Nguyễn Hùng Cường, MM.

40 Năm Viễn Xứ có nhiều (đếm không hết, nhớ không xuể) thiếu nhi mặc quốc phục Việt Nam. Em sinh ra tại Mỹ, bố mẹ chở em tới trường cuối tuần học lớp Việt Ngữ. Giờ này (sau một khoảng thời gian dài/ngắn học ngôn ngữ mẹ) em bước lên sân khấu; em con gái mặc áo dài nữ, em con trai khoác áo dài nam, em con gái bé tí ti, má tròn bầu bĩnh lác lác tóc đen lay láy, rộn ràng to tiếng hát tiếng Việt, “Con yêu ba, con yêu mẹ...” (Yêu Mẹ Yêu Ba). Em con trai mới lớn áo dài the đứng với em áo tứ thân nón quai thao; em áo bà ba nâu, đầu cổ quần khăn rằn (Quê Hương Mùa Xuân, Khúc Hát Âm Tinh...)

40 Năm Viễn Xứ có thiếu nữ Việt Nam hát “Xin Chào Việt Nam/Hello/Bonjour Vietnam”. Em sinh ra tại Mỹ, lớn lên tại Mỹ, giờ thướt tha áo dài hát tiếng Việt, tiếng Pháp và tiếng Anh, “Tell me all about this name, that is difficult to say. It was given me the day I was born...” Em hát thiết tha. Em thật thà diễn tả tâm trạng của em, thanh niên thiếu nữ Việt Nam sinh ra trên vùng đất mới.

40 Năm Viễn Xứ nổi bật với Nhạc cảnh “Tình Ca cho Nguyễn Thị Sài Gòn”. Nhạc cảnh với nhiều thiếu nữ Việt Nam mặc áo dài trắng tinh khôi, cảm nền cháy sáng lung linh xúc động hồn người. “Mẹ đặt tên em, Nguyễn Thị Sài Gòn...”. Từng lời và từng nốt chậm chậm ngân vang, gọi lên sâu thẳm trong

hồn người Việt về vùng đất mẹ một thời nhọc nhằn. “Mẹ đặt tên em, Lý Thị Ty Nạn...,” những thiếu nữ Việt Nam bước chân xuống thuyền ty nạn, lênh đênh phận người. “Mẹ đặt tên em, Vũ Thị Nhọc Nhàn...,” có người tới bến, có thiếu nữ chìm sâu! “Mẹ đặt tên em, Lê Thị Hy Vọng...,” giờ này, cô gái Việt ngân lệ rung rung hát và diễn tả lại tâm trạng thiếu nữ Việt của một thời mất hy vọng vào xã hội, vào người, và vào tương lai!

40 Năm Viễn Xứ xúc động với Nhạc cảnh “Hành Trình Tìm Tự Do”. Từ những ngày 54, dòng người di cư đặt chân tới miền đất lạ, đất miền Nam, đất Sài Gòn (Một Ngày 54 Một Ngày 75, Phạm Duy). Một hiệp định ký kết, đất nước chia đôi lấy sông Bến Hải làm ranh giới. Bên kia Bắc bên này Nam. Biển có 75 đò chụp xuống! Trục thẳng bay ngang trời, tiếng bom nổ vang hòa lẫn tiếng khóc tiếng thét và nước mắt của em thơ khi chứng kiến mẹ ngã gục trên đường phố bởi viên đạn vô tình. Miền Nam thay hình đổi dạng với trại tập trung cải tạo, mạng người mạng bèo (Ai Trở Về Xứ Việt, Phan Văn Hưng). Dòng người đổ xô ra biển, cha mẹ lạc con cái, biển đông tựa miệng cá mập mở ra, nuốt chửng, nhận chìm; vịnh Thái Lan với ngư phủ xứ chùa vàng đổi hình thay tâm (Đêm Chôn Dầu Vượt Biển, Châu Đình An). Những người sống sót vượt tới những vùng trời mới, Mỹ, Úc, Canada, Hòa Lan, Na Uy... Từ mảnh đất xa xôi, “em gửi về cho anh dăm bao thuốc lá” (Một Chút Quà Cho Quê Hương, Việt Dũng). Nhạc cảnh “Hành Trình Tìm Tự Do” xúc động lòng người bởi vết thương dù đã quá khứ nhưng vẫn còn mới. Cả hội trường hơn ngàn người im lặng, nhiều người

ngán lệ rung rung bởi nhạc cảnh đi thẳng vào tim, khơi dậy lại một thời bề dẫu mà từng cá nhân đều đã từng trải nghiệm, nhọc nhằn vượt qua. Dù sân khấu đã đóng lại, “Hành Trình Tìm Tự Do” thật sự vẫn còn ngân vang trong tim trong hồn người Việt viễn xứ!...

40 Năm Viễn Xứ cuối cùng đóng lại với “Đón Xuân” và “Ly Rượu Mừng”. Tiếng ca tiếng hát rộn ràng như tiếng pháo đóng lại một chương trình văn nghệ xuân 40 Năm Viễn Xứ. Từ trên sân khấu rộng lớn, tất cả diễn viên (trên dưới 200 người?) trong trang phục áo dài khăn đóng, áo bà ba, áo lụa, áo gấm, áo tứ thân dẫn nhau lên sân khấu cúi chào người Việt viễn xứ. Ly Rượu Mừng nhắc cao chúc mừng Tết. Xuân dân tộc đã về. Xuân của trời ban tặng, Xuân không thuộc riêng ai, dù ở đâu, người Việt vẫn đón xuân, vẫn ăn Tết truyền thống.

40 Năm Viễn Xứ đậm nét văn hóa Việt. Diễn viên dù là em bé tí ti bốn năm tuổi, hay em mười sáu, đôi mươi, nữ hay nam, khi bước lên sân khấu, em gái mặc áo dài, áo bà ba, em đội nón quai thao, áo tứ thân; em trai, mặc áo dài nam, áo bà ba, đầu hoặc cổ quần khăn; em thổi sáo, em thả những cánh diều mơ ước cao vút bay xa; em hát tiếng Việt; em diễn tả tâm hồn Việt qua nụ cười, điệu múa, y phục Việt. Ngồi dưới sân khấu, nhìn lên, tác giả cảm động bởi thấy mầm non Việt Nam vươn cao trên vùng đất mới. Em Việt Nam, ngày hôm nay em nói giỏi tiếng Việt bởi thầy cô, cuối tuần, tới trường Việt, dạy em đánh vần tiếng Việt. Khi em về nhà, bố mẹ dạy em yêu tiếng Việt, khuyến khích em nói tiếng Việt. Các em của 40 Năm Viễn Xứ (Metuchen, NJ) nhắc nhở tác giả tới chương trình văn nghệ kỷ

niệm 25 năm thành lập mới được tổ chức tại De Anza College của đoàn Văn Nghệ Dân Tộc (San Jose, California).

Chiều hôm đó (8/2), mở đầu chương trình văn nghệ, em cao lớn khăn đóng áo dài bước ra sân khấu, cúi đầu chào, em nói tiếng Việt "... chúng con cảm ơn bố mẹ và thầy cô đã dạy dỗ chúng con tiếng Việt và văn hóa Việt...". Em cúi đầu chào một lần nữa, cảm ơn công lao của bố mẹ và thầy cô. Nhìn tuổi trẻ Việt Nam tại **40 Năm Viễn Xứ**, nhớ lại tuổi trẻ Việt Nam của đoàn Văn Nghệ Dân Tộc. Thật xúc động, bởi thấy tuổi trẻ Việt Nam vươn cao tại xứ người. Từ những ngày sau 75, em nhỏ bé, gầy còm, lạc loài trên mảnh thuyền gỗ. Khi em đặt chân tới đất tự do, em đi học, em ra trường, em thành công trong mọi lãnh vực, khoa học, y tế, chính trị. Em lập gia đình, em dạy lại con tiếng Việt và văn hóa Việt. Tuổi trẻ Việt Nam, dù ở Đức, hay Úc, hay Hoa Kỳ, em vẫn thế, vẫn hiếu thảo với bố mẹ, vẫn yêu tiếng Việt, vẫn trân trọng căn tính Việt Nam của riêng mình.

40 Năm Viễn Xứ diễn tả lại một đoạn đường 40 năm có cay đắng có ngọt bùi. Cay đắng với những biến cố bể dâu của một thời đã mang người Việt bật ra khỏi nguồn (cay đắng nhưng không hẳn học-cay đắng nhưng không mìa mai!). Cay đắng bởi bố đi tù khi em còn chưa biết mở miệng gọi âm bố, bởi mẹ lên đênh thuyền gỗ khi ngư phủ Thái Lan vây quanh. Cay đắng bởi con thơ bước lên phi cơ trong khói súng, nhưng bố mẹ bị đánh bật xuống, rớt lại. Bởi thế em đốt nến, em mặc áo trắng, nghiêm trang hát "Tình Ca cho Nguyễn thị Sài Gòn". Bởi thế em mặc áo dài Việt hát, "Xin Chào Việt Nam/Hello/Bonjour Vietnam".

Em tự hỏi, tại sao em căn tính Việt Nam, bạn học và hàng xóm gọi em Việt Nam, mà em lại sinh ra và lớn lên ở một vùng đất không phải Việt Nam.

Nhưng **40 Năm Viễn Xứ** không dừng lại ở một chương sách bể dâu, mà sân khấu lại mở ra tiếp với những chương sách mới, những chương sách ngọt ngào (như một lớp học văn hóa Việt Nam) trình bày và diễn tả quê hương Việt Nam của ba miền, quê hương đất Bắc thiếu nữ yếm thắm mặc áo tứ thân, đội nón quai thao trảy hội; miền Trung với thiếu nữ Huế nón bài thơ mặc áo dài tím thướt tha bước trên cầu Tràng Tiền bắc ngang sông Hương; và miền Nam ruộng lúa phì nhiêu, người dân áo bà ba đầu cổ quần khăn, giọng nói chân chất thật thà. Và cứ thế, màn nhung của 40 Năm Viễn Xứ mở ra thêm những chương sách mới trên vùng đất mới, những chương sách minh họa lại thành quả của những lớp Việt ngữ cuối tuần, những hoa trái kết tụ lại bởi sự hy sinh của bố và mẹ, dù lạ với ngôn ngữ và văn hóa mới, vẫn âm thầm đội nắng hứng sương đi cày, để con cháu có ngày vươn cao. Thật vậy, 40 Năm Viễn Xứ, một ngôi nhà tứ đại đồng đường, có đủ ông bà, cha mẹ, con và cháu.

40 Năm Viễn Xứ mở ra cho tất cả mọi người không phân biệt lương giáo. Chương trình dài với hơn ngàn người thưởng thức. Nhiều người không phải Công Giáo đã tới, ngồi xen kẽ bên cạnh linh mục, tu sĩ và giáo dân. Tất cả chăm chú nhìn lên 40 Năm Viễn Xứ. Tất cả cùng ngâm ngùi và rung rung ngân lệ khi sân khấu lung linh ánh nến, buồn. Tất cả cùng hân hoan rạng rỡ nụ cười, tràng pháo tay nổ vang khen ngợi khi sân khấu chuyên mình vẽ cảnh

xuân. Tác giả chia sẻ cảm nghiệm riêng tư với LM Quản Nhiệm Trần Việt Hùng và những người lãnh đạo Cộng đoàn Công Giáo Việt Nam Metuchen, "40 Năm Viễn Xứ, một hoạt động truyền giáo." Vâng, Đức Giêsu đã từng mời gọi hai môn đệ của ngôn sứ Tiên Hô, "Mời tới và xem" (John 1:39). Vâng, truyền giáo là như thế. Qua những lần gặp gỡ, sinh hoạt với nhà thờ Công Giáo, hạt giống Kitô được gieo xuống những thửa ruộng tâm hồn chưa có cơ hội nếm thử vị ngọt ngào của niềm tin.

40 Năm Viễn Xứ của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại Metuchen đã đóng lại. Nhiều 40 Năm Viễn Xứ trên thế giới chắc cũng đã hạ màn. Ngày mai, một ngày mới tinh khôi trong tuần đã tới, dòng đời lại quay những vòng bánh xe thường nhật. 40 Năm Viễn Xứ là cột mốc đánh dấu một hành trình của người Việt hải ngoại. Từ những ngày đầu tiên của năm 75 cho tới nay, người Việt đặt chân lên những vùng đất mới với đôi tay trắng! Giờ này Ất Mùi 2015, bao nhiêu cộng đồng Việt Nam trên thế giới đã vươn cao và lớn mạnh. Hoa Kỳ có Quận Cam của Little Saigon và Thung Lũng Hoa Vàng, Bắc Cali. Úc Châu với phố Việt tại Cabramatta của Sydney, Inala của Brisbane, và còn nhiều, nhiều nhiều cộng đồng khác nữa. Trên khắp thế giới, cộng đồng Việt Nam trưởng thành, dạy dỗ con cháu về quê hương dân tộc, nhắc nhở nhau về một cuộc bể dâu, và tiếp tục vươn vai trưởng thành chiều cao Phù Đổng.

Tôi bước ra xe với những người bạn. Trời đông bắc Hoa Kỳ lạnh buốt, nhưng chúng tôi hồn rộn ràng vui tươi. Xuân Ất Mùi 2015, **40 Năm Viễn Xứ**, một chặng đường dài thành công. ■

Miền Nam Việt Nam mất vào tay cộng sản cách đây 40 năm. Phe thắng cuộc gọi ngày 30 tháng Tư là ngày chiến thắng, ngày giải phóng miền Nam. Phe thua cuộc gọi đó là ngày quốc hận, ngày mất nước, tháng Tư đen... Ai muốn gọi là gì thì gọi, muốn kỷ niệm kiểu gì tùy ý và tùy theo lập trường của mình. Chẳng ai áp đặt được ai. Bốn mươi năm qua vẫn vậy. Năm nay, chuyện tranh cãi tên gọi ngày 30-4 trở nên sôi nổi. Lý do phát xuất từ Canada do việc ông Nghị sĩ gốc Việt Ngô Thanh Hải đệ nạp dự luật Bill S-219 Hành trình đến Tự Do (*Journey to Freedom*) tại Thượng Nghị Viện Canada với nội dung ghi nhớ ngày mất Sài Gòn, mở đầu cho phong trào bỏ nước đi tìm tự do của hàng triệu người Việt Nam, trong đó có khoảng 300,000 hiện sinh sống ở Canada. Dự luật đã được Thượng Nghị Viện Canada chấp thuận ngày 8-12-2014 và chuyển sang Hạ Nghị Viện ngày 10-12-2014. Hạ Viện đã mở phiên họp thảo luận đầu tiên. Ông Hải hy vọng dự luật sẽ được Hạ Viện thông qua và Toàn Quyền Canada đại diện Nữ Hoàng Elisabeth II sẽ ban hành quanh thời điểm 30-4-2015. Ngay khi dự luật được phổ biến, nhiều cuộc tranh cãi đã xảy ra xoay quanh cái tên của dự luật và tác giả của nó. Phe chống ồn ào hơn phe bênh, nhưng vẫn chưa phân thắng bại.

Riêng tôi, tôi không bênh cũng không chống dự luật này. Tôi không ba phải đâu, nhưng thấy dự luật này nếu có thành luật Canada cũng chẳng cứu được Việt Nam khỏi tay cộng sản. Mặt khác, nó cũng chẳng làm hại gì công cuộc chống cộng hay làm mất chính nghĩa của chúng ta khi không gọi ngày 30 - 4 là ngày quốc hận hoặc tháng Tư đen. Tôi

Viết Từ CANADA

Mặc Giao



40 NĂM SAU CÒN CẢI NHAU VỀ MỘT CÁI TÊN

chẳng thấy có âm mưu phò cộng nào trong việc hình thành dự luật này. Dĩ nhiên ông Hải và đảng Bảo Thủ Canada có lý do riêng.

Ông Ngô Thanh Hải được Thủ Tướng Stephen Harper chỉ định làm nghị sĩ Thượng Nghị Viện cách đây 2 năm. Theo Hiến Pháp Canada, chỉ có dân biểu được dân bầu trực tiếp vào Hạ Nghị Viện, nên viện này được gọi là Viện Thứ Dân (House of Commons) như bên Anh. Các nghị sĩ trước đây được vua hay nữ hoàng Anh chỉ định vào Viện Quý Tộc, người Anh gọi là House of Lords, viện của những bậc vương giả đại diện vua. Ngày nay, theo tinh thần dân chủ, các nghị sĩ tại Anh và Canada được thủ tướng chỉ định. Vì vậy Thượng Viện không có nhiều quyền bằng Hạ Viện. Việc chính của Thượng Viện là làm “second reading”, tức đọc lại những dự luật do Hạ Viện biểu quyết và nêu cần thì đề nghị tu chính. Thượng Viện cũng có quyền đề nghị dự luật và biểu quyết trước. Nhưng trong mọi trường hợp, Hạ Viện sẽ có tiếng nói cuối cùng, kể cả bác bỏ dự luật đã được Thượng Viện thông qua, hoặc chấp thuận hay bác bỏ những đề nghị

tu chính của Thượng Viện. Thượng Viện Hoa Kỳ có nhiều quyền hành hơn vì các nghị sĩ Mỹ được dân bầu trực tiếp.

Ông Ngô Thanh Hải có giao tiếp và liên hệ với giới chính trị tại thủ đô Ottawa từ nhiều năm, khởi đầu bằng làm phụ tá tại văn phòng một dân biểu. Thời gian sau, ông được chọn làm thẩm phán Tòa Án Quốc Tịch (Citizenship judge) vùng Ottawa. Chức vụ này lo công việc cứu xét hồ sơ xin vào quốc tịch và chủ tọa các buổi lễ tuyên thệ nhập tịch.

Năm 2013, Thượng Viện trống ba ghế nghị sĩ, Thủ Tướng Stephen Harper, lãnh tụ Đảng Bảo Thủ (Conservative Party) đương quyền, đã cử ông Ngô Thanh Hải cùng với hai người khác cũng thuộc các sắc dân thiểu số vào các ghế này. Đây là một tính toán tranh cử của ông Harper và Đảng Bảo Thủ. Dù sao cũng phải công nhận ông Ngô Thanh Hải là người có tài giao tế và vận động. Nhờ thế ông đã được “vua biết mặt, chúa biết tên” để đưa ông vào những chức vụ ngon lành, không cần phải vất vả tranh cử. Do đó, ông phải chứng tỏ cho những

người cử nhiệm ông thấy ông là thủ lĩnh đương nhiên của cộng đồng người Việt tại Canada. Ông nghĩ với dự luật này, cộng đồng người Việt sẽ đứng sau lưng ông, sẽ đồng loạt gửi thư ủng hộ ông đến Hạ Viện. Ông đã đạt một phần mơ ước nhưng còn gặp nhiều chống đối, từ phía cộng sản cho tới những cộng đồng tỵ nạn, trong đó có những người quá khích, những người ganh ghét, nhưng cũng có những người ôn hòa không thích ai tự coi mình là thủ lĩnh đương nhiên. Họ coi trọng thể thức dân chủ.

Về phía đảng Bảo Thủ đang cầm quyền, họ có chính sách vận động lấy phiếu của những cộng đồng di dân thiểu số. Chính sách này đã giúp họ thành công trong cuộc bầu cử năm 2011. Họ muốn đẩy mạnh chính sách này mạnh hơn trong cuộc bầu cử sắp tới vào tháng 10 năm nay, 2015. Canada theo chế độ đại nghị (parliamentary). Đảng nào có đa số ghế tại Hạ Viện sẽ cầm quyền và đảng trưởng sẽ trở thành thủ tướng. Canada không bầu người lãnh đạo quốc gia cấp toàn quốc như tại các nước theo tổng thống chế. Cử tri chỉ bầu các dân biểu theo từng đơn vị nhỏ. Ở những đơn vị này, số phiếu chỉ cần chênh lệch vài chục, thậm chí vài phiếu đã có thể phân thắng bại. Những cử tri thuộc gốc di dân không có đa số áp đảo, nhưng có thiểu số có thể làm thay đổi kết quả tại nhiều địa phương. Điều này quá rõ ràng, Tại những cuộc bầu cử ở Orange County, California, Hoa Kỳ mới đây, một cựu nghị sĩ tiểu bang da trắng đã thua một ứng cử viên gốc Việt vài chục phiếu khi tranh chức giám sát, một ứng cử viên gốc Việt đã hơn đối thủ chỉ có 7 hay 8 phiếu để đoạt chức thị trưởng Garden Grove. Canada cũng

từng xảy ra những trường hợp tương tự trong các cuộc bầu dân biểu. Vì vậy, ngoài việc thu phục đa số cử tri bản địa, các đảng còn phải nỗ lực ve vãn cử tri thuộc các cộng đồng di dân. Đảng đang cầm quyền có nhiều lợi thế nhất trong việc ve vãn, vì có nhiều quyền lợi để phân phát, nhiều chức tước để cài đặt, kể cả đưa ra những dự luật vô thưởng vô phạt cho Canada nhưng có thể tạo sự ủng hộ của một sắc dân nào đó. Người ta không lấy làm lạ khi thấy Thủ Tướng Harper đã bỏ khuyết 3 ghế nghị sĩ bằng những người thuộc các cộng đồng Phi Luật Tân, Ý và Việt Nam.

Những người chống dự luật S - 219 đầu tiên là cộng sản. Có tin TT Nguyễn Tấn Dũng đã gửi thư cho TT Harper yêu cầu hủy bỏ dự luật này để tránh gây hại cho bang giao Việt Nam - Canada. Đại sứ Việt Nam tại Ottawa đòi được điều trần tại Thượng Viện nhưng không được đáp ứng. Ông gửi bản điều trần viết bằng tiếng...Việt đến Thượng Viện. Ủy ban cứu xét coi bản điều trần như không có với lý do không kịp dịch sang tiếng Anh và tiếng Pháp, hai ngôn ngữ chính thức của Canada. Một lá thư có 22 chữ ký của một số người Việt sống ở Canada được gửi đến Hạ Viện để yêu cầu viện này bác bỏ dự luật được Thượng Viện chuyển đến. Trong số những người ký, một phần ba là những cựu sinh viên được chính phủ Việt Nam Cộng Hòa cho đi du học trước 1975 nhưng đã tham gia hội sinh viên, Việt kiều yêu nước chống chính thể VNCH, ủng hộ Việt Cộng, đặc biệt có 3 người thuộc hội đồng quản trị Hội Doanh Nghiệp Việt Nam-Canada (Vietnam-Canada Chamber of Commerce), đứng đầu là bà Nguyễn Đài Trang, trụ sở đặt

tại 1351 Dufferin Street, Toronto. Hội Việt kiều cộng sản (Vietnam-Canada Association) cũng dùng nơi này làm trụ sở. Thư của 22 người cũng lấy địa chỉ liên lạc ở đây. Như vậy chỗ này là đầu cầu, là trung tâm giao liên của cộng sản VN tại Canada. Cộng sản rất đau nếu dự luật được Hạ Viện biểu quyết thành luật, đánh dấu ngày miền Nam Việt Nam bị cộng sản cưỡng chiếm, và dân miền Nam phải chạy cộng sản bán sống bán chết.

Oái oăm thay. trong khi cộng sản sợ dự luật thì lại có một số người Việt chống cộng ở hải ngoại tấy chay dự luật và mạt sát người khởi xướng dự luật là ông Ngô Thanh Hải một cách rất thậm tệ. Dù khác lập trường và quan điểm với nhau cũng không nên đối xử với nhau một cách thiếu tương kính như vậy, nhất là không nên kết tội người khác một cách vô bằng chứng hay với những bằng chứng còn nhiều nghi vấn. Dĩ nhiên ông Ngô Thanh Hải có hậu ý khi đề xướng và vận động dự luật này. Ông Hải làm chính trị mà. Nhưng ông Hải và cả chính phủ lẫn quốc hội Canada đâu có quyền bắt người Việt tỵ nạn phải từ bỏ những tên Ngày Quốc Hận, Tháng Tư Đen và thay thế bằng tên Ngày Hành Trình Đền Tự Do. Ngược lại, chúng ta cũng không thể bắt Quốc Hội Canada, và qua đó bắt toàn dân Canada, phải nhìn nhận ngày 30-4 là Ngày Quốc Hận hay Tháng Tư Đen theo ý chúng ta. Dự luật này nếu được ban hành sẽ là luật của Canada, không phải luật của người tỵ nạn Việt Nam. Theo nội dung dự luật, ngày 30-4 sẽ không phải là ngày quốc lễ, chỉ là Ngày Tưởng Nhớ (Commemoration Day) sự kiện miền Nam Việt Nam bị cộng sản chiếm và mở đầu việc hàng trăm

ngàn người Việt Nam đến Canada tỵ nạn, tìm tự do, rồi trở thành những công dân Canada và đóng góp vào sự cường thịnh của quốc gia này. Dự luật có nói đến nỗi khổ mất nước và mất tự do của người tỵ nạn, đồng thời cũng gián tiếp ca ngợi Canada đã mở rộng vòng tay đón nhận họ. Như vậy đã đủ để cộng sản nhột. Chính phủ Canada cũng phải tìm lợi cho họ trong việc này. Vừa khéo léo kể công, vừa lấy cảm tình của hàng trăm ngàn cử tri gốc Việt. Không có lợi ai làm, dù tử tế đến đâu?

Có lẽ ông Ngô Thanh Hải bị tấn công nặng như vậy một phần cũng vì ông hiện giữ chức Chủ Tịch Ban Chấp Hành Trung Ương của tổ chức Liên Minh dân Chủ. Tổ chức này được cố Giáo Sư Nguyễn Ngọc Huy thành lập. Sau khi Giáo Sư Huy qua đời, tổ chức coi các đàn anh lão thành Phạm Thái, Nguyễn Văn Huy (xin đừng lộn với GS Nguyễn Ngọc Huy) như chỗ dựa tinh thần. Hai ông này đều ở Việt Nam và đều bị cộng sản bỏ tù. Trong tù, ông Nguyễn Văn Huy đã thuyết phục cựu Dân Biểu Phạm Duy Tuệ sắp được ra tù và sẽ được đi ngoại quốc đại diện ông đi “thuyết khách” ở hải ngoại về giải pháp cộng tác với cộng sản để biến cộng sản từ đỏ sang hồng rồi từ hồng sang trắng. Trong một bữa ăn tại tư gia chúng tôi ở Calgary, ông Tuệ đã nói với tôi đại ý là cộng sản hiện như một chai rượu Johnny Walker chỉ còn cái nhãn ông già chống gậy, nước bên trong đã hết chất rượu rồi. Vì vậy chúng ta phải tìm cách pha chất quốc gia của chúng ta vào. Ông Tuệ hỏi tôi có phải anh hai Mỹ đã đồng ý giải pháp này không. Tôi trả lời không biết, nhưng theo tôi nghĩ Mỹ chưa ủng hộ một giải pháp nào hay một tổ chức nào và việc bắt tay với cộng sản lúc này chỉ

là một ảo tưởng. Ông Tuệ đập tay vào đùi than: “*Chết mẹ rồi!*”. Chắc ông Tuệ mới từ trong nước ra, chưa nắm vững tình hình, đã được rí tai là mọi sự đã được sắp xếp đầu vào đó cả rồi, kể cả Mỹ đã bật đèn xanh. Nên khi thấy tôi nói điều ngược lại, ông ngạc nhiên và hoảng hốt. Cuộc nói chuyện của ông Phạm Duy Tuệ ngày hôm sau tại Calgary do phân bộ Nam Alberta Liên Minh Dân Chủ tổ chức không đạt kết quả như ý muốn. Tôi cũng đi dự vì tình bạn bè cựu đồng viện nhưng “thủ khẩu như bình”. Thời gian đó cách đây cũng gần hai chục năm. Sau khi Tổng Thống Bill Clinton lập bang giao với Hà Nội, chắc nhiều cấp lãnh đạo của Liên Minh Dân Chủ nghĩ rằng thời cơ đã tới nên phải đi bước trước để trở thành lực lượng đối thoại với cộng sản. Họ đã đưa người về Sài Gòn sửa soạn một cuộc hội thảo lớn tại khách sạn Métropole trên đường Trần Hưng Đạo. Nhiều thành phần cộng sản và quốc gia được gửi thiệp mời tham dự, trong đó có cả kẻ viết bài này. Lúc đầu nhà cầm quyền cộng sản để yên cho làm. Nhưng trước ngày khai mạc mấy bữa, họ ra lệnh cấm và tìm bắt những người tổ chức từ Mỹ về. Một số anh em chạy thoát. Hai người không chạy kịp bị bắt giam mấy năm trước khi được thả về Mỹ. Ông Stephan Young, bạn của GS Nguyễn Ngọc Huy, cho rằng cộng sản VN nhận được lệnh của Trung Cộng phải phá vỡ ngay cuộc hội thảo này.

Vì toan tính thay đổi đường lối đấu tranh chính trị mà Liên Minh Dân Chủ bị vỡ làm đôi. Một số cán bộ thâm niên, chủ yếu ở châu Âu, tách ra thành Liên Minh Dân Chủ Kiên Định Lập Trường. Phần còn lại vẫn do ban chấp hành của ông Lê Phát Minh lãnh đạo, nhưng sau

đó lại bẻ thành hai nữa. Thực tế, Liên Minh Dân Chủ đã bẻ thành ba. Phe của ông Minh và hiện thời do ông Ngô Thanh Hải đứng đầu là phe chính truyền. Vì thế ông Hải bị một số người kết án là thừa kế một tổ chức muốn bắt tay với cộng sản.

Ông Ngô Thanh Hải còn bị nghi ngờ và mang tiếng thêm vì một vụ khác vào năm ngoái. Đó là việc ông tiếp Thứ Trưởng Ngoại Giao cộng sản Nguyễn Thanh Sơn một cách kín đáo. Mấy ngày sau cuộc gặp gỡ, Nguyễn Thanh Sơn tung ra một thông báo khoe khoang rằng Nghị Sĩ Ngô Thanh Hải đã đồng ý hết với những gì đương sự trình bày liên quan tới Việt Nam. Ông Ngô Thanh Hải phải viết bài đính chính trời chết. Dĩ nhiên ông Hải với tư cách một nghị sĩ Canada có quyền tiếp bất cứ một chính khách ngoại quốc nào đến gặp ông. Không ai có thể kết án ông về việc này. Tuy nhiên ông phạm một lỗi chiến thuật, đó là không công khai hóa sớm và dành quyền lên tiếng trước. Ai cũng biết ông gốc Việt Nam, gặp một thứ trưởng ngoại giao Việt Nam không thể không nói chuyện về Việt Nam. Ông phải hiểu cộng sản luôn luôn lợi dụng cơ hội để tuyên truyền sai lạc. Nếu ông cho dư luận biết trước cuộc gặp gỡ và lên tiếng liền sau cuộc gặp gỡ là ông có thể thượng phong, không ai nghi ngờ được ông, và Nguyễn Thanh Sơn chưa chắc đã dám lên tiếng sau ông để xuyên tạc. Ông đã tạo cơ cho người khác nói xấu ông.

Thêm một vụ nữa chứng tỏ ông Ngô Thanh Hải đã có một quyết định vội vàng, không suy nghĩ kỹ, gây hậu quả tiêu cực cho chính ông. Ông đã dẫn GS Nguyễn Ngọc Bích và LS Lâm Chấn Thọ vào Quốc Hội Canada trần tình một giải pháp

cho Việt Nam bằng việc phục hoạt (reactivate) Hiệp định Paris 1973. Mấy ông này còn rêu rao đó cũng là giải pháp cho vấn đề Biên Đông. Ông có thấy tất cả các chính phủ ký hiệp định này đã xé bỏ hay muốn quên hẳn hiệp định họ đã ký, kể cả 12 nước và Liên Hiệp Quốc ký Định Ước bảo đảm việc thi hành hiệp định? Lúc này ai còn có thể triệu tập các quốc gia đã ký Định Ước họp lại để lấy quyết định buộc các phe liên hệ phải tái thi hành hiệp định Paris? Giả dụ quyết định này thành tựu, ai sẽ đại diện Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam đã bị chính cộng sản Bắc Việt khai tử? Ai là thành phần thứ ba và ai sẽ đại diện thành phần này? Ai sẽ đại diện Việt Nam Cộng Hòa? Chẳng lẽ lại là GS Nguyễn Ngọc Bích, LS Lâm Chân Thọ và ông Hồ Văn Sinh? Ai bầu các ông này? Hay các ông tự chỉ định với danh nghĩa VNCH Foundation do các ông mới lập ra? Cũng đừng quên rằng theo Hiệp định Paris, Việt Nam vẫn chia hai, miền Bắc do cộng sản nắm chắc, mọi giải pháp chính trị, quan trọng nhất là cuộc bầu cử để thành lập chính quyền mới, chỉ được áp dụng tại miền Nam. Chính quyền nào sẽ được giao trách nhiệm tổ chức cuộc bầu cử? VNCH đâu còn quân lực và guồng máy chính quyền để bảo đảm một cuộc bầu cử trong sáng, công bằng. Mọi xáo trộn, mọi trò gian dối lại diễn ra. Chẳng bao lâu sau Bắc Việt sẽ lại nuốt trứng miền Nam. Tình trạng Biên Đông chắc chắn sẽ tệ hơn vì Trung Quốc lợi dụng tình trạng quân hồi vô phèng ở Việt Nam để thả cửa lấn chiếm.

Ký ức của mấy ông này quá ngắn. Họ không nhớ Giáo sư Vũ Quốc Thúc đã vận động phục hoạt Hiệp định Paris từ năm 1988 với sự ủng hộ của nhiều dân biểu và luật

gia Pháp, Việt. Giáo sư Vũ Quốc Thúc đã thành công trong việc tổ chức một cuộc hội thảo lớn tại Paris trong đó có các dân biểu Pháp, đại diện các luật gia Việt Nam tại Mỹ, Pháp và Âu châu. Tôi đã mang đến cuộc hội thảo gần 100 chữ ký của các luật gia Việt Nam tại Canada ủng hộ và đóng góp ý kiến cho công việc này. Một đại diện của CIA cũng công khai tham dự và phát biểu. Các bài thuyết trình và các cuộc thảo luận rất sâu sắc và nặng tính chuyên môn, dự trù mọi khía cạnh áp dụng. Một cuốn bạch thư được phát hành vào dịp này (xin đọc Hồi Ký của GS Vũ Quốc Thúc để biết thêm chi tiết). Việc vận động phục hoạt Hiệp định Paris được xúc tiến nghiêm chỉnh vì có tin cộng sản VN có thể chấp nhận quay lại Hiệp định Paris do nạn thiếu thực phẩm và khó khăn kinh tế họ đang gặp phải, nhất là thấy Liên Xô và các nước cộng sản Đông Âu đang có dấu hiệu tan rã. Đó là cơ hội rất tốt mà tình hình hiện nay không có. Nhưng cơ hội đó cũng qua đi khi cộng sản VN vẫn trụ được sau khi khối cộng sản Liên Xô và Đông Âu sụp đổ. Thời cơ như thế, vận động nghiêm chỉnh và quy mô như thế mà cũng không có kết quả. Mấy ông làm chính trị tài tử chỉ thích làm lãnh tụ có dám nghĩ mình thành công khi người khác đã làm hơn mình từ 27 năm trước và đã thất bại? Tôi không cổ võ tinh thần chủ bại, nhưng phải biết mình biết người, có danh chánh ngôn thuận, biết ứng phó với hoàn cảnh mới bằng những giải pháp mới thì mới mong đạt kết quả. Nghị sĩ Ngô Thanh Hải dẫn mấy ông này vào Quốc Hội Canada trình bày giải pháp cho Việt Nam và cho Biên Đông kiểu ấy không sợ các dân biểu nghị sĩ cười thảm trong bụng cho cả

họ lẫn ông sao? Ông bị nạn lây vì rất nhiều người không chấp nhận mấy ông đại diện VNCH tự phong.

Sự thật thường hay mất lòng. Tôi đã nói đúng những gì tôi biết và nói thẳng những gì tôi nghĩ. Tôi chắc bài viết ngắn này không làm hài lòng cả hai bên đang tranh cãi về cái tên của ngày 30-4. Tranh cãi kiểu đó có lợi gì cho đại cuộc? Có sớm giải phóng đất nước khỏi ách cộng sản không? Hay chỉ gây thêm chia rẽ và hận thù ngay trong hàng ngũ của chúng ta? Dự luật S-219 chẳng thâu ngắn hay kéo dài ngày về quê hương của chúng ta. Tôi nghĩ Nghị sĩ Ngô Thanh Hải không gặp may mắn với dự luật này. Ông có thiện chí và tưởng rằng dự luật sẽ củng cố hậu thuẫn cho ông, đồng thời đóng góp phần nào vào việc chống cộng, ít ra về phương diện tuyên truyền. Ông đã không ngờ gặp sự cay cú và phản ứng tàn tệ của một số người trong cộng đồng tỵ nạn. Chắc chắn có những phần tử cộng sản trà trộn núp danh quốc gia để đánh lén ông, không kể những tên cộng sản công khai đã ra mặt tấn công ông. Ông cũng phải chịu thêm đòn về việc đứng đầu sóng ngọn gió cho Liên Minh Dân Chủ, thêm một số quyết định và việc làm dễ tạo cơ cho một số người hiểu lầm và chỉ trích. Tôi chắc ông đã biết và chờ đợi những đòn này khi quyết định làm chính trị. Đòi chẳng biết thế nào là khôn dại. Nhưng tôi nghĩ ông nên thận trọng và “nhẹ nhàng” hơn. Tôi cũng nghĩ việc đầu tiên khối người Việt chúng ta phải làm là đừng tấn công nhau nặng hơn đánh cộng sản, Đừng rút dây chặt cầu với nhau để khi cần nhau còn có thể nhìn mặt nhau không ngưng. 40 năm rồi, chúng ta không học được bài học nào sao? ●

Lượm Lặt Đó Đây

■ Trần Phong Vũ



Chuyện “ruồi bu” dưới chế độ Xã-Nghĩa

Trong suốt 27 năm qua, kể từ năm 1988, cứ đến ngày 14-3, thân nhân của 64 bộ đội chết thảm tại Gạc Ma thuộc quần đảo Trường Sa dưới mũi súng của hải quân Trung Cộng, lại ngậm ngùi tưởng nhớ tới chồng, con, cha, anh họ. Trong khi ấy, đảng và nhà nước CSVN hoàn toàn cúi mặt giấu nhem nội vụ để mặc cho kẻ thù truyền kiếp Bắc phương ngang nhiên làm chủ phần biển đảo do tiền nhân đã dày công gìn giữ.

Trong những năm gần đây, Hànội còn công khai ngăn cấm đồng bào tổ chức những buổi cầu siêu tưởng niệm 64 bộ đội đã chết mất xác trong cuộc xâm lăng trắng trợn của hải quân Trung Cộng cách đây 27 năm. Những gì vừa xảy ra tại khu vực Tượng Đài vua Lý ở Hànội hôm Thứ Bảy 14-3 vừa qua là một minh họa cho dư luận thấy rõ bộ mặt bỉ ổi của tập đoàn thống trị CSVN “hèn với giặc, ác với dân”.

Trả lời cuộc phỏng vấn của phái viên BBC, Blogger Nguyễn Lân Thắng cho hay: hôm 14-3-2015, “khoảng 200-300 người đã



Những kẻ tự xưng là “dư luận viên” còn trưng cả logo tự tạo trên áo. Ảnh Internet

tập trung về trước khu vực tượng đài Lý Thái Tổ, Hà Nội, để dâng hương tưởng nhớ các chiến sỹ hy sinh trong trận Gạc Ma năm 1988. Tuy nhiên chúng tôi đã bị một nhóm thanh niên tự nhận là lực lượng ‘Dư luận viên’ phá đám. Họ đem cờ búa liềm ra che chắn các hoạt động tưởng niệm. Họ còn la hét, phá rối và thậm chí gây hấn với một số người.”

Phái viên BBC cho hay:

“Các hình ảnh trên mạng xã hội cho thấy hàng chục thanh niên mặc áo cờ đỏ sao vàng dùng cờ búa liềm che kín tượng đài Lý Thái Tổ, nơi hoạt động thấp hương tưởng niệm đang diễn ra. Nhiều người trong nhóm này mặc áo thun đỏ với dòng chữ in phía trên: “Đấu tranh chống luận điệu xuyên tạc -

DLV (Dư luận viên)”.

Blogger Nguyễn Lân Thắng cho biết tiếp:

“Họ đã có mặt ở đó từ sớm và họ chờ đến lúc mọi người đến đông hơn để xông vào phá đám.”

Bà con trong nước nhớ lại: đây không phải là lần đầu tiên hoạt động tưởng niệm liệt sỹ Việt Nam hy sinh trong xung đột quân sự Việt Nam-Trung Quốc gặp rắc rối. Hôm Chủ nhật ngày 19/1/2014 một số người được mô tả là giả danh công nhân đã được điều tới tượng đài Lý Thái Tổ ở thủ đô Hà Nội để cắt đá gây khói bụi cản trở người dân đến tham dự nghi thức 74 chiến sỹ Việt Nam Cộng hòa đã bỏ mình trong trận chiến bảo vệ quần đảo Hoàng Sa trước Trung Quốc vào năm 1974. Sau đó, vào ngày 16/02/2014, những người tìm cách đặt vòng hoa tưởng niệm cuộc chiến Việt – Trung bị gây trở ngại bởi đám đông bô lão và thanh niên nhảy múa trước tượng đài Lý Thái Tổ.

Trong những ngày trung tuần tháng 3, dư luận đồng bào trong nước vô cùng phẫn nộ trước nguồn

tin trong nội bộ đảng viên đảng cộng sản rò rỉ cho hay: khi vụ xâm lăng biển đảo xảy ra năm 1988, chính Lê Đức Anh với tư cách Bộ Trưởng Quốc Phòng CSVN đã ra lệnh cho hải quân không được nổ súng. Và như thế 64 bộ đội đang trấn giữ tại Gạc Ma vào thời điểm ấy vô hình chung đã trở thành những tấm bia thịt để cho hải quân Trung Cộng mặc tình bắn giết không nương tay.

Câu chuyện “Sân Nhà – Ao Nhà”

Từ lâu nay, khi thấy Bắc Kinh ngang nhiên công bố bản đồ hình lưỡi bò liếm sát vào hải phận của các quốc gia Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam và đi thêm một bước, tiến hành việc biến những vùng đá ngầm thành những đảo nhân tạo để xây phi đạo và căn cứ quân sự... công luận thế giới thường mỉa mai mệnh danh sự lộng hành của nhà cầm quyền Trung Cộng là trắng trợn tự coi Biển Đông như “ao nhà” của họ! Khó ai có thể ngờ rằng có ngày những ông “con Trời” này lại có thể “bắt cổ liềm si” đến mức ngang nhiên dùng chính những ngôn từ “sân nhà – ao nhà” để xác định những vùng biển đảo dùng bạo lực tạt chiếm thành sở hữu của chính mình!

Thượng tuần tháng 3 vừa qua, trước một cuộc họp báo với đông đảo chính khách và ký giả quốc tế, Ngoại trưởng Trung Cộng Vương Nghị đã lớn tiếng lên án những quốc gia chống lại việc Trung cộng tiến hành việc xây dựng những đường bay và căn cứ phòng thủ tại các đảo Tư Nghĩa, Gạc Ma, Chữ Thập trong vùng Trường Sa, vì đây “là ‘sân nhà – ao nhà’ của Trung Quốc, do đó Trung Quốc muốn làm gì là quyền của mình!”

Trong khi giới hữu quyền Hànội cảm như hèn trước lời tuyên bố hách dịch và trịch thượng của Vương Nghị thì công luận quốc tế tỏ ra hết sức ngạc nhiên và bất bình.

Trả lời cuộc phỏng vấn của phái viên đài phát thanh Quốc Tế Pháp (RFI), ông Carl Thayer cho biết:

“Nếu tôi nhớ không lầm thì đây là lần đầu tiên Trung Quốc mô tả các thực thể địa lý ở Biển Đông như là “nhà” của họ. Cách dùng từ ngữ này cho thấy là Trung Quốc đã leo thang trong hành động biện minh cho các hành động của họ, chuyển từ việc khẳng định ‘chủ quyền lịch sử’ đối với các đảo và ‘vùng biển tiếp giáp’, sang việc tuyên bố quyền sở hữu không hơn

không kém đối với với các thực thể như đảo đá, rạn san hô hay các bãi ngầm khác.

Lời lẽ thô bạo của Ngoại trưởng Trung Quốc là nhằm mục đích cô lập Philippines và Việt Nam, và hù dọa các thành viên ASEAN khác để buộc họ phục tùng. Trung Quốc hy vọng là các thành viên “nhứt nhát hay lo” của ASEAN sẽ khuyên nhủ là phải tự kiểm chế, và việc tham khảo sẽ tiếp tục bất tận.”

Việt Nam : Cường chế tại giáo xứ Đông Yên, Hà Tĩnh

Thụy My

Lực lượng an ninh tham gia cưỡng chế khu vực nhà thờ Đông Anh, Hà Tĩnh ngày 17/03/2015.

FB

Hôm qua 17/03/2015 chính quyền huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã huy động một lực lượng cảnh sát cơ động đông đảo đến khu vực nhà thờ Đông Yên, đập bỏ một số công trình xung quanh giáo đường này, bắt chấp sự phản đối của các giáo dân. Được biết đây là một điểm nóng gần khu công nghiệp Formosa, được yêu cầu di dời nhưng hiện có 158 hộ gia đình công giáo không chấp nhận tái định cư. ▣

Lưu Ý:

Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check đề Diễn Đàn Giáo Dân kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi lầm lẫn; hoặc cắt miếng label kèm vào thư. Đa tạ.

Chúng ta đang ở đâu ?

■ Nguyễn Xuân Nghĩa

Chúng nó chiếm mất đảo của ta rồi!
Chúng nó đổ thêm đất cho đảo to ra
Xây sân bay để có thể dội bom vào nước Úc
Chúng nó giết bao nhiêu chiến sỹ ngày nào giữ đảo
Bao ngư dân “bám biển” theo lời động viên hoa mỹ của lũ
cầm quyền
Một phần Bản giốc, mục Nam quan đã mất,
Và còn mất...

Hãy “giữ nguyên trạng”
Câu cải lương của lũ – vì quyền
(không phải vì quốc gia dân tộc)
“Nguyên trạng” thế nào?
“Nguyên trạng” là không đòi lại mà để nguyên nó chiếm
Là để ngư dân bỏ mất ngư trường
Ai đi ra là bị chúng húc chìm
... và xả súng...

“Nguyên trạng” là gì?
Là để mất đất Nam quan vĩnh viễn
Là để mất thác Bản giốc ngàn đời
“Nguyên trạng” là im đi để chúng đổ đất vào đảo sau
“công hàm dâng nước”,
Đủ rộng sân bay,
Nếu năm 2020...
không làm theo mất ước “Thành đô”
Chúng ném bom vào Đà Nẵng ?

Ôi những vong linh cha ông ngàn xưa giữ đất
Những chiến sỹ giữ đảo của VNCH
Của sau đó dù dưới thời Cộng sản
Những vong linh của người chiến sỹ ngã xuống năm
1979
Ở tiền đồn phía Bắc
(Chưa bao giờ được tri ân một nén nhang)

Ở đâu?
Người Việt Nam quốc nội đâu?
(Hãy nhìn tấm gương từ Hải ngoại)
Sao để quốc gia im lìm như vùng đất chết?
Người Việt Nam quốc nội ở đâu?
Sao sống trên đất của mình mà như sống tạm ở quốc
gia kẻ khác?
Rồi người sẽ không đủ tư cách
Để ngẩng cao đầu
Như cộng đồng thời nay đang tị nạn
Rồi người sẽ vật vờ trên khắp hành tinh như dân Di-
gan
Làm nghề nhảy nhót, bói bài, mài dao và trộm cắp
Bởi lúc bấy giờ người không đủ năng lượng như
người Israel
Cho một “quốc gia khởi nghiệp”

Hãy lo cho tương lai
Mà xuống đường:
“Đả đảo đảng cộng sản Việt Nam
Lũ vì quyền mà bỏ rơi tổ quốc!”

Ngày 28/11/2014



CỔ PHẦN HÓA GIAN, hay tiêu tán tài sản của dân!



■ Trần Nguyễn Thảo

Hanoi đề xướng cổ phần hóa Doanh Nghiệp Nhà Nước (DNNN) từ năm 1991, đến nay gần 24 năm. Thời gian dài đó, trên bốn ngàn doanh nghiệp gồm các Tập Đoàn, Tổng Công Ty và Công Ty nhà nước hầu hết làm ăn thua lỗ, nợ chồng chất, gian dối đủ mặt. . . Nhưng Cộng đảng vẫn muốn nắm chặt các “miếng mồi” béo bở này. Chỉ khi tình thế thúc ép phải thay đổi hay bị áp lực phần lớn từ nước ngoài gia tăng, thì Hanoi mới hăm hăm nóng việc bán đi các “màng khó nuốt” trước. Từng có tiếng nói từ người nước ngoài tố cáo “cổ phần hóa gian” (sang cổ phần cho chủ mồi cùng băng nhóm). Ngay cả khi âm mưu này đem ra thực hiện; cũng có nhiều khó khăn vì mâu thuẫn về lợi ích chính trị chằng chéo và cơ cấu sở hữu DNNN rất phức tạp. Vào lúc Hanoi khơi lại đợt ba cổ phần hóa này, chuyên gia trong nước đã gióng lên lời cảnh báo “. . . đây là tài sản của dân, nếu bị tiêu tán bất hợp lý thì phải có người chịu trách nhiệm”.

Đã ba đợt ồ ạt về cổ phần hóa DNNN, kể từ năm 1991. Nhưng đợt thứ hai, sau khi vào WTO, năm 2007, thay vì phải mạnh mẽ cải tổ và thay đổi cách quản lý để nâng cao năng lực cạnh tranh, Hanoi lại mở rộng quyền đầu tư của các DNNN để các tập đoàn này lần đầu tiên tham gia hoạt động đầu cơ vào nhà đất, chứng khoán ngoài ngành, chứ không phải các lĩnh vực chuyên môn do các tập đoàn đó phụ trách.

Quyết định cho DNNN vừa nói của Cộng đảng đã tạo ra tại Việt Nam một xã hội giàu nghèo quá cách biệt. Một bên là giới cầm quyền và phe nhóm của họ nhờ đầu cơ nhà đất và cưỡng chiếm tài sản của dân mà giàu lên quá nhanh. Bên kia là những người bị cưỡng bức, nạn nhân mất tài sản, lao động đầu xuống trôn lên, buôn thúng bán bưng suốt ngày cũng chỉ mong kiếm được từ 1 đến 2 Đôla.

Việt Nam là từ 30 triệu Đôla.

Nay trên 1000 cơ quan truyền thông của đảng được lệnh đánh bóng lại câu chuyện cổ phần hóa DNNN để dụ các con gà ham ăn háu đá. Nhưng các nhà đầu tư lớn không phải dễ dụ, họ vẫn đang ngắm nghía, chê bai “vô luật lệ, không minh bạch, nợ xấu tràn ngập, giá quá đắt, quyền làm chủ lại không có”. Các điểm bị chê bai này được diễn giải như là, nhà đầu tư đang nhận ra một cái “bẫy ăn cướp” kiểu mới khoa học, văn minh hơn so với sau năm 1975 do Hanoi từng trấn lột dân chúng Miền Nam Việt Nam bằng chiến dịch “đánh tư sản mại bản”.

Dư luận cho rằng, Hanoi đang bày gian kế để các nhà đầu tư, nhất là ngoại quốc nản lòng. Sau đó, mới sắp đặt để sang cổ phần cho các công ty “tư nhân giả hình - nằm cùng băng đảng”. Về điểm này, ông Martin Gainsborough,



Theo ước tính của Knight Frank, công ty tư vấn địa ốc đặt ở London, nói trong Báo cáo Thịnh vượng 2015 rằng, số người siêu giàu chỉ riêng ở Saigon, năm 2014 là 116 người, sẽ tăng lên thành 300 người vào năm 2024. Tài sản thấp nhất của người siêu giàu ở



khoa học gia chính trị của Đại học Bristol ở Anh phanh phui, chỉ mặt rất sớm, ngay từ đầu tháng 12 năm 2011 và được BBC dẫn lời : “các doanh nghiệp tư nhân được Hanoi bày ra tại Việt Nam bây giờ, đều có liên kết với nhà nước theo một kiểu nào đó, ví dụ như thông qua việc kết nối với các công ty nhà nước, ngân hàng thương mại nhà nước, các hợp đồng nhà nước hoặc các giao dịch đất đai từng được “cổ phần hóa”.

Tổng số DNNN theo số liệu chính thức là 4715 gồm đủ loại. Trong số đó, có 637 DN chờ giải thể, 210 DN không xác minh được (*). Vietnam Report mới công bố bảng xếp hạng “VNR500 - Top 500” doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PetroVietNam – PVN) tiếp tục đứng vị trí số 1 trong 7 năm liên tiếp. Tập đoàn này cũng dẫn đầu nợ khó đòi trị giá đến 2.856 tỷ đồng. Nợ của khu vực DNNN đã tương đương 53% tổng nợ của cả nền kinh tế. Trong khi đó khu vực kinh tế nhà nước chỉ sản xuất ra 32% GDP. Tổng số nợ trong nền kinh tế Việt Nam được giới chuyên ngành ước tính lên đến 303 tỷ Đôla, bằng 164% GDP Việt Nam. Trong khi Cộng đồng thì nói nợ công của Việt Nam là 47.5% vẫn ở mức an

toàn cho phép; còn Quốc Hội VC lại nói là 64%, đã quá mức an toàn cho phép! (**)

Báo cáo kinh tế của tòa đại sứ Anh phân tích : “54% các DNNN được điều hành bởi chính quyền địa phương, 27% dưới sự chỉ đạo của các bộ ngành và 19% được xếp vào nhóm “tập đoàn kinh tế và các tổng công ty”.”

Thông kê chính thức của Hanoi cũng cho thấy, trong tổng số DNNN đang hoạt động, chỉ có 11 DN được xếp vào loại “công khai minh bạch thông tin” như các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán. Còn lại đến 99% được coi như gian dối, và là những “con nợ khó đòi” của hệ thống ngân hàng!

Đợt 3 cổ phần hóa khởi sự năm 2013, và cho đến nay có lúc gần như tắt lịm, nay đang được Hanoi cho hâm nóng, theo đó, trong các năm 2013, 2014 và 2015 sẽ cổ phần hóa 432 DNNN. Nhưng cho đến nay chỉ có 71 DNNN đã cổ phần hóa. Chưa thấy kết quả vận hành ra sao.

Trong năm nay, Hanoi nói là sẽ có 280 DNNN - chủ yếu là các Tập Đoàn Kinh Tế sẽ chào bán cổ phần ra công chúng. Tuy nhiên, triển vọng để thực hiện được đúng mục tiêu này vẫn khiến giới phân tích hoài nghi.

Báo tuổi Trẻ nói là, dù cho nhà nước có hoàn thành được mục tiêu là cổ phần hóa hết các Tổng Công Ty, hay tập Đoàn Doanh Nghiệp thì về thực chất vẫn là “bình mới rượu cũ” khi mà người quản trị doanh

nh nghiệp vẫn không thay đổi. Nhà nước cũng vẫn nắm giữ số cổ phần rất cao 51%, 65%, 75%, thậm chí 97%”.

Hanoi ra chỉ thị các doanh nghiệp phải bán các cổ phần đầu tư ngoài ngành, rút vốn về đầu tư đúng chỗ, tiếng trong nước gọi là “thoái vốn”. Chỉ tiêu thoái vốn năm 2014 là 20 ngàn tỷ đồng, nhưng hết năm DNNN chỉ lấy vốn về được 3.5 ngàn tỷ.

Tiền sỹ Lê Đăng Doanh cáo giác rằng, việc cổ phần hóa DNNN tại Việt Nam không dựa vào luật lệ căn bản nào. Các nước khác đều có luật về quá trình cổ phần hóa. Thậm chí có các doanh nghiệp cổ phần hóa mà có ý nghĩa đặc biệt lớn thì phải có luật riêng cho doanh nghiệp đấy.

Ông Kevin Snowball, Giám Đốc Điều hành Quỹ Tài sản PXP Vietnam, than phiền rằng, “Việt Nam giới hạn mức sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài ở mức tối đa là 49% cổ phần cho thấy là Việt Nam chưa sẵn sàng để cho thị trường chứng khoán vận hành theo cách mà đáng ra phải vận hành như tại những nơi khác.

Luật Việt Nam hiện hành giới hạn mỗi nhà đầu tư ngoại quốc được làm chủ tối đa 30% cổ phần của một công ty. Đối với các DNNN là ngân hàng thương mại đang trong giây phút “lâm chung” Hanoi cho nhà đầu tư nước ngoài mua tối đa 49% cổ phần.

Chuyên gia kinh tế [Phạm Chi Lan](#) công khai cảnh giác rằng : “chất lượng quản trị lẫn tính minh bạch của DNNN chưa được cải thiện. Nói là tài sản nhà nước, nhưng thực chất đây là tài sản của dân,



nếu bị tiêu tán bất hợp lý thì phải có người chịu trách nhiệm”.

Đầu tháng 3, cựu Thủ Tướng Anh Quốc, ông Tony Blair đã đồng chủ tọa một cuộc hội thảo “Vai trò mới của DNNN trong nền kinh tế, kinh nghiệm và bài học cho Việt Nam”.

Sau cuộc hội thảo, Ông Blair đã gặp Ông Nguyễn Tấn Dũng, Thủ Tướng VC và bày tỏ quan điểm thẳng thắn mang tính xây dựng về vấn đề cải cách kinh tế Việt Nam. Ông Dũng hứa sẽ tiếp tục hợp tác và mong đợi những ý kiến tư vấn của ông Blair.

Đầu năm 2013, ông Blair đã lập công ty Tony Blair Associates, văn phòng đặt cạnh Bộ Kế Hoạch Đầu Tư và đã có tham vấn, đóng góp ý kiến về các văn bản cổ phần hóa.

Gần đây đại diện Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế (International

Monetary Fund) IMF đã đưa ra đề nghị, Việt Nam nên đề cho các nhà đầu tư chiến lược nước ngoài ngồi trong hội đồng quản trị để có thay đổi về nhân sự, thay đổi về quản trị doanh nghiệp thì mới có thể cải thiện hiệu quả của các doanh nghiệp nhà nước được cổ phần hóa.

Hanoi luôn nhắm mục tiêu “cổ phần hóa DNNN nhưng kinh tế phải nằm trong tay đảng”. Theo đó, “doanh nghiệp nhà nước vẫn là nòng cốt để kinh tế nhà nước thực hiện được vai trò chủ đạo,

là lực lượng vật chất quan trọng để nhà nước định hướng, điều tiết nền kinh tế và ổn định kinh tế vĩ mô”. Giải pháp này làm cho doanh nghiệp tư khó tồn tại vì mất hẳn tính bình đẳng trong kinh doanh, nhưng lại giúp Cộng đảng dễ tham nhũng hơn.

Chiến lược “Kinh tế Thị Trường theo Định Hướng Xã Hội Chủ Nghĩa” cho đến nay đã 40 năm, dù có nguy trạng tài tình, nhiều phen “đôi chiêu vơ vét” cũng vẫn đi vào phá sản.■

TNT, Mar 2015

(*) Số liệu của Tổng Cục Thống Kê Việt Nam.

(**) Chủ tịch Quốc hội Việt Nam Nguyễn Sinh Hùng hôm 12 tháng 3, công khai nói rằng, thống kê Việt Nam không không minh bạch mà nguyên nhân do điều ông gọi là “gần 100% điều khoản giao cho Thủ tướng và Chính phủ quy định. Ví dụ như cách tính GDP của ta rất lơ mơ, không biết thế nào mà lần. GDP là con số thống kê quan trọng nhất của đất nước nhưng cũng không chính xác.”

Xin mời đọc HÀNH TRÌNH ĐỨC TIN

Cuốn sách ghi lại 37 trường hợp Tìm Về Đạo Chúa

Để thấy và kính ngưỡng tình yêu Thiên Chúa ban cho những người thành tâm tìm kiếm Ngài, để khâm phục những bước chân dũng cảm của họ trong hành trình đầy thử thách đến cùng Thiên Chúa bằng Đức tin, và để thưởng thức nét cao quý, tính phong phú của đời sống mà Đức tin đem đến.

Cũng là để cùng nhau phát huy tinh thần Tông Đồ Loan Truyền Tin Mừng mà mỗi người con Chúa hằng ôm ấp trong lòng và khát khao thực hiện.

Cuốn sách dày 410 trang, bìa của họa sĩ Nguyễn Đồng, được Đức Giám Mục Hoàng Đức Oanh ghi nhận: *Sách của ông sẽ giúp ích rất nhiều cho tôi và nhiều người vì chúng ta đang sống “Thời cần chứng nhân hơn Thầy dạy”.*

Liên lạc mua sách: *Diễn Đàn Giáo Dân*
 Hoặc tác giả tại địa chỉ: *19 Beech Dr., Aliso Viejo, CA 92656*
 Giá 15 mỹ kim, cước phí trong Hoa Kỳ 5 mỹ kim.

MỘT NỬA SỰ THẬT...

Triết lý nửa thật nửa đùa

■ *Đỗ Mạnh Trí*

Một nửa cái bánh mì vẫn là bánh mì, nhưng một nửa sự thật không còn là sự thật nữa. Có thật vậy không? Ý tưởng này của Dương Thu Hương hàm ẩn rằng bánh mì và sự thật khác nhau về bản chất. Bánh mì dù phân chia ra bao nhiêu vẫn giữ nguyên chất bánh mì. Một nửa, một góc hay một mẩu bánh mì vẫn là bánh mì. Thêm hay bớt liên quan với lượng, không liên hệ gì tới chất.

Nhưng có thật chất không lệ thuộc sự phân chia?

Trên đời này có nhiều sự vật mà nếu ta cắt xén đi một nửa thì sự vật không còn là sự vật nữa. Ngược lại, có nhiều sự vật có thể phân chia nhưng vẫn còn là sự vật. Một mảnh gương vỡ vẫn là gương, soi được. Một chiếc lược gãy vẫn chải đầu được.

Hơn nữa, có những cái chia ra lại là nhân lên đến...không cùng. Nghe nói, vũ trụ bao la khởi đầu chỉ là Big Bang của một cái chấm tí xíu. Cái chấm ấy nở tung và vũ trụ thành hình. Kiểu Thái cực sinh Lưỡng nghi, Lưỡng nghi sinh Tứ tượng, Tứ tượng biến hóa vô cùng. Một tế bào chia đôi có thể thành hai tế bào. Hai tế bào chia đôi thành tám, rồi tám thành 16... cho đến lúc thành anh, thành chị, thành tôi.

Nhưng một cái bàn chặt đôi

không thành hai cái bàn. Một người chia đôi không cho hai nửa người mà hai nửa xác chết.

Một cành cây chiết ra, có thể thành một cây khác.

Nhà nông biết chia một cây để nhân lên nhiều cây. Bác sĩ lành nghề biết cắt đi một phần thân thể để cứu bệnh nhân.

Một người thiếu một chân vẫn là người. Thiếu hai chân cũng vậy. Nhưng nếu câm, điếc, mù hoặc mù mị hoàn toàn thì sao? Thiếu bao nhiêu mới hết là người? Và khi nào mới thành người? Lúc vừa thụ thai? Khi được một tháng, hai tháng? Sáu tháng? Để trả lời những câu hỏi này, lại phải trả lời một câu hỏi khác: **Người là gì?**

Ùi chào! Câu hỏi đó là một bài chiến trường đầy. Tôi, anh, đảng ấy, đảng này thì chắc chắn là người rồi. Nhưng còn ba trăm ngàn thai nhi bị nạo phá mỗi năm tại Việt Nam và bao nhiêu nữa trên thế giới? Rồi còn ngộm, khi, đười ươi, mọi? Còn bọn ngoại đạo phải tống xuống hỏa ngục? Bọn nhạo báng Mohamed phải cho một tràng Kalachnikov? Bọn tư sản phải vút vào sọt rác của lịch sử... Con người bày ra vô số lý lẽ để chối bỏ bộ mặt người nơi đồng loại.

Một nửa cái bánh mì vẫn là bánh mì. Nhưng một nửa cái bánh

mì chỉ là nửa cái bánh mì. Thử tưởng tượng một mẩu bánh mì cũng là cả ổ bánh mì! Tại sao một mẩu bánh mì không thể là một trăm, một ngàn bánh mì? Trong Phúc âm có 5 cái bánh mà 5000 người ăn no vẫn còn dư. Vấn đề là ta có **dám** để cho lòng bay xa không? Có đủ độ lượng để tin rằng chia ra tức là nhân lên, cho đi là thêm giàu có. Tưởng tượng! Tưởng cho đến khi thành tượng. Michel Ange nhìn ra trong những khối cẩm thạch La Pieta, Moise. Họa sĩ miệt mài trước khung vẽ chính là bức họa đang hình thành.

Tưởng tượng khác mộng mơ. Mơ dân chủ mà tiếp tục hài lòng với cơm áo gạo tiền, thì vô tình củng cố độc tài. Có điều cũng chưa tệ bằng những kẻ đòi tự do tôn giáo mà nay nói kiểu này, mai nói kiểu khác, ở đây nói thế này ở kia nói thế nọ để vừa được tiếng vừa yên thân.

Một nửa sự thật không còn là sự thật. Người nói sự thật, không có quyền cắt xén. Bớt đi một phần, dù rất nhỏ, cũng làm tổn thương đến toàn bộ. Có khi hủy hoại toàn bộ. Thật không?

Ở đây, không thể không nhắc lại chuyện ngụ ngôn đám mù sờ voi. Người sờ chân voi, coi voi như một cái cột nhà; người sờ đuôi, quả quyết voi giống như cái chổi; người sờ tai cho rằng voi không khác cái quạt thóc... Nếu hiểu sự thật là sự có thật, thì ta chỉ nắm bắt được một phần rất nhỏ của thực tại. Chẳng bao giờ có sự thật, dù là một nửa cũng không.

Khi sờ voi, đám mù sờ bằng tay. Nhưng chính tay ta cũng hạn chế cảm giác của ta. Tay đâu có sờ được vi trùng, vi khuẩn.

Nhưng người lành lặn, tai nghe mắt thấy cũng chỉ bắt được phần nào hình dạng của voi. Đó là con voi từ cách nhìn của con người, từ quan điểm của con người. Không biết con voi nhìn con voi thấy gì nhỉ? Và con chó nhìn con voi ra sao? Nếu khẳng định rằng con voi mà tôi nhìn thấy, chính là con voi thì khác gì con ếch nằm đáy giếng khẳng định rằng vùng trời to như cái vung!

Hơn nữa, con voi ta nhìn thấy có thật là con voi hay chỉ là kết quả của giác quan? Như vòm trời xanh hay chân trời ta thấy chỉ là kết quả của thị giác?

Cái có, có không hay chỉ là thành quả từ cái không và sự thù địch của con người?

Nhưng đã hoài nghi về cái có, thì chắc gì đã có cái không? Mà cái không đã không chắc có thì cái không có chưa hẳn đã chắc là không.

Người thợ lành nghề cũng nghĩ, cũng suy. Nhưng suy nghĩ bằng tay chân, bằng thân thể với những dụng cụ. Đục, đục, mài, giũa.

Người nấu ăn nghĩ tới người ăn và suy bằng xào nấu, băm, xái, xếp đặt cho cho vừa khẩu vị, đẹp mắt, đẹp bàn, ngon con mắt.

Người làm vườn suy nghĩ với cỏ cây, quốc xẻo; gieo, cấy, vun, trồng như tiếp nối thiên nhiên.

Nhưng khi tự vấn về có với không, trí óc con người xa rời cái tai nghe mắt thấy để tìm ra cái lý uyên nguyên. Nhưng chắc gì đã có cái nguyên lý đó. Đành rằng khi ta tìm hiểu, thì phải kiếm cho ra ngọn ngành.

Nhưng tại sao ta tìm hiểu? Tại

sao tôi hỏi tại sao? Tại vì tất cả đều có cái tại sao của nó. Tất cả đều là nhân với quả. Hay vì tại sao chỉ là đòi hỏi của trí óc con người?

Trong trường hợp thứ nhất, nếu tất cả đều là nhân với quả, thì không có gì xảy ra mà không nằm trong quy luật này. Kể cả những đòi hỏi của trí óc con người với những tại sao của nó. Nhưng quy luật nhân quả do đâu mà có? Nó không thể tự nó mà có, vì lúc đó nó tự phản lại nó. Nó thành cái quả không có nhân. Vậy nó chỉ có thể do ngẫu nhiên mà có, hoặc do ai đó đã tạo nó ra. Nếu do ngẫu nhiên mà có, thì đương nhiên chống lại luật nhân quả. Còn nếu do ai đó tạo ra, thì đó là ai?

Trong trường hợp thứ hai, nếu tại sao chỉ là đòi hỏi của trí óc con người, thì chẳng có nhân, cũng không có quả. Chỉ có những hiện tượng đầu cua tai nheo, chẳng đâu vào đâu. Và con người cũng vậy vò sắp đặt. Lúc được, lúc không. Khi được chẳng hiểu tại sao được. Khi không chẳng rõ tại sao không. Chỉ biết rút kinh nghiệm theo thói quen, một cách thực tiễn như:

Móng đông vòng tây, chẳng mưa đây cũng bão giạt.

Chuồn chuồn bay thấp thì mưa / Bay cao thì nắng bay vừa thì râm.

Càng nghĩ càng quẩn. Nghĩ= Quẩn? Như

Gà què ăn quẩn cối xay. Hay:

Con kiến mà leo cành đào, Leo phải cành cụt leo vào leo ra

Con kiến mà đậu cành đa, Đậu phải cành cụt leo ra leo vào.

Sự thật là gì? Là sự có thật. Ví dụ: dân oan tại Việt Nam là có thật.

Trong nhiều trường hợp thật hay không thật, còn tùy. Chẳng hạn làm tính cộng thì $1+2=3$. Nhưng trong đời sống thì: Một cây làm chẳng nên non/Ba cây chụm lại nên hòn núi cao. Ấy là nếu biết hợp tác. Bằng không, chỉ phá nhau và $1+2=0$.

Nếu khái quát mà hỏi sự thật là gì, với ý nghĩa của sự thật toàn diện, thì e rằng chúng ta cũng chỉ hỏi như Ponce Pilate hỏi Chúa Giêsu thôi. Hỏi mà chẳng biết mình hỏi gì. Tôi hình dung Sự thật như đỉnh núi. Cao vời vợi và người đi tìm sự thật như người trèo núi. Vất vả vượt từng mỏm đá, từng khe núi và biết mình chẳng khi nào lên tới đỉnh nhưng lấy làm vui vì tiếp tục trèo. Có khi dừng lại ngay ở một phiến đá nào đó, ca hát với cái biết của mình, cái biết rằng mình không biết.

Nhưng Sự Thật có phải là chuyện biết hay không biết?

Đọc Tin Mừng thấy Sự Thật chẳng đáng gì tới biết.

Con ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu kín không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn. Vâng, lạy Cha, vì đó là điều đẹp ý Cha (Luca 10, 21).

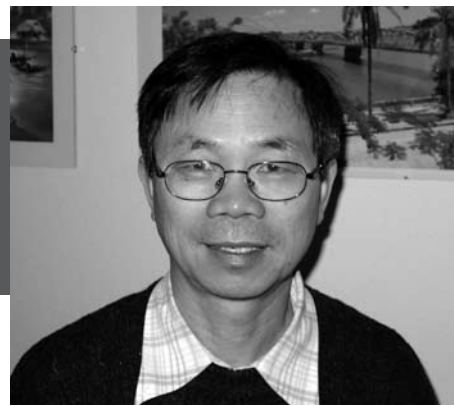
Và Sự Thật được Chúa Cha mặc khải cho những người bé mọn không phải một khái niệm. Sự Thật là một con người. Sự thật chính là Con Người.

Chúa Giêsu phán: *Ta là Đường, là Sự thật và là Sự sống (Gioan 14,6).* ■

Tết con Chiên 19.02.2015.

Câu Chuyện Từ Nước Đức

■ *Phạm Hồng-Lam*



Nhận Diện Con Người Việt Nam Qua Ngôn Ngữ

BÀI II: VĂN HOÁ "XIN"

*Để hiểu một dân tộc, cần biết
lối tư duy của dân tộc đó.*

*Muốn biết cách suy tư của họ,
cứ xét ngôn ngữ họ dùng.*

*Cách diễn tả trong ngôn ngữ
phản ánh bản chất của một dân
tộc.*

Trong sách *Duy Văn Sử Quan* (1990, trang 153) Hoàng Văn Chí kể: Hồi Phan Bội Châu mới sang Tàu để tìm cách mở phong trào Đông Du, một nhân sĩ trung-hoa là Dương Giác Đôn đưa ông tới yết kiến Trang Uẩn Khoan, viên đại thần của triều đình Mãn Thanh. Vị đại thần tiếp đãi rất tử tế và có biếu một món tiền trợ cấp. Khi Phan ra về, Trang Uẩn Khoan bảo Dương Giác Đôn: Người An-nam có **bản tính nô lệ**, dù có vài chí sĩ như ông này (Phan Bội Châu) thì cũng chẳng làm nên trò trống gì.

Tác giả kể tiếp: Năm 1912, Tôn Văn viếng thăm Nhật-bản và được chính khách nhật là Khuyển Dưỡng Nghị (Inukai Tsuyoshi) khoản đãi. Sau bữa tiệc, Khuyển bắt thần hỏi

Tôn: Tôi được biết tôn sinh có dịp qua Hà Nội, xin tôn sinh cho biết tôn í về dân tộc an-nam. Bị hỏi đột ngột, Tôn chỉ kịp nhớ câu nói của Trang Uẩn Khoan trước đây, đáp: Người An-nam vốn **nô lệ căn tính**. Ngày xưa họ bị người Hán chúng tôi đô hộ, ngày nay họ bị người Pháp cai trị. Dân tộc ấy quả không có tương lai!

Có lẽ nhiều người Việt sẽ phẫn nộ, khi nghe mấy "[Cái] thẳng Tàu" ăn nói như thế!

Sau khi gặp Tôn, Khuyển Dưỡng Nghị cho gọi một số du sinh người Việt (do Phan Bội Châu đưa sang Nhật) tới và kể rằng, ông đã đáp lại câu nhận định của Tôn như sau: "Điểm này, tôi không đồng í với tiên sinh. Ngày nay họ (người Việt) thua người Pháp, vì họ không có khí giới tối tân. Nhưng cứ xét lịch sử, thì trong số Bách Việt chỉ có họ là không bị Hán hoá. Tôi tin rằng, một dân tộc biết tự bảo vệ một cách bền bỉ, thì thế nào sớm muộn họ cũng sẽ lấy lại được quyền tự chủ". Tôn Văn mắc cỡ, vì biết Khuyển muốn chơi mình: Tôn

là người Quảng-đông, có tổ tiên là dân Á-khách (Hakka), một trong số Bách Việt, dân này đã bị Hán hoá. Câu chuyện trên đây được Lê Du, một trong những du sinh có mặt thời đó, kể lại cho con rể mình là Hoàng Văn Chí và họ Hoàng đã thuật lại.

Cho tới nay, chúng ta cứ ăn mày quá khứ về chuyện mình đã giành lại được độc lập sau 1000 năm Bắc thuộc và gần 100 năm Pháp thuộc, để biện minh cho tính cách anh hùng của dân tộc mình.

Nhưng nếu nhìn lịch sử từ hai trăm năm trở lại thì quả có một sự thật khó có thể chối cãi: Người Việt có đầu óc nô lệ và vọng ngoại. Cứ xem tinh thần nô lệ Đại Hán của vua quan thời nhà Nguyễn. Cứ xem tinh thần tay sai người Mĩ tự nguyện của một số tướng lãnh miền nam Việt Nam trong vụ thanh toán nền Đệ I Cộng Hoà. Cứ xem bản chất nô thuộc Nga Tàu của cộng sản việt nam hiện nay. Đành rằng sự nô thuộc thời nhà Nguyễn và tay sai nơi một số tướng lãnh miền Nam chưa đến mức sẵn sàng dâng giang sơn và chủ quyền dân tộc cho ngoại nhân, để mong được bám quyền thu lợi như đánh cộng sản việt hiện nay.

Và ai có thể phản bác điều này:

Người Việt – cả đời lẫn đạo - hẳn đứng trước những người Âu Mỹ da trắng thì rụt rè như gà phải cáo. Nhưng với người da đen da đỏ, nhất là đồng bào da nhợt nhạt mình thì lại khinh thường, chẳng coi ra gì cả. Mình khinh mình, phải chăng vì con người Việt vốn là thứ không đáng tin đáng trọng? Đã là “quốc gia” thì không đội trời chung với „cộng sản”. Đã là “cộng sản” thì phải diệt cho bằng sạch “quốc gia”. Đã là “công giáo” thì là thứ phản dân tộc?

Nguy hiểm thay cho cái lối tư duy quá khích (Con-Cái / Động-Tĩnh) của người mình. Vậy mà đâu đâu người ta cũng kháo nhau rằng, người Việt dễ thích ứng, dễ hội nhập! Thích ứng thật, hay đó “*chỉ là tính khôn vặt, khôn lỏi, giả vờ phục tùng để tồn tại, nhưng bên trong đang tính toán sao cho có lợi nhất cho mình*”, như quan điểm của ông Hà Sĩ Phu?

Hay người Việt khinh nhau vì vốn bản chất vọng ngoại?

Mà ai dám bảo, người Việt chúng ta không vọng ngoại? Mĩ nó đã tính cả rồi! Đợi xem thằng Pháp nó muốn gì! Ta thì có thể làm, nhưng bác Mao bác Xi-ta-lin thì làm sao được!

Như vậy, bản chất nô lệ và vọng ngoại là điều không thể chối cãi, đặc biệt nơi các thành phần học thức trong xã hội Việt.

Vấn đề là chúng từ đâu ra?

Nguồn gốc của tinh thần nô thuộc

Chúng ta dễ rơi vào nô thuộc là vì người Việt, tự bản chất, thiếu cá tính mạnh, thiếu óc tự lập. Mà do đâu chúng ta thiếu cá tính mạnh, thiếu đầu óc tự lập?

Có cha mẹ nào ở hải ngoại đã không một lần thốt ra: Sao trẻ con người bản xứ tự tin đến thế, mà con mình thì lại quá rụt rè, thụ động như thế! Và họ thường đi tới kết luận: giáo dục của mình sai. Các nhà hàn lâm thì lại bắt mạch: tất cả là do ảnh hưởng của Khổng Giáo! Luân lí Khổng giáo với những dây thòng lòng “tam cương” (cho đàn ông), “tam tòng” (cho đàn bà), “hiếu đễ” (cho con cái)... đã trói con người Việt trong ách lễ giáo, ngăn cản sự phát triển nhân cách con người.

Ở đây, ra ngoài đề một chút. Trong cuộc luận bàn “thoát Trung” lâu nay trên mạng, có tác giả đưa ra luận đề: “thoát Trung” về mặt chính trị là nên, nhưng không thể và không nên “thoát Khổng”, vì, dù sao, Khổng Giáo đã tạo cho chúng ta một xã hội ổn cố tốt đẹp trải qua cả ngàn năm! Tôi không đồng ý luận điểm này. Nếu không có Khổng Giáo, hẳn chúng ta đã có một trật tự xã hội khác, và trật tự này chưa hẳn kém hơn, hay có khi lại còn tốt hơn xã hội Khổng giáo. Nên nhớ, dân tộc ta tháo gỡ được ách hán thuộc, để thu hồi độc lập vào thế kỉ thứ 10, khi trật tự Khổng giáo chưa được thiết lập trên đất nước. Và văn minh đại-việt đi vào thoái trào, sau khi Khổng Giáo nắm được vị thế độc tôn trong xã hội Việt.

Tất lại, lối giáo dục gia đình và học đường của mình trước đây và hiện nay bên nhà chắc chắn có ảnh hưởng lên cá tính mỗi người. Nhưng đó cũng chỉ là một yếu tố ảnh hưởng mà thôi.

Theo tôi, cái gốc của thiếu tự tin và thiếu độc lập có nhiều nguyên do khác quan trọng hơn.

Nguyên do thứ nhất: Mạng lưới xã hội.

Trong mạng lưới này, các ràng buộc thân tộc và làng xã mang tầm quan trọng.

Hãy nhìn vào hệ thống thân tộc. Con người Việt nam sinh ra và lớn lên trong một cấu trúc thân tộc phức tạp và chặt chẽ và bị trói chặt trong mạng lưới đó. Cấu trúc này thể hiện qua một hệ thống danh xưng thân tộc vô cùng rắc rối. Có lẽ không dân tộc nào giàu danh xưng thân tộc như dân tộc Việt Nam. Vòng thân tộc của Âu Mĩ chỉ có Ông-Bà (nội ngoại), Cha-Mẹ, Chú-Cô, Anh-Chị-Em, Dâu-Rể, Cháu (traoi gái), Họ-hàng nói chung (Cousin). Trong khi cấu trúc thân tộc của ta thì ôi thôi rắc rối. Nó gồm nhiều hệ thống hợp lại, trong đó có hai hệ thống lớn (Nội và Ngoại) với những phân cấp tinh tế (Nội có Bác, Chú, Cô, O; Ngoại có Cậu, Dì, Mợ, Dượng) mang lực ép khác nhau trên cá nhân (Nội áp lực mạnh hơn Ngoại). Ở hệ thống Con Cái thì có Anh, Chị, Em được phân cấp tùy theo tuổi tác và quan hệ (con của Cô Chú, dù lớn tuổi hơn, vẫn phải gọi con của Bác là Anh hoặc Chị...); điểm này không có trong thân tộc Âu Mĩ, nên ta thường gặp khó khăn trong việc phiên dịch ra Việt ngữ. Brother là Anh hay Em? Sister là Chị hay Em hay Chị-Em họ?

Lưới thân tộc này không chỉ hạn chế trong vòng thân tộc. Nó bao trùm cả xã hội. Dù không có liên hệ máu mủ hay gia tộc, một người nhỏ tuổi vẫn phải gọi một người dung lớn tuổi hơn gặp trên đường là Anh hay Chị; nếu người đó lớn tuổi hơn Cha Mẹ mình thì gọi Ông Bà hay Bác Cô, nhỏ tuổi hơn Cha Mẹ thì Chú Thím - Cậu

Di... Lưới này lại còn biến đổi theo mức độ tình cảm, tùy lúc tùy nơi: kính nể thì Cụ, ít kính nể thì Ông Bà, khinh miệt thì thằng kia con kia.

Nếu vô tình gọi sai danh xưng thân tộc, cá nhân bị thị phi ngay là vô lễ, thiếu giáo dục.

Ngoài áp lực thân tộc, cá nhân còn bị khoá chặt bởi hệ thống thứ bậc làng xã. Trong xã hội Việt truyền thống, trẻ em dưới bảy tuổi chưa được kể là người, để có được một chỗ trong bàn tiệc chung. Địa vị của một cá nhân trong làng tùy thuộc vào nội trú hay ngoại trú, tuổi tác, nghề nghiệp, danh vọng, tiền bạc, từ đó họ được xếp vào chiếu trên hay chiếu dưới.

Sinh ra và lớn lên trong những vòng vây “đâu vào đó” như thế, thử hỏi làm sao cá nhân có thể phát huy được cá tính và sự độc lập của mình?

Nguyên do thứ hai: không có cái „Tôi” chủ thể

Bị trói như con ong mắc lưới nhện, cá nhân không thể có tự do. Nó luôn phải í thức chỗ đứng nhất định của nó trong hệ thống, để có những xử sự cho đúng đắn, cho „chính danh”, cho “phải đạo”: Con ra con, cha ra cha, ông ra ông.

Vì thế, người Việt không có cái “Tôi” chủ thể (Subjekt) như Je (Pháp), I (Mĩ), Ich (Đức). mà chỉ có “Tôi” bị động (Objekt): me, moi (Pháp), me (Mĩ), mich, mir (Đức). Chữ „Tôi” mà chúng ta vẫn dùng có nghĩa là “Tôi Tớ” trong lối nói “Vua-Tôi”, “Bầy Tôi”. Trước đây, giới tây học thường dùng tiếng tây ba rọi nói chuyện với nhau: „Moa nói cho toa hay. Toa làm được, còn moa thì chịu!”. Đây, họ cũng tự xưng mình với cái Tôi bị động

(moi, toi), chứ đâu dùng chủ thể (je, tu) để tự xưng! Do đó, người Việt chỉ quen tuân lệnh, chứ không có khả năng ra lệnh. Họ chấp nhận mọi thứ như là bổn phận phải làm, như số phận đã định. Vì không có cá tính riêng, họ nhập nhằng trong lối xưng hô. Một linh mục trẻ gặp một linh mục già, xưng “Con”, thưa “Cha”, bầm “Ngài”. Một linh mục già gặp một ông con cũng xưng “Con”, thưa “Cha”, bầm “Ngài” với ông con! Thế là sao? Vì khiêm tốn không phải lễ hay vì thiếu cá tính? Chỉ Công Giáo Việt nam mới có thứ văn hoá trái khoáy này mà thôi.

Cũng vì không có cái Tôi chủ thể, người Việt khác với người Âu Mĩ, không có truyền thống hoặc thói quen viết Tự Truyện (Autobiographie). Cần phân biệt Tự Truyện và Tiểu Sử (Biographie). Biographie là do một người khác viết về một người khác. Kiểu như ông Trần Đình được các lãnh tụ cộng sản thuê viết tiểu sử cho họ (đọc thêm “Đền Cù” của Trần Đình). Người Việt ít ai dám viết về mình. Gần đây, một số tướng tá tại hải ngoại cũng tập tễnh viết Tự Truyện, nhưng phần nhiều viết để biện minh. Lối Tự Truyện này không đáng cậy.

Nguyên do thứ ba: Văn hoá “Xin”.

Đây là một nếp văn hoá tối hệ trọng của dân tộc (“Xin” đọc thêm nhà văn Lê Thị Huệ, “Văn Hoá Tri Trê, Nhìn Từ Hà Nội Đầu Thế Kì 21”, trang 107-115).

Nhan nhãn trên **mọi** bài viết, **mọi** bài diễn văn, **mọi** văn thư, **mọi** thư từ, **mọi** lời trao đổi, **mọi** câu chuyện, nhất nhất đều được mở đầu và kết thúc với “Xin”. Tôi xin kính

chào quý vị (thay vì: Kính chào quý vị). Tôi xin cảm ơn quý vị (thay vì: Cảm ơn quý vị). Tôi xin được nói như sau (thay vì: Tôi muốn nói như sau). Con xin được chào cha (thay vì: Con chào cha). Xin quý vị cho tôi có í kiến như sau (Quý vị hãy để tôi có í kiến như sau).

Người ta ngại biện: tiếng Xin ở đây chỉ muốn nói lên sự khiêm tốn!

Cưới vợ thì “xin” cưới. Muốn tới trường thì “xin” học. Cần đơn từ thì “xin” đơn. Tìm việc thì “xin” việc. Bệnh phải nghỉ làm thì “xin” nghỉ. Ngửa tay vì đói thì “xin” ăn.

Bà Huệ kể, chỉ ở miền Bắc hiện nay, hễ ai nhận được từ người khác cái gì thì mở miệng ngay “Cháu xin ạ. Em xin ạ”, thay vì “Cháu cảm ơn. Em cảm ơn”. Vì văn hoá của ta không có tiếng “cảm ơn” nên họ phải dùng từ “xin”? Hay họ bị nhập tâm văn hoá “xin-cho” của cộng sản? Cũng như dân Bắc một thời hễ mở miệng là “Nhờ ơn bác ơn đảng”? Câu thần chú mở đầu mọi câu chuyện của họ.

Xem thế, toàn bộ cuộc sống, từ văn hoá, xã hội, chính trị, văn chương, pháp luật, từ gia đình ra tập thể, bị vây hãm bởi “Xin”. Thiếu chữ Xin trong câu nói hay trong lời văn, chúng ta tự nhiên ngọng miệng, câu chữ bẻ tắc.

Văn hoá “Xin” từ đâu ra? Rõ ràng, Xin và Lạy là hành vi của con người trước thần thánh. Nhưng không biết từ bao giờ, người Việt đã lôi chúng xuống trần thế, để rồi sẵn sàng vái lạy và cầu xin ngay giữa người với người. Phải chăng vì những ông vua trước đây tự nhận mình là thiên tử, thay trời trị dân, biến dân thành “bè tôi”, một lũ nô

lệ, phải sắp mình hoặc khẩn vái hoàng thượng để được sống? Và rồi sau đó, đảng cộng sản lại thay trời tiếp tục phát huy lối văn hoá đó?

Cùng một hành vi vái xin thần thánh chuyển sang vái xin người, các dân tộc á châu khác, như Nhật hay Thái, đã biến chúng thành một phong tục giao tế thuần túy: vái chào khách. Còn dân Việt thì một mặt vẫn giữ tính cách thần thánh của nó, mặt khác lại thần thánh hoá con người (đám lãnh đạo, đám quyền thế, đám có tiền) để vái lạy và xin xỏ. Không những thế, chúng ta còn biến văn hoá “Xin” thành một cá tính dân tộc, toả trùm lên toàn bộ cuộc sống và lối nghĩ.

Gần đây, người dân ra sức mặt sát và quyết liệt chống đối thứ văn hoá “Xin-Cho” do cộng sản áp đặt. Xét cho kỹ và nghĩ cho sâu, hành vi đó thiếu khả tín, là vì chúng ta chống cho có lệ. Đúng hơn, chúng ta vừa chửi vừa chấp tay, vừa chống vừa dâng thỉnh nguyện. Là vì văn hoá “Xin” đã thành hơi thở, đã đi vào tiềm thức, như kiểu tư duy Con – Cái của người mình hay lối tư duy Đực - Cái của một số dân tộc âu châu.

Tắt lại, người Việt sinh ra trong một màng lưới tương quan thân tộc

chặt chẽ, lớn lên trong tư thế luôn phải tìm cách thích ứng với môi trường đó (để được tiếng “chính danh”), suy tư và hành động luôn trong tư thế cầu xin kẻ dưới đối với người trên, tư thế của người đối với thần thánh. Xin đã đi vào vô thức. Nó chẳng đòi hỏi động tác bắt buộc đi kèm nữa, như quỳ hay cúi đầu khom lưng. Mà bất cứ ở tư thế nào cũng Xin được. Như giám mục Châu Ngọc Tri cách đây mấy năm mách nước: người ta có thể đứng Xin!

Như vậy thì làm sao người Việt có cá tính mạnh được. Làm sao chúng ta không “nô lệ căn tính” được. Làm sao chúng ta có óc sáng tạo được. Người Việt có thể nổi tiếng về chăm chỉ, về học giỏi. Nhưng khó mà chờ đợi được sáng kiến, tự lập nơi họ. Đó là chưa nói tới việc người mình tự bản chất thiếu óc khoa học. Điểm này tôi sẽ bàn trong một bài tới.

Hi vọng những áp lực ràng buộc vô hình trên đây sẽ không đè nặng trên con cháu chúng ta tại hải ngoại, để chúng có cơ hội trở thành những thế hệ người Việt đua chen được với các dân tộc tiên tiến trên thế giới.

Vậy phải làm sao?

Phải làm gì để thoát ra khỏi những màng lưới cản ngăn sự triển nở nhân cách và kìm giữ chúng ta trong nô lệ?

Vì văn hoá Xin đã thấm vào tiềm thức, nên cần phải có một nỗ lực chung của mọi giới toàn xã hội, mới mong có thể gỡ ra được nó.

Nhưng ta có thể bắt đầu ngay, từ mỗi cá nhân. Bắt đầu với việc đơn giản nhất mà cũng khó khăn nhất: Cùng nhau nói Không với văn hoá Xin. **Cố gắng í thức và loại trừ thứ rác rưởi này ra khỏi lời nói hay câu văn của mình, bất cứ lúc nào có thể.**

Thay vì mở miệng hay đặt bút: “Tôi xin kính chào quý vị. Tôi xin cảm ơn quý vị”, thì “Tôi kính chào quý vị. Tôi cảm ơn quý vị”.

Thay vì “Xin cho tôi có í kiến”, thì “Tôi có í kiến”.

Thay vì “Xin quý vị rộng lượng xét đơn của tôi” thì “Yêu cầu quý vị rộng lượng xét cho tôi”.

Thay vì “Con xin dzái cha”, thì “Con muốn dzái cha”. Xin thì cha còn ngần ngại, chứ muốn thì chắc chắn cha sẽ sẵn sàng cho! ●

Augsburg, 15.03.2015

**KÍNH MỜI ĐỘC GIẢ VÀ THÂN HỮU ĐÓN COI CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN TRÊN ĐÀI SBTN VÀO LÚC 1:30PM (giờ miền Tây HK)
MỖI THỨ BẢY ĐẦU THÁNG**

**CHƯƠNG TRÌNH NÀY CŨNG ĐƯỢC LƯU TRỮ TRÊN TRANG NHÀ
WWW.DIENDANGIAODAN.US**

ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

“Xây tượng đài hoành tráng cũng như nhà nghèo nuôi voi chơi.”

–Phạm Trung

Lúc nhỏ, tôi rất thích nuôi chim. Đến già tôi vẫn còn (hơi) thích nhưng lười nên chơi chim theo kiểu “thiên nhiên,” nghĩa là thưởng thức chim trời mà khỏi cần phải nuôi nấng gì ráo trọi.

Tất cả những vùng đất mà tôi đã đi qua đều có chim se se. Có lẽ đây là giống chim gần gũi nhất với loài người. Cứ ngồi một lát ở một quán vỉa hè nào đó, tại bất cứ nơi đâu, cũng đều có thể thấy năm bảy chú se se đang loanh quanh kiếm ăn cạnh đó. Nhìn những bước chân chim quen thuộc, nhẩy nhót nhẹ nhàng (không dung) cũng thấy lòng hơi thanh thoát, và cuộc sống bỗng hoá nhẹ nhàng.

Có sáng dậy muộn, nằm lơ mơ nghe tiếng chim ngày cũ (rít rít trên nóc nhà) mà cứ ngỡ như mình chưa bao giờ rời khỏi quê hương – dù chỉ một ngày – và chợt thấy tâm hồn cũng được đôi phần an ủi.

Niềm vui đơn sơ và hoàn toàn miễn phí của tôi, xem ra, không được mọi người chia sẻ. Ở quê tôi bây giờ có người nuôi tép kiếng rất mắc tiền cùng với kỹ thuật chăm sóc công phu. Có vị còn chơi chó ngao Tây Tạng mà giá mua đến cả trăm ngàn Mỹ Kim, và chỉ riêng chi phí về thực phẩm cũng có thể bằng tiền lương của một công nhân mỗi tháng.

Một cá nhân có thể chơi nông mà không gây phiền hà hoặc thiệt hại đến ai nhưng cả một đất nước mà cũng muốn thể hiện đẳng cấp quốc gia (nông nghê) y như vậy thì vấn đề lại hoàn toàn khác. Tuần qua, báo chí trong nước đồng loạt đi tin:

Sau gần 7 năm thi công, tượng đài mẹ Việt Nam anh hùng ở tỉnh Quảng Nam sắp hoàn thành và có thể trở thành tượng đài lớn nhất Đông Nam Á với kinh phí xây dựng lên đến 411 tỷ đồng... Vốn ban đầu dự tính là 55 tỷ đồng, nhưng trước thời điểm khởi công, dự án đã đội giá lên 120 tỷ đồng. Năm 2011, tỉnh Quảng Nam ra quyết định bổ sung 330 tỷ đồng, nâng tổng số tiền đầu tư lên 411 tỷ đồng, gấp nhiều lần số tiền được phê duyệt ban đầu, nhằm xây dựng công trình quy mô tượng đài lớn nhất Đông Nam Á.

Lãnh đạo ngành VH TT & DL tỉnh Quảng Nam cùng nhiều chuyên gia nghệ thuật điều khắc trong nước khẳng định: Số tiền 411,2 tỷ đồng dự kiến dành xây công trình tượng đài Bà mẹ VN AH tại núi Cẩm - Tam Kỳ “không hề lãng phí”.

Chỉ có mỗi ông chuyên gia nghệ thuật Phạm Trung là có ý



Nguồn: Dân Luận

kiến trái chiều: “Xây tượng đài hoành tráng cũng như nhà nghèo nuôi voi chơi... Tôi có thể khẳng định, với hình thức làm tượng đài ngày càng phóng to về quy mô, bảo thủ về hình thức và kỹ thuật, tiêu tốn ngày càng nhiều tiền mà lại lồng ghép nhiều công năng trái chiều.... thì đó sẽ là một sự thất bại về mặt nghệ thuật của VN. Tượng mẹ VN là ví dụ chung cho sự thất bại này.”

Vietnamnet cho biết thêm chi tiết:

Tượng cao 18m, dài theo hình cánh cung 120m. Bên trong khối tượng là Nhà tưởng niệm mẹ Việt Nam anh hùng có diện tích 400m², có bia ghi danh gần 50.000 bà mẹ Việt Nam anh hùng trên khắp cả nước, giới thiệu hình ảnh, cuộc đời

và sự công hiến của Mẹ đối với Tổ quốc.

Trong số “gần 50.000 bà mẹ Việt Nam anh hùng trên khắp cả nước” thì riêng huyện Củ Chi đã có đến “715 bà mẹ VN anh hùng,” và “1.800 người được phong dũng sĩ.”

Đây là con số thiệt đáng kể và vô cùng đáng nể. Thảo nào mà vùng đất này đã được mệnh danh là “đất thép,” như ghi nhận của Wikipedia:

“Địa đạo Củ Chi là một hệ thống phòng thủ trong lòng đất ở huyện Củ Chi, cách Thành phố Hồ Chí Minh 70 km về hướng tây-bắc. Hệ thống này được Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam đào trong thời kỳ Chiến tranh Đông Dương và Chiến tranh Việt Nam. Hệ thống địa đạo bao gồm bệnh xá, nhiều phòng ở, nhà bếp, kho chứa, phòng làm việc, hệ thống đường ngầm dưới lòng đất. Hệ thống địa đạo dài khoảng 200 km và có các hệ thống thông hơi vào các vị trí các bụi cây. Địa đạo Củ Chi được xây dựng trên vùng đất được mệnh danh là “đất thép”, nằm ở điểm cuối Đường mòn Hồ Chí Minh. Trong Chiến dịch Tết Mậu Thân 1968, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam đã sử dụng hệ thống địa đạo này để tấn công vào Sài Gòn.”

Tuy thế, sau khi Sài Gòn thất thủ thì người dân ở vùng “đất thép” lại bỏ quê để đi tìm đất mới, như lời cổ Thủ Tướng Võ Văn Kiệt:

“Ông kể một hôm nào đó ông về Củ Chi thăm một bà má cơ sở đã che chở ông thời kỳ chiến tranh và được bà khoe với ông rằng số tiền bà dành dụm được bấy lâu bà



Ảnh: Ái Minh. Nguồn: Việt Báo

đã lo cho một đứa cháu nội vượt biên, thoát rồi! Nhưng chưa hết: ông chưa kịp có ý kiến gì thì sau khi nhón nhovn chùi xong vết trầu ở miệng bà cho biết tới đây bà sẽ bán miếng đất kế bên lấy tiền cho đứa cháu ngoại đi tiếp cho ... nội ngoại công bằng!”

Cháu chắt của quý bà mẹ Việt Nam anh hùng, ở Củ Chi, nếu không đi vượt biên thì đi ăn cướp – theo tin của tờ Việt Báo:

“Ngày 16/5, Trung tá Nguyễn Ngọc Anh, Phó Đội trưởng đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội công an huyện Củ Chi, TP.HCM cho biết cơ quan này đã bắt được 6 đối tượng trong băng nhóm chuyên cướp tài sản của người dân với những thủ đoạn hết sức nguy hiểm. Đó là các tên Đào Văn Đức (SN 1986), Nguyễn Thị Ngọc Dung (SN 1990), Đào Duy Thịnh (SN 1997), Lê Trọng Thảo (SN 1993), Nguyễn Kim Ngọc (SN 1993), Nguyễn Minh Sang (SN 1994), tất cả cùng ngụ huyện Củ Chi, TP.HCM.”

Sao lại đến nỗi vậy?

Chỉ vì bản cùng thôi!

Người dân Củ Chi ngày nay nếu không ăn cướp thì không ít kẻ cũng đến mức phải ăn mày, nghĩa là sống nhờ vào lòng hảo tâm của tha nhân – theo Phụ Nữ Thời Đại, số ra ngày 20 tháng 10 năm 2014:

“Chương trình ‘Hạt gạo chia đôi’ đã thành công tốt đẹp, hơn 200 phần quà (bao gồm 10 kg gạo, 1 thùng mì, 1 chai dầu ăn, nước mắm, nước tương...) cho 200 hộ nghèo, neo đơn huyện Củ Chi. Tuy những món quà đó không đáng bao nhiêu nhưng với tấm lòng vàng của BTC và tình cảm của các anh chị em ca sĩ, nghệ sĩ hi vọng sẽ xoa bớt nỗi buồn của những mảnh đời bất hạnh.”

Cách tự lực duy nhất của người dân Củ Chi hiện nay là trồng “rau bần” – loại rau mà họ chỉ trồng để bán chứ không dám ăn vì sợ độc – như tường thuật của phóng viên Minh Sáng, báo Nông Nghiệp Việt Nam:

Chạy dọc theo tuyến đường xuyên Á hướng về tới huyện Củ Chi, khi vừa rẽ vào khu vực trồng chuyên canh rau của xã Tân Phú Trung, chúng tôi đã ngửi thấy nồng nặc mùi hôi của các loại phân, thuốc từ các vườn rau lan tỏa khắp nơi.



Dù đang giữa trưa nắng nóng như đổ lửa nhưng trên những vườn rau xanh mướt, nhiều chủ vườn vẫn đang cúi húi chăm bón, cắt tỉa và nhổ rau cho kịp chợ.

Tôi ghé vào thăm vườn rau của một người quen ở xã Tân Phú Trung đang thời điểm thu hoạch. Vừa thấy khách quen lâu ngày mới gặp, anh N, chủ vườn vội ngưng nhổ rau chạy ra đón đũa: “Vào nhà đi, cũng đến bữa rồi đợi mình chạy kiếm chút mời về rồi nhậu nghe”.

Tôi liền bảo: “Thôi, chỉ cần cho ăn bữa rau no là được rồi”.

N ngần ngại lắc đầu: “Không được đâu, rau này trồng để bán chứ không ăn được”.

Thấy tôi nhắc mãi, N đành phải chạy sang vườn nhà kế bên xin được ít rau muống tạm cho là sạch vì họ trồng riêng vào một góc vườn không phun thuốc, không bón, chỉ để nhà ăn...

Củ Chi, nói nào ngay, không phải là địa phương duy nhất ở Việt Nam đã sản xuất ra hơi nhiều mẹ VN anh hùng và liệt sĩ. Đây cũng không phải là nơi độc nhất mà người dân đang phải sống nhờ vào lòng từ thiện, hay bằng cách

trồng rau bẩn – nếu không muốn trở thành đạo tặc.

Củ Chi, nghĩ cho cùng, chỉ là hình ảnh của một Việt Nam thu nhỏ. Ở đất nước này có quá nhiều phụ nữ đã mất cả chồng lẫn con cho một cuộc cách mạng mà thành quả mang lại chỉ là những mảnh đời bầm dập, te tua hay cùng quẫn. Điều duy nhất mà những bà mẹ Việt Nam anh hùng được đền bù cho sự hy sinh của mình là một cái tượng đài rất lớn, và rất mắc – theo như nhận xét và so sánh của một blogger, trên trang Dân Làm Báo:

Tượng của 4 người khai sáng ra nước Mỹ là George Washington, Thomas Jefferson, Theodore Roosevelt và Abraham Lincoln được đục đẽo vào trong khối đá thiên nhiên của núi Rushmore.

Thứ 1 vì đây là núi đá thiên nhiên có sẵn, chứ không phải chở đá từ nơi khác đến nên

HOÀN TOÀN MIỄN PHÍ, KHÔNG TỐN 1 CẮC CỦA DÂN về vấn đề nguyên liệu.

Thứ 2 vì đây là đá thiên nhiên, có độ chịu đựng mưa nắng gió cát rất cao, lại được tạc vào phía trước của núi, phía sau vẫn có 1 mảng núi che chắn, và có các khe rãnh được khơi đặc biệt để thông nước, nên chỉ cần bỏ

công điêu khắc 1 lần là có thể tồn tại mãi với thời gian, KHÔNG TỐN TIỀN TU SỬA GÌ CẢ!

Thứ 3 các bức tượng được điêu khắc rất sống động. Tượng nào cặp mắt cũng mở to nhìn về phía trước, rất có thần, nhìn thấy uy nghi oai phong. Tượng 2 ông Washington và Lincoln ở phía trước thì được điêu khắc có bờ vai và cổ áo đang hoàng, nên nhìn không giống như bị chặt đầu đem cắm lên đó.

Còn nhìn lại tượng Mẹ VNÁH của CSVN thì sao?

Thứ 1 là tự nhiên chở 1 đồng đá đến đó xây tượng, nên mới quá



tốn kém, tốn đến 411 tỷ đồng tiền thuế xương máu của dân...

Thứ 2 là xây tượng đài chơ vơ giữa đồng trống, chỉ có mỗi cái đầu mẹ nhô ra, lại là đá nhân tạo, thì bảo đảm chỉ trong vòng 10 năm là mưa nắng gió cát sẽ xoi mòn cái đầu và cái mặt mẹ, sẽ không còn ra hình thù gì, và lúc đó sẽ lại TỐN TIỀN TRÁM TỈ ĐỂ TU SỬA! Mà 1 cái đầu nhô ra như vậy bị xoi mòn thì làm sao mà sửa? Chẳng lẽ chặt đi khắc cái đầu khác gắn vào?

Thứ 3 là điêu khắc quá tệ. Mẹ VNH gì mà 2 mắt nhắm tịt, trán thì nhăn lại, mặt mày cau có như đang chịu đựng đau đớn khổ sở, nét mặt nhìn không uy nghi cũng chẳng hiền từ, ngược lại nhìn giống như mẹ bị chặt đầu đem cắm ra đó để bêu riếu vậy!!

Cả dân tộc này đã bị bêu riếu và làm nhục lâu rồi, chứ đâu có riêng chi những bà mẹ Việt Nam anh hùng và ... nhẹ dạ!

ĐẢNG & ĐẢNG TÍNH

“Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, cần phải có tính đảng mới làm được việc. Kém tính đảng, thì việc gì cũng không làm nên.”

– Hồ Chí Minh

“Đất nước đã mắc phải một giống vi trùng có tên gọi tính đảng nó kháng lại mọi yêu cầu tử tế của con người.”

– Trần Đình

Từ Vọng Các, Mạc Lâm bay

tuốt luốt qua Nam Vang rú nhậu:

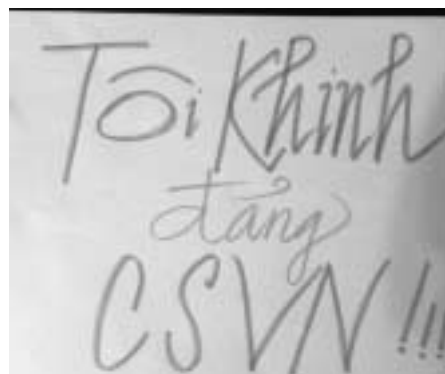
- Ê, kiếm chỗ nào ngồi uống sương sương vài lycho nó có chút hương vị đầu Xuân nha.

- Tưởng gì chớ uống thì bắt kẻ Xuân, Hạ, Thu, Đông ... gì tui cũng chịu liền .

Mạc Lâm đi cùng với Sơn Trung, thông tin viên mới nhất (và chắc cũng nhỏ tuổi nhất) của RFA đang cư trú tại Phnom Penh.

Tôi rất hài lòng với người bạn trẻ vừa quen: nhanh nhẹn, thông minh, và (xem chừng) đôn hậu. Ghé quán Ngon Restaurant, chúng tôi gọi “liều” một chai Johnnie Walker Black Label. Thấy cái giá 40 MK mà gần muốn “đút ruột” luôn nhưng rồi đành tặc lưỡi: “Thôi chả gì thì cũng mừng tân niên, mỗi năm chỉ có một lần, và cũng là dịp mừng một tân đồng nghiệp.”

Đêm giao thừa vừa rồi, nằm chèo queo mình ên ở nhà trọ buồn gần chết tôi bèn lò dò ra phố, đang đi lơ ngothì chợt thấy một chai Ballatine’s bám bụi đứng co ro trong góc một quày hàng. Ngó “thương” quá mà giá cả cũng nhẹ nhàng thôi(nên) nên tôi “ẵm” liền, sợ chậm. Vừa về tới nhà là lật đật vặn nắp tuliền: rượu giả! Đ...mẹ, cái con bà nó. Khi không khi không (cái) mắt tiêu 15 U.S.A dollar, lảng xec!



Bữa nay thì rượu thiệt(và vì “vật vã” đã lâu) nên tôi tọt liền liền. Vừa cạn ly đây, lại đây ly cạn. Rượu ngon, bạn hiền nhưng chỉ có mình ên tui là vô cùng hào hứng còn Mạc Lâm – không hiểu sao – bỗng ưu tư quá cỡ về chuyện nhân quần và cứ nói hoài cái cuộc phỏng vấn mới rồi (“Chuyện Từ Tế Ngày Nay”) với đạo diễn Trần Văn Thủy, cũng rất nhiều buồn bực về tình trạng “đạo đức xuống cấp, văn hoá suy đồi của” của cả nước Việt Nam.

Tôi sớt ruột (“biết rồi khổ quá”) ngắt ngang:

- Tôi có nghe hai ông “mạn đàm” trên RFA rồi. Hay lắm. Người hỏi đã hay mà kẻ đáp còn hay hơn nữa nhưng chuyện này toàn thể đồng bào, cũng như toàn thể nhân loại, cũng đều đang rất quan tâm nên xin cứ an lòng mà ... uống vài ly đi đã. Để lâu rượu bốc hơi, nhát mùi, tội chết.

Nói đến vậy mà đương sự (ngó bộ) vẫn còn bản khoả lảm nên tôi lại phải thêm:

- Bữa trước, G.S. Nguyễn Văn Tuấn còn bàn về “thứ hạng tử tế” của Việt Nam nữa kia.

- Có cái vụ đó nữa sao?

- Sao không, coi nè.

Vừa nói, tôi vừa mở smartphone – mới sắm hồi hôm, cho kịp với trình độ văn minh nhân loại – kiểm tuấn’s blog chia liền:

Tính chung, thứ hạng về tử tế của Việt Nam trên thế giới đứng hạng áp chót (124/125). Điều đáng nói hay cũng có thể xem là nhục là thứ hạng tử tế của VN chỉ đứng chung bảng với mấy nước “đầu trâu mặt ngựa” như Lybia, Iraq,

Zimbabwe, Yemen...

Sự bủn xỉn của VN thể hiện rõ nhất qua đóng góp vào quỹ dành cho nạn nhân sóng thần ở Nhật vào năm 2011. Trong đợt đó, Chính phủ VN đóng góp 200,000 USD. Chỉ hai trăm ngàn USD! Chúng ta có thể lí giải rằng VN còn nghèo nên đóng góp như thế là hợp lí. Nhưng lí giải đó có lẽ không thuyết phục. Thái Lan đã giúp nạn nhân sóng thần Nhật 65 triệu USD và 15 ngàn tấn gạo. So với tỉ trọng GDP, đóng góp của Thái Lan hơn VN 100 lần. Chúng ta có thể nào tự hào với mức độ đóng góp chỉ có thể mô tả bằng hai chữ “bủn xỉn” đó?

Ngược lại, VN đã và đang là một gánh nặng cho thế giới. Sau 1975, hàng triệu người Việt bỏ nước ra đi và các nước phương Tây đã cung cấp nơi định cư (nhưng VN thì chẳng nhận người tị nạn từ Duy Ngô Nhĩ). VN cũng là nước chuyên xin xỏ: suốt năm này sang năm khác, quan chức VN giữa tay xin viện trợ từ rất nhiều nước trên thế giới. Xin nhiều đến nỗi có quan chức nước ngoài phàn nàn nói “Sao chúng mày nói là chúng mày rất thông minh và cần cù mà cứ đi xin hoài vậy. Dân xứ tao phải làm lụng vất vả mới có tiền cho chúng mày”. Thật là nhục...

Nói nào ngay, bị xi vạ cỡ đó, cũng chưa “nhục” gì cho lắm. Nhà văn Trần Đĩnh còn trích lời của một thằng chatham tán thương mại Ba Lan (nào đó) nghe nhục nhã hơn nhiều:

“Với chúng mày tốt nhất là đưa chúng mày ra một hòn đảo hẻo lánh giữa Thái Bình Dương rồi thế giới góp tiền nuôi và mọi người nhờ thế mà được yên ổn.”

Bị thiên hạ liệt vào hạng “đầu trâu mặt ngựa” nên hợm hĩnh xua đuổi ra tuốt “một hòn đảo hẻo lánh” (cứ như bệnh nhân cùi hủi hồi xa xưa vậy) thì cũng không oan uổng gì cho lắm nhưng ăn ở cư xử ra sao mà tai tiếng dữ vậy cả? Muốn biết, xin nghe qua vài câu chuyện (nhỏ) liên quan đến cuộc sống của giới quan chức lãnh đạo nước CHXHCNVN – vẫn theo lời Trần Đĩnh:

- “Trường Chinh chết, Hồng Ngọc, vợ Hoàng Minh Chính và Hà, con gái cả đến nhà chia buồn. Hai mẹ con về, Đặng Xuân Kỳ tiễn. Kỳ vừa đi qua sân sỏi vừa nói: ông cụ tôi ngoài không dám ăn uống bất cứ thứ gì. Họp Bộ chính trị với Trung ương cũng uống nước của nhà mang theo và nếu không về nhà ăn trưa được thì ông cụ nhịn.” (Trần Đĩnh. Đèn Cù, tập II. Người Việt, Westminster, CA: 2014).

- “Khi Long đã mệt, tôi đến thế nào anh cũng bắt tôi đưa anh đi dạo một vòng phố. Từng bước nhích rất chậm, kiểu như đi dè cho được ngậm mình lâu trên đường.

Một bữa đến đầu Dã Tượng ra Lý Thường Kiệt, anh nhìn vào toà biệt thự bên trái mà có lần anh bảo ông Đồng có người quen, thân thiết ở đây, rồi nói khẽ với tôi: Tôi đến ông Đồng, ông ấy thường kéo tôi ra vườn nói chuyện. Nghe nói mũ của trung úy Dương con ông ấy cũng bị gài rệp nghe trộm ở ngôi sao đằng trước mũ.

Tôi cũng nhìn Long. Long biết thì ông Đồng tất biết! Sao biết mà cam nhẫn chịu cho đồng chí của mình dò la, nghe trộm mình? Ôi, các lãnh tụ của phong trào giải phóng đất nước và loài người mà không phá nổi vòng kiểm soát của

đồng chí. Bữa ấy tôi hiểu cả tại sao Võ Nguyên Giáp chịu đắng cay tủi hổ như thế mà im! Các vị tại sao tự nguyện phục tùng tội ác?” (S.đ.d. trang 194).

Coi: ông ông Tổng Bí Thư chỉ ăn uống ở nhà vì sợ các đồng chí của mình đầu độc, còn ông Thủ Tướng thì chỉ dám nói năng ở ngoài vườn vì sợ bị “dò la, nghe trộm.” Vậy mà hai vị vẫn thừa “liêm sĩ” và “kiên nhẫn” để “lãnh đạo” toàn dân cho gần đến hơi thở cuối cùng.

Thiệt là đã đời luôn!

Giữa “các anh ở trên” với nham mà còn xử sự tàn tệ và đốn mạt tới cỡ đó thì đám dân lành, tất nhiên, đều bị hành cho tới bến:

“Thí dụ sáu bao diêm (bị móc voi mất gần nửa vì gian xảo là thuộc tính trời sinh của thứ kinh tế tạo ra bằng những kẻ đói ăn, thiêu mặc nên quay sang thâu trộm lại của Nhà nước).

Thí dụ hạt gạo và củi mua về đốt lò nấu cơm thì ướt dề dề vì nhà mậu rẫy nước vào cho nặng cân.

Thí dụ nước mắm pha nước lã, đậu phụ trộn thạch cao. Nhà nước độc quyền mọi sản vật, nhất là lương thực...

Con người cũng sẽ giống như bao diêm trăm que chỉ cháy một que, sống điều, sống gian, sống vờ, sống giả.” (S.đ.d. 225 – 226).

Buộc phải “sống điều, sống gian, sống vờ, sống giả” qua vài ba thế hệ thì trách sao mà người dân không bớt dần tấm lòng tử tế:

“Một cái gì đó đã phá vỡ lòng tin của con người rằng xã hội luôn luôn cố gắng đem lại sự tốt đẹp cho

minh, và chính mình phải có bổn phận phải gìn giữ các công trình xã hội để mình và mọi người cùng hưởng. Người ta thắt tay cắt dây điện để bán lấy chút tiền, có thể đốt hết một kho hàng hoá để phi tang cho một vật ăn cắp không đáng là bao... con người đối xử với xã hội thô bạo như vậy chỉ vì xã hội đã đối xử với họ tệ quá.”(Phạm Xuân Đài. *Hà Nội Trong Mắt Tôi*. Thế Kỷ: Hoa Kỳ 1994, 32-33).

Quả là “tệ” thật nhưng nói theo Trần Đình (“bao diêm trăm que chỉ cháy một que”) thì e có hơi quá đáng. Coi:

- VnExpress: “Sau một tháng mở đợt quyên góp, hàng nghìn độc giả trong và ngoài nước đã hướng về người dân đôi bờ Pôkô, ủng hộ hơn 2,4 tỷ đồng. Dự kiến, cầu sẽ được khởi công sau 2 tuần tới.”

- Dân Trí: “Từ sự ủng hộ của bạn đọc, tính đến nay báo Dân trí đã xây dựng được 8 cây cầu để giúp các em học sinh vượt sông tìm chữ. Những cây cầu được đặt tên Dân trí thực sự đã ‘nối đôi bờ vui’ trên khắp mọi miền đất nước.”

Có hàng chục ngàn cây cầu từ thiện như trên đã được dựng xây chỉ nhờ vào lòng từ tế của người dân Việt. Tương tự, có hàng triệu mảnh đời rách nát ở đất nước đang được chia sẻ, đùm bọc bởi tình đồng bào ruột thịt, kể cả những khúc ruột xa ngàn dặm.

Đó là chưa kể đến “những chuyện nhỏ” hàng ngày “nhưng lay động lòng người” theo như cách nói của nhà báo Quỳnh Trân:

“Gần gũi và cảm động nhất,” theo ghi nhận của blogger Đinh Tân Lực “là những hoạt động âm thầm trợ giúp bà con có nhu cầu thiết thực: Bữa Cơm Có Thịt, Trường Lớp Tình Thương, Quà Trung Thu Cho Trẻ Em Miền Núi, Học Bổng Bước Đầu Vào Đại Học, Tủ Sách Nông Thôn, Bàu Bí Tương Thân, Cứu Lấy Dân Oan, Bữa Cơm Dân Oan...”

Những kẻ bị “chết lòng tử tế” ở đất nước này phần lớn (chắc chắn) đều không phải ...

(xem tiếp trang 40) Ảnh: vietnamnet.vn ▶



Những ai đi ngang qua đường Huỳnh Văn Bánh, Quận Phú Nhuận đều bị thu hút bởi tấm biển “Sửa giày dép miễn phí cho người bán vé số, xe ôm, ba gác, xích lô, người thu gom rác...” của anh thợ sửa giày Lý Ngọc Bình, 30 tuổi. Ảnh và chú thích: vietnamnet.vn



Trà đá miễn phí. Chủ nhân của những bình nước này đều là người dân lao động. Ảnh và chú thích: vietnamnet.vn





Đức Thánh Cha lên án vụ tấn công người Kitô hữu tại Lahore, Pakistan

■ Đặng Tự Do

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã lên tiếng kêu gọi hòa bình cho Pakistan và tình liên đới với nhóm thiểu số Kitô giáo đang chịu nhiều bách hại tại đất nước này sau một vụ tấn công khủng bố kép hôm Chúa Nhật 15 tháng Ba đã khiến ít nhất 14 người chết và hàng chục người khác bị thương ở thành phố Lahore. Dịp này, Đức Thánh Cha cũng tố cáo thế giới đang “cố gắng che giấu” sự bách hại nhắm vào các Kitô hữu.

Đức Thánh Cha nói với các tín hữu tụ tập tại quảng trường Thánh Phêrô trong buổi đọc kinh Truyền Tin trưa Chúa Nhật 15 tháng Ba rằng:

“Với nỗi đau, rất đau đớn, tôi đã được biết về cuộc tấn công khủng bố vừa mới diễn ra hôm nay tại hai nhà thờ ở thành phố Lahore ở Pakistan, dẫn đến nhiều trường hợp tử vong và thương tích”.

Một nhóm khủng bố Taliban, tự xưng là Jamatul Ahrar, đã nhận trách nhiệm về vụ này.

Các cuộc tấn công kép đã diễn ra tại hai nhà thờ chỉ cách nhau 500 mét trong khu Youhanabad là khu vực Kitô giáo lớn nhất của thành phố. Một trong hai ngôi nhà thờ là nhà thờ Công Giáo Thánh Gioan, còn nhà thờ kia là nhà thờ Anh

Giáo Chúa Kitô.

Đức Thánh Cha nói tiếp: “Đây là những nhà thờ Kitô giáo: Các Kitô hữu đang bị bách hại. Anh chị em chúng ta đã đổ máu ra chỉ vì



họ là Kitô hữu. Trong khi bảo đảm với anh chị em về những lời cầu nguyện của tôi cho các nạn nhân và gia đình của họ, tôi cầu xin Chúa, là nguồn mạch mọi sự, ban hồng ân hòa bình và hòa hợp cho đất nước này.”

Đức Giáo Hoàng Phanxicô cũng cầu nguyện: “Để chính sách khủng bố chống lại các Kitô hữu, mà thế giới cố gắng che giấu, có thể kết thúc, và hòa bình được xuất hiện.”

“Những cuộc

tấn công đã khiến người ta nghĩ rằng dân chúng không còn an toàn ở bất cứ nơi đâu,” Sadaf Saddique, người đứng đầu một tổ chức trợ giúp các trẻ em bị bóc lột của Ủy Ban Công Lý và Hoà Bình thuộc Hội Đồng Giám Mục Pakistan nói với Đài phát thanh Vatican từ Lahore, ngay sau khi các cuộc tấn công xảy ra.

Luật sư Saddique cho biết, “Chúng tôi không bao giờ nghĩ rằng Youhanabad sẽ bị tấn công, chúng tôi không bao giờ nghĩ rằng bọn khủng bố dám đi vào nơi này, và tấn công một thị trấn lớn như thế của Kitô Giáo.”

Kitô hữu chiếm khoảng 2% trong tổng số hơn 182 triệu dân Pakistan, và đã từng là mục tiêu của bạo lực ngày càng căng thẳng và nguy hiểm trong những năm gần đây.■





*ĐHY Pietro Parolin,
Quốc vụ khanh Tòa Thánh*

VATICAN.

ĐHY Pietro Parolin, Quốc vụ khanh Tòa Thánh, lên án vụ khủng bố tại Tunisie hôm 18-3 vừa qua, làm cho 22 người thiệt mạng và hàng chục người bị thương.

5 tên khủng bố có liên hệ đến cái gọi là “Nhà nước Hồi giáo” IS, toan tính tấn công trụ sở quốc hội, nhưng sau đó đã rút vào Bảo tàng viện Bardo và bắt giữ các du khách làm con tin. Sau cuộc tấn công của lực lượng an ninh, có 22 người chết, trong đó 22 là du khách nước ngoài và 42 người bị thương. 1 người bị bắt, 2 tên khủng bố bị giết và một số khác tẩu thoát.

Tuyên bố với giới báo chí sau một cuộc gặp gỡ ở Roma nhân kỷ

Tòa Thánh lên án vụ khủng bố tại Tunisie

■ *G. Trần Đức Anh OP*

niệm 25 năm tái lập quan hệ ngoại giao giữa Tòa Thánh và Roumanie, Đức Thánh Cha gọi cuộc tấn công khủng bố ở Tunisie là “một điều cực kỳ tàn ác và vô nhân đạo, không thể tưởng tượng được. Những hành động này phải bị lên án một cách mạnh mẽ nhất. Và ta phải hy vọng rằng, nhân danh Thiên Chúa, họ không còn gây ra những hành vi bạo lực nữa”.

ĐHY Parolin đang viếng thăm Roumanie cho biết Tòa Thánh mong ước cộng tác với Roumanie để củng cố các quan hệ song phương và thăng tiến sự hòa hợp, hòa bình trên thế giới.

Sau lời tuyên bố trên đây, ĐHY Parolin đã gửi điện văn cho Đức Cha Ilario Antoniazzi, TGM giáo phận Tunis, thủ đô Tunisie, với nội dung như sau:

“Sau khi được thông báo về vụ khủng bố trầm trọng tại thành phố Tunis hôm 18-3-2015, làm cho nhiều người chết và bị thương, ĐTC Phanxicô tái mạnh mẽ lên án mọi hành vi chống lại hòa bình và tính chất thánh thiêng của sự sống con người. Ngài hiệp ý trong kinh nguyện với những đau khổ của các gia đình đang chịu tang tóc, với tất cả những người bị thương tổn vì thảm trạng này cũng như với toàn dân Tunisie bị thử thách. ĐTC cầu xin Chúa đón nhận những người bị thiệt mạng vào trong an bình của Chúa và an ủi những người bị thương nặng. Như bảo chứng niềm an ủi, ĐTC cầu xin Chúa ban dồi dào phúc lành trên tất cả mọi người”.



Đảng và Đảng Tính

(tiếp theo trang 38)

nhân dân. Bởi vậy, khi xếp “thứ hạng về tử tế của Việt Nam trên thế giới đứng hạng áp chót (124/125)” thì tưởng cũng cần phải nói thêm cho rõ là những con số này chỉ “thể hiện” sự tiểu tâm, ti tiện, bạc ác, và đều cáng của đám côn đồ đang

“lãnh đạo” ở xứ sở này chứ không liên quan dính dáng gì nhiều đến những lương dân đất Việt.

Người Việt chỉ chịu một phần trách nhiệm (ecũng không nhỏ lắm) khi cam chịu để cho “bọn đầu trâu mặt ngựa” hoành hành trên quê hương và đất nước của mình mà không có được một sự phản kháng nào đáng kể, hay đáng nể.

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN



TÌM RA CĂN NHÀ THỜI THƠ ẤU CỦA CHÚA GIÊSU

Đây có lẽ là một khám phá lịch sử của thế kỷ 21. Giáo sư Ken Dark người Anh, dạy ở trường đại học Reading, mới công bố rằng ông đã tìm được một nơi có nhiều phân chắc là căn nhà thời thơ ấu của Chúa Giêsu. Căn nhà này ở Nazareth, Do Thái. Theo Kinh Thánh, Chúa Giêsu đã lớn lên ở làng này, trước khi bỏ làng đi giảng dạy và làm phép lạ.

Căn nhà xây bằng đá và vôi vữa, được khoét vào sườn một đồi đá vôi. Nhà có nhiều phòng và cầu thang. Một phần ở tầng đất, lối vào và nơi rửa chén đĩa, hầu như còn nguyên vẹn. Nhiều chỉ dấu cho biết một gia đình Do Thái đã cư ngụ trong căn nhà này. Theo sự tin tưởng của người Do Thái, đá vôi không bao giờ bị ứ đọng. Phải chăng đó cũng là lý do Chúa Giêsu đã lớn lên trong căn nhà này? “Không thể không tin tưởng niềm tin của người xưa truyền lại và không có lý do phản bác nào có giá trị liên quan tới nơi cư trú này”. Gs Ken Dark, một nhà khảo cổ, đã viết như vậy trong tập san *Biblical Archeological Review*, số tháng Ba và tháng Tư 2015, được báo *Times of Isarel* thuật lại.

Nhiều yếu tố quan trọng đặc biệt đã chứng minh cho giả thuyết

này. “Những ngôi mộ và căn nhà này đã được trang trí bằng những miếng gốm (mosaiques) thời Byzantine, và được tôn kính, khiến người ta nghĩ nơi này có tầm quan trọng đặc biệt”. Tập san *Biblical Archeological Review* viết tiếp.

Nhà khảo cổ cũng dựa vào một bản văn được viết năm 670 sau Chúa giáng sinh (thế kỷ thứ VII) do Thánh Linh Mục Adamnan, người Ai Nhĩ Lan, viết với tựa đề “*De Locis Santis*” (Về những Nơi Thánh) ghi lại những cuộc viếng thăm Đất Thánh của một tu sĩ Pháp tên Arcult. Tu sĩ này tả căn nhà của

Chúa Kitô nằm giữa hai ngôi mộ và bên dưới một nhà thờ. Theo báo *Times of Israel*.

Theo tập san *Biblical Archeological Review*, địa điểm này đã được các nữ tu khám phá trong năm 1880. Mãi đến năm 2006 mới được các nhà khảo cổ nghiên cứu cẩn thận.

Nazareth hiện nay là một thành phố có khoảng 60.000 dân, đa số là người Ả rập theo đạo Hồi.■

■ Dịch theo *Aliecia Paulet*.

(Le Figaro 9-3-2015)



Công an phá nhà thờ Đông Yên

Theo thông tin từ Việt Nam, chính quyền Hà Tĩnh đang cho xe ủi và máy xúc phá dỡ các công trình của nhà thờ Đông Yên. Bà con giáo dân ra ngăn cản nhưng không lại được với hàng trăm cảnh sát cơ động, đã có những xô xát, làm bị thương một số giáo dân

Trước đó, ngày 14 tháng 3 một phái đoàn của chính quyền tỉnh Hà Tĩnh đã đến giáo xứ Đông Yên thông báo với bà con giáo dân về việc sẽ phá dỡ nhà thờ giáo xứ từ ngày 16 tháng 3.

Ngay sau đó cha quản xứ hiện tại Cha Anton Đạu Thanh Minh đã gọi điện cho một số giáo dân Đông Yên (cũ) thông báo về việc phá dỡ nhà thờ trong một vài ngày tới.

Và trong Thánh lễ Chúa nhật ngày 15/03, cha Minh cũng đã đưa ra thông báo chính thức về việc này.

Nhiều ngày qua, bà con giáo dân đã tập trung trước đền Đức Mẹ trong khuôn viên nhà thờ đọc kinh cầu nguyện cho bình an và công lý.

Giáo xứ Đông Yên hiện là một điểm nóng ở khu vực Hà Tĩnh liên quan đến việc tái định cư và sự việc 155 em học sinh phải nghỉ học ở nhà trong suốt năm học vừa qua. Nếu ngôi Thánh đường bị giạt sập trong một vài ngày tới không biết bà con giáo dân ở đây sẽ như thế nào khi không có nơi nguyện cầu? ❏



Ảnh của FB Nguyễn Văn Đê

KÍNH MỜI ĐỘC GIẢ VÀ THÂN HỮU ĐÓN COI CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN TRÊN ĐÀI SBTN VÀO LÚC 1:30PM (giờ miền Tây HK) MỖI THỨ BẢY ĐẦU THÁNG. CHƯƠNG TRÌNH NÀY CŨNG ĐƯỢC LƯU TRỮ TRÊN TRANG NHÀ WWW.DIENDANGIAODAN.US

TẠI SAO PHẢI SÁM HỐI ĐỂ ĐƯỢC CỨU RỒI?



Giải Đáp Giáo Lý

■ Lm. FX Ngô Tôn Huấn

Hỏi: xin cha giải thích lời Chúa Giêsu nói sau đây:

“... Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng.
(Mc 1: 15)

Trả lời:

Chúa Giêsu xuống trần gian làm Con Người để thi hành Chương Trình cứu chuộc nhân loại của Chúa Cha, Đấng đã tạo dựng con người có lý trí và ý muốn tự do (free will) và tôn trọng cho con người sử dụng hai quà tặng đặc biệt này để hoặc chọn yêu mến Chúa hay khước từ Người để sống theo thể gian dối nghịch với Chúa là Chân Thiện Mỹ tuyệt đối.

Chính vì con người có lý trí để nhận biết có Đấng Tạo Hóa đã tạo dựng muôn loài muôn vật hữu hình và vô hình – đặc biệt tạo dựng con người có nam có nữ - nên việc chọn Chúa và sống theo đường lối của Người mới có giá trị cứu rỗi.

Chính vì con người có tự do chọn lựa nên **“tội lỗi mới xâm nhập trần gian và tội lỗi gây nên sự chết”** (Rm 8:12), vì con người đã chọn sống theo ý riêng của mình thay vì vâng phục Thiên Chúa để làm điều đẹp lòng Người.

Cụ thể, cứ nhìn vào thực trạng sống của con người ở khắp nơi ngày nay, ta có thể nhận diện ai đang chọn sống theo đường lối của Chúa và ai đang chọn sống theo ý riêng mình để sống theo thể gian, theo **“văn hóa của sự chết”** và theo hướng dẫn của ma quỷ, địch thù của chúng ta ví được như **“sư tử đói đang rảo quanh tìm mỗi căn xé.”** (1 Pr 5: 8)

Vì con người có ý muốn tự do mà Thiên Chúa luôn tôn trọng cho con người sử dụng nên vấn đề luân lý và thường phạt mới được đặt ra cho riêng con người mà thôi. Và cũng vì con người sử dụng tự do để làm điều trái nghịch với ý muốn của Chúa, tức phạm tội, chống lại Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành, nên Chúa Cứu Thế Giêsu đã vâng phục Chúa Cha, xuống trần gian làm Con

Người để **“hiến mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người.”** (Mc 10: 45)

Nhưng cho được hưởng công nghiệp cứu chuộc của Chúa, con người phải nhìn nhận tội lỗi của mình và sám hối ăn năn để xin Chúa tha thứ, vì Thiên Chúa, Cha chúng ta, Đấng ngự trên trời **“chẳng vui gì khi kẻ gian ác phải chết, nhưng vui khi nó thay đổi đường lối để được sống.”** (Ed 33: 11)

Được sống ở đây có nghĩa là được chiêm ngưỡng Thánh Nhan Chúa là nguồn vui và hạnh phúc của các Thánh và các Thiên thần trên Thiên Quốc.

Ngược lại, phải chết có nghĩa là phải xa lìa Chúa đời đời ở nơi gọi là hỏa ngục, là chỗ dành riêng cho những kẻ đã hoàn toàn khước từ tình yêu của Chúa và không hề ăn năn sám hối để xin Chúa thứ tha mọi tội lỗi đã phạm vì tự do chọn lựa và cũng vì yếu đuối con người.

Chúa rất ghét mọi tội lỗi vì tội xúc phạm đến bản chất yêu thương, nhân từ công bình và thánh thiện của Người. Nhưng Chúa lại yêu thương kẻ có tội biết hối lỗi và xin Người tha thứ. Chúa Giêsu đến trần gian cũng vì tội lỗi của loài người đáng phải phạt, nhưng Thiên Chúa đã tha thứ nhờ công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Giê su-Kitô, Đấng đã hy sinh chịu mọi đau khổ và chết cho **“muôn người được cứu chuộc.”** (Mt 20:28)

Tuy nhiên, Chúa không tiêu diệt hết mọi căn nguyên tội lỗi còn tồn tại nơi bản tính con người để cho chúng ta phải chiến đấu chống lại nếu muốn được cứu rỗi để vào Nước Trời.

Nhưng công nghiệp cứu chuộc của Chúa Giê su không phải là cái “passport” để cho người ta sử dụng đi du lịch và ăn chơi du hí ở các nơi tội lỗi trên thế giới. Cũng không phải là bằng lái xe (driver license) cho người muốn lái xe ở Mỹ. Có bằng lái để được phép lái xe thôi. Nhưng nếu không lái đúng theo luật lưu thông để cứ chậ ầu, chạy nhanh quá tốc độ cho phép, nhất là

vượt đèn đỏ thì sẽ bị phạt nặng và có thể bị rút bằng lái, nếu vi phạm nhiều lần.

Như thế, có bằng lái xe không loại trừ nguy cơ bị phạt và rút bằng lái, nếu lái ẩu, không tuân theo luật lệ lưu thông.

Cũng vậy, tình thương và công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô không loại trừ khả năng bị luận phạt và mất ơn cứu độ, nếu không cộng tác với ơn này bằng quyết tâm sống theo đường lối của Chúa và xa tránh mọi tội lỗi; vì chỉ có tội mới ngăn cách con người với Thiên Chúa là Đấng đầy lòng thương xót nhưng góm ghét mọi tội lỗi, vì tội đi ngược lại bản chất yêu thương, công bình và thánh thiện của Người.

Thử hỏi những kẻ đang giết người, giết trẻ nữ ở Trung cộng và Ấn độ, đang chặt đầu con tin (hostages) để đòi tiền chuộc mang của quân khủng bố hồi giáo quá khích, đặc biệt là bọn buôn người, bắt cóc trẻ nữ để bán cho bọn tú bà ma cô cung cấp cho những kẻ vô luân vô đạo đang đi tìm thú dâm ô và ấu dâm (child prostitution) rất khốn nạn và tội lỗi, thì làm sao những người này có thể được cứu độ và hưởng tình thương của Thiên Chúa, nếu họ cứ tiếp tục đi sâu vào con đường tội lỗi mà không biết ăn năn sám hối kịp thời để xin tha thứ?

Trong thời Cựu Ước, Thiên Chúa đã dùng hình phạt đại hồng thủy (deluge) (St 6-8) để tiêu diệt mọi người và mọi sinh vật trên địa cầu, trừ gia đình ông No-e và các sinh vật được ông đem lên tàu trước khi mưa tuôn đổ xuống suốt 40 đêm ngày và cuốn đi vào lòng đại dương tất cả người và sinh vật trên mặt đất. Chúa đánh phạt như vậy, vì con người quá tội lỗi và không biết sám hối để xin thứ tha. Lại nữa, Chúa cũng cho lửa từ trời xuống thiêu rụi hai thành Sô-dôm và Go-mo-ra, vì ông Abraham không tìm được người nào công chính để xin Chúa tha chết cho dân tội lỗi ở các thành đó. (St 19)

Như thế đủ cho thấy là nếu con người cứ phạm tội mà không hề biết ăn năn sám hối để xin Chúa thứ tha, thì có thể sẽ phải bị trừng phạt ngay từ đời này và đời sau, vì tội lỗi và ngoan cố không chịu từ bỏ những sự dữ đã và đang làm.

Thiên Chúa giàu tình thương và nhân hậu, nhưng lại góm ghét mọi tội lỗi. Vì thế, nếu con người không biết sám hối- tức là nhìn nhận tội lỗi của mình- và xin tha thứ thì công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô sẽ trở

nên vô ích cho những người đó. Chúa chết một lần cho tội lỗi của con người, nhưng con người phải đoạn tuyệt với tội lỗi thì mới được hưởng công cứu chuộc của Chúa để sống hạnh phúc đời đời với Chúa trên Nước Trời mai sau.

Nói khác đi, không thể lấy cố Chúa nhân từ, hay tha thứ để cứ tự do sống theo ý mình, ngoan cố phạm tội, và không hề biết ăn năn sám hối để xin Chúa thứ tha, thì công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô sẽ trở nên vô ích cho những ai sống như vậy, và tình thương bao la của Thiên Chúa cũng không bao che cho họ khỏi hư mất đời đời vì thiếu thiện chí cộng tác với tình thương và ơn cứu độ của Chúa.

Đó là lý do tại sao Chúa Giê su đã nói với những người đến hỏi Chúa xem có phải mấy người bị Tổng Trấn Phi-la-tô giết chết và mười tám người khác bị thác Si-ô –e đè xuống đè chết có phải vì họ tội lỗi hơn những người khác hay không, Chúa đã trả lời họ như sau:

“Tôi nói cho các ông biết: không phải thế đâu. Nhưng nếu các ông không chịu sám hối thì các ông cũng sẽ chết hết y như vậy.” (Lc 13: 5)

Sám hối có nghĩa là thành thật nhìn nhận tội lỗi của mình đã mắc phạm và quyết tâm chữa bỏ. Có quyết tâm như vậy thì Chúa sẽ vui mừng để tha thứ, vì tình thương thứ tha của Chúa chỉ áp dụng cho những ai thực tâm yếu mến Người và có thiện chí muốn xa tránh tội lỗi.

Nghĩa là, chỉ những ai tội lỗi mà không chịu nhận biết việc sai trái hay sự dữ mình làm, thì sẽ không được hưởng lòng khoan dung tha thứ của Chúa. Công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô cũng không tự động áp dụng cho hết mọi người mà không đòi hỏi sự cộng tác nào của con người qua nỗ lực đoạn tuyệt với tội lỗi và bước đi theo Chúa Kitô là **“con Đường, là sự Thật và là sự Sống.”** (Ga 14: 6).

Sở dĩ Chúa đòi thiện chí cộng tác, vì Chúa còn phải tôn trọng tự do chọn lựa của con người. Nếu người ta chọn sống theo thế gian, theo cảm dỗ của ma quỷ, theo hướng chiều của bản năng xấu, thay vì chọn Chúa để sống theo đường lối của Người, thì Chúa sẽ không can thiệp và để mặc cho con người sống và lãnh chịu mọi hậu quả của tự do chọn lựa đó. Mặt khác, nếu cứ phạm tội và không còn tin tưởng gì nơi lòng thương xót của Chúa để xin tha thứ, thì lại mắc thêm tội phạm đến Chúa Thánh Thần, tức tội chối bỏ tình thương tha thứ của Thiên Chúa, là Cha nhân từ đầy lòng xót thương, nhưng con người

phải tin tưởng chạy đến xin Người thứ tha mọi tội lỗi đã phạm vì yêu đui con người, vì gương xấu của thế gian và nhất là vì ma quỷ cám dỗ ngày đêm..

Tóm lại, là con người sống trên trần gian và trong xác phàm có ngày phải chết đi này, không ai có thể tránh được những khuyết điểm, tội lỗi nặng nhẹ. Nhưng điều quan trọng là nhận biết mình có tội và ăn năn thống hối để xin Chúa thứ tha. Tội lỗi dù lớn lao đến đâu thì Chúa vẫn tha thứ được, nếu kẻ có tội thực lòng sám hối và xin Chúa thứ tha. Như vậy, ai cũng phải sám hối vì không ai có thể nói mình vô tội như Thánh Gio-an Tông Đồ đã dạy sau đây:

“Nếu chúng ta nói là chúng ta không có tội

Chúng ta tự lừa dối mình

Và sự thật không ở trong chúng ta

Nếu chúng ta thú nhận tội lỗi

Thiên Chúa là Đấng trung thành và công chính

Sẽ tha tội cho chúng ta

Và sẽ thanh tẩy chúng ta sạch mọi điều bất chính”

(1 Ga 1: 8-9)

Chúng ta đang sống trong mùa chay là thời điểm thích hợp cho mọi người tín hữu sám hối để nhận biết tội lỗi của mình và xin Chúa tha thứ mọi lầm lỗi vì yêu đui con người. Chắc chắn Chúa sẽ tha thứ và ban ơn nâng đỡ để giúp ta trở nên hoàn hảo hơn.

Đó là lý do vì sao Chúa Giê su đã dạy phải **“sám hối và Tin vào Tin Mừng”**, nghĩa là phải ăn năn chừa tội và sống những gì Chúa đã dạy về mến Chúa và yêu người, cũng như phải xa tránh tội lỗi và mọi cách sống đi ngược lại với Tin Mừng cứu độ mà Chúa đã rao giảng và trả giá bằng chính mạng sống mình cho **“muôn người được cứu độ.”** (Mt 20: 28)

Ước mong giải thích trên đây thỏa mãn câu hỏi đặt ra..

DANH XUNG “SƠ” CÓ NGHĨA LÀ GÌ?

Hỏi: xin cha giải thích vì sao người ta gọi các nữ tu là SƠ? Đây có phải là một chức tước gì trong Giáo Hội hay không?

Trả lời:

Trước đây tôi đã có lần viết và giải thích về danh

xung này. Nay xin được nói lại một lần nữa cho rõ hơn về câu hỏi trên đây để mọi người được biết.

Trước hết về từ ngữ, danh từ SƠ như người công giáo Việt Nam- và cả các nữ tu Việt Nam ở Mỹ- vẫn quen dùng, xuất phát từ tiếng Pháp là SOEUR có nghĩa là CHỊ hay Em gái. Người Pháp dùng danh từ trên để chỉ các nữ tu có lời khấn trọn trong một Dòng Tu hay Tu Hội được thành lập hợp pháp theo giáo luật trong Giáo Hội.

Trong thời người Pháp còn ở Việt Nam, người ta quen gọi các Nữ tu Dòng Thánh Phaolô (áo trắng) là các Soeurs còn các nữ tu trong nước, như các nữ tu Mến Thánh Giá, Mân Côi ... là các Di phước, (Địa Phận Hà nội còn có danh xưng “bà mẹ” để gọi các nữ tu Mến Thánh Giá). Sau này vào miền Nam thì các nữ tu Mến Thánh Giá nói chung, cách riêng là các nữ tu Mến Thánh Giá Chợ Quán, Cái Nhum.v.v đều được gọi là các Di Phước chứ không ai gọi là các Soeurs, là danh xưng tiếng Pháp chỉ các Nữ Tu ngoại quốc như các nữ tu Dòng Thánh Phaolô, Dòng Phanxicô, Dòng Chúa Quan Phòng v.v. Các nam tu sĩ của các Dòng Tu hay Tu Hội chỉ có lời khấn mà không có chức thánh, thì được gọi là các Su huynh = Frere= Brother, như Dòng Jean Baptist de Lasalle.v.v

Dòng Dòng Công có hai bậc là Linh mục và Thầy = Brother. Ngoài ra, người ta cũng gọi các chủng sinh đang học để trở thành linh mục là các **Thầy**. Cách xưng hô này không đúng và chỉ có ở Việt Nam mà thôi, còn ở Mỹ và Âu Châu người ta gọi các chủng sinh chưa được chịu chức là Seminarist=Seminarian, chứ không gọi là Brother=Frere =Su huynh.

Tất cả các nam nữ tu sĩ có ba lời khấn khó nghèo (porvety), khiết tịnh (chastety) và vâng phục (obedience) đều được gọi chung là các nam nữ tu sĩ thuộc đời sống thánh hiến (men and women of consecrated life or men and women religious), một bậc sống có ơn gọi thánh hiến đời mình cho Chúa Kitô để sống ba lời khuyên của Phúc Âm là khó nghèo, khiết tịnh và vâng phục theo linh đạo (spirituality) riêng của mỗi Dòng Tu hay Tu Hội. Bậc sống thánh hiến (consecrated life) hay tu trì (religious) là một trong ba bậc sống được Giáo Hội nhìn nhận là có ơn gọi (vacation) riêng biệt để đi theo Chúa Kitô khó nghèo, khiết tịnh và vâng lời. Hai bậc sống kia là Giáo sĩ (clergy) và Giáo dân (laity) (x. Lumen Gentium số 28-29, 30, 43-47). Nay lại có thêm một bậc sống nữa là bậc độc thân (single life) của những người

không đi tu mà cũng không lập gia đình.

Các nam tu sĩ nào chỉ có ba lời khấn mà không có chức thánh thì được gọi là các Thầy, hay Su huynh = Frère= Brother=Hermano.

Nếu nam tu sĩ có chức thánh (Phó tế, Linh mục, giám mục) thì thuộc hàng giáo sĩ, tu sĩ (clergy religious) và được gọi là các Cha hay Đức Cha (giám mục) như các giáo sĩ khác trong Giáo Hội.

Như vậy, muốn được gọi cách đúng nghĩa là Nữ tu= Soeur= Sister=Hermana, hay nam tu sĩ là Frere=Brother =Hermano= Thầy = Su huynh, thì phải được khấn trọn (perpetual vows) trong một Dòng Tu hay Tu Hội. Lời khấn trọn của các tu sĩ nam nữ không phải là một chức thánh (holy Order) mà chỉ là lời khấn vĩnh viễn để sống đời sống thánh hiến (consecrated life) mà thôi. Lời khấn này có thể được tháo gỡ (dispensed) dễ dàng nếu tu sĩ muốn và được Bề Trên liên hệ chấp thuận không khó khăn như các Linh mục muốn xin hồi tục.

Một điểm nữa là các tu sĩ nam hay nữ đã khấn trọn trong một Dòng Tu hay Tu Hội thì đều có giá trị như nhau, vì đều thuộc thành phần những người có ơn gọi thánh hiến (men and women of consecrated life) trong Giáo Hội. Nghĩa là không phải chỉ có các Nữ Tu thuộc các Dòng lớn như Đa Minh, Phanxicô, Chúa Quan Phòng (Providence) Nữ Tì Bác Ái (Dòng của Mẹ Tê-rê-xa Calcutta) v.v thì mới được gọi là SƠ= Soeur, còn nữ tu của các Tu Hội hay Dòng địa phương như Dòng Mân Côi, Dòng Mến Thánh Giá, Tu Hội Nhà Chúa v.v thì gọi là các Chị.

Soeur hay **Chị** thì cũng đồng nghĩa như nhau, chỉ có khác là một bên gọi bằng tiếng Pháp hay tiếng Anh là Sister, và một bên gọi bằng tiếng Việt mà thôi. Nhưng dường như người ta cứ cho rằng gọi là SƠ thì oai hơn là CHI, nên cứ nói chị đó chưa phải là SƠ, hoặc đã thành SƠ rồi.

Chưa phải là SƠ chỉ có nghĩa chưa là Nữ tu thực thụ, vì muốn được coi là Nữ Tu đúng nghĩa thì ứng viên phải trải qua các giai đoạn như: ứng sinh hay thỉnh sinh=Aspirant, tập sinh=Novice, khấn tạm= Temporary vows, trước khi được khấn trọn= permanent or perpetual vows để được chính thức gọi là nữ tu=Sister=Soeur= Hermana (Spanish)

Nhưng vì văn hóa và ngôn ngữ Việt Nam, nên nếu gọi một Nữ tu là **Chị** như người Pháp gọi là **Soeur** và người Mỹ gọi là **Sister**, thì nghe không “êm tai” cho

bằng gọi là SƠ, nhưng phải hiểu là SƠ hay Sister thì cũng chỉ có nghĩa là một chị nữ tu đã khấn trọn mà thôi, và đây không phải là chức thánh, như các chức Phó tế, Linh mục hay Giám mục.

Một điều không hợp lý nữa là nay sống ở Mỹ, thì danh xưng nữ tu phải là Sister, nam tu là Brother. Vậy các nữ tu phải được gọi là các Sisters mới đúng chứ, gọi là SƠ thì giới trẻ ở Mỹ không biết tiếng Pháp sẽ không hiểu SƠ là gì, và ngay cả người lớn cũng có thể hiểu sai SƠ là một chức vụ gì trong Giáo Hội.

Người giáo dân Mỹ -khi gọi ai mặc tu phục là Sister hay Brother- thì họ hiểu đó là nữ tu hay nam tu, nghĩa là những người thuộc giới tu trì (religious), khác với những người có gia đình thuộc thành phần giáo dân. Tu sĩ là người không có chức thánh mà chỉ có lời khấn trong một Dòng hay Tu Hội mà thôi. Nhưng dù là Dòng Tu lớn hay Tu Hội nhỏ, thì lời khấn vẫn giống nhau và có giá trị như nhau.. Dĩ nhiên danh xưng Soeur=Sister hay Brother được hiểu là các Nữ tu hay nam tu sĩ chỉ có lời khấn Dòng nhưng không có chức thánh, trừ các nam tu sĩ được nhà Dòng hay Tu Hội liên hệ tuyển lựa để học và lãnh các chức thánh Phó tế và Linh mục- và sau này có thể được chọn làm Giám mục, Hồng Y hay Giáo Hoàng, như Đức đương kim Giáo Hoàng Phanxicô là một tu sĩ Dòng Tên (Sj). Có rất nhiều Dòng Tu hay Tu Hội có nam tu sĩ là linh mục, Giám mục như các linh mục và Giám mục thuộc Dòng Đa Minh, Dòng Chúa Cứu Thế, Dòng Tên (Jesuits) Dòng Ngôi Lời (SVD) Dòng Phanxicô (Ofm), Xitô, v.v.

Tóm lại, danh xưng phải chính xác để không gây hiểu lầm, hiểu sai cho giáo dân và ngay cả người ngoài công giáo. Thí dụ, khi giới thiệu một chủng sinh cho người ngoại quốc nói tiếng Anh, Pháp, Tây Ban Nha... thì không thể dùng danh xưng Frere=Brother=Hermano được mà phải nói đây là một chủng sinh-Seminarist= Seminarian chứ không phải là “Thầy=Teacher” như người Việt vẫn quen nói với nhau được.

Cũng vậy, sống ở Mỹ, quen dùng tiếng Anh, thì phải nói đây là một nữ tu =Sister

Hay một su huynh= Frere= Brother, chứ không thể nói theo tiếng Pháp là SƠ hay Thầy như người Công giáo Việt Nam và các nữ tu Việt Nam ở Mỹ vẫn quen dùng để giới thiệu mình hay người khác.

Ước mong những giải thích trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra. ●



SỐNG ĐẠO GIỮA ĐỜI:

OSCAR ROMERO



LÊ THIÊN

LÊ TINH THÔNG

(1917-1980)

VỊ TỔNG GIÁM MỤC DÁM THAY ĐỔI TÂM NHÌN, NẾP NGHĨ VÀ HÀNH ĐỘNG

Cách đây 8 năm, nơi mục SĐGD trên Nguyệt san ĐGD số 69, tháng 8/2007, chúng tôi đã giới thiệu Đức Tổng Giám mục Oscar Romero. Nay có tin hôm 3/2/2015, sau khi ĐTC Phanxicô tuyên bố rằng “Đức TGM đã bị giết chết do lòng hận thù đối với đức tin”, Tòa Thánh Vatican đã xác nhận rằng lễ tuyên chân phước cho Đức TGM Oscar Romero sẽ được tổ chức trong năm nay tại thủ đô San Salvador, nước El Salvador, Nam Mỹ. Chúng tôi hân hạnh giới thiệu lại tấm gương anh dũng sáng ngời của đấng Chân phúc tương lai của Hội Thánh.

"Điều quan trọng là đừng yêu mình đến nỗi không đón nhận những liều lĩnh mà lịch sử đòi hỏi nơi chúng ta."

--ĐTGM Oscar Romero

Bài này được phác thảo từ nhiều nguồn tài liệu như quyển *Modern Heroes of the Church* của Leo Knowles do Our Sunday Visitor, Inc. ở Indiana (Hoa Kỳ) xuất bản năm 2003, quyển *All Saints* của Robert Ellsberg, ấn bản 2001 của NXB The Crossroad Publishing Company, New York, Hoa Kỳ, và quyển *Romero: A life* của James A. Brockman, NXB Orbis, Maryknoll, New York, Hoa Kỳ.. cùng một số tài liệu Công giáo khác.

Vài dòng tiểu sử

Oscar Romero (tên đầy đủ là *Oscar Arnulfo Romero y Galdámez*) sinh ngày 15/8/1917 tại thị trấn Ciudad Barrios thuộc thành phố San Miguel, nước El Salvador, Trung Mỹ, là người con thứ hai của một gia đình gồm 8 anh chị em. Lúc còn bé, vì thân phụ làm nghề đưa thư và điện tín, Romero cũng làm nhiệm vụ chuyển thư và chuyển điện tín giúp cha. Lên 14 tuổi, Oscar Romero được nhận vào Tiểu Chủng Viện ở San Miguel, đến cuối năm 1937 được cử đi du học Rôma và thụ phong linh mục tại đó vào ngày 04/4/1942. Sau đó, Cha Romero tiếp tục ở lại Rôma



để theo học chương trình tiến sĩ thần học tu đức. Trong thời gian ngài đang soạn luận án Tiến sĩ thì quốc gia ngài rơi vào cuộc nội chiến và Giáo Hội trên quê hương đang thiếu linh mục trầm trọng, nên ngài được triệu hồi về nước.

Sau một thời gian ngắn làm

chánh xứ một giáo xứ vùng quê, Cha Romero được cử làm thư ký Tòa giám mục San Miguel kiêm chánh xứ nhà thờ San Francisco trong thành phố. Các bạn bè Cha Oscar Romero mô tả ngài là một “thư viện biết đi” do trí nhớ phi thường của ngài. Vốn trung thành với truyền thống, ngài thường tỏ ra khó chịu khi thấy linh mục đi ra ngoài mà không mặc áo thâm chùng, ngài cho đó là những “linh mục bê bối” (sloppy priests). Ngài cũng “nhạy cảm” với các linh mục tu sĩ cổ võ môn “thần học giải phóng” mà ngài cho là bị ảnh hưởng bởi chủ nghĩa Cộng sản.

Có lẽ do khuynh hướng bảo thủ của ngài, Cha Oscar Romero

bấy giờ được coi là một ứng viên đầy triển vọng trong chức vụ giám mục phù hợp với nhãn quan của các giám mục đương nhiệm trong nước. Ngài được tiên đoán sẽ là một giám mục thuộc luồng chính thống, tuy rất đạo đức nhưng cũng nổi danh với những luận cứ phê phán “trào lưu cấp tiến” trong Giáo Hội trên đất nước ngài, một trào lưu đã xâm nhập vào hàng giáo sĩ đứng về phía các nông dân muốn làm một cuộc cách mạng ruộng đất.

Năm 1968, các Giám mục Công giáo toàn châu Mỹ La tinh họp tại Medellin, nước Colombia. Các ngài cảnh báo về tình trạng “tội lỗi được cơ chế hóa”, dùng đàn áp và áp chế để đè bẹp khối đại đa số dân chúng khắp châu Mỹ La tinh. Hội nghị các Giám mục kêu gọi Giáo Hội hãy coi việc đứng về phía người nghèo là lựa chọn ưu tiên. Nhưng Lm Romero một thời gian dài hầu như chẳng màng gì tới lời kêu gọi khẩn thiết này. Thậm chí còn bày tỏ thái độ không tán thành các chương trình mục vụ dựa vào các nhóm nhỏ cộng đoàn mà ngài cho là loại mục vụ cấp tiến nguy hiểm. Ngài chủ trương giữ nguyên trạng - *status quo* - trước sao sau vậy.

Thay đổi cái nhìn sau cái chết của một linh mục

Năm 1970, Cha Oscar Romero được tấn phong Giám mục, phụ tá Tổng giám mục Chávez, Tổng Giáo phận San Salvador (thủ đô El Salvador). Đức TGM Chávez ngày càng già yếu và đến lúc phải về hưu. Thế là ngày 10/02/1977, Đức Cha Oscar Romero được bổ nhiệm

làm Tổng Giám mục San Salvador. Mười tám ngày sau, ngày 28/02 nổ ra cuộc biểu tình của dân chúng phản đối chính quyền quân phiệt El Salvador tổ chức bầu cử gian lận. Cuộc biểu tình bị đàn áp đẫm máu ngay giữa thủ đô. Đức Romero không can thiệp cũng không có một tiếng nói. Ngài dè dặt vì mới nhận chức hay vì khuynh hướng cầu an, không ai biết. Chỉ biết rằng, tiếp theo sau đó, vào ngày 12/3, một linh mục Dòng Tên, Cha Rutilio Grande bị phục kích và hạ sát cùng với một giáo dân 72 tuổi và một cậu học sinh 7 tuổi đi với Cha.

Cha **Rutilio Grande**, một trong những linh mục thụ phong đầu tay của Đức Cha Romero khi Đức Cha mới được bổ nhiệm chức vụ giám mục phụ tá. Linh mục Grande là mục tiêu của vụ ám sát vì Cha luôn lên tiếng bênh vực người nông dân nghèo đang bị các thế lực tài phiệt và quân phiệt đàn áp. Vị linh mục trẻ ấy dám mạnh miệng nói rằng, không thể để cho con chó của bọn tài phiệt và quân phiệt ăn uống sang trọng hơn con người, nhất là người nông dân bần khổ, vì những người này lao động cật lực xứng đáng hưởng công lao mồ hôi nước mắt của chính mình.

Cái đêm Đức Tổng Giám mục Romero lái xe đi viếng xác Cha Grande cùng xác hai nạn nhân giáo dân đánh dấu một sự thay đổi sâu sắc về tầm nhìn, nếp nghĩ, thái độ và hành động của vị Tổng giám mục. Những con mắt đau khổ của người dân không có tiếng nói trong nước El Salvador lúc ấy có vẻ như đang nhìn thẳng vào Đức TGM Romero mà hỏi: *Đức Tổng có đứng về phía chúng con như Cha Rutilio Grande không?* Câu hỏi xem ra chỉ có mỗi mình Đức

TGM Romero mới có thẩm quyền trả lời. Và dường như tự thâm sâu cõi lòng ngài đã có câu trả lời rồi: *Vâng! Cha đang cần kể các con, đứng về phía các con đây.*

Con chiến khát khao có được một Chủ Chăn nhân hậu và can đảm đứng về phía đoàn chiên, bảo vệ chiên khỏi bầy sói dữ, thì chính trong đêm nay, vị Chủ Chiên ấy đã đến với họ, sát cánh với họ. Còn niềm vui nào lớn hơn?

Đứng về phía người bị áp bức và sẵn sàng chết cho họ

Nhiều người nhận xét rằng Đức Tổng Giám mục Oscar Romero là một hiện tượng lạ trong lịch sử nước El Salvador. Người dân nghèo ở đó không hề kỳ vọng vị Chủ Chăn của họ đứng về phía họ. Còn hàng giáo phẩm và nhà nước độc tài quân phiệt cấu kết với tài phiệt thì lại cảm thấy mình bị Romero phản bội.

Riêng Đức Cha Oscar Romero thì lại có suy nghĩ riêng của ngài. Ngài xác tín rằng Giáo Hội phải là cái gì cao vượt hơn cơ chế, hơn phẩm trật! Giáo Hội không phải là Giáo Hội của những nhà thần học, hay của hàng giáo sĩ, tu sĩ... Với Đức Cha Romero, giờ đây dân chúng chính là Giáo Hội. Ngài cho rằng, Thiên Chúa muốn dân chúng phải là tác nhân cứu vớt trần gian này... Chỉ giúp cho dân nghèo được nhận trợ cấp từ phía chính phủ hay từ Giáo Hội mà thôi, thì đó không phải là hành vi cứu vớt người nghèo. Giáo Hội phải làm sao cho người nghèo trở thành những chủ nhân của chính mình, nâng đỡ họ, giúp họ đóng vai trò chính yếu trong cuộc đấu tranh giải thoát dân

tộc khôi khùng bố, bạo lực và nô lệ.

Tháng 5/1979, Đức Tổng Romero đệ trình lên Giáo Hoàng 7 bộ hồ sơ gồm các báo cáo và tài liệu mô tả các vụ ám sát, thủ tiêu và xâm phạm nhân quyền trên đất nước El Salvador đều do chính quyền độc tài quân phiệt và tài phiệt chủ mưu.

Điều đáng buồn là Đức Tổng Giám Mục dù đã làm mọi cách vẫn không ngăn chặn được bạo lực và áp bức. Chỉ tính trong vòng một năm kể từ ngày ngài nhận chức Tổng Giám mục thủ đô San Salvador, đã có tới 200 giáo lý viên và nông dân bị giết hại. Với dân số cả nước El Salvador chỉ khoảng 5 triệu rưỡi, thế nhưng đã có hơn 75 ngàn người bị sát hại, một triệu người bỏ trốn ra khỏi nước và cũng đến triệu người bị bỏ bê trong tình trạng vô gia cư.

Trong tay Đức Tổng Giám Mục Romero chỉ còn một phương tiện duy nhất để hành xử quyền bảo vệ công bằng xã hội: Đó là hệ thống phát thanh truyền tải các bài giảng hàng tuần của ngài đến mọi tầng lớp thánh giả trong nước.

Qua phát thanh, Đức Cha Romero nói không một bạo lực nào có thể bịt miệng ngài, có thể khiến cho ngài ngưng tiếng nói. Vì Giáo Hội của ngài là Giáo Hội của người nghèo, Giáo Hội của những người không có tiếng nói. Giáo Hội đó phải sống để cho người nghèo và những người không có tiếng nói được sống với tất cả những quyền căn bản chính đáng của họ.

Từ đó, Đức Cha Romero trở thành nổi danh về sự can đảm và tài hùng biện của ngài trong việc

công khai mạnh mẽ tố giác những hành động man rợ và bất công của chính quyền độc tài quân phiệt cấu kết với tài phiệt chống lại dân chúng.

Đức Tổng Giám mục Oscar Romero cảnh báo: *“Nếu một ngày nào đó bạo quyền cướp đoạt đài phát thanh khỏi tay chúng ta... nếu họ không cho chúng ta tiếp tục nói, nếu họ giết hết các linh mục và cả giám mục, và để cho dân chúng không còn có linh mục nữa, thì chúng con mỗi người đều phải trở nên mỗi cái ‘mi-crô’ (vi âm) của Thiên Chúa, mỗi người phải trở thành mỗi một ngôn sứ. Chúng ta phải là ngôn sứ cho một tương lai không thuộc về chúng ta.”*

Trong năm 1980, cuộc nội chiến ở El Salvador cướp đi ít nhất 3 ngàn sinh linh mỗi tháng, xác chết trôi đầy sông, những thầy người bị hành hạ dã man tuần nào cũng thấy đầy trong những thùng rác và trên đường phố của thủ đô. Trong khi đó, một số giám mục sở tại lại quay lưng với vị tổng giám mục, tố cáo ngài bị “chính trị hóa - politicized” đang tìm cách tranh thủ nhân tâm quần chúng!

Có thể giết chết một Giám mục, nhưng không hủy diệt được Hội Thánh.

Ngày 23/3/1980, kết thúc bài giảng hàng tuần của ngài trên hệ thống phát thanh chuyên tải sứ điệp công bằng xã hội của mình cho cả nước, Đức Cha Romero lớn tiếng kêu gọi các binh sĩ: *“Anh em thân mến, anh em cũng là con dân của cùng một dân tộc, hà cớ gì anh em lại bắn giết đồng bào nông dân*

vô tội của anh em?... Không một người cấp dưới nào bị bó buộc phải tuân lệnh cấp trên khi mệnh lệnh của cấp trên nghịch với Ý Chúa”.

Các thánh giả nghe đài cùng vùng lên reo mừng vỗ tay vang dội. Đức Cha Romero nức nghẹn nói tiếp: *“Vậy thì nhân danh Thiên Chúa, nhân danh dân tộc đang đau khổ này, tôi yêu cầu các người, tôi van xin các người, và nhân danh Thiên Chúa tôi truyền cho các người: Hãy ngưng ngay trò đàn áp!”*

Vài hôm trước ngày bị hạ sát, Đức Tổng Giám mục Oscar Romero có phát biểu với một phóng viên nhà báo thế này: *“Ông có thể nói với dân chúng rằng, nếu họ thành công trong việc ám hại tôi, tôi sẽ tha thứ và ban phép lành cho những ai làm điều ấy. Hy vọng họ sẽ nhận ra rằng họ đã phí uổng thời giờ của họ. Một vị giám mục sẽ chết, nhưng Giáo Hội của Thiên Chúa, tức là Giáo Hội của dân chúng sẽ chẳng hề bị hủy diệt”.*

Vào lúc 6 giờ 25 chiều ngày 24/3/1980, tại nguyện đường của Bệnh viện Chúa Quan Phòng, một bệnh viện dành cho bệnh nhân ung thư, Đức Tổng Giám mục Romero cử hành Thánh lễ cầu hồn cho thân mẫu của một ký giả bạn thân vừa mới qua đời.

Đức Cha Romero đọc cho Cộng đoàn đoạn Phúc Âm Thánh Gioan: *“Đã đến giờ Con Người được tôn vinh... Nếu hạt lúa gieo vào lòng đất mà không chết đi, thì nó vẫn trơ trọi một mình; còn nếu chết đi, nó mới sinh được nhiều*

(xem tiếp trang 116)

NGƯỜI TRÔNG LÊN THÁNH GIÁ

■ *Lễ Đỉnh Băng*

Vâng, lạy Chúa, thiên đường chỉ có một
Mà nẻo về thì xa lắc xa lơ
Cả một đời người đòi đoạn, bơ vơ
Xao xác kinh thư, mơ hồ triết lý

Con lạc giữa ngã ba đường thế kỷ
Lô xô quán không, hương khói nhạt nhòa
Đã mấy dặm dài lau lách, phù hoa
Đã mấy canh khuya lạc lăm, chia cách

Đâu cuối nẻo ai về quê bản bật
Những tà huy, thôi mở khép, trông vờ
Mịt mù khơi, vờ vợi đoá trắng trôi
Không bến đỗ, ngàn mai nơi sóng nước

Ôi, thập giá, làm sao con vác được
Nặng nghìn cân, những cay đắng, nhục hình
Còn giọt máu nào trong mỗi dấu đinh
Chúa ẩn nhẫn với phận người khốn khổ



Đêm thứ sáu, phố phường không mở cửa
Vàng nghiêng soi dăm ánh lửa phai tàn
Linh hồn ơi, khi bếp lạnh tro than
Sao đóng kín đã mấy mùa băng tuyết

Và, có tiếng gà khuya, Quo vadis?
-Dậy mà đi, giữa gươm giáo, đòn thù
Sao còn mãi mê, ơi gã mộng du?
Sao trốn chạy, đôi mắt mờ đắm lệ?

Con hỏi Chúa, nào mưa nguồn chớp bể
Nào bóng mây, cột lửa phủ ngang đầu
Từ buổi địa đàng gai góc, thương đau
Bốn phía vây quanh mịt mù, rét mướt

Và mai một, khi vàng son gãy đổ
Phải đi qua ô cửa hẹp, nhọc nhằn
Con dốc lòng và đấm ngực ăn năn
Đừng để con sa vào miền đất dữ. ◻



15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

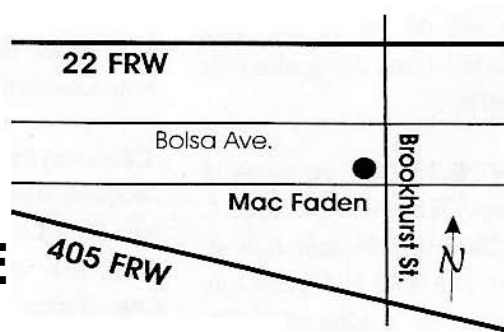
Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**



**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC SAIGON CITY MARKETPLACE KÍNH MỜI



Tin Mừng Giữa Dòng Đời

■ *Trần Việt Cường*

LTS.- Mục “Tin Mừng Giữa Dòng Đời” được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiền Hó thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuân tữ nổi tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo ĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách.

Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

ÁNH SÁNG TRẦN GIAN VÀ NGƯỜI PHARISÊU *Gioan 8:12-20*

Khi Chúa trở lại giảng dạy cho dân chúng, Ngài nói: “Tôi là ánh sáng cho trần gian. Ai theo tôi sẽ không đi trong tăm tối nhưng sẽ nhận được ánh sáng ban sự sống.”

Người Pharisêu phản đối Chúa và nói: “Ông làm chứng cho chính mình, lời chứng của ông không thật.” Chúa Giêsu trả lời: “Tôi có làm chứng cho chính mình đi nữa, thì lời chứng của tôi vẫn là chứng thật, bởi vì tôi biết tôi từ đâu tới và đi đâu. Còn các ông, các ông không biết tôi từ đâu tới và đi đâu. Các ông xét đoán theo kiểu người phàm; còn tôi không xét đoán ai cả. Mà nếu tôi có xét đoán, thì sự xét xét đoán của tôi vẫn đúng sự thật, vì không phải chỉ có mình tôi, nhưng có tôi và Chúa Cha là Đấng đã sai tôi. Trong Lề Luật của các ông có chép rằng lời chứng của hai người là chứng thật. Tôi là người làm chứng cho chính mình, và Chúa Cha là Đấng đã sai tôi cũng làm chứng cho tôi”

Họ liền hỏi Người: “Cha ông ở đâu?” Chúa Giêsu đáp: “Các ông không biết tôi, cũng chẳng biết Cha tôi. Nếu các ông biết tôi, thì hẳn cũng biết Cha tôi.” Người đã nói những lời ấy, khi giảng dạy trong Đền Thờ, tại nơi đặt thùng tiền. Không có ai bắt Người, vì giờ của Người chưa đến.

Biến cố trong Tin Mừng xảy ra ngay sau khi Chúa đã tha thứ cho người đàn bà ngoại tình. Chị đã bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình và bị người Pharisêu kéo ra giữa đám đông trong khi Chúa đang giảng dạy cho dân trong Đền Thờ. Họ đã hỏi Chúa phải xử trí ra sao với chị với mục đích đặt bẫy hại Chúa. Chúa không trả lời và cúi xuống viết trên cát bụi. Họ cứ hỏi mãi ép Chúa trả lời và Ngài đã nói: Ai trong các ông vô tội hãy ném đá trước và họ đã lần lượt bỏ đi. Sau cùng Chúa nói với người phụ nữ: *Ta cũng không lên án chị, hãy về và đừng phạm tội nữa.* Sau đó Chúa đã trở lại giảng dạy cho dân.

Lời đầu tiên Chúa nói khi quay lại giảng dạy là lời khẳng định Ngài là ánh sáng cho trần gian. Mạc Khải này dẫn tới một hệ luận là không có Chúa, trần gian đắm chìm trong đêm tối. Khi Chúa nói lời này ngay sau biến cố người phụ nữ ngoại tình thì ta có thể một phần suy niệm về đêm tối của gian trần hay nói cách khác là sự tối tăm trong tâm hồn và trái tim của con người. Đêm tối rất lạnh lùng của sự thiếu vắng tình người. Chính do sự vắng bóng của ánh sáng, của mặt trời nồng ấm yêu thương mà những người biệt phái đã điệu người phụ nữ ra trước đám đông và dùng chị như một khí cụ để gài bẫy Chúa. Nhưng tình thương

yêu nhân hậu của Chúa đã như ánh sáng chiếu soi trong đêm tối và câu chuyện người phụ nữ ngoại tình đã không kết thúc một cách đầy bi thảm với cái chết đau đớn của một người bị ném đá cho đến chết. Trái lại, câu chuyện đã dẫn đến một chân trời đầy hi vọng với lời phán quyết của tình yêu: *Ta cũng không lên án con đâu!* Chân trời hi vọng này không chỉ dành riêng cho người thiếu phụ mà còn cho tất cả chúng ta, những người cùng chung mang thân phận của một tội nhân. Mọi người trong nhân loại không trừ một ai đều là những tội nhân trước mặt Thiên Chúa, trước mặt tình yêu. Và chúng ta cũng mong chờ được nghe lời phán quyết đầy nhân từ của Tình Yêu.

Con người hôm nay lại càng cần lắng nghe lời Chúa: *Ta là ánh sáng của trần gian. Ai theo Ta sẽ không đi trong tăm tối.* Chính là vì gian trần đang đắm chìm trong tăm tối. Đường như càng thêm rực rỡ ánh sáng của những kinh thành hoa lệ, trần gian càng thêm dày đặc bóng đêm. Con người như bị mê hoặc trước những tiến bộ vượt mức của khoa học kỹ thuật đã không còn cảm thấy mình cần có Thiên Chúa. Họ nghĩ là mình có thể tự kiểm soát vận mệnh của mình, tự mình có thể quyết định thiện ác và đang sa lầy trong một nền văn hóa vô luân, một nền văn hóa của sự chết. Quả thật là sự chết đang tràn lan. Điển hình nhất là con đại hồng thủy tàn sát của phá thai. Đã có khoảng một ngàn triệu thai nhi bị thảm sát trên thế giới. Và con hồng thủy này vẫn đang tiếp tục lan tràn, dường như vô phương cứu chữa! Con người cần đến ánh sáng của Thiên Chúa để khỏi tiếp tục đi trong tăm tối. Tăm tối của khủng bố, của tội ác của tàn nhẫn chưa từng thấy mà có lẽ ai trong chúng ta cũng đã chứng kiến qua các phương tiện truyền thông.

Nhưng tăm tối còn đang lan tràn trong chính tâm hồn mỗi người chúng ta. Bóng tối của giận hờn, không tha thứ đang nhiễm độc trái tim ta. Bóng tối của ghen tương làm ta không thể vui mừng trước sự thành công của tha nhân, bóng tối của vô cảm khiến ta không nhìn thấy những vấn đề của người chung quanh. Ta không thể: *“Vui với người vui, khóc với người khóc”* như lời khuyên của Thánh Phao-lô. Ta phải tìm đến với Chúa Giêsu để mong gặp được Ngài và gặp được ánh sáng ban sự sống.

Chúa Giêsu kêu gọi con người đến với Ngài: *“Ai theo Tôi sẽ không đi trong tăm tối nhưng sẽ gặp được ánh sáng ban sự sống.”* Nhưng con người vẫn

đi trong tăm tối và chính ta vẫn còn đang đi trong tăm tối. Trong tâm hồn ta vẫn còn những căn phòng, những góc cạnh tối tăm chưa dám đón nhận ánh sáng của Chúa. Chỉ có ánh sáng của Chúa mới dẫn đến sự sống. Con người có khuynh hướng chạy theo một hào quang giả tạo của cuộc đời, hào quang giả tạo dẫn đến sự chết. Như ánh đèn mê hoặc khiến con thiêu thân lao mình vào lửa. Hào quang của bạc tiền, lạc thú và danh vọng vẫn mang một sức hấp dẫn mãnh liệt đối với tâm hồn con người. Nhưng chúng không mang lại được cho tâm hồn sự no thỏa và hạnh phúc thật sự. Chỉ có một mình Thiên Chúa là ánh sáng thật, ánh sáng soi đường dẫn đến sự sống. Sự sống viên mãn tràn đầy của chân hạnh phúc. Từ ngày Nhập Thể, chính Chúa Giêsu đã trở thành ánh sáng đó. Và hôm nay Chúa mời gọi mỗi người chúng ta đi theo Ngài. Chúng ta hãy theo Chúa trong tâm tình đầy hứng khởi, vì chỉ có nơi Ngài ta mới tìm được sự sống hạnh phúc mà tâm hồn ta vẫn mong chờ.

Những người Pharisêu trong tâm tình tự mãn và kiêu căng đã không nhận được lời mời gọi đầy tình thương yêu của Chúa. Họ còn đang bực tức vì đã thất bại trong việc đưa người phụ nữ ngoại tình ra để gài bẫy Chúa. Và họ nhân dịp này đã kích Chúa là người tự đề cao mình, dám cho mình là ánh sáng của trần gian. Họ nghĩ chính họ mới là người có đủ tư cách để hướng dẫn dân chúng nhất. Người biệt phái, có thể là tiêu biểu cho con người lúc chưa được nhận lãnh ơn cứu độ. Người biệt phái đó một phần nào đó vẫn hiện diện trong mỗi người chúng ta. Mỗi người chúng ta đều mang trong mình mối nguy cơ không nhận ra hồng ân Chúa bao la vẫn luôn luôn tuôn đổ chan hòa. Và cũng không đón nhận được sứ điệp của tình thương cứu độ Chúa gửi đến trong đời. Nguy cơ đó bắt nguồn từ sự tự ái, kiêu căng, tự tìm mình và đặt mình làm trung tâm vũ trụ. Sứ điệp của tình thương Thiên Chúa hằng gửi đến qua từng biến cố trong đời, và qua những người chúng ta gặp gỡ trong cuộc sống mỗi ngày. Sứ điệp này, chỉ những ai sống trong khiêm tốn và mong chờ tình yêu mới có thể đón nhận.

Người Pharisêu không đón nhận được ánh sáng vì họ không biết Chúa là ai và họ là ai. Họ cho là Chúa Giêsu tự đề cao mình nên cho là lời tuyên xưng của Ngài không có cơ sở vững chắc và không có giá trị. Họ nghĩ như vậy là vì chính họ lúc nào cũng nghĩ đến chuyện đề cao mình, và họ có làm điều gì tốt thì cũng chỉ vì muốn được ca tụng. Nhưng Thiên Chúa là

Đáng có thể biến đổi sự ác thành thiện cho những ai tin tưởng nơi Ngài. Qua sự chống đối của người Pharisêu, Chúa mạc khải cho ta biết về thần tính của Ngài, cho ta biết Thiên Chúa là ai và con người là ai, cho ta biết về đặc nét của tình yêu. Chính vì Ngài là tình yêu nên chứng của Ngài chính xác. Con người thiếu vắng tình yêu, luôn tự tìm mình và lợi ích cho chính mình nên mới cần phải nại ra bao nhiêu người làm chứng, bao nhiêu chứng cứ để biện hộ cho mình. Còn Chúa Giêsu là chính Thiên Chúa tình yêu. Ngài không đến để tìm gì cho chính Ngài, không đến để được cung phụng nhưng để để phục vụ và dâng hiến mạng sống Ngài làm giá cứu chuộc muôn dân. Chính vì Ngài không tìm lợi ích gì cho mình mà chỉ muốn cứu độ sinh linh nên những gì Ngài nói về chính mình cũng luôn chính xác.

Người Pharisêu phán đoán sai về Chúa Giêsu vì họ còn bị một giới hạn trầm trọng. Giới hạn này là giới hạn chung của phận người: họ không biết Chúa từ đâu tới và Ngài sẽ đi đâu. Thật sự họ cũng chẳng biết họ từ đâu tới và sẽ đi về đâu. Có thể biết theo nghĩa một cái nhìn hạn hẹp, chứ thật sự con người không có khả năng để biết mình từ đâu tới và sẽ đi về đâu. Con người sống trong một không gian và một khoảnh khắc thời gian thật hạn hẹp và câu hỏi từ ngàn đời rất sâu trong tâm hồn nhân loại vẫn là tôi từ đâu tới và sẽ đi về đâu. Chính Đức Phật khi được hỏi về nguồn gốc của vũ trụ Ngài cũng không trả lời mà chỉ chú tâm dạy về diệt khổ. Chúa Giêsu mạc khải về thần tính của Ngài khi nói với người Pharisêu: *“Tôi biết tôi từ đâu tới và đi đâu.”* Cái biết của Chúa không phải là cái biết hạn hẹp nông nổi của con người nhưng là cái biết tận bản thể. Cái biết của Ngài là cái biết chỉ có một mình Thiên Chúa mới biết. Chính vì vậy mà lời nói của Ngài chính xác và không thể sai lầm.

Chúa còn nói: *“Các ông xét đoán theo kiểu người phạm, còn tôi không xét đoán ai cả.”* Xét đoán theo kiểu người phạm không chỉ nói về người biệt phái mà còn là chung cho tất cả chúng ta. Đặc nét của xét đoán này là phiến diện, căn cứ theo bề ngoài, thiếu tình thương. Mà vì thiếu tình thương nên thiên lệch. Vì căn cứ theo bề ngoài mà họ chỉ nhìn thấy nơi Chúa một người thợ mộc nghèo của làng Na-gia-rét. Vì thiếu tình thương mà họ thiên lệch, chỉ nhìn thấy và lên án nặng nề người khác, như trường hợp họ xét đoán người đàn bà ngoại tình mà coi nhẹ những

lỗi lầm và tội lỗi của chính mình. Xét đoán của chúng ta cũng chẳng hơn gì mà cũng thường căn cứ theo bề ngoài và thiếu tình thương. Khắt khe với người khác và bào chữa cho chính mình là lẽ thường tình của phận người. Chúa đến để mời gọi ta thay đổi kiểu xét đoán và đồng thời thay đổi cả trái tim, để trở nên giống như Chúa Giêsu, không còn xét đoán khắc nghiệt với tha nhân nhưng đầy lòng trắc ẩn. Chúa là Đấng phán xét thế gian nhưng Ngài lại nói ở đây là: *“Còn tôi không xét đoán ai cả”* vì xét đoán của Ngài không giống như xét đoán của con người mà là xét đoán của tình thương. Chúa sẽ nói rõ hơn trong những câu kế tiếp.

“Mà nếu tôi có xét đoán, thì sự xét xét đoán của tôi vẫn đúng sự thật, vì không phải chỉ có mình tôi, nhưng có tôi và Chúa Cha là Đấng đã sai tôi.” Xét đoán của Chúa Giêsu luôn đúng sự thật vì Ngài chính là Sự Thật viết hoa. Ngài là Thiên Chúa, không phải một Thiên Chúa đơn độc nhưng hằng hữu trong tương quan tình yêu với Chúa Cha qua Ngôi Vị Tình Yêu là Chúa Thánh Thần. Phán quyết của Chúa Giêsu không thể sai lầm vì là phán quyết của Thiên Chúa. Tương quan tình yêu mật thiết giữa Ba Ngôi là một mẫu nhiệm vô cùng bí nhiệm, được Chúa Giêsu diễn tả qua ngôn ngữ con người: *“Tôi là người làm chứng cho chính mình, và Chúa Cha là Đấng đã sai tôi cũng làm chứng cho tôi”*. Chúa Giêsu không hành động một mình nhưng trong sự kết hiệp mật thiết liên li với Chúa Cha. Người biệt phái không thể hiểu được điều này nên mới hỏi: *“Cha ông ở đâu.”* Họ đâu ngờ họ đang hỏi Thiên Chúa ở đâu trong khi Ngài đang hiện diện trước mặt và chính Ngài đang nói với họ. Chúa Giêsu mạc khải rõ hơn về thần tính của Ngài khi Chúa nói: *“Nếu các ông biết tôi thì hẳn cũng biết Cha tôi.”* Cũng như sau này Chúa sẽ nói với Phi-lip-phê trong Tiệc Ly: *Ai thấy Thầy là thấy Chúa Cha!*

Tin mừng lớn lao cho tất cả nhân loại là Đấng phán xét thế gian là Chúa Giêsu, Ngôi Hai Thiên Chúa, là Thiên Chúa của tình yêu thương nhân hậu. Ngài đã phán xét người đàn bà ngoại tình: *Ta cũng không luận phạt con, hãy về và đừng phạm tội nữa.* Trong thâm kích trên đồi Sọ, ta sẽ được nghe và cảm thấy sững sờ trước lời phán quyết của Ngài đối với những kẻ đã đóng đinh Ngài vào thập giá giữa muôn trùng đau đớn: *Xin Cha tha cho họ vì họ lầm không biết việc mình làm.* Tình thương yêu vô cùng nhân hậu Thiên Chúa dành cho con người được Chúa Giêsu mạc khải trong dịp *(xem tiếp trang 63)*



Gia Chánh

Bà Hương Bình.

Cách đo lường:

1C = 8 oz = 1 bát(chén cơm) = 1 tách trà.

1 tsp = 1 muỗng cà phê.

1Tsp = 3 tsp = 3 muỗng cà phê.

ỚT JALAPENO VÀ ỚT NGỌT NHỒI CHEESE

Để thay đổi, một món ăn rất thích thú cho gia đình, hay party. Hân hạnh giới thiệu cùng Quý Độc Giả:

Nguyên liệu:

1 pound Jalapeno ớt xanh (bỏ đôi chiều dài, lấy hạt và ruột bỏ đi để một

1 pound Ớt Ngọt nhiều màu (bỏ đôi, lấy hạt và ruột bỏ đi để một bên).

½ pound Bacon loại mỏng, chiên giòn, giã vụn, để một bên).

1 gói Cream Cheese 8 oz (để ngoài tủ lạnh cho mềm 2 tiếng trước khi làm).

1 C Cheddar Cheese (shredded).

2 tsp bột tỏi.

1 C Mozzarella Cheese (shredded).

3 tsp đường.

½ C Parmesan Cheese

½ tsp tiêu

8 oz Nấm Rơm (thái mỏng, băm nhỏ).

10 lá húng quế thái nhỏ.



Cách làm nhân:

Tất cả Cheese + Nấm Rơm + Bacon + các gia vị trộn đều với nhau làm nhân. Từng thìa cà phê múc đầy nhân để vào trong lòng mỗi nửa trái ớt, hơi ấn xuống một chút.

Cách nướng:

Trên một cái khay cookies sheet, xoa 1 lớp mỏng bơ hay dầu ăn cho khỏi dính. Đặt những miếng ớt bên cạnh nhau. Nhấn nút Oven sẵn 425 độ trước khi nướng 15 phút. Thời gian nướng 5 phút khi thấy cheese tan là được.

Lưu ý: Riêng khi làm với ớt Jalapeno nên đeo găng tay và tránh đưa lên da mặt và mắt. Sau khi lấy hết hạt cho vào nồi luộc sôi 5 phút, xả nước lạnh, để ráo nước trước khi nhồi nhân để nướng. ■

40 năm dài Quốc hận!

Nguyện xin Chúa Phục Sinh:

Cho Quê Hương chúng ta thoát khỏi ách nô lệ Cộng Sản vô thần!



Chứng Chóng Mặt

■ *Bác sĩ Vũ Thế Truyền*

Chóng Mặt là một bệnh có nhiều nguyên do. Hôm nay ta cùng tìm hiểu về chứng Chóng Mặt do thay đổi vị trí của đầu (Benign Positional Vertigo). Đây là một bệnh rất thông thường và có thể chữa trị được.

Khi bị chóng mặt, người bệnh sẽ cảm thấy như mình bị lôi cuốn trong một cơn quay cuồng cùng với các vật thể quanh mình. Họ có cảm giác như tự mình không làm chủ được mình nữa và toàn thân chuyển động theo sức xoáy của một cơn lốc..

Ta cũng nên phân biệt giữa chứng chóng mặt với các chứng ngất xỉu, hay bị chứng say sóng, say xe. Trong các trường hợp này người bệnh sẽ cảm thấy như bị mất thăng bằng vì những chuyển động khi tàu hay xe đang chạy.

Triệu chứng

Khi bị chóng mặt người bệnh thường có một số các triệu chứng

sau:

- Buồn nôn hay ói mửa
- Bệnh nhân bị chảy mồ hôi đầm dề
- Mắt có thể có những chuyển động bất thường.

Các triệu chứng trên có thể kéo dài vài phút, đôi khi cả hàng giờ. Người bệnh có thể bị ù tai, mệt mỏi hay nhìn không rõ. Nếu cảm thấy có các triệu chứng nguy hiểm đến tánh mạng như nhין một thành hai, nhức đầu quá độ, đi đứng không vững hay nói không nên lời, ta phải đi khám bệnh ngay.

Định bệnh

Khi gặp Bác sĩ người bệnh phải khai rõ thời gian bị bệnh, các triệu chứng mình cảm nhận lúc bị bệnh. Người bệnh cũng phải khai rõ các căn bệnh mình đang mắc phải, nhất là những bệnh liên quan đến hệ thần kinh, bệnh về lỗ tai hay các bệnh làm cho khó nói rõ ràng được.

Với các dự kiện này bác sĩ sẽ quyết định dùng CT Scan để khám não, dùng tim động ký để khám tim hay dùng các thử nghiệm máu để truy tìm các bệnh khác như tiểu đường, cao mỡ vân...vân..

Chữa trị

Bệnh chóng mặt có thể chữa khi dùng thuốc uống hay dùng các loại thuốc giãn. Nếu nguyên do là các bệnh do lỗ tai trong gây ra, bác sĩ có thể phải dùng đến phương pháp giải phẫu. Một số thuốc mà các bác sĩ hay dùng là Antivert, Benadryl, Transderm-Scop hay Phenergan.

Ngoài các phương pháp giải phẫu hay dùng thuốc, người bệnh có thể dùng một số các phương pháp dưới đây để làm bớt chóng mặt.

Phương pháp Epley: Cho bệnh nhân ngồi ở mép bàn và từ từ nằm nghiêng xuống thí dụ về bên trái cho tới khi chóng mặt biến mất. Sau đó đỡ bệnh nhân ngồi dậy và lại nằm nghiêng sang phía tay phải cho tới khi hết chóng mặt. Cứ làm như vậy cho tới khi hết chóng mặt.

Cũng còn một phương pháp khác nhằm làm bình thường hóa sự thông thương của hệ thống tai trong. Với phương pháp này đầu sẽ từ từ thay đổi vị trí cho tới khi mắt nhìn trở lại bình thường. ■

Cười Tả Cho Vui

KHÔNG BÁN ĐƯỢC

Một bà khách vào tiệm bán trái cây và các loại hạt

- Cô bán cho tôi 5 kí chuối, gói

giùm từng trái nhe

Thấy cô bán hàng gói xong 5 kí chuối, bà khách mua tiếp

- Cho tôi 5 kí cam. Cũng gói cho chị từng trái nghe cưng.

Cô bán hàng kiên nhẫn chiều khách. Khi thấy cô gói gần xong, bà khách tiến lại gần thùng đựng

đậu phộng đã bóc vỏ vun cao có ngọn. Cô bán hàng vội nói như hét với bà khách

- Thứ này hôm nay em không bán được đâu. ■



Tác giả Đoàn Thanh Liêm và khung cảnh hội trường

Đại Hội Giáo Lý Tổng Giáo Phận Los Angeles năm 2015

■ Bài Ghi Nhanh của *Đoàn Thanh Liêm*

Như thường lệ, mỗi năm vào không tháng Ba, Đại Hội Giáo Lý của Tổng Giáo Phận Los Angeles được diễn ra trong 3 ngày cuối tuần.

Trong tiếng Anh, thì gọi là Religious Education Congress (viết tắt là RECongress và website là: www.recongress.org) do Tổng Giáo Phận Los Angeles tổ chức.

* Từ nhiều năm qua, RECongress 2015 được tổ chức tại : **Anaheim Convention Center - 800 Katella Ave., Anaheim CA 92802**

Thời gian : Ba ngày 13, 14 và 15 Tháng Ba 2015.

* Chủ đề chính yếu là: Hãy nhìn (See=tiếng Anh – Ver=tiếng Spanish). Đó là để nhằm khai triển tinh thần của ngụ ngôn “Chúa chữa lành cho người mù” trong Tin Mừng Thánh John.

I - Xin ghi sơ lược vài con số cụ thể điển hình như sau :

A - Số người tham dự: Trong 3 ngày, tổng số người tham dự có thể lên đến gần 40,000. Phần đông là các giáo lý viên trong hàng mấy trăm cộng đoàn giáo xứ, trường học Công giáo người Mỹ, Mễ, Việt khắp nơi từ các tiểu bang toàn nước Mỹ, (California: 21,947 người). Cũng có từ các nước trên thế giới (đông nhất là đến từ Canada: 491 tham dự viên. Điển hình trong Nghi Thức Khai Mạc, anh em

chúng tôi đã gặp Frank Dragojevich, Associate Superintendent của trường Catholic Independent Schools tại Vancouver Archdiocese cùng với hơn 20 thầy cô giáo đến tham dự. Anh cho biết hàng năm, mỗi người phải để dành cho chi phí cho chuyến đi để tham dự DHGL là \$1,500 Mỹ Kim. Thế mà cho đến nay tại Orange County hoặc Los Angeles, nơi mà chỉ cần lái xe đến tham dự mà rất nhiều người đã không hoặc chưa biết hoặc tham dự Đại Hội tốt đẹp và hữu ích này.

B - Số buổi hội thảo nhóm: Trên 300 buổi hội thảo nhóm phần lớn nói tiếng Anh và Spanish. Và có 8 buổi dành riêng cho người Việt. Mỗi nhóm sinh hoạt trong một phòng riêng và trung bình gồm chừng khoảng cả ngàn người (tại Arena) hoặc vài ba trăm người tùy đề tài và diễn giả.

C - Năm 1967 là năm đầu tiên khởi sự RECongress. Riêng giáo dân Việt nam, thì đã tham gia liên tục từ 20 năm nay.

D - Phòng sinh hoạt khoáng đại hình tròn với 3 tầng được gọi là Arena có sức chứa đến khoảng 7,500 người. Các buổi lễ Khai mạc, Bế mạc và phiên họp khoáng đại đều được tổ chức tại khu Arena này và tham dự viên ngồi gần kín các hàng ghế.

E - Khu vực Anaheim Convention Center tọa lạc sát với khu Disneyland,

nên có tới hàng trăm khách sạn lớn nhỏ và trực lộ giao thông rất thuận tiện cho các du khách từ khắp nơi trên thế giới tề tựu về đây.

Tiếp theo, tôi xin tường thuật lại những điều mình tai nghe, mắt thấy trong 3 ngày Đại hội như sau.

II – Tôi đã nghe được rất nhiều điều tốt đẹp, bổ ích và lý thú mà có tác dụng nâng cao tâm hồn mình lên (uplifting effect).

1 – Trong 4 buổi lễ và họp khoáng đại tại khu Arena, tôi được nghe bao nhiêu bài nhạc thánh ca, bao nhiêu bài đọc sách thánh, bao nhiêu bài giảng và bài thuyết trình của các chức sắc và nhân vật nổi danh. Vị giảng thuyết nào cũng đưa ra những chứng từ rất cụ thể, sinh động có sức lôi cuốn và thuyết phục sâu sắc đối với toàn thể cử tọa tham dự. Phải nói RECongress là một Đại Hội có tầm mức quốc tế và sự đón nhận, chia sẻ cởi mở với các tôn giáo bạn và văn hoá đặc thù hiện diện trên toàn thế giới.

Cụ thể như chứng từ của Mục sư Rick Warren (mục sư Tin Lành nổi tiếng với quyển sách Purpose Driven Life) là diễn giả chính (keynote speaker) được mời nói chuyện tại Arena quảng trường chính vào sáng Thứ Bảy 14 tháng Ba. Ông kể chuyện thế này: Cha tôi cũng là một vị Mục sư và còn là một người thợ mộc nữa (carpenter).

Suốt cuộc đời, ông đã góp phần xây dựng đến trên 100 ngôi nhà thờ ở khắp nơi. Trong giờ hấp hối, tuy ông đã kiệt sức lắm rồi; ấy thế mà ông vẫn cố gắng nhồm dậy và nói đi nói lại trong cơn mê sảng rằng: “Phải đem thêm một linh hồn nữa cho Chúa” (One more soul to God). Câu chuyện cuối trong bài nói chuyện của mục sư Warren kể về một giám mục Công giáo và là anh hùng (my hero) đối với mục sư Warren. gương sáng của vị Giám mục này đi thăm trại phong cùi và để rơi thánh giá mình vào những bệnh nhân lở loét đã làm cho mục sư Warren cảm phục và Ông đã nhắc lại bằng một giọng thật mạnh mẽ thế này:” Nếu mà tu sĩ và tín đồ không chăm sóc cứu giúp người bị bệnh cùi, thì tôi nghi ngờ cái Giáo hội đó” (I’d doubt that Church).

Hay như chứng từ của Tổng Giám Mục José Gomez trong bài thuyết giảng vào thánh lễ bế mạc Đại Hội chiều Chủ nhật 15 tháng Ba rằng: “Vào tháng 5 sắp tới đây, Giáo hội sẽ phong thánh cho Tổng Giám Mục Oscar Romero là người bị sát hại ở El Salvador vào năm 1980. Ngài đã dũng cảm tố cáo tình trạng nghèo đói, bất công xã hội, bạo hành và tra tấn đầy rẫy trong xã hội. Ngài là một gương mẫu sáng ngời cho tôi noi theo từ bao nhiêu năm nay. Suốt cuộc đời, Ngài luôn trung thành đáp ứng lời kêu gọi của Chúa Kitô Cứu Thế...”

2 - Và tôi cũng được nghe bao nhiêu chuyện tốt đẹp do các vị thuyết trình trong suốt 8 buổi hội thảo dành riêng cho giáo dân và tu sĩ người Việt.

Cụ thể như chuyện của Giám mục giáo phận Bắc Ninh (Việt Nam) là Hoàng Văn Đạt như sau: Tôi phục vụ anh chị em bị bệnh phong cùi trong 16 năm, bắt đầu thì làm chui nơi trại Bền sẵn ở Bình Dương, sau này thì được chính thức bổ nhiệm làm cha sở

tại trại Thanh Bình thuộc khu vực Thủ Thiêm Sài Gòn. Và tôi đã chứng kiến tại nhiều nơi, đặc biệt là các nữ tu đã tận tình chăm sóc lo lắng cho các bệnh nhân cùng gia đình của họ tại các trại phong cùi này. Chuyện phục vụ những bệnh nhân bị xã hội xa lánh ruồng bỏ như thế - thì đó chính là một chứng từ có giá trị hơn bất cứ lời thuyết giảng hay sách báo nào viết về đạo nữa.

Hay như lời trình bày của linh mục Nguyễn Việt Hưng: Sau năm 1954, thì giáo hội ở ngoài Bắc gặp nhiều khó khăn khốn đốn. Ấy thế mà bây giờ sau năm 1975, chính giáo dân từ miền Bắc đã góp phần mở rộng giáo hội tại miền Nam rất nhiều. Cụ thể là nhà dòng Tận Hiến của chúng tôi hiện đang có rất nhiều ơn gọi trong số giáo dân từ miền Bắc. Và ngay ở nước Mỹ này, số người Việt nam là tu sĩ hay là linh mục rất đông. Đó là một đóng góp đáng kể của người Việt chúng ta vào với Giáo hội Hoa kỳ nữa. Điều này, giám mục Hoàng Văn Đạt cũng xác nhận là số linh mục và tu sĩ đã gia tăng rất nhiều tại Bắc Ninh trong mấy năm gần đây thôi.

Một trong những diễn giả năm nay dành cho các cuộc hội thảo Việt Nam phải kể đến Linh Mục Nguyễn Khắc Hy, thuộc Tu Hội Xuân Bích. Cha Hy tốt nghiệp Tiến Sĩ Hiên Chế Thần Học tại Đại học Gregorion, Roma và là Giáo sư thuộc ban Thần Học tại Đại Chủng Viện Assumption và trường Oblate School of Theology ở San Antonio, Texas. Cha Hy đã đi thuyết giảng nhiều nơi trong nước Mỹ, và đã viết trên 30 đề mục báo, và điều khiển 30 phút nói



Một phiên họp khoáng đại

chuyện trong chương trình radiô “Học hỏi về Đức Tin Công Giáo” được phát thanh trên 40 đài ở Mỹ. Vì vậy 2 cuộc hội thảo do cha hướng dẫn đã đầy kín tham dự viên từ linh mục, tu sĩ nam nữ và các giáo dân đến học hỏi để về giúp lại trong giáo xứ trường học. Đề tài hấp dẫn hơn cả là Mẹ Maria, Gương Mẫu của các Giáo Lý Viên.

III – Mắt tôi đã chứng kiến những chuyện thật cảm động và phấn khởi.

1 – Ngay trong lễ khai mạc, thật cảm động và ngạc nhiên khi nhìn thấy dàn trống của người Việt Nam đến từ San Jose do Frère Trần Trọng An Phong (thuộc Dòng La san) hướng dẫn. Phải có đến trên 50 thanh thiếu nữ Việt nam mặc áo dài và trình diễn các bài trống dồn dập mà lại rất nhịp nhàng, nghiêm túc với nét mặt trang nhã đạo hạnh trên màn ảnh rộng làm chúng tôi ứa nước mắt. Trong lòng chúng tôi trào dâng niềm hãnh diện vì là người Công giáo Việt Nam. Chúng ta đã đến đây từ một đất nước nhỏ bé, nhưng đã được hội nhập và đón nhận trong một Đại Hội lớn lao có tầm vóc quốc tế này trong một Thức Khai Mạc thật hoàng tráng. Phải hy sinh, phải



Khu triển lãm của giáo dân Việt Nam

đóng góp và hiểu biết rất nhiều về văn hoá Việt Nam cùng lòng yêu mến quê hương đến thế nào, Frère Phong và các tu sĩ của Dòng La San đã giúp cho thế giới biết đến sự hiện diện của Việt Nam chúng ta. Một tràng pháo tay và sự ngưỡng mộ biết ơn dành cho Đoàn Trống La san, San Jose.

Tiếp theo là các điệu múa của các vũ công thuộc nhiều sắc tộc từ Á châu, Âu châu, Phi châu, Mỹ La tinh v.v... diu dàng uyển chuyển theo các điệu nhạc do một ban nhạc rất đông nhạc công được điều khiển bởi một nhạc trưởng với phong cách thật linh động say sưa cuốn hút. Giáo hội hoàn vũ chính là ở nơi đây - với đủ mọi sắc thái đa dạng của các dân tộc cùng chung nhau bày tỏ lòng kính mến đối với Thiên Chúa là Cha Nhân Lành của toàn thể nhân loại.

Cũng trong buổi lễ Khai Mạc này, một điều rất đẹp và đáng động là một trong những người hát solo chính thức là cô Amanda, rất trẻ và xinh xắn, cô điu con - một cháu bé khoảng chừng vài tháng tuổi trước ngực...và cô đã hát ca tụng Chúa rất say sưa nhiệt tình, Hình ảnh quá đẹp đó được đưa lên màn ảnh rộng nhiều lần.. Chiều thứ bảy, trong thánh lễ dành riêng cho

người Việt Nam: một trong những ca viên là một thanh niên, trên vai anh bông con, cháu bè ngủ ngoan trên vai Bố, tay trái anh cầm sách hát...Một hình ảnh rất cảm động...mà chúng tôi được chứng kiến.

2 - Dọc theo hành lang của lầu 3 nơi có nhiều phòng dành cho các nhóm hội thảo, có Triển Lãm dành cho các sắc dân rất độc đáo và đặc thù của từng quốc gia. Rất nhiều hình, tranh ảnh, tài liệu về các mặt sinh

hoạt của từng giáo hội địa phương - như ở các nước Phi châu, Á châu, Âu châu, châu Mỹ La tinh. Dĩ nhiên là có cả Việt nam nữa với bức tranh về các thánh Anh hùng Tử đạo.

Dưới tầng trệt, sát cạnh khu Arena là một khu rất rộng gọi là Hall A được phân chia thành các gian hàng của rất nhiều đồng tu, cơ sở xuất bản báo chí, sách, các sản phẩm mỹ nghệ, tương ảnh, các băng nhạc, DVD v.v... về đạo. Dễ đến cả trăm đơn vị, trong đó có một gian hàng trưng bày và bán ảnh tượng, hàng thủ công mỹ nghệ Việt nam. Chị Hoàng Vĩnh cho biết mục đích chính là duy trì sự có mặt của mỹ nghệ công giáo Việt nam hơn là nhằm kiếm lời để gây quỹ cho cơ sở từ thiện Help The Poor.

IV – Sự tham dự bền bỉ liên tục của tu sĩ và giáo dân Việt nam với Đại Hội.

Khởi đầu là lúc Đức cha Nguyễn Văn Thuận (lúc đó chưa là Hồng Y) được mời đến thuyết trình ở Đại Hội. Nhân đó một số giáo dân và nữ tu mới có sáng kiến kêu gọi bà con giáo dân Việt nam đến tham gia học hỏi ở Đại Hội. Và Tổng Giáo Phận Los Angeles đã cử hai giáo dân Việt nam cùng với

một giáo dân người Mỹ biết nói tiếng Việt để cùng phụ trách liên lạc và tổ chức chương trình dành riêng cho giáo lý viên người Việt tham gia ĐH này trong rất nhiều năm qua.

Thế là bà con ta đã có được một chương trình dành riêng cho mình do các linh mục, tu sĩ và giáo dân đảm trách thuyết trình và hướng dẫn trong các buổi hội thảo trong khuôn khổ của ĐH. Và mỗi năm sự tham gia học hỏi và trao đổi về Thánh kinh cũng như Giáo lý càng được mở rộng cả về số lượng người tham dự cũng như về nội dung phong phú của các buổi hội thảo.

So ra, trong số rất nhiều các cộng đồng giáo dân từ các nước Á châu khác, thì duy nhất hiện chỉ có cộng đồng giáo dân Việt nam mới còn duy trì được chương trình học hỏi dành riêng cho mình mà thôi. Trước đây đã có một số buổi hội thảo dành cho người nói tiếng Chinese và Korean, nhưng gần đây đã không được tổ chức nữa.

Cũng vì thế, mà trong bài giảng thuyết vào sáng Chủ nhật 15 tháng Ba, Giám mục giáo phận Orange là Đức cha Kevin Vann đã mấy lần nói lời “Chúc Mừng Năm Mới” bằng tiếng Việt để chào mừng giáo dân Việt nam trong Đại Hội năm nay. Và còn có cả một phụ nữ Việt nam mặc áo dài lên đọc sách thánh và một em gái Việt nam lên hát bài “Tình Chúa Cao Vời” nữa.

V – Để tóm lược lại.

Nói chung, thì tôi đã học hỏi được rất nhiều điều tốt đẹp, lí thú và bổ ích trong suốt 3 ngày của Đại Hội Giáo Lý năm 2015 này. Các vị giảng thuyết cũng như các thuyết trình viên, tất cả đều đưa ra những chứng từ khả tín về sự thắm nhuần Đức tin và sự kiên trì đi theo đường lối thánh hóa theo gương

(xem tiếp trang 68)

**Cali
Home
Finance**

**VĂN PHÒNG
CHO VAY TIỀN
VÀ MUA BÁN
BẤT ĐỘNG SẢN**

10246 Westminster Ave.
Garden Grove, CA 92843
(714) 636-9880



TRẦN QUANG VINH
RES: (714) 530-8703

- Purchase & Refinance
- 15 năm & 30 năm
- First T.D. & Second T.D.
- Fixed, Adjustable, GPM, Buy Down Rate
- Residential, Commercial, Apartment & Land Loan
- Có chương trình cho thân chủ bị trở ngại về Credit



TRẦN QUANG HÙNG
(714) 636-9880



Quality from the top...

ROOFING & SOLAR Power

Lic.#: 870435

Chuyên trị mái nhà, gắn năng lượng mặt trời

Vince Lê **(714) 531-4249**

**ROOFING &
SOLAR Power**



Quality from the top...

Lic.#: 870435 **Bond and Insured!!!**

**Định giá miễn phí.
Free Estimate!**



- For Residential, Commercial.
- Hãy tận dụng 30% off Federal Tax Rebate for Solar Power để giảm bớt tiền điện hàng tháng.
- Chúng tôi chuyên về mái nhà, lắp ráp năng lượng mặt trời.
- Có thợ trên 15 năm kinh nghiệm.
- Dùng vật liệu tốt. Công việc bảo đảm tận tâm.

Please call Vince Lê (714) 531-4249

PARACEL Seafood

Nhà Hàng Tiệc Cưới HOÀNG SA



- **Mở cửa phục vụ khách hàng từ 11am đến 10pm, 7 ngày mỗi tuần**
- **Có LUNCH SPECIAL từ 11am đến 3pm**

- ❖ Nơi lý tưởng để tổ chức cưới hỏi với trên 500 chỗ ngồi.
- ❖ Nhà hàng Paracel đã được báo chí và giới sành điệu bầu là nhà hàng đẹp và sang trọng nhất quận Cam
- ❖ Có giá đặc biệt cho các hội đoàn, học sinh, sinh viên, Đại Nhạc Hội, Cải Lương và các Quân Binh chủng.
- ❖ Bếp chánh từng nổi tiếng tại Hồng Kông đảm trách
- ❖ Parking trên 500 xe, an toàn và rộng rãi.

ĐẢM TRÁCH TIỆC CƯỚI TẠI CÁC KHÁCH SẠN TRONG QUẬN CAM

15583-15589 Brookhurst St., Westminster, CA, 92683

Tel (714) 775-3077 Cell: 714-697-8614

NGƯỜI HÀNH KHẤT LINH MỤC

Có lẽ hầu hết các bạn đều biết đến tên Scott Hahn. Ông là một học giả Kinh thánh và mục sư Tin lành đã gia nhập Công giáo. Scott Hahn có một người bạn là linh mục, vị linh mục đó đến viếng thăm Giáo Đô Roma. Trong lần đó, vị Linh mục được gặp gỡ Đức Thánh Cha Gioan Phaolô n. Vào ngày hẹn, vị Linh mục có nhiều thời gian rảnh rỗi. Giống như những du khách, ngài quyết định đi tới một nhà thờ chính toà để kính viếng thăm và cầu nguyện. Trên những bậc thềm của nhà thờ thường hay có những người hành khất, cảnh này rất quen thuộc ở Rome.

Nhưng tình cờ, vị Linh mục đã nhận ra một người có gương mặt rất quen trong số những người hành khất. Sau khi vào đền thánh cầu nguyện khuôn mặt của người hành khất đó cứ luẩn quẩn trong tâm trí của ngài. Vị linh mục đó đã cố nhớ lại xem mình đã gặp người hành khất đó ở đâu đó. Cuối cùng, ngài đã nhớ ra, ngài chạy vội đến người hành khất đang ngồi ở ngoài Vương Cung Thánh Đường và hỏi: “Tôi biết anh. Hình như chúng ta đã học chung ở chủng viện phải không?” Người hành khất gật đầu xác nhận. Vị linh mục nói với người hành khất: “Như vậy anh là một linh mục!” Người hành khất trả lời: “Tôi không còn là một

linh mục nữa. Tôi đã sa ngã và mọi sự đã kết thúc rồi. Làm ơn để cho tôi yên”

Vị Linh mục chợt nhớ cuộc hẹn sắp tới của mình với Đức Thánh Cha. “Tôi đi đây và tôi sẽ cầu nguyện cho anh.”

Người ăn xin với bộ mặt quen thuộc trả lời “Còn nhiều việc đang chờ bạn.”



Sau đó, vị Linh mục bỏ lại người hành khất trên bậc thềm và đi dự buổi tiếp kiến Đức Thánh Cha. Những cuộc tiếp kiến với Đức Thánh Cha thường thì rất long trọng nhưng ngắn ngủi. Một số người được đặc ân được gặp gỡ riêng cùng lúc và khi Đức Thánh Cha tiến về phía bạn, vị thư ký trao cho ngài một cốc tràng hạt đã làm phép và Đức Thánh Cha tận tay trao cho bạn. Vào lúc này, người ta có thể hôn nhẫn của Đức Thánh Cha và nói điều gì đó cách chân thành, chẳng hạn xin ngài cầu nguyện cho

bạn, nói rằng bạn đang cầu nguyện cho ngài, hay cảm ơn ngài về sự phục vụ cho GH. Tuy nhiên, khi Đức Thánh Cha đến gần, vị Linh mục đã không cầm được lòng và bật phát

“Xin Đức Thánh Cha cầu nguyện cho bạn con.” Không chỉ thế, vị Linh mục đã kể toàn bộ câu chuyện. Đức Thánh Cha có vẻ đăm chiêu và ngài hứa sẽ cầu nguyện cho người hành khất đó. Khi ra khỏi phòng, ngài thì thầm điều gì đó với một người trợ tá ở lối đi.

Chiều tối hôm đó, vị Linh mục nhận được cú điện thoại từ một nhân viên của toà thánh Vatican. Họ nói với vị Linh mục rằng ngài và người hành khất được mời tới để dùng bữa tối với Đức Thánh Cha. Phấn khởi và bồn chồn, vị linh mục chạy vội tới nhà thờ nơi ngài đã gặp người bạn học của mình. Chỉ còn lại vài người ăn xin, thật là may mắn (hay có lẽ do ơn Chúa), người bạn học năm xưa vẫn còn đó. Ngài tới gần bạn mình và nói, “Tôi đã gặp Đức Thánh Cha và ngài nói sẽ cầu nguyện cho anh.

Nhưng còn hơn thế nữa, ngài đã mời chúng ta tới gặp gỡ riêng để ăn tối với ngài.” Người hành khất nói: “Không thể nào, nhìn kỹ tôi đi. Tôi chỉ là đồng giẻ rách. Tôi đã không tắm gội từ lâu rồi... rồi quần áo của tôi...”

Nhận ra sự nghiêm trọng của tình huống (và hiểu được rằng người ăn xin này được phép ăn cơm tối với Đức Thánh Cha) vị Linh mục nói, “Tôi đang muốn một phòng ở khách sạn gần đây, ở đó anh có thể tắm rửa và cạo râu, và tôi có quần áo vừa vặn cho anh.”



Nhà thờ chính toà tại Warsaw, Ba Lan - TH

Một lần nữa, nhờ ơn sủng của Thiên Chúa, người hành khất đồng ý. Sau đó, họ cùng tới dùng bữa tối với Đức Thánh Cha. Vào lúc bữa ăn kết thúc, trước khi ăn tráng miệng, Đức Thánh Cha đi về phía vị Linh mục, nhưng vị này không hiểu được ngài đang có ý định gì. Cuối cùng, vị thư ký của Đức Thánh Cha nói nhỏ với vị Linh mục “Ngài muốn chúng ta ra khỏi phòng”, lúc đó vị Linh mục và vị thư ký đi ra ngoài, để Đức Thánh Cha ở lại một mình với người hành khất. Một lúc sau, người hành khất rung

rung nước mắt bước ra khỏi phòng. Vị Linh mục hỏi, “Chuyên gì đã xảy ra vậy?” “Đức Thánh Cha xin tôi giải tội cho ngài,” người ăn xin nói.

Sau khi lấy lại bình tĩnh, người hành khất nói tiếp “Tôi nói với ngài, ‘Thưa Đức Thánh Cha, hãy nhìn con đi. Con chỉ là đứa ăn xin. Con không còn là một Linh mục.’” Đức Thánh Cha nhìn tôi và nói rằng, “Con ơi, một lần là Linh mục thì suốt đời là Linh mục và con không phải chỉ có con là người

ăn xin. Trước mặt Chúa, ta cũng là một kẻ ăn xin, ta cầu xin Chúa tha thứ tội lỗi cho ta.” Tôi nói với ngài tôi không xứng đáng ở trong Giáo hội, nhưng ngài bảo đảm với tôi rằng với tư cách là Giám mục Rôma, ngài có quyền phục chức cho tôi ngay lúc đó và tại đó Vị linh mục hành khất nói tiếp rằng đã lâu lắm rồi tôi đã không giải tội đến độ Đức Thánh Cha đã phải giúp tôi đọc lời xá giải.

Vị Linh mục bạn hỏi “Nhưng anh ở trong đó khá lâu. Chắc chắn việc xưng tội của Đức Thánh Cha đâu có lâu như vậy? Người linh mục hành khất mới nói: “Không, việc xưng tội của Đức Thánh Cha không có lâu như vậy đâu, nhưng sau khi tôi đã giải tội cho ngài xong, tôi đã xin ngài giải tội cho tôi “Những lời nói cuối cùng của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô với người con hoang đàng này là một mệnh lệnh. Đức Thánh Cha đã giao cho vị Linh mục mới được hoà giải nhiệm vụ đầu tiên: “Con hãy đi và làm mục vụ cho những người vô gia cư và ăn xin trên bậc thềm ở chính ngôi thánh đường mà con đã ở đó. ■

(Sr Eileen Nguyen sao chép)

Tin Mừng Giữa Dòng Đời

(tiếp theo trang 54)

gặp ông Ni-cô-đê-mô trong đêm tối. Đây là một trong những câu Thánh Kinh được trích dẫn nhiều nhất: “*Vì Thiên Chúa đã quá yêu thương thế gian đến nỗi cho đi Con Một của mình, để ai tin vào Ngài sẽ không hư mất nhưng được sự sống muôn đời. Vì Thiên Chúa không sai Con đến để luận phạt thế gian, nhưng để thế gian nhờ Ngài mà được cứu độ.*” Jn3:16-17

Thiên Chúa của tình thương yêu đã thành người trong Chúa Giêsu, Ngài đã trở thành ánh sáng cho trần gian. Hôm nay Chúa đã đến để ân cần mời gọi chúng ta dõng bước theo Ngài, để không còn đi trong bóng đêm lạnh lùng của hận thù, tham vọng. Theo Ngài chúng ta sẽ gặp được ánh sáng ban sự sống, gặp được mặt trời nồng ấm yêu thương. Và chúng ta cũng sẽ được Ngài sai đi để mang ánh sáng ban sự sống cho muôn người. ■

ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

THƯ NGỎ GỬI HỘI ĐỒNG NHÂN QUYỀN LIÊN HIỆP QUỐC VÀ CÁC CƠ CHẾ NHÂN QUYỀN QUỐC TẾ

Về Tình Trạng Vi Phạm Nhân Quyền Tại Việt Nam Và Chiến Dịch Vận Động Nhân Quyền 2015



Ngày 10 tháng 3, 2015

Kính gửi quý vị lãnh đạo và đại sứ các nước tại Liên Hiệp Quốc,

Chúng tôi, những tổ chức dân sự hoạt động độc lập cho nhân quyền và người dân Việt Nam trong và ngoài nước ký tên dưới đây, muốn xác minh những gì mà những Báo Cáo Viên Liên Hiệp Quốc Đặc Trách về Tự Do Ngôn Luận, Tự Do Tôn Giáo và Tình Trạng Bất Giữ Tùy Tiện đã nêu trong các báo cáo về nhân quyền VN gần đây. Kể từ khi Việt Nam trở thành một quốc gia thành viên của Hội đồng Nhân quyền LHQ, tình trạng nhà nước Việt Nam vi phạm các quyền con người vẫn tiếp tục, bất chấp các khuyến nghị của Hội đồng và các cơ chế nhân quyền của Liên Hiệp Quốc.

Thứ trưởng Ngoại giao Việt Nam Nguyễn Quốc Cường đang dẫn đầu một đoàn đại biểu tham dự kỳ họp lần thứ 28 của Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc, diễn ra từ 02 tháng 3 đến 27 tháng 3. Cả hai Báo Cáo Viên Đặc Trách về Tự do Ngôn luận, Tự do Tôn giáo lẫn Tự do Văn hóa đã trình bày những báo cáo của mình tại phiên họp của Hội đồng. Vì vậy, chúng tôi kêu gọi các thành viên và quan sát viên các nước lưu tâm đến những báo cáo đó để khuyến nghị và chất vấn phái đoàn đại diện Việt Nam vì nhà nước Việt Nam đã thất bại trong việc chu toàn trách nhiệm và nghĩa vụ của mình đối với những công ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam đã ký kết như là một quốc gia thành viên, trong đó bao gồm Công ước Quốc tế về Quyền Tự do Dân sự và Chính trị, Công ước Quốc tế về Quyền Tự do Kinh tế, Xã hội và Văn hóa, và Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền. Chúng tôi cũng trân trọng yêu cầu Hội đồng theo dõi những nỗ lực và mức độ tiến bộ của Việt Nam trong việc giải quyết cũng như tuân thủ các khuyến nghị của các Báo cáo viên Đặc biệt, các Cơ chế Công ước Quốc tế và các thành viên Liên Hiệp Quốc đã đưa ra trong những phiên họp Quốc gia Báo cáo Định kỳ. Nếu không có những cải

tiến đo lường được, khi nhiệm kỳ 2014-2016 của thành viên Việt Nam tại Hội đồng Nhân quyền chấm dứt và Việt Nam xin tái ứng cử, chúng tôi tha thiết kêu gọi các nước thành viên bỏ phiếu chống, căn cứ vào việc chính phủ Việt Nam tiếp tục vi phạm trắng trợn các quyền con người của người dân. Đã đến lúc Chính phủ Việt Nam phải học một bài học, rằng họ không còn có thể trốn tránh trách nhiệm. Họ phải chịu hậu quả vì hành động của mình.

Trong những tuần lễ tới tại Kỳ họp lần thứ 28, khi các nhà lãnh đạo của Liên Hiệp Quốc và Hội đồng Nhân quyền tổ chức các cuộc họp, thương thảo, những buổi làm việc cấp cao để bảo vệ và thúc đẩy nhân quyền trên khắp thế giới, chúng tôi dự định sẽ tiến hành một kế hoạch với những hoạt động sau đây để yêu cầu Chính phủ Việt Nam hành xử trung thực, giải trình, minh bạch và liêm chính, tôn trọng trách nhiệm và nghĩa vụ của mình theo quy định của các Công ước Quốc tế về Nhân quyền mà Việt Nam đã ký kết và Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền:

1) Chúng tôi sẽ thu thập chữ ký hỗ trợ cho thư ngỏ này, và chúng tôi sẽ gửi thư với những nghìn chữ ký thu được đến Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc, các đại sứ tại Liên Hiệp Quốc, và các đại sứ quán ở Việt Nam. Đồng thời, chúng tôi, công dân tại Việt Nam và những người Việt sống ở nước ngoài sẽ tổ chức các cuộc tuyệt thực, tọa kháng, thấp nển... ở các thành phố lớn để đòi hỏi Chính phủ Việt Nam:

a. Trả tự do vô điều kiện cho tất cả các tù nhân lương tâm; trong số đó có: bà Tạ Phong Tần, ông Việt Khang tức Võ Minh Trí, ông Trần Huỳnh Duy Thức, ông Trần Vũ Anh Bình, bà Bùi Thị Minh Hằng, cô Nguyễn Thị Thúy Quỳnh, ông Nguyễn Văn Minh, ông Đinh Nguyên Kha, ông Nguyễn Văn Lúa, cô Nguyễn Minh Thúy, ông Nguyễn Hoàng Quốc Hùng, ông Đoàn Huy Chương, Linh mục Nguyễn Văn Lý, cô Hồ Thị Bích Khương, bà Cán

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Thị Thêu, cô Nguyễn Đặng Minh Mẫn, ông Đặng Xuân Diêu, Ls Lê Quốc Quân, ông Nguyễn Hữu Vinh, ông Ngô Hào, bà Lê Thị Phương Anh, ông Phạm Minh Vũ, ông Đỗ Nam Trung, bà Mai Thị Dung, bà Nguyễn Thị Bé Hai, ông Hồ Đức Hòa, ông Nguyễn Đình Ngọc...

b. Hủy bỏ các lệnh quản chế tại gia, giám sát, quấy rối và những hạn chế hành chính khác như ngăn cản được điều trị y tế, cấm đoán tự do đi lại, xâm phạm quyền có nhà ở và công ăn việc làm đối với các cựu tù nhân lương tâm như luật sư nhân quyền Lê Công Định, cô Phạm Thanh Nghiê, ông Nguyễn Xuân Nghĩa, cô Nguyễn Phương Uyên, ông Phạm Văn Trội, ông Nguyễn Tiến Trung, ông Nguyễn Văn Túc, ông Vi Đức Hồi, ông Trần Anh Kim...

c. Bãi bỏ các Điều 79, 88, và 258 của Bộ luật Hình sự - vốn vi phạm Hiến pháp của Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và những điều luật quốc tế nhân quyền.

2) Thành lập nhiều đoàn đại biểu ở các thành phố khác nhau để tiếp xúc với các đại sứ của các nước, các nhân viên cao cấp của Liên Hiệp Quốc, các lãnh đạo chính quyền địa phương và đại diện của các tổ chức nhân quyền quốc tế để cô vũ họ ủng hộ công cuộc tranh đấu cho nhân quyền của chúng tôi, bằng cách đặt vấn đề bảo vệ quyền con người là ưu tiên hàng đầu và là điều kiện tiên quyết trong các hiệp định thương mại và quan hệ ngoại giao với Chính phủ Việt Nam.

3) Những hành động trên sẽ được thực hiện trong suốt năm 2015 và cao điểm là cuộc xuống đường cho nhân quyền Việt Nam diễn ra vào Ngày Quốc tế Nhân quyền 10 tháng 12 năm 2015. Vào ngày này, nhiều người Việt ở trong và ngoài nước Việt sẽ thể hiện sự đoàn kết bằng cách mặc áo trắng và sẽ xuống đường một cách ôn hòa để ủng hộ cho Tự do, Dân chủ, Độc lập và Nhân quyền cho Việt Nam.

Chúng tôi, những người sống ở Việt Nam, bị vi phạm trầm trọng về quyền con người, quyền dân sự và quyền chính trị. Do đó, chúng tôi dự đoán rằng dù có thực hiện một cách hòa bình bốn hành động trên, chúng tôi vẫn có thể sẽ phải đối mặt với việc bị bắt giữ, thẩm vấn, bỏ tù, sách nhiễu, tra tấn, đánh đập tàn nhẫn và các hình thức trả thù khác của nhà nước để bịt miệng chúng tôi. Vì vậy, chúng tôi xin thông báo trước bằng thư ngỏ này đến Hội đồng Nhân quyền và tất cả các đại sứ tại Liên Hiệp Quốc, đại sứ quán ở Việt Nam và các tổ chức

nhân quyền quốc tế rằng:

i) Nếu chúng tôi phải chịu bất kỳ sự ngược đãi, tấn công, đàn áp, tù đày, bắt đi mất tích v.v... nào do Nhà nước Việt Nam gây ra, thì đó là chỉ vì chúng tôi thực hiện các quyền tự do phát biểu và hội họp ôn hòa, và chúng tôi tha thiết yêu cầu quý vị xem sự việc này như là một minh chứng sống khác cho hành động tiếp tục vi phạm nhân quyền của Chính phủ Việt Nam. Đây là hành động không xứng đáng với tư cách của một nước thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc có trách nhiệm phải “duy trì tiêu chuẩn cao nhất của nghĩa vụ xiển dương và bảo vệ nhân quyền”, hay tư cách của một điều phối viên của Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) tại cấp liên chính phủ. Và vào thời điểm tái bầu cử nhiệm kỳ mới cho các thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc, Việt Nam phải nhận được một thông điệp mạnh mẽ và rõ ràng bằng lá phiếu bất tín nhiệm của quý vị, rằng Nhà nước Việt Nam phải chịu trách nhiệm về những vi phạm trắng trợn đối với Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền và các công ước mà Việt Nam đã ký kết.

Chúng tôi cũng trân trọng đề nghị: Trong thời gian những người dân chúng tôi bị giam tù, nhân viên Báo cáo viên đặc biệt của Liên Hiệp Quốc và các đại sứ quán tại Việt Nam hãy đến thăm tù và vận động trả tự do cho những tù nhân lương tâm, các nhà hoạt động nhân quyền đang bị giam cầm.

ii) Nếu vì lá thư ngỏ cảnh báo trước của chúng tôi với thế giới tự do và Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc về chiến dịch nhân quyền 2015 mà Chính phủ Việt Nam biết kèm chế hành động trấn áp những cuộc tụ tập, những hành động tuyệt thực, thấp nển, phê bình chính phủ về những vấn đề mà xã hội quan tâm..., xin quý vị hãy xem hành động không đàn áp của Nhà nước Việt Nam là một minh xác mạnh mẽ về vai trò quan trọng và hiệu quả của các tổ chức nhân quyền quốc tế, các cơ chế nhân quyền của Liên Hiệp Quốc trong việc bảo vệ quyền con người tại các quốc gia độc tài. Tội ác chỉ tồn tại trong bóng tối. Một khi chúng ta phơi bày việc vi phạm nhân quyền của nhà nước với sự quan tâm theo dõi của thế giới tự do, quý vị có thể giúp cứu mạng sống con người và giúp khôi phục quyền làm người của chúng tôi.

Chúng tôi tin tưởng rằng nhân quyền phổ quát sẽ chiến thắng ở khắp mọi nơi trên thế giới, trong đó có quê hương của chúng tôi, Việt Nam, vào năm 2015.

Trân trọng, ▣

Các tổ chức, hội đoàn:

1. Bầu Bí Tương Thân
 2. Bauxite Việt Nam
 3. Dân Làm Báo
 4. Diễn đàn Xã hội Dân sự
 5. Giáo Hội Liên Hữu Lutheran Việt Nam - Hoa Kỳ
 6. Giáo Hội Mennonite Thuần Tuý
 7. Hội Ái Hữu Từ Nhân Chính Trị và Tôn Giáo
 8. Hội Bảo Vệ Quyền Tự Do Tôn Giáo
 9. Hội Phụ Nữ Nhân Quyền Việt Nam
 10. Hội Thánh Tin Lành Chuông Bò
 11. Khối 8406
 12. Lao Động Việt
 13. Mạng Lưới Blogger Việt Nam
 14. Nhà Xuất Bản Giấy Vụn
 15. Nhóm Công Tác UPR Việt Nam
 16. NO-U Sài Gòn
 17. Phòng Công Lý Hoà Bình
 18. Phong Trào Liên Đối Dân Oan
 19. Tăng Đoàn Giáo Hội PGVN Thống Nhất
 20. Saigon Broadcasting Television Network
- Cá nhân:**
1. Nguyễn Quang A - 19 Đoàn Như Hải, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
 2. Hoàng Đức Ái - Xóm Nam Yên, Hưng Yên, Hưng Nguyên, Nghệ An, Việt Nam
 3. Nguyễn Xuân Anh - Xóm 4, Nghi Phú, Vinh, Nghệ An, Việt Nam
 4. Trần Ngọc Anh - Tô 4, Ấp 2, Hoà Hội, Xuyên Mộc, Bà Rịa, Việt Nam
 5. Trương Hoàng Anh - Tô 9, Phú Vinh, Vĩnh Thạnh, Nha Trang, Việt Nam
 6. Võ Quốc Anh - 68 Võ Thị Sáu, Cam Đức, Cam Lâm, Khánh Hoà, Việt Nam
 7. Nguyễn Công Bắc - Vĩnh Hòa, Hợp Thành, Yên Thành, Nghệ An, Việt Nam
 8. Trần Văn Bang - 860/60x/27 XVNT, P.25, Q. Bình Thạnh, Sài Gòn, Việt Nam
 9. Từ Gia Báo - 15/3/7, Trường Thọ, Thủ Đức, Sài Gòn, Việt Nam
 10. Lê Sỹ Bình - A7/13c, Ấp 1A, Vĩnh Lộc B, Bình Chánh, Sài Gòn, Việt Nam
 11. Nguyễn Vũ Bình - 26/349/30, Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam
 12. Lê Hải Châu - Vĩnh Hòa, Hợp Thành, Yên Thành, Nghệ An, Việt Nam
 13. Huỳnh Ngọc Chênh - Số 46, Đường 40, Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, Sài Gòn, Việt Nam
 14. Nguyễn Thị Kim Chi - 4/31/43, Xuân Diệu, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
 15. Lê Đình Chinh - Xóm Vĩnh Hòa, Hợp Thành, Yên Thành, Nghệ An, Việt Nam
 16. Vương Thị Cừu - Xóm 4, Nghi Đồng, Nghi Lộc, Nghệ An, Việt Nam

17. Nguyễn Văn Đề - Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội, Việt Nam
18. Hồ Văn Diệm - Xóm 4, Quỳnh Vinh, Quỳnh Lưu, Nghệ An, Việt Nam
19. Lê Công Định - Chung cư Mỹ Khang, Nguyễn Lương Bằng, Q.7, Sài Gòn, Việt Nam
20. Võ Công Đồng - Tân Hội, Hương Trạch, Hương Khê, Hà Tĩnh, Việt Nam
21. Trần Hữu Đức - Xóm 4, Nam Lộc, Nam Đàn, Nghệ An, Việt Nam
22. Trương Minh Đức - Sài Gòn, Việt Nam, CMTND 370 597 806
23. Nguyễn Nữ Phương Dung - 23A Lê Quý Đôn, P6, Q3, Sài Gòn, Việt Nam
24. Lê Dũng - Hà Trì 3, Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
25. Mai Xuân Dũng - 3/111, Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội, Việt Nam
26. Trương Văn Dũng - 69/73 Nguyễn Lương Bằng, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
27. Đậu Văn Dương - Xóm 4, Nam Lộc, Nam Đàn, Nghệ An, Việt Nam
28. Phan Ánh Dương - Lưu Mỹ, Trù Sơn, Đô Lương, Nghệ An, Việt Nam
29. Nguyễn Văn Duyệt - Xóm 4, Quỳnh Vinh, Quỳnh Lưu, Nghệ An, Việt Nam
30. Nguyễn Đình Hà - 458 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam
31. Nguyễn Thanh Hà - Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội, Việt Nam
32. Nguyễn Tiến Hà - Hoàng Dũ, Kỳ Khang, Kỳ Anh, Hà Tĩnh, Việt Nam
33. Chiêu Anh Hải - 84 Bà Hạt, Quận 10, Sài Gòn, Việt Nam
34. Nguyễn Văn Hải - Tân Lập 1, Nghi Quang, Nghi Lộc, Nghệ An, Việt Nam
35. Phạm Văn Hải - 40/8 Đoàn Trần Nghiệp, Vĩnh Phước, Khánh Hoà, Việt Nam
36. Tô Hải - 11.06 Lô G, Chung cư Miếu Nổi, Phường 3, Quận Bình Thạnh, Sài Gòn
37. Nguyễn Mạnh Hiền - Xóm 6, Diễn Nguyên, Diễn Châu, Nghệ An, Việt Nam
38. Ngô Kim Hoa - 27 Trúc Đường, KP3, P. Thảo Điền, Q2, Sài Gòn, Việt Nam
39. Thái Văn Hoà - Xóm 4, xã Diễn Hạnh, huyện Diễn Châu, Nghệ An.
40. Nguyễn Ngọc Hoàng - Xóm 3, Hưng Trung, Hưng Nguyên, Nghệ An, Việt Nam
41. Phạm Minh Hoàng - 423, Nguyễn Tri Phương, Phường 8, Q.10, Sài Gòn, Việt Nam
42. Vũ Sĩ Hoàng - 20/4/5, Khu Phố 3, Linh Xuân, Thủ Đức, Sài Gòn, Việt Nam
43. Nguyễn Thị Hỷ - Giao Xuân, Giao Thủy, Nam Định, Việt Nam
44. Nguyễn Công Huân - Xóm Vĩnh Hòa, Hợp Thành, Yên Thành, Nghệ An, Việt Nam

45. Đào Thu Huệ - 1/444 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
46. Lê Anh Hùng - Tô 2, Cụm 5, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam
47. Nguyễn Lê Hùng - 33 Chùa Láng, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
48. Nguyễn Văn Hùng - Xóm 3, Nghi Phú, Vinh, Nghệ An, Việt Nam
49. Lê Thị Hương - Đông Ngò, Hồng Thành, Yên Thành, Nghệ An, Việt Nam
50. Hồ Huy Khang - Xóm 4, Quỳnh Vinh, Quỳnh Lưu, Nghệ An, Việt Nam
51. Nguyễn Văn Kỳ - Xóm 5, Nghi Phú, Vinh, Nghệ An
52. Dương Đại Triều Lâm - Thôn 4 - Hải Thọ, Hải Lăng, Quảng Trị, Việt Nam
53. Lê Thị Phương Lan - Số 38/203 Chùa Bộc, Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
54. Vũ Linh - 4/31/43, Xuân Diệu, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
55. LM Phan Văn Lợi - 16/46, Trần Phú, Huế, Việt Nam
56. Nguyễn Thị Ngọc Lụa - Kiến Quới 2, Kiến Thành, Chợ Mới, An Giang, Việt Nam
57. Phan Xuân Lương - Xóm 3, Hợp Thành, Yên Thành, Nghệ An, Việt Nam
58. Lê Đình Lượng - Vĩnh Hòa, xã Hợp Thành, huyện Yên Thành, Nghệ An, Việt Nam
59. Phùng Thị Ly - Khóm 3, Thạnh Hoà, Long An, Việt Nam
60. Lưu Thiên Miển - Vĩnh Hòa, Hợp Thành, Yên Thành, Nghệ An, Việt Nam
61. Nguyễn Tiến Nam - Tô 24, Yên Thịnh, Yên Bái, Việt Nam
62. Phạm Xuân Nam - 42 Võ Văn Hào, Vĩnh Trường, Nha Trang, Việt Nam
63. Nguyễn Xuân Nghĩa - 828 Trường Chinh, Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng, Việt Nam
64. Phạm Thanh Nghiên - 17 Liên khu Phương Lưu 8, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng, Việt Nam
65. Lê Văn Nhân - Xóm Chùa, Mã Thành, Yên Thành, Nghệ An, Việt Nam
66. Lê Thị Công Nhân - 316/A7/4, Khu tập thể VPCP, Phương Mai, Hà Nội, Việt Nam
67. Hồ Văn Oanh - Xóm 4, Quỳnh Vinh, Quỳnh Lưu, Nghệ An, Việt Nam
68. Lê Hồng Phong - 20/575, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
69. Trịnh Bá Phương - Trung Bình, Dương Nội, Hà Đông, Việt Nam
70. Nguyễn Duy Quang - Mỹ Chánh Tây, Phù Mỹ, Bình Định, Sài Gòn, Việt Nam
71. Bạch Hồng Quyền - Hàn Thuyên, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam
72. Ngô Duy Quyền - 316/A7/4, Khu tập thể VPCP, Phương Mai, Hà Nội, Việt Nam
73. Nguyễn Ngọc Như Quỳnh - 21 Đặng Tất, Vinh

- Phước, Nha Trang, Việt Nam
74. Trần Khắc Sáng - Xóm Ngọc Thượng, Công Thành, Yên Thành, Nghệ An, Việt Nam
75. Chu Mạnh Sơn - Xóm 12B, Phúc Thành, Yên Thành, Nghệ An, Việt Nam
76. Khúc Thừa Sơn - K105/ 40, Nguyễn Tri Phương, Đà Nẵng, Việt Nam
77. Hồ Phi Tâm - 18/2 Trần Quang Khải, Lộc Thọ, Nha Trang, Việt Nam
78. Dương Thị Tân - 57/31 Đường Phạm Ngọc Thạch, P. 6, Q. 3, Sài Gòn, Việt Nam
79. Trần Đức Thạch - Tân Mỹ, Tam Hợp, Quỳnh Hợp, Nghệ An, Việt Nam
80. Nguyễn Thị Thái - Xóm 2, Nghi Yên, Nghi Lộc, Nghệ An, Việt Nam
81. LM Lê Ngọc Thanh - 38 Kỳ Đồng, Q3, Sài Gòn, Việt Nam
82. Nguyễn Công Thanh - 304/1 Hòa Hưng, Quận 10, Sài Gòn, Việt Nam
83. Nguyễn Văn Thanh - Xóm 9, Nghi Diên, Nghi Lộc, Nghệ An, Việt Nam
84. Trần Thị Thanh - 16 Bình Kiều 2, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng
85. Nguyễn Văn Thanh - Tây An, Tây Sơn, Bình Định, Việt Nam
86. Đinh Xuân Thi - Xóm 7, Nghi Long, Nghi Lộc, Nghệ An, Việt Nam
87. Võ Trường Thiện - 2A Nguyễn Thị Định, Phước Long, Nha Trang, Việt Nam
88. LM Đinh Hữu Thoại - 38 Kỳ Đồng, Quận 3, Sài Gòn
89. Nguyễn Văn Thông - Xóm 2, Nghi Yên, Nghi Lộc, Nghệ An, Việt Nam
90. Lê Thị Kim Thu - Tô 3 khu phố 6, Vĩnh An, Vĩnh Cửu, Đồng Nai, Việt Nam
91. Nguyễn Hoài Thu - Tân Diên, Đồng Văn, Tân Kỳ, Nghệ An, Việt Nam
92. Nguyễn Công Thủ - Mỹ An, Chợ Mới, An Giang, Việt Nam
93. Huỳnh Công Thuận - 280/14A, Huỳnh Văn Bành, Phú Nhuận, Sài Gòn, Việt Nam
94. Nguyễn Thanh Thủy - 828, Trường Chinh, Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng, Việt Nam
95. Nguyễn Tường Thụy - Số nhà 11, Quỳnh Lâm, Vĩnh Quỳnh, Thanh Trì, Hà Nội, Việt Nam
96. Trịnh Kim Tiến - 525 Trần Khát Chân, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam
97. Đỗ Chí Toại - Nguyễn Huệ, Sông Cầu, Phú Yên, Sài Gòn, Việt Nam
98. Trần Thị Hoài Tô - Xóm 4, Nam Lộc, Nam Đàn, Nghệ An, Việt Nam
99. Lê Đình Trảng - Vĩnh Hòa, Hợp Thành, Yên Thành, Nghệ An, Việt Nam
100. Phạm Văn Trội - Kỳ Dương, Chương Dương, Thượng Tin, Hà Nội, Việt Nam
101. Nguyễn Tiến Trung - 6/1 Nguyễn Cảnh Dị, P.4, Q. Tân Bình, Sài Gòn, Việt Nam
102. Trần Bùi Trung - 106 Lê Hồng Phong, Phường 4, Vũng Tàu, Việt Nam
103. Nguyễn Bắc Truyền - 29/42, P.4, Q.4, Sài Gòn, Việt Nam
104. Huỳnh Anh Tú - Phường 6, Chấn Hưng, Tân Bình, Sài Gòn, Việt Nam
105. Từ Anh Tú - Đại Phú, Phi Mô, Lạng Giang, Bắc Giang, Việt Nam
106. Chu Văn Tuấn - Xóm 12B, Phúc Thành, Yên Thành, Nghệ An, Việt Nam
107. Nguyễn Kim Tuấn - Thôn 4, Hải Thọ, Hải Lăng, Quảng Trị, Việt Nam
108. Võ Văn Tuấn - Xóm 7, Nghi Phú, Vinh, Nghệ An, Việt Nam
109. Nguyễn Văn Túc - Cổ Dưng 1, Đông La, Đông Hưng, Thái Bình, Việt Nam
110. Lê Thanh Tùng - 175/49/13 Đường số 2, Khu phố 1, P. Tăng Nhơn Phú B, Q.9, Sài Gòn, Việt Nam
111. Đinh Quang Tuyển - 142/4, Đường 13, P.4, Q.8, Sài Gòn, Việt Nam
112. Nguyễn Phương Uyên - Lâm Giang, Hàm Trí, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận, Việt Nam
113. Nguyễn Hoàng Vi - 107/22 Phan Văn Năm, Phú Thạnh, Tân Phú, Sài Gòn, Việt Nam
114. Nguyễn Văn Viên - 209 Nguyễn Ngọc Nại, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam
115. Bùi Quang Viễn - 419 Lê Xuân Oai, Trường Thành, Q.9, Sài Gòn, Việt Nam
116. Phạm Bách Việt - 231A/29, Dương Bá Trạc, P.1, Q.8, Sài Gòn, Việt Nam
117. Lê Công Vinh - 98 Hạ Long, Phường 2, Vũng Tàu, Việt Nam
118. Phạm Ngọc Yến - 174/34, Nguyễn Thái Sơn, Gò Vấp, Sài Gòn Việt Nam
119. Phạm Thieu Andy - 1188 Shirley Dr Apt 1, Milpitas, CA 95035, USA
120. Ly Anh - 9620 Puffin ave Fountain, Valley, CA 92708, USA
121. Nguyễn Minh Cẩn - 84, Leninski, Moscow
122. Lâm Đăng Châu - Zur Bettfedernfabrik 3, 30451 Hannover, Germany
123. Trang Czepat - Moisinger Allee 90c-d 23558, Luebeck, Germany
124. Lâm Đông - 545 Park Ave, Worcester MA 01603, USA
125. Phạm Anh Dũng - 45 Rue Des Essarts 78490 Les Mesnuls, France
126. Nguyễn Quang Duy - Essendon, Victoria, Australian
127. Tạ Dzu - PO Box 123 Santa Ana, CA 92702
128. Ellen Nguyen - 9851 Bolsa ave. Spc: 154. Westminster, CA, 92683, USA
129. Vũ Đông Hà - Suk Sawat, Bangkok, Thailand
130. Đoàn Phú Hòa - Seifertova 1878/22 - 586 01 Jihlava, Jihlava, Vysočina, Czech
131. Trúc Hồ - 10517 Garden Grove Blvd, Garden Grove, CA 92843, USA
132. Trần Huệ - Ludwig-Duerstr. 36 73033 Goepfingen, Germany
133. Đặng Chí Hùng - 23 Hagar Ave, M6N3V1 - Toronto, Ontario, Canada
134. Nguyễn Hưng - 7814 Moonmist Drive Houston, TX 77036, USA
135. Nguyễn Kim Hưng Michel van Hammestraat 46, 8310 Brugge, Belgium
136. Phan Lâm Khanh - 20 rue Denis Papin 91220 Brétigny sur Orge, France
137. Nguyễn Trung Lễ - 3111 Signal Hill Friendswood, TX 77546, USA
138. Nguyễn Hồng Linh - 2501 N. Lombard St. Portland OR, 97217, USA
139. Võ Khắc Lộc - 9 Rue Redon 35000 Rennes, France
140. Lydie Le Phu - 52 avenue d'Italie, 75013 Paris, France
141. Lưu Tuyết Mai - 7 All Clos De Grennes 35520 La Chapelle des Fougeretz, France
142. MiVan Lovstrom - Valhallveien 17, 0196, Oslo, Norway
143. Nguyễn Trọng Nghĩa - 7 all Clos de Grennes 35520 La Chapelle des Fougeretz, France
144. Lê Minh Nguyễn - 1082 Palo Verde Ave. Long Beach, CA 90815, USA
145. Huỳnh Băng Nhân - 42 bd Thibaut de Champagne 77600 Bussy Saint Georges, France
146. Đỗ Phú - 10517 Garden Grove Blvd, Garden Grove, CA 92843, USA
147. Lê Nam Sơn - Elisen Str. 31, 30451 Hannover, Germany
148. Phạm Văn Thành - 8 Quai De La Marne, 77450 Conde St Libiaire, France
149. Nguyễn Thanh Tiến - 16 Kinlora Court, Springvale South, Vic 3172, Australia
150. Nguyễn Thanh Trang - 14504 Vintage Drive San Diego, CA 92129, USA
151. Nguyễn Khuê Tú - 6239 Selma Ave, Burnaby, BC, Canada
152. Tuan Nguyen - 7239 Cherrywood ct, Highland, CA 92346, USA
153. Trần Anh Tuấn - 10517 Garden Grove Blvd, Garden Grove, CA 92843, USA
154. Phạm Dương Đức Tùng - 70 Bd Du Champ Du Moulin 77700 Serris, France
155. Đặng Thanh Chi - 321 Bronte St. S. Milton, Canada
156. Hồ Tấn Vinh - 40 Symons 3072- Victoria, Australia
157. Phạm Hoàng - 61 80804 Muenchen, Germany
158. Vũ Ngọc Yên - Römerstr. 56- 70974 Filderstadt, Germany ♦

Contact: hrforVN2015@gmail.com

PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ **NGUYỄN ANH LINH, O.D.**

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lẫn)

TEL: (714) 531-9900

FAX: (714) 531-0236

GIỜ LÀM VIỆC:

Thứ Hai tới Thứ Sáu: 10AM - 6PM

Thứ Bảy: 10AM - 4 PM

**16125 Harbor Blvd.
Fountain Valley, Ca 92708**
(Trong khu chợ Smart &
Final và Dairy Queen,
chỗ đậu xe thoải mái)

NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, VISA, MASTER CARD

Đại Hội Giáo Lý...

(tiếp theo trang 59)

của Chúa Giêsu Cứu Thế.

Các vị không những đã trao cho cử tọa những kiến thức vững vàng cần thiết cho cuộc sống đức tin, mà còn chuyển được cả cái ngọn lửa nồng ấm của niềm xác tín và tình yêu thương do Chúa Thánh Linh ban xuống cho mỗi tâm hồn có sự quyết tâm bền chí phó thác nơi Ngài nữa.

Đã có biết bao thiện nguyện viên đã và đang làm việc âm thầm trong suốt năm qua để chuẩn bị cho cuối tuần này. Một cặp vợ chồng già đã về hưu, Tom và Janice, trước đây đã là Điều Hợp Viên chính thức của ĐH nay chuyển về sinh sống ở Portland, Oregon. Vài năm gần đây, hai ông bà lái xe hơn 770 miles từ Oregon về Orange County chỉ

để làm thiện nguyện viên giúp cho các buổi hội thảo.

Đặc biệt hơn cả, sự tham gia, hiện diện đông đảo của các tham dự viên, thiện nguyện viên đến khắp nơi trên toàn thế giới, tiêu bang trên toàn nước Mỹ đã đem lại sức sống, sự phong phú và niềm vui đặc biệt cho những ai có lòng tin hoặc đang đi tìm lẽ sống. Chúng ta đã không giữ đạo, tìm kiếm lẽ sống, đức tin trong cô đơn, lẻ bạn... nhưng chúng ta đang được Thánh Thần Chúa hướng dẫn, ủi an và khích lệ qua biết bao người đang cùng đồng hành trong cuộc sống này.

Đối với tôi, thì Đại Hội Giáo Lý này rõ rệt là một món quà rất quý báu mà Thiên Chúa Quan Phòng đã trao tặng cho bản thân mình vậy. Deo gratias!

Sau cùng, tôi xin được bày tỏ lòng

biết ơn chân thành đến với toàn thể Quý vị và Quý bạn trong Ban Tổ chức Đại Hội Giáo Lý năm 2015.

Xin hẹn gặp lại trong Đại Hội sang năm được tổ chức vào cuối tuần 26-28, 2016 cũng tại Anaheim Convention Center.■

*Costa Mesa California,
ngày 17 tháng Ba năm 2015*



Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

Bác Sĩ Nha Khoa **NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	■
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday

714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

TOBIA CASKET

www.tobiacaskets.com

CÁC DỊCH VỤ NHÀ QUẢN - QUAN TÀI - MỘ BIA



13951 Newland St.
Westminster, CA 92683

1-877-44-TOBIA
714-894-3723



THIỆM NGUYỄN
License No. OG94331

Là người Công Giáo nên có tinh thần phục vụ của người Công Giáo

- Trên 12 năm phục vụ về tang chế
- Lo từ A đến Z các dịch vụ nhà quản (có thể thăm viếng tại một số nhà thờ hoặc cơ sở Công Giáo)
- Có showroom lớn, bán trực tiếp các mặt hàng đẹp về hậu sự với giá sỉ (wholesale):
quan tài, mộ bia, kim tinh, tiểu đưng cốt, quần áo tang, hoa tang, v.v.
- Văn phòng luôn có nhiều phần mộ đã được mua trước cần sang lại với giá hạ từ 30% đến 60%.
Cemetery Broker #CBB1163

THƠ GIÓ CHUỖNG

CUÔNG PHONG



VĂN HÓA MỚI

(Theo tin của nhà nước VN, có 6,000 người được đưa vào nhà thương vì đánh nhau trong những bữa nhậu dịp Tết Ất Mùi. Một bộ trưởng tuyên bố cướp lễ vật ở các lễ hội là đúng văn hóa truyền thống VN)

Giành giật quanh năm đã đủ rồi
Ba ngày Tết nhất để dành chơi
Họ hàng bè bạn cùng xum họp
Tưởng nhớ tổ tiên, cúng đất trời

Chén chú chén anh cứ rót đầy
Nhâm nhi đưa mận với đưa cay
Càng vô càng nổ kêu hơn pháo
Bốc khí lên đầu mặt đỏ gay

Quá chén lên cơn mất tính người
Họ hàng, bạn nhậu khích nhau chơi
Hơn thua một tiếng là gây chuyện
Chân cẳng vùng lên múa đã đời

Kẻ hộc máu mồm, kẻ gãy răng
U đầu sứt trán lại càng hăng
Sẵn dao, sẵn gậy nào xung trận
Nổi máu du côn chém mấy thằng

Tiệc rượu ngày Xuân thật khác thường
Sáu ngàn thực khách đi nhà thương
Tình người, lễ nghĩa tiêu đâu mất
“Văn hóa” tay chân đã mở đường

“Văn hóa” bây giờ loạn xứ ta
Có anh bộ trưởng thích ba hoa
Khen phùng cướp giật ngày khai hội
Là đúng văn phong của nước nhà!

Anh này phát biểu đúng lập trường
Cướp, giết là điều rất khẩn trương
Tư tưởng Bác Hồ luôn dậy thế
Đảng đã tuân hành để tán dương

Hỡi ơi văn hiến bốn ngàn năm!
Lót ổ cho con cháu khỉ năm
Biến cõi giang sơn hoa gấm cũ
Thành nơi rừng rú của hờn căm!■

ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

MỸ SẼ CUNG CẤP 6 TÀU TUẦN TRA CAO TỐC CHO VIỆT NAM

Mỹ dự kiến cung cấp cho Việt Nam 6 tàu tuần tra cao tốc, nhằm hỗ trợ Việt Nam tăng cường năng lực thực thi pháp luật trên biển.

- Quốc phòng là chủ điểm hợp tác Việt - Mỹ trong tháng 3 / Việt - Mỹ thảo luận về hợp tác an ninh biển

“Hiện chúng tôi đang trong quá trình hoàn tất thỏa thuận cung cấp 6 tàu tuần tra cao tốc cho Việt Nam. Sau tuyên bố của Ngoại trưởng Mỹ John Kerry năm 2013 về việc hỗ trợ Việt Nam 18 triệu USD cho an ninh biển, chúng tôi đang trong giai đoạn thực hiện”, Thiếu tá Lý V. Thắng, Lục quân Mỹ, Trưởng Văn phòng Hợp tác quốc phòng, Đại sứ quán Mỹ tại Hà Nội nói chiều nay.

Trả lời câu hỏi của *VnExpress* về thời điểm bàn giao 6 tàu tuần tra, Thiếu tá Arturo Perez, phó Văn phòng Hợp tác Quốc phòng, Đại sứ quán Mỹ tại Hà Nội, cho hay hai bên đang “ở rất gần” thời điểm này. Khi hợp đồng được hoàn tất, trong vòng 18 tháng Mỹ có thể chuyển tàu cho Việt Nam và việc này rất có thể diễn ra trong năm sau.

Theo ông Lý, trong hai thập kỷ qua, từ khi bình thường hóa quan hệ ngoại giao, Việt Nam và Mỹ đã thành công trong thiết lập mối hợp tác an ninh và quốc phòng trên nhiều khía cạnh khác nhau, dựa trên các cam kết chung về một khu vực châu Á - Thái Bình Dương hòa bình, ổn định và cách

tiếp cận chung trong giải quyết các vấn đề an ninh trong khu vực.

Hai nước cũng xác định 5 lĩnh vực hợp tác nhằm thắt chặt thêm mối hợp tác an ninh, đó là thường xuyên trao đổi đoàn cấp cao, an ninh biển, tìm kiếm cứu nạn, các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc, cứu trợ nhân đạo và hỗ trợ thảm họa.

Bộ Quốc phòng hai nước cũng thống nhất khuôn khổ làm việc để xây dựng nên Biên bản Ghi nhớ thúc đẩy hợp tác quốc phòng song phương (MOU) ký năm 2011.

Ông Lý cũng cho hay chủ đề trong tháng 3 là hợp tác an ninh quốc phòng. Cụ thể cuối tháng này Phó Tư lệnh Không quân Bộ Tư lệnh Thái Bình Dương và Bộ trưởng Hải quân Mỹ sẽ thăm Việt Nam. Tuần tới Việt Nam và Mỹ sẽ tổ chức rà soát giữa kỳ Đối thoại Quốc phòng song phương giữa Bộ Tư lệnh Thái Bình Dương Mỹ và Bộ Quốc phòng Việt Nam.

Trong lĩnh vực an ninh hàng hải, an ninh biển Mỹ làm việc chặt chẽ với lực lượng cảnh sát biển Việt Nam và hải quân để hiện thực hóa các cam kết mà các quan chức cao cấp của Mỹ đưa ra nhằm tăng cường năng lực thực thi pháp luật của Việt Nam, cũng như năng lực tìm kiếm cứu nạn.

Tuần tới Mỹ sẽ bắt đầu hoạt động trao đổi chuyên môn vận hành xuồng nhỏ giữa hải quân Mỹ và



Thiếu tá Lý V. Thắng, Trưởng Văn phòng Hợp tác quốc phòng, Đại sứ quán Mỹ tại Hà Nội trong buổi họp báo. Ảnh: VA

cảnh sát biển Việt Nam. Trong lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn, Không quân Mỹ vùng Thái Bình Dương sẽ phối hợp với Quân chủng Phòng không không quân Việt Nam sẽ trao đổi chuyên môn về tìm kiếm cứu nạn trong các trường hợp máy bay rơi.

Trước câu hỏi về phản ứng đối việc Trung Quốc xây dựng trái phép các cơ sở ở Trường Sa, ông Lý nhắc lại quan điểm của Mỹ là không đứng về bên nào trong tranh chấp nhưng kêu gọi “đóng băng” các hoạt động tương tự nếu như các bên liên quan trong tranh chấp coi đó là hành động khiêu khích.■

■ *Việt Anh-VNExpress*

**Tích cực
tham dự
chiến dịch
mỗi Độc Giả
giới thiệu
thêm
Độc Giả mới.**

Buổi gặp gỡ Thương phế binh VNCH ở Huế bị hủy “vì công an phong tỏa”

■ Đức Thiện

VRNs (16.03.2015)

Hòa thượng Thích Chí Thắng, trụ trì chùa Phước Thành ở Huế, cho biết đã không thể tổ chức buổi gặp gỡ ‘Tri ân Quý Thương phế binh Việt Nam Cộng Hòa (TPB VNCH)’ hôm Chúa nhật 15/3 vì bị một nhóm người gồm ‘công an phong tỏa trong và ngoài nhà chùa’.

Giới chức trách tỉnh Thừa Thiên Huế vào đêm 14/3 cũng đã trục xuất các chức sắc tôn giáo thuộc Hội đồng Liên Tôn dự kiến đến tham dự buổi tri ân nói trên, Hòa Thượng Thích Không Tánh cho biết.

Hòa thượng Thích Chí Thắng, Trụ trì chùa Phước Thành ở Huế nói có một nhóm người hôm 15/3 đã phong tỏa xung quanh chùa, gồm “10 người trong chùa, ở ngoài đường thì 40 – 50 người.”

Vì thế, vị hòa thượng nói thêm, buổi gặp gỡ Tri ân TPB VNCH đã không thể diễn ra như dự kiến. Trong nhóm người đó “lưu thừa một vài người mặc sắc phục công an, số còn lại mặc thường phục.”

“Họ đứng ở hai đầu đường [xung quanh chùa] thì thương phế binh làm sao mà đến được. Họ đi rào rào trước chùa, dòm quanh khiến không khí dễ sợ lắm.”

Hòa thượng Chí Thắng, Phó viện trưởng Hội đồng điều hành Tăng đoàn Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất (GHPGVNTN)

cho biết thêm, giới chức trách tỉnh Thừa Thiên Huế và phường An Cựu trước đó đã đe dọa không cho tổ chức buổi tri ân.

Giới chức trách cho rằng nhà chùa “lợi dụng việc phát quà cho thương phế binh” để quy tụ các chức sắc tôn giáo từ Sài Gòn “để làm chuyện chi đây?”

Đảng Cộng sản cầm quyền hiện tại vẫn coi những binh lính thời Việt Nam Cộng Hòa là ‘nguy quân’ ‘tay sai đế quốc Mỹ’ và là lực lượng đối đầu. Trong khi đó vị trụ trì chùa Phước Thành khẳng định, việc tri ân TPB VNCH là một “việc làm từ thiện, ai cũng người Việt Nam da vàng máu đỏ. Trong chế độ cũ họ cũng bảo vệ quê hương.”

Với sáng kiến của Hòa Thượng Thích Không Tánh về chương trình, đây là lần thứ 3 chùa Phước Thành tổ chức buổi tri ân quý TPB VNCH sống ở vùng Quảng Trị và Thừa Thiên Huế nhưng không thành. Trong 2 lần trước thì nhà chùa vẫn tổ chức được.

Trong một diễn biến khác, Hòa Thượng Thích Không Tánh cho biết ông cùng các chức sắc Phật Giáo, Cao Đài, Tin Lành, đã bị giới chức trách tỉnh Thừa Thiên Huế trục xuất khỏi địa bàn tỉnh lúc nửa đêm 14/3 với lý do “nhà cầm quyền tỉnh Thừa Thiên có quyền trục xuất người ra khỏi tỉnh.”

Đoàn chức sắc kể trên thuộc Hội Đồng Liên Tôn, dự kiến sẽ tham dự buổi gặp gỡ ‘Tri ân TPB VNCH’



tại chùa Phước Thành ở Huế.

Hòa Thượng Thích Không Tánh, Tổng vụ trưởng Từ Thiện GHPGVNTN nói, khoảng 12 giờ đêm ngày 14/3, một nhóm công an “đập cửa rầm rầm khi tất cả đoàn đang nghỉ [trong khách sạn Hùng Quý ở Huế].” Hòa Thượng cho biết công an và những người mặc thường phục “đứng xúm xít đông lắm, bao ở vòng ngoài xung quanh khách sạn và đứng ở cả lầu 2 và 3.”

“Họ yêu cầu đuổi [chúng tôi] ra khách sạn. Họ làm dữ dần lắm. Họ nói nếu mình không đi sẽ cưỡng chế mình. Thành thử cho nên cuối cùng, cãi qua cãi lại, giằng co. Mình thấy nó quá hùng hổ cho nên cuối cùng mới đề nghị đoàn ra khỏi khách sạn, khỏi đợi mấy vị phải cưỡng chế để có những hành vi thô lỗ như vậy đối với đoàn.”

“Ra tới đó, họ áp chế xe. Họ đoàn lên xe và ép tài xế đi theo họ. Tất nhiên là họ có một chiếc xe đi trước và một chiếc xe đi sau, và những chiếc xe honda chạy kèm bên cạnh. Họ bắt đoàn đi theo hướng của họ.”

Hòa Thượng Thích Không Tánh cũng thể hiện sự bất bình trước việc bị trục xuất nửa đêm tuy đoàn có hợp đồng với khách sạn.■

Phản đối nhà cầm quyền Huế cầm Thương Phế Binh VNCH gặp nhau tại chùa Phước Thành

VRNs (13.03.2015) – Sài Gòn

Như VRNs đã loan, sáng ngày 10.03.2015, nhà cầm quyền cộng sản tỉnh Thừa Thiên-Huế đã đến gặp các Tăng sĩ tại chùa Phước Thành (đường Phan Chu Trinh), cưỡng bức quý Thầy hủy bỏ buổi gặp gỡ “Tri ân Quý Thương binh VNCH” được tổ chức vào ngày 15.03 tới, có sự tham dự của một số thành viên **Hội đồng Liên tôn Việt Nam (HĐLTVN)**.

Đây là việc làm có dấu hiệu lạm dụng quyền lực, vi phạm pháp luật và văn hóa người Việt. **HĐLTVN nhấn mạnh: “Nhà cầm quyền tỉnh Thừa Thiên dựa vào luật pháp nào để cấm đoán nhân dân thực hiện việc tập trung gặp gỡ nói trên, và dựa vào luật pháp nào để tự cho phép mình tới chùa hăm dọa sẽ ra tay ngăn chặn rồi còn tịch thu giấy mời gửi các thương binh?”**

Kháng thư của Hội đồng Liên tôn Việt Nam về việc nhà cầm quyền tỉnh Thừa Thiên cấm đoán cuộc gặp gỡ Thương binh VNCH tại chùa Phước Thành, Huế

Kính gửi:

- Toàn thể Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước

- Các chính phủ dân chủ, các cơ quan nhân quyền Liên Hiệp Quốc và quốc tế.

- Nhà cầm quyền Cộng sản VN

Theo trang mạng Truyền thông Chúa Cứu Thế (11-03-2015), sáng ngày 10-03-2015, nhà cầm quyền



cộng sản tỉnh Thừa Thiên-Huế đã đến gặp các Tăng sĩ tại chùa Phước Thành (đường Phan Chu Trinh), cưỡng bức quý Thầy hủy bỏ buổi gặp gỡ “Tri ân Quý Thương binh VNCH” được tổ chức vào ngày 15-03 tới, có sự tham dự của một số thành viên Hội đồng Liên tôn Việt Nam. Buổi gặp gỡ này sẽ quy tụ hơn 200 quý ông Thương binh VNCH sống ở vùng Quảng Trị và Thừa Thiên-Huế, theo sáng kiến của Hòa thượng Thích Không

Tánh, Tổng vụ trưởng Từ thiện thuộc Tăng đoàn GHPGVN Thống nhất. Nhà cầm quyền cộng sản cho rằng việc tập trung gặp gỡ như thế không hay, chẳng được phép, nếu cứ tiến hành thì sẽ dùng bạo lực để ngăn chặn. Ngoài ra, công an còn đi gặp nhiều thương binh, tịch thu giấy mời và bắt cam kết không đến chùa Phước Thành.

Trước vụ việc này, Hội đồng Liên tôn Việt Nam thấy cần phải lên tiếng trước công luận quốc tế và quốc nội như sau:

1- Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, trong thông điệp đầu năm 2014, có khẳng định một nguyên tắc pháp luật mà cả hầu hết nhân loại đều công nhận: “Người dân được làm những gì pháp luật không cấm. Còn nhà cầm quyền chỉ được làm những gì pháp luật cho phép”. Thủ tướng còn kêu gọi xây dựng một nhà nước pháp quyền. Vậy xin hỏi: nhà cầm quyền tỉnh Thừa Thiên dựa vào luật pháp nào để cấm đoán nhân dân thực hiện việc tập trung gặp gỡ nói trên, và dựa vào luật pháp nào để

tự cho phép mình tới chùa hăm dọa sẽ ra tay ngăn chặn rồi còn tịch thu giấy mời gửi các thương binh?

2- Toàn dân Việt đang hướng về ngày kỷ niệm 40 năm đảng Cộng sản Việt Nam cai trị toàn thể đất nước. Đảng luôn lớn tiếng kêu gọi “hòa giải hòa hợp” dân tộc, quên đi hận thù. Vậy việc nhà cầm quyền tỉnh Thừa Thiên cấm đoán Hội đồng Liên tôn và các Tăng sĩ chùa Phước Thành quy tụ các thương binh Việt Nam Cộng Hòa

phải chăng là hành động thực hiện lời kêu gọi đó? Hay thực chất chỉ là nuôi mãi lòng căm thù đối với những cựu chiến binh đã bị đọa đày suốt 40 năm qua mà nay cũng chẳng còn có thể gây nguy hại cho chế độ cộng sản!

3- Đất nước đang trong cảnh đương đầu với ngoại thù Tàu cộng xâm lược (biến cố Gạc Ma năm 1988 với 64 anh hùng vị quốc vong thân sắp được kỷ niệm vào ngày 14-03 tới là sự nhắc nhở đầy đau thương và sôi sục). Vậy phải chăng việc cấm đoán cuộc gặp gỡ nói trên là hành động “ổn định xã hội” và “thu phục nhân tâm” để “đoàn kết toàn dân” chống kẻ thù truyền kiếp của Dân tộc?

4- Là những người tu hành, có bốn phận rao giảng lần thực hiện việc xóa bỏ hận thù, việc chăm sóc những kẻ bất hạnh, việc tri ân những người đã hy sinh tính mạng hay một phần thân thể cho Tổ quốc, Hội đồng Liên tôn chúng tôi cương quyết tiến hành việc tập trung gặp gỡ các Thương binh VNCH. Chúng tôi hy vọng rằng mọi sự sẽ được xuôi thuận, để làm sạch hơn chút ít bộ mặt nhân quyền lem luốc của

Việt Nam mà Đặc phái viên Liên Hiệp quốc về tự do tôn giáo vừa trình bày cho thế giới thấy tại Hội đồng Nhân quyền LHQ hôm 11-03 mới rồi.■

Làm tại Việt Nam ngày 13-03-2014

Hội đồng Liên tôn VN

Công giáo:

– Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi (đt: 0984.236.371)

– Linh mục Giuse Đinh Hữu Thoại (đt: 0935.569.205)

– Linh mục Antôn Lê Ngọc Thanh (đt: 0993.598.820)

– Linh mục Phaolô Lê Xuân Lộc (đt: 0122.596.9335)

Phật Giáo:

– Hòa thượng Thích Không Tánh (đt: 0165.6789.881)

– Thượng tọa Thích Viên Hỷ (đt: 0937.777.312)

– Thượng tọa Thích Đồng Minh (đt: 0933.738.591)

Tin Lành:

– Mục sư Nguyễn Hoàng Hoa (đt: 0121.9460.045)

– Mục sư Đinh Uy (đt: 0163.5847.464)

– Mục sư Đinh Thanh Trường (đt: 0120.2352.348)

– Mục sư Nguyễn Hồng Quang (đt: 0978.207.007)

– Mục sư Phạm Ngọc Thạch (đt: 0912.000.709)

– Mục sư Nguyễn Trung Tôn (đt: 0906.342.908)

– Mục sư Nguyễn Mạnh Hùng (đt: 0906.342.908)

– Mục sư Lê Quang Du (đt: 0121.2002.001)

Cao Đài:

– Chánh trị sự Hứa Phi (đt: 0163.3273.240)

– Chánh trị sự Nguyễn Kim Lân (đt: 0988.971.117)

– Chánh trị sự Nguyễn Bạch Phụng (đt: 0988.477.719)

Phật giáo Hoà Hảo:

– Hội trưởng Lê Quang Liêm (đt: 0199.2432.593)

– Ông Phan Tấn Hòa (đt: 0162.6301.082)

– Ông Tống Văn Chính (đt: 0163.5745.430)

– Ông Lê Văn Sóc (đt: 096.4199.039)

– Ông Tống Văn Chính (đt: 0163.574.5430)

– Ông Bùi Văn Luôt (đt: 0163.688.8220)

Cười Tí Cho Vui

TẶNG ĐÀN

Ông chồng tâm sự với một người bạn:

- Bà xã mình muốn mình mua tặng bà ấy một cây đàn guitar

- Thì mua tặng bà ấy ngay đi. Có đáng bao nhiêu đâu

- Nhưng mình muốn thuyết phục bà ấy đổi sang thổi sáo

- Tại sao?

- Để bà ấy không thể vừa đánh đàn vừa hát.■

KHÔNG THỂ CHẤM ĐIỂM

Hiệu trưởng hỏi cô giáo dạy Anh ngữ:

- Tại sao cô không chấm điểm cho bài luận văn này?

- Thưa đầu đề luận văn là kể chuyện Romeo và Juliet, dĩ nhiên bằng tiếng Anh. Bài của trò này mở đầu bằng hai câu đối thoại:

Romeo: Can you speak Vietnamese?

Juliet: Yes, I can

Thế là sau đó hai người nói với nhau toàn bằng tiếng Việt.■



Bánh Canh 4 Miền và 20 Tỉnh Thành

Bánh Canh Cung Đình

Lẩu Kim Cương

Cơm Thỉnh Vượng

Phở Thành Công

Đầu Bếp Andy Trần là người chế biến ra 35 loại bánh canh đã phục vụ Quý Khách bao năm qua tại Little Saigon

GIỜ MỞ CỬA: THỨ HAI - THỨ SÁU: 11AM-10PM

THỨ BẢY & CHÚA NHẬT: 10AM-11PM

12342 BROOKHURST ST. GARDEN GROVE, CA 92840

657-233-5333

LET US HELP YOU REALIZE YOUR FINANCIAL GOALS.

PERSONAL BANKING

- Checking Account
- Savings Account
- CDs
- Auto Loans
- Online Banking

COMMERCIAL LENDING

- Asset Based Accounts Receivable and Inventory Financing
- Business Consortium Fund (BCF) Program
- Certified Minority Business Enterprise
- Entertainment Financing
- Equipment Financing
- Equipment Leasing
- Green Project Financing
- Leveraged Buy Out Financing
- Small Business Loans and SBA loans
- Technology Banking
- Working Capital Financing

COMMERCIAL REAL ESTATE LENDING

- Construction Financing
- Credit Enhancement of Low-income Housing
- Revenue Bonds Financing
- Low-income Housing Tax Credit Financing
- Mortgage Financing (Commercial and Residential)

INTERNATIONAL BANKING

- Correspondent Banking Services
- EWB (China) & EWB Hong Kong Branch
 - Local Currency Banking Services
- Export Financing
 - Bills Discount
 - Foreign Account Receivable Insurance Policy Financing
 - U.S. EXIMBANK Programs
- Foreign Exchange Management
 - Remittance, Checks and Drafts
 - Foreign Currency Accounts & CD
 - Banknotes
 - Risk & Hedging Solutions
 - Advisory Services
 - China / US Bridge Banking Assistance
- Import Financing
 - Revolving Line of Credit
 - Letter of Credit and Collection Services
- Individual and Corporate Accounts

Hãy Chọn Một Ngân Hàng Tốt Nhất *Thuận Tiện*
Nhiều Quyền Lợi Có Nhân Viên Việt Nam Phục Vụ
Ấn Cầu, Hướng Dẫn Mọi Chi Tiết Từng Tận Rõ Ràng.

9032 Bolsa Ave.
Westminster, CA 92683
Giám Đốc Chi Nhánh : CINDY HO
714-895-2575

 **EAST WEST BANK**
Your Financial Bridge®

www.eastwestbank.com





A DONG SUPERMARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



Á Đông Supermarket với 5 cái nhất:

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

Đại Hội bầu cử Tân Ban Chấp Hành

Hội Giáo Chức Việt Nam Nam California, Hoa Kỳ

■ *Người Quan Sát*

Nam California, Thứ Bảy 14-3-2015.

Nổi tiếp tinh thần Đại Hội Bất Thường của Hội Cựu Giáo Chức Việt Nam Hải Ngoại hôm Chúa Nhật 23-11-2014¹, một Đại Hội các Hội Viên & họp mặt Tân Niên đã chính thức khai diễn lúc 10 giờ 30 ngày Thứ Bảy 14-3-2015 ở nhà hàng Grand Garden thuộc thành phố Westminster, nam California, Hoa Kỳ. Buổi sinh hoạt quan trọng này gồm hai phần.

Phần thứ nhất: Thông qua Bản Tu Chính Nội Quy Hội và bầu cử tân Ban Chấp Hành cơ cấu mới của Hội từ 10 giờ 30 đến 13 giờ.

Phần thứ hai: Họp mặt Tân Niên Ất Mùi (2015) từ 13 giờ đến 15 giờ.

Mở đầu phần thứ nhất, cựu đồng nghiệp Đỗ Anh Tài, thành viên Ban Xử Lý Thường Vụ (XLTV) đã trình bày những điểm sửa đổi trong Nội Quy Hội CGCVNHN² trong đó có hai điểm được coi là quan trọng

1 Dịp này toàn Ban Chấp Hành Hội cũ đã từ chức và một Ban XLTV gồm 5 thành viên đã được bầu ra với nhiệm vụ tu chính Nội Quy cho phù hợp với nhu cầu mới mà ĐH bất thường đề ra, đồng thời tổ chức đề cử những thành viên cho Ban Chấp Hành mới.

2 Bản tu chính này đã được gửi kèm theo Thư Mời tham dự ĐH và Họp Mặt Tân Xuân tới từng Hội Viên đã ghi danh đề cử Ban XLTV trong ĐH Bất Thường năm ngoái.



Đại Hội Giáo Chức VN Nam California 14-3-2015
Ban Xử Lý Thường Vụ trình bày Dự Thảo Tu Chính Nội Quy

nhất sau đây:

1.- Điều một về danh xưng, do nhu cầu tiếp nhận những nhà giáo trẻ đang làm việc trong hệ thống học đường địa phương cũng như trong các Trung Tâm giảng dạy Việt ngữ cho con em Việt Nam, ngoài ra để giới hạn phạm vi hoạt động, Hội Cựu Giáo Chức VNHN được đổi tên thành **Hội Giáo Chức Việt Nam Nam California, Hoa Kỳ** (The Association of Vietnamese Educators in Southern California). Tuy nhiên, các cựu giáo chức, kể cả những nhà giáo cư ngụ ngoài miền nam California cũng có quyền tham gia, nếu muốn, với điều kiện chấp hành Nội Quy mới của Hội.

2.- Trong Điều 3 nói về mục tiêu Hội, do ý nguyện chung về trách nhiệm công dân trước những chuyển biến quan trọng về hiện tình đất nước, Nội Quy mới xác định quan điểm không chấp nhận chủ nghĩa cộng sản của các thanh viên trong Hội.

Tiếp theo, ban XLTV trong vai trò Chủ Tọa phần đầu đã tiếp nhận một số ý kiến của các đồng nghiệp hiện diện, trong đó ý kiến của cựu đồng nghiệp Nguyễn Trung Quân được coi là đáng chú ý, theo đó, ông viện dẫn các điều khoản trong bản nội quy cũ để cho rằng việc ban XLTV đưa ra vấn đề tu chính nội quy trong Đại Hội này là

bất hợp lệ. Tuy nhiên, vì **Đại Hội Bất Thường ngày 23-11-2014 đã chính thức ủy thác nhiệm vụ xúc tiến việc tu chính Nội Quy cho ban XLTV** (văn bản tu chính này cũng đã được gửi ra để xin ý kiến hội viên trước ngày triệu tập Đại Hội), hơn thế vì **tôn trọng ý kiến của đa số trong Đại Hội, bản Nội Quy mới đã được thông qua.**

Với tư cách Thủ Quỹ của Hội CGCVNHN, cựu đồng nghiệp Nghiêm Thị Hiếu trình bày nhiệm vụ của bà đã chấm dứt và sau khi kết toán chi thu với ban XLTV, sẽ đóng trương mục Hội và trao số tiền tồn quỹ bằng 1 chi phiếu của ngân hàng – cashier's check cho Tân Ban Chấp Hành.

Sang phần đề cử và bầu chọn 10 thành viên cho ban Chấp Hành mới của Hội Giáo Chức Việt Nam miền Nam California, ban Chủ Tọa và Thư Ký được Đại Hội tăng cường thêm cựu đồng nghiệp Trần Ngọc Vân.

Danh tính một số **nhà giáo cũ và mới** đã được các đồng nghiệp hiện diện thay phiên nhau đề cử và được viết lớn trên bảng đề mọi người dễ dàng theo dõi. Sau phần giới thiệu về lý lịch và thành tích của những vị được đề cử và phiếu bầu được phân phối tới các

hội viên cũ mới, cựu đồng nghiệp Phạm Quân Hồng với tư cách đại diện ban XLTV và Chủ Tọa Đoàn trình bày nguyên tắc bầu cử: mỗi hội viên phải ghi rõ họ tên, nhiệm sở (cũ hoặc mới) trong ngành giáo dục trên phiếu bầu và chỉ được bầu từ 1 đến 10 vị trong danh sách ứng viên. Sau đó mỗi hội viên tự ý bỏ phiếu của mình vào thùng. Có khoảng 60 hội viên tham dự từ đầu Đại Hội, nhưng sau đó một số vị đã phải dời địa điểm họp để tham dự những sinh hoạt khác trong cộng đồng nên chỉ còn 53 hội viên tham dự cuộc bầu chọn tân **Ban Chấp Hành Hội Giáo Chức Việt Nam Nam California.**

Từng lá phiếu được bóc ra và đọc lớn cho cử tri đoàn cùng nghe trong khi một đồng nghiệp làm nhiệm vụ ghi lên bảng. Trong số 53 phiếu, ban kiểm phiếu loại bỏ một, vì bất hợp lệ. Và dưới đây là kết quả cuộc bầu cử được ghi nhận theo thứ tự số phiếu mỗi vị nhận được:

1. Nguyễn Đình Cường (50 phiếu)
2. Đỗ Anh Tài (48 p)
3. Nguyễn Khoa Diệu Quyên (44 p)
4. Trần Huy Bích (43 p)
5. Phạm Quân Hồng (42 p)
6. Phạm Lan Phương (35 p)
7. Nguyễn Ngọc Tuyết (34 p)
8. Nguyễn Phương Lê (34 p)
9. Đặng Ngọc Sinh (32 p)
10. Văn Tường (26 p)
11. Vũ Ngọc Mai (26 p)

Sở dĩ có 11 vị được chọn vào tân ban Chấp Hành vì hai đồng

nghiệp Văn Tường và Vũ Ngọc Mai đồng số phiếu 26, nên Đại Hội quyết định thỉnh cầu cả hai đồng nghiệp cùng ở lại. Ngay sau đó, tất cả 11 thành viên vừa đắc cử ra mắt trước Đại Hội để nhận những tràng pháo tay vang dội hội trường.

Theo quyết định chung, trong những ngày tới, 11 thành viên sẽ họp bàn để bầu chọn 5 vị vào ban Thường Vụ gồm: một Chủ Tịch, hai Phó Chủ Tịch nội và ngoại vụ, một Thư Ký và một Thủ Quỹ. Cựu đồng nghiệp Thủ Quỹ sẽ bàn giao



11 đồng nghiệp Giáo chức được Đại Hội bầu cử vào BCH nk.2015-2017:
(từ trái) Đỗ Anh Tài; Nguyễn Phương Lê; Nguyễn Đình Cường; Vũ Ngọc Mai; Phạm Quân Hồng; Nguyễn Ngọc Tuyết;
Nguyễn Khoa Diệu Quyên; Văn Tường; Phạm Lan Phương; Đặng Ngọc Sinh; Trần Huy Bích

sổ sách chi thu và số tiền còn lại của hội cho tân Thủ Quỹ. Sáu vị còn lại sẽ đảm nhiệm những vai trò Ủy Viên đặc trách những phần vụ trong Hội, được ấn định theo nhu cầu của Hội sau này.

Mở đầu cho phần Họp Mặt Tân Xuân, cựu đồng nghiệp Nguyễn Đình Cường đã mời toàn thể cử tọa nghiêm chỉnh đứng lên chào quốc kỳ Việt Mỹ, mặc niệm những anh hùng, tử sĩ, những đồng nghiệp đã qua đời và hiệp thông trong phần dâng hương lên Bàn Thờ Tổ do hai cựu đồng nghiệp Đỗ Anh Tài, Phạm Quân Hồng chủ sự.

Trong phần thứ hai này, có sự tham dự đặc biệt của cựu đồng nghiệp Lưu Trung Khảo vốn là nguyên chủ tịch Hội Cựu Giáo Chức Việt Nam Hải Ngoại. Ông được mời lên ngỏ đôi lời cùng cử tọa trước khi vào tiệc và đã nhận được những tràng pháo tay chào đón nồng nhiệt của mọi người.

Xen kẽ trong chương trình, cựu đồng nghiệp Trần Ngọc Vân đã được mời lên giới thiệu thi phẩm “Cứu Lầy Quê Hương” của nhà giáo kiêm nhà thơ Nguyễn Hải Hà.

Tiếp theo là những màn trình diễn giúp vui của con em các giáo chức.

Hiện diện trong dịp này, trong số tân cựu đồng nghiệp và thân hữu, người ta nhận thấy có sự hiện diện của những bậc cao tuổi như Giáo Sư Nguyễn Tư Mô và phu nhân, giáo sư và là nhà ngoại giao kỳ cựu Trần Đức Thanh Phong và phu nhân ... và đông đảo

các nhà truyền thông, báo chí có uy tín trong cộng đồng. Riêng Luật sư Nguyễn Xuân Nghĩa đương kim Chủ Tịch Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Nam California cũng có mặt với tư cách cố vấn pháp lý của Hội CGCVNHN. Trước đó, trong phần đầu của buổi sinh hoạt ông cho hay: Về việc xin phục hoạt của Hội Cựu Giáo Chức VNHN, văn phòng ông đã nhận được giấy chấp thuận của VP-Thư Ký Tiểu Bang và sẽ tiếp tục xin giấy chấp thuận của Franchise Tax Board. Vẫn theo LS Nghĩa thì thủ tục hành chánh có thể khá lâu, mặc dầu ban XLTV đã làm ngay từ tháng 12, 2014. ■

NGƯỜI ANH HÙNG ĐÃ RA ĐI

■ Nguyễn Ngọc

Một người thân vừa gửi cho tôi bài này của Nguyễn Ngọc, nhà văn và là một chuyên gia danh tiếng về núi rừng Tây Nguyên với tấm lòng yêu thương trời biển đối với đồng bào miền núi, viết về người bạn văn của ông – nhà văn quá cố Bùi Ngọc Tấn. Từ hơn một thập niên qua, tôi đọc khá nhiều bài viết về tác giả ‘Chuyện Kể Năm 2000’. Riêng bài ‘Người Anh Hùng Đã Ra Đi’ của Nguyễn Ngọc để lại trong tôi thật nhiều cảm xúc. Nó không chỉ giới hạn ở những nhận định chuẩn xác về lòng yêu thương, nhân từ, hiền hậu, chân thật và khiêm tốn của nhà văn họ Bùi mà còn tỏa sáng qua bản chất của một cây bút can trường hiếm có trên đất nước ta hôm nay, ít nữa kể từ ngày Hà Nội mở đường cho kẻ thù phương Bắc vào tàn sát núi rừng Việt Nam dưới danh nghĩa khai thác Bô-Xít.

Và trong bài viết này, thêm một lần ông hiền ngang đứng giữa Hà Nội cùng với vong linh người bạn văn của ông vừa nằm xuống, công khai lên án những kẻ đã: **‘đánh bại con người, hạ nhục con người đến tận cùng -quá cả sự tận cùng nữa-, cho đến chỗ không thể, không còn là con người, cho đến chỗ cái con từng là Con Người kia mất đi cho kỳ hết chất người, chỉ còn hoàn toàn là con vật. Sạch sành sanh nhân tính, sạch sành sanh nhân cách, nhầy nhụa như con vật**

(...) **Có một câu hỏi: vì sao bọn họ lại làm như thế? Hình như Jean Paul Sartre, trong tác phẩm lý luận đặc sắc ‘Văn học là gì?’ đã có lần trả lời khi nói về tra tấn của bọn đầu hàng trong thời phát xít Đức chiếm đóng nước Pháp. Ông bảo đấy là bọn đã sa xuống hàng thú vật, nên chúng vô cùng căm ghét những ai còn là người. Chúng căm thù nhân cách của con người. Tao đã thành thú vật sao mày còn là người?’**

Nhớ lại câu **‘Tôi sẽ cố cầm cự với khối u này một ít thời gian vì còn mấy việc lặt vặt nữa phải làm’** trong lá thư cuối cùng Bùi Ngọc Tấn viết gửi ông ngày 04-10-2014, Nguyễn Ngọc tự hỏi **‘anh Tấn bảo anh phải cố cầm cự với khối u để làm là những gì?’**

Bùi Ngọc Tấn mất ngày 18-12-2014. Như thế lá thư trên viết đúng 2 tháng 14 ngày trước đó, khoảng thời gian tủ sách Tiếng Quê Hương đang nhận những sửa chữa vào phút chót của tác giả trước khi hoàn tất việc layout tác phẩm ‘Hậu Chuyện Kể Năm 2000’ để gửi qua Đài Loan in. Phải chăng giữa giờ phút chống chọi với những cơn đau căng xé vì chứng ung thư giai đoạn cuối, Bùi Ngọc Tấn nóng lòng chờ được nhìn mặt đứa con tinh thần cuối đời của anh? Và hẳn trong thâm tâm, anh không thể không nghĩ tới việc viết một cái ‘hậu’ tiếp theo nào đó như anh đã viết ‘Hậu CKN2000’, trong đó vẫn với

tấm lòng nhân từ, hiền hậu, chân thật, khiêm tốn, anh tiếp tục ghi lại những gì đã xảy ra cho anh, cho vợ con, gia đình anh cũng như đồng bào anh sau ngày ‘Chuyện Kể Năm 2000’ bị đưa lên giàn hỏa.

Điều đáng tiếc là anh đã lặng lẽ ra đi ngày 18-12-2014, hai ngày trước khi tôi ngậm ngùi được tin ‘Hậu CKN2000’ đến cảng Long Beach, California, Hoa Kỳ!

Nhưng, tôi tin giây phút này, từ bên kia lằn ranh sinh tử, nhà văn họ Bùi đang nhìn xuống gia đình anh, bạn bè anh, những độc giả của anh với nét cười đôn hậu, chân thật, tin rằng những gì anh ký thác trong ‘Chuyện Kể Năm 2000’, ‘Hậu Chuyện Kể Năm 2000’ vẫn sống mãi trong lòng mọi người, để nối bước chân anh tiếp tục ‘lưu giữ lại ký ức dân tộc’, như điều tâm nguyện anh ghi trên bìa tác phẩm ‘Biển và Chim Bói Cá’ xuất bản năm 2007’.

Xin trân trọng giới thiệu cùng độc giả bài viết của nhà văn Nguyễn Ngọc.

Trần Phong Vũ

Nam California ngày 26-02-2015 (Mùng Bảy Tết Ất Mùi)

Tôi quen anh Bùi Ngọc Tấn nhiều từ khi đọc bản thảo Mộng du, tên ban đầu của Chuyện kể năm 2000, anh Tấn từ Hải Phòng gửi lên dự cuộc thi tiểu thuyết do nhà xuất bản Hà Nội tổ chức. Chị Hoàng Ngọc Hà giám đốc nhà xuất bản nhờ tôi đọc, đọc xong tôi nói với chị: “nếu được làm trưởng ban giám khảo tôi sẽ xin trao ngay giải nhất cuốn này không chút đắn đo...” Chuyện kể năm 2000 có số phận của những tác phẩm lớn, nó thuộc những cuốn

sách như một danh ngôn đã nói: “Các bản thảo là thứ không cháy – Les manuscrits ne se brûlent pas”. Long đong, mà không, không thể chết. Nó không được giải thưởng, sách cũng không được in, dù chị Hà biết rõ giá trị lớn của nó.

Phải đợi đến mấy năm sau mới có một người làm biên tập dám đánh đổi cả sự nghiệp và điều ở ta thường được gọi là “sinh mệnh chính trị” của mình để trang trọng đưa nó ra đời, cho nhân dân, cho đất nước, cho con người: anh Bùi Văn Ngợi ở nhà xuất bản Thanh Niên. Anh Ngợi bị kỷ luật, phải về hưu sớm. Và một vị bộ trưởng, khôn thay, từng là nhà thơ có tiếng, đã cho xử tử ngay Chuyện kể năm 2000. Cuốn sách vừa ra lò bị đem xay thành bột. Nhưng, danh ngôn kia là chân lý, mà hết lứa này đến lứa khác những người cầm quyền tư tưởng không chịu, không thể hiểu: bản thảo là thứ đốt không cháy, nghiền không nát. Như trong một truyện thần kỳ, bằng nhiều cách nó đến tay và được hàng triệu người Việt Nam đọc. Rồi nó đi vòng ra thế giới, trong bản dịch tiếng Pháp nó có tên là “Conte pour les siècles à venir - Chuyện kể cho các thế kỷ mai sau”.

Vậy đó, không thể bầm vụn nó trong không gian, cũng không thể hòa thiêu nó trong thời gian. Rất đơn giản: vì nó chứa tư tưởng, là thứ không thể diệt, là thứ mà các triều đại liên tục không sao thoát khỏi được căn bệnh u mê tin có thể hạ sát bằng bạo lực. Càng không thể đánh bại được vì đây là sức mạnh của tư tưởng về lòng nhân từ. Cuốn sách của anh Tấn nói về một sự kỳ lạ đến tưởng khó tin: sức mạnh bất tử của lòng nhân từ. Chiến thắng của lòng nhân từ

trước mọi bạo lực và nham hiểm. Tôi nói điều này mà không sợ quá sai: Bùi Ngọc Tấn có lẽ là nhà văn nhân từ nhất từng có ở ta. Hiền hậu, khiêm nhường, trữ tình, đến ngây thơ. Yêu đời, yêu người, yêu thiên nhiên, đất trời, cây cỏ... đến ngây dại. Hóm hỉnh, nhẹ nhàng, thông dong, từ tốn đến hơi vụng về và chậm chạp... Nhưng cũng là người dũng cảm nhất trong những người cầm bút chúng tôi. Một dũng khí phi thường trước cái ác cùng mọi sáng tạo nham hiểm nhất của nó.

Bùi Ngọc Tấn kể chuyện một người bị bắt và bị tù oan, vì những chuyện ở đâu đâu, hẳn là chuyện người ta đấu đá tranh dành nhau ở tận đâu đó trên cung đình xa tít kia chẳng dính dáng gì đến anh, anh là một con tốt vô danh trên một bàn cờ xấu xa bản thủ, bị tù mà chẳng hề có án gì hết, cũng tức là có thể vô tội, như đột nhiên bị rơi vào khoảng không mịt mù về cả không gian lẫn thời gian. Cái nhà tù kiểu Kafka đó lại có chỗ khác Kafka, nó có một mục tiêu rất rõ ràng: đánh bại con người, hạ nhục con người đến tận cùng, quá cả sự tận cùng nữa, cho đến chỗ không thể, không còn là con người, cho đến chỗ cái con từng là Con Người kia mất đi cho kỳ hết chất người, chỉ còn hoàn toàn là con vật. Sạch sành sanh nhân tính, sạch sành sanh nhân cách, nhầy nhụa như con vật. Tôi cho rằng một trong những kỳ tích văn học, văn hóa lớn lao của Chuyện kể năm 2000 là nó đã chỉ ra, một cách hết sức cụ thể, vô cùng sống động và đáng sợ, cái mục tiêu sâu thẳm thẳm và đen ngòm của những thế lực chủ trương kiểu nhà tù của một ý thức hệ đòi bại và tàn phá đó. Bùi Ngọc Tấn nói rằng cái đó đang có, ở đây. Một phát hiện

cảnh báo và dũng cảm.

Có một câu hỏi: vì sao bọn họ lại làm như thế? Hình như Jean Paul Sartre, trong tác phẩm lý luận đặc sắc “Văn học là gì?” đã có lần trả lời khi nói về tra tấn của bọn đầu hàng trong thời phát xít Đức chiếm đóng nước Pháp. Ông bảo đây là bọn đã sa xuống hàng thú vật, nên chúng vô cùng căm ghét những ai còn là người. Chúng căm thù nhân cách của con người. Tao đã thành thú vật sao mày còn là người?

Câu chuyện Bùi Ngọc Tấn kể cho các thế kỷ mai sau là một câu chuyện như thế đó. Từ tốn, nhỏ nhẹ, không chút hằn học, hận thù, anh kể chuyện một con người, chuyện những con người, bị đày đọa đến tận cùng, đã xuống đến tận đáy của khổ đau, vẫn từng ngày, từng phút, từng giây giữ chắc phẩm giá của con người. Sự bình tĩnh, nhân hậu của ngòi bút anh cho thấy đức dũng cảm ở con người của anh cao cả biết dường nào. Để cho ta, cho mỗi chúng ta, cho con người mãi mãi mai sau hiểu và tin rằng không gì đánh bại được con người. Vậy đó, lạ thay, tác phẩm đề đòi của Bùi Ngọc Tấn, cuốn sách của khổ đau cùng cực, lại là cuốn sách của niềm tin. Niềm tin vĩ đại ở con người. Là bản tráng ca về con người bất tử. Bản anh hùng ca về phẩm giá không thể nghiền nát của con người.

Chỉ con người có lòng nhân hậu mệnh mông mới có được lòng dũng cảm phi thường đó.

Vâng, Bùi Ngọc Tấn, một người anh hùng như vậy vừa ra đi.

*

(xem tiếp trang 114)

Tháng Tư Đen, Tháng Tư Sáng

Từ Đẳng Cay Hậu Chiến đến Bình An Tâm Hồn

■ *Trangđài Glassey-Trầnnguyễn*

Hình: Olivier Glassey-Trầnnguyễn & Benjamin Vũ



NOTE: This project “Black April, Bright April” © is produced using oral history, community participation, and lived perspectives. Trangđài Glassey-Trầnnguyễn reporting on trauma, loss, and emotional health in the Vietnamese diasporas was undertaken as part of the 2011-12 California Endowment Health Journalism Fellowships (CEHJF), a program of the University of Southern California’s Annenberg School for Communication & Journalism. Contact: vietamproj@gmail.com; trangdai.net.

Trangđài Glassey-Trầnnguyễn thực hiện Dự án “Tháng Tư Đen, Tháng Tư Sáng” © về những ảnh hưởng của tang thương và mất mát trên đời sống tình cảm của người Việt hải ngoại qua học bổng của tiểu bang California cho Chương trình Báo chí về Y tế Sức khỏe (CEHJF), và do Trường Báo chí và Thông tin Annenberg của Đại học University of Southern California tổ chức. Cô sử dụng phương pháp lịch sử truyền khẩu, cùng kinh nghiệm dân thân cộng đồng, và tư duy trải nghiệm. Liên lạc: vietamproj@gmail.com, trangdai.net.

1. MƯỜI BA NĂM KHỔ SAI

Khi đến Mỹ, Cựu thiếu tá Thiên Nga Nguyễn Thanh Thủy mang theo ba vật rất quan trọng đối với mình. Một đôi găng tay may từ vải vụn, bà đã dùng trong thời gian 13 năm tù cải tạo. Hai chiếc áo tù – một bằng vải thô, và một bằng len, do chính bà đan lại từ hai chiếc áo lạnh cũ đã chật của hai con gái, do mẹ bà gửi vào. Và một cơ thể đã bị phá hủy, thương tật.

Nhưng bà cũng mang theo một gia tài quan trọng hơn cả những vật chứng này – một gia tài không ai có thể tịch thu, đầu tố, hay phá hủy: một ý chí để sống, một nghị lực phục vụ gia đình và xã hội, và một niềm tin mãnh liệt vào Chúa.

Trên hai chiếc áo tù đó, số tù – cũng là ‘nhân diện’ của bà trong mười ba năm khổ sai – đã bắt đầu phai nhạt theo năm tháng. Nhưng

những đau đớn về tinh thần lẫn thể xác vẫn còn hằn sâu. Có lẽ những thể hệ một và một rưỡi còn nhớ và biết cái bi kịch hỏa lò tại Việt Nam, nhưng thế giới và những thế hệ Việt ngoại biên vẫn cần một văn khố chính thức về bi kịch này. Điều quan trọng là chúng ta không để cho những sự thật về bi kịch này phai nhạt – như những số tù trên áo những người tù khổ sai năm nào – không để thù hận, nhưng để đấu tranh cho Công lý và Hòa bình.

Tại trại Hàm Tân Z30, Nguyễn Thanh Thủy đã phải trồng rau bằng phân người và nước tiểu, đã phải nhổ răng bằng kèm đóng đinh, đã canh cánh sợ bị bọn võ trang muốn làm hỗn nên không bao giờ dám chợp mắt, đã nơm nớp khiếp sợ mỗi đêm khi cai ngục lừng keng xâu chìa khóa đầu đó giữa rợn rùng thăm thăm tối. “Vi đêm trước có ai bị đưa đi, thì sáng hôm sau coi như mất tích,” bà nói.

Bà nhớ lại, “Tôi phải cải tạo khổ sai, không đủ vệ sinh và thiếu thốn mọi điều. Ăn thì độn khoai mì có vỏ đỏ quấy, gọi ‘bột ngang phệt,’ hột bo bo, mì sợi luộc có cả con chuột chết vớt ra bỏ đi, lại tiếp tục chia mì sợi cho người một phần để ăn, không thì đói. Cả ngày cuốc xới mỗi mẹt, tối đến vào phòng ngủ gần người lao phổi (xuất huyết phổi tới thời kỳ chót), bệnh giang mai thời kỳ thứ ba, phổi có nước thời kỳ chót. Tôi phải sống chung với họ cho tới khi họ được tha, và không bao lâu thì họ chết.”

Vì bà đã giữ một vai trò khá quan trọng khi phục vụ dưới chế độ Việt Nam Cộng Hòa, bà đặc biệt bị quản lý nghiêm ngặt và tra khảo liên tục, làm bà chóng mặt, căng thẳng đến ngã bệnh. Cán bộ không bao giờ rời mắt khỏi bà, ngay cả về đêm. Bà kể, “Tôi là người tù bị chỉ định nằm ngay cửa ra vào hoặc ngay cửa sổ phòng tù



để họ dễ kiểm soát hành vi về đêm của tôi. Cửa sổ tù không bao giờ có cửa để đóng lại, nên rất lạnh. Đêm đêm đói bụng quá, các bạn tù kể món ăn này, món ăn kia cho đỡ thèm đỡ đói. Nhớ chồng con kể chuyện hạnh phúc ngày nào thì có bà lên tiếng, kêu đừng kể nữa, vì rờ hai bên toàn chiếu không. Tới ngày thăm nuôi được gặp thân nhân gia đình, là lúc *lấy dạ dày an ủi trái tim.*”

Bà kiên trì, giữ vững tôn nghiêm của người lính, giữ tinh thần lạc quan. Cho nên “Cả 13 năm tù, tôi không muốn kẻ địch thấy giọt nước mắt của tôi. Nên khó tìm thấy nét buồn, cho tới ngày em tôi lên trại, báo tin Ba tôi mất, tôi xỉu ngay tại phòng thăm nuôi và tôi rơi nước mắt.”

Gian nan nhất là bốn tháng biệt giam, khi bà bị một nhóm cán bộ hỏi cung liên tục tại trại tù biệt giam X4 (Bộ Công An Cộng Sản đường Võ Tánh, Sài Gòn). Bà kể, “Tôi ở xà lim, chung quanh tối om, ngoài một bóng đèn điện cho cả dãy xà lim, mỗi xà lim có một khoảng trống bằng một cục gạch trên sát trần nhà để thờ. Đưa tôi về nơi này, bọn Cán Bộ chấp pháp làm áp lực để tôi viết cam kết, với chồng hồ sơ thu thập được của nhân viên

Thiên Nga, cấp chỉ huy, bạn bè để trước mặt, cho thời hạn suy nghĩ là 3 ngày. Trên đường trở về xà lim, tôi nhờ chấp pháp trình lại với lãnh đạo của họ, ‘6 năm tù cải tạo đủ để suy nghĩ, không cần thêm 3 ngày. Tôi đã trả lời ngay: Không, không bao giờ!’”

Vì vậy, tiêu chuẩn ăn hàng ngày của bà bị giảm đến mức tối thiểu, chỉ còn một chút cơm với vài hột muối hột. Thời gian này, dù bà có bị bệnh nặng cũng không được chữa, có lần ói từ nửa đêm đến sáng. Để phạt bà, chúng không cho bà tắm. Những ngày có kinh nguyệt, bà chỉ được 40 phút để thay quần áo, rồi bị cùm lại ngay. Cuối cùng, không khai thác được gì, cán bộ cai tù đã chuyển bà sang trại lao động. Bà quá yếu, không đi nổi, mà vẫn phải đứng để nghe án lệnh.

Trong 13 năm tù đàng đẵng đó, bà đã nhiều lần suýt chết, nhưng trong niềm tin của mình, bà nghĩ, Chúa đã cứu bà. Và cả một người bạn của bà, khi bà cầu xin cho bạn tù trong một đêm ngặt nghèo. Và bà đã nguyện – từ những lúc khốn đốn đã được Chúa nhậm lời – rằng bà sẽ trở thành con Chúa trong trọn cuộc đời này. Do đó, sau khi ra tù, nhờ sự hướng dẫn của một người bạn, bà đã gia nhập Hội thánh Tin lành.

Tôi tự hỏi, đối với bà, đâu là nỗi đau lớn nhất trong 13 năm này: những đau khổ về thân xác trong trại cải tạo, hay nỗi đau tình cảm phải chia lìa với gia đình và con dại? Thời gian có xoa dịu được những nỗi đau này không? Hay mất mát sẽ vĩnh viễn là mất mát? Trong các

cuộc thuyết trình chuyên môn về người Việt hải ngoại tại các trường đại học trong suốt mười mấy năm qua, tôi vẫn đặt câu hỏi: Ai sẽ trả lại cho Nguyễn Thanh Thủy và gia đình bà 13 năm chia lìa vì tù ngục cải tạo? Không ai giúp chúng ta tìm câu trả lời thỏa đáng, ngoại trừ lòng nhân từ và yêu thương của Chúa.

2. THÁNG TƯ SÁNG

Là người nữ tù cuối cùng rời trại cải tạo vì bị cho là ngoan cố, Nguyễn Thanh Thủy rời tù nhỏ, về tù lớn của xã hội Việt Nam hậu 1975, với hai hàm răng đã rụng, nên các con không dám tới gần bà. Con gái bà bảo, “Kỳ quá, Mẹ không có răng!” Sau khi ra khỏi tù, Nguyễn Thanh Thủy và gia đình tiếp tục bị đàn áp, trù dập, đe dọa, cho đến khi gia đình bà được sang Mỹ theo diện HO. Sau nhiều đau khổ và mất mát, bà vẫn tiếp tục sống còn, vươn lên. Khi qua Mỹ, bà tự lực cánh sinh, không muốn làm gánh nặng cho xã hội, cho nên dù bị liệt một tay, bà vẫn tiếp tục lao động để nuôi sống bản thân và gia đình.

Nhưng bất hạnh đã một lần nữa đã đến với gia đình bà. Con gái lớn của bà bị chứng bệnh hiểm nghèo và qua đời. Bà lại bị ung thư tử cung, nhưng may mắn sống thoát sau hai lần giải phẫu. Không còn làm khả năng làm việc, kinh tế gia đình sa sút, lại buồn nỗi buồn mất con, bà bắt đầu suy sụp tinh thần, mất ngủ triền miên. May thay, niềm tin của bà đã cứu bà. Bà đã tìm được sự cứu rỗi nơi Chúa, để bà chấp nhận quá khứ, và tìm được sự bình an trong tâm hồn – cho dù bà đã chịu cảnh tre già khóc măng non khi trưởng nữ qua đời, hay khi

bà tưởng đã mất mạng vì bị ung thư. Tuy vẫn còn chịu nhiều đớn đau về thể xác, bà đã dần thân trong hơn 10 năm qua với Hội H.O. Cứu Trợ Thương Phế Binh và Quả Phụ Việt Nam Cộng Hòa, giúp cải thiện đời sống của những gia đình vẫn còn lầy lắt bên lề xã hội tại quê nhà.

Từ 1976 đến nay, mỗi tháng Tư là một thời gian hồi tưởng, truy niệm, và gìn giữ một biến cố lịch sử đã thay đổi vận mạng quê hương và dân tộc Việt Nam. Tháng Tư Đen đã trở thành một biến cố thiêng liêng cho người Việt hải ngoại từ nhiều thập niên qua. Và sẽ tiếp tục là một dấu chỉ của sự hiện diện của dân tộc da Vàng nơi viễn xứ.

Qua dự án này, tôi muốn quy nhận truyền thống tưởng niệm này của Cộng đồng người Việt hải ngoại. Đồng thời, tôi cũng muốn đón nhận và đưa lên giá cao những ngọn đèn đã làm cho Tháng tư 1975 không chỉ còn là một ngày của bạo lực và mất mát. Chúng ta đã xây dựng những Tiểu Việt Nam khắp dọc dài thế giới. Chúng ta đã nuôi dạy nên người nhiều thế hệ trẻ tại xứ người. Chúng ta đã xoay ngược thế cờ, dùng sức mạnh của thế giới và tư duy đương đại để gìn giữ lịch sử và phát triển tương lai. Những ngọn đèn đó vẫn tỏa sáng giữa chúng ta, là chính ông, bà, cha mẹ, anh chị em của chúng ta, bên cạnh những ngọn thiên đăng rực rỡ như gương sáng của các vị lãnh đạo tinh thần.

Hành trình của Cựu Thiếu tá Biệt động Thiên Nga Nguyễn Thanh Thủy chính là một trong muôn vàn ngọn đèn đã từ lâu thấp lên ánh sáng Đức tin, Hy vọng, và Nhân ái trên một trang lịch sử bi ai của dân tộc. Niềm tin của bà vào

Chúa đã cứu rỗi bà ngay trong đời này, giúp bà chỗi dậy từ một vũng tang thương chết chóc, cho bà một niềm tin, truyền cho bà sức sống mới, thấp lên trong bà một hy vọng mới. Ngày 9 tháng 3 năm 2012, bà Nguyễn Thanh Thủy đã được văn phòng TNS Lou Correa tuyên dương. Ánh sáng mà Chúa đã thấp lên trong bà, giờ đây cũng đã được thế gian nhận biết.

Khi được mời chia sẻ về sức mạnh của hồng ân và lời nguyện trong việc chữa lành những vết thương của con người, Cha Đình Minh Trí, Dòng Tên, vị linh hướng của Phong trào Đồng Hành, đã nói, “Gần đây tôi có dịp viếng thăm một bệnh nhân bị xe cán rất là nặng. Tôi mời ông ta mở lòng để đón nhận ơn lành phần hồn lẫn phần xác. Ông ta rất thành thật tâm sự với tôi cuộc đời khó khăn của ông, nhất là về việc làm hòa với Chúa. Chúng tôi đàm thoại về vài cách ông ta có thể tiến tới trong cuộc hành trình đức tin. Ông ta đón nhận hết lòng và roi lệ. Lòng ông càng bình an, thì bác sĩ lại càng ngạc nhiên về sự hồi phục mau chóng của ông.”

Cha Trí nói thêm, “Đây chỉ là một kinh nghiệm trong cuộc đời phục vụ của tôi được chứng kiến sức mạnh của ân sủng Chúa. Thiên Chúa luôn luôn giang tay, ban tặng nhiều ân sủng để chữa lành và ban sức sống dồi dào cho chúng ta. Nhưng Ngài không ép, mà khiêm nhường chờ đợi. Khi chúng ta mở lòng để Chúa là Chúa trong cuộc đời chúng ta, các ân sủng ấy biến đổi chúng ta.”

Tôi nhớ đến Vị lãnh đạo tinh thần của Giáo hội Công Giáo Việt Nam, Đức Cố Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận, một

ngọn thiên đăng. Ngài đã chịu 13 năm lao tù, và trong thời gian đó, Ngài đã viết những tài liệu quý giá, những bài thơ tha thiết, những kim chỉ nam thiết thực, những chứng từ Đức Tin mãnh liệt. Trong chúc thư, Ngài viết, “Tôi thanh thản ra đi, và tôi không giữ lòng oán hận nào đối với ai. Tôi dâng tất cả những đau khổ tôi đã trải qua cho Đức Mẹ Vô Nhiễm và Thánh Giuse.” Điều mà chúng ta kính ngưỡng ở Ngài, chính là tinh thần lạc quan và niềm hy vọng tràn trề nhờ lòng tin tưởng vào Chúa.

Nên trong Tháng Tư Đen, chúng ta cùng hướng lòng về sức mạnh của hồng ân và lời nguyện, để Chúa giúp chữa lành những vết thương trên thân thể dân tộc Việt Nam, và trên từng con người, từng gia đình của chúng ta. Để sau 37 năm tha phương, chúng ta được cùng bừng sáng trong sự Phục Sinh của Chúa, cùng chỗi dậy trong một niềm tin mới vào đường sống của quê hương Việt Nam.

Xin tạ ơn Chúa vì những hồng ân đã tuôn đổ trên Cựu Thiếu tá Nguyễn Thanh Thủy, trên Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận, trên muôn vạn người tù cải tạo, và trên mỗi một người chúng ta. Chính nhờ những hồng ân này – và nhiều nữa những hồng ân khác – mà chúng ta có thể chúc mừng nhau một Tháng Tư Sáng trong năm 2013, và những năm tới nữa. Sáng trong hy vọng. Sáng trong niềm tin. Sáng trong chiến thắng của Chân Thiện Mỹ.

Chúa đã Phục Sinh! Chúng ta cũng phục sinh với Ngài! Và Quê hương, dân tộc Việt Nam sẽ khai hoàn trong Ôn Thánh!

Chúc Mừng Phục Sinh Dân Tộc! Chúc Mừng Tháng Tư Sáng! ■

Dầu gội đầu

CHÙM KẾT - HÀ THỦ Ô

Giữ cho tóc ít rụng, hết gàu, hết ngứa.

CÁI RĂNG CÁI TÓC LÀ GỐC CON NGƯỜI

Muốn có mái tóc

đẹp óng ả, mượt mà

hãy dùng dược thảo thiên nhiên



1 - 855 - 848 - 8224

www.CHUMKET.COM

HERBAL Chumket®

2 in 1 Shampoo & Conditioner

Chumket (Gleditsia)
Hà Thủ Ô (Foti Root)
Green Tea - Ginseng
Horsetail - Aloe Vera
Niacin - Biotin - Keratin

**Promotes healthy hair growth
Helps eliminate dry scalp dandruff
Nourishes follicles to prevent hair loss
Detangles and thickens hair**

**MADE IN THE
USA**



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn Sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

**TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN**

**NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM**

DONG NAI PHARMACY Dược Sĩ **TRẦN ĐỨC HIẾU** Dược Sĩ **TRẦN LƯU THỊ ÁI**

CÔNG TY CUNG CẤP DƯỢC PHẨM VÀ DỤNG CỤ Y KHOA

9081 Bolsa Ave., Suite 108, Westminster, California
(gần tiệm Hòa Bình Food To Go, trong khu Guaranty Bank of California)

Tel: (714) 379-5072 Fax: (714) 379-5074

BÁN VÀ CHO THUÊ CÁC DỤNG CỤ Y KHOA:

- XE LĂN - NẠNG CHỐNG - NẠNG TẬP ĐI (Walker)
- GIƯỜNG BỆN VIỆN VÀ CÁC ĐỒ DÙNG PHỤ THUỘC (Hospital Bed & Accessories)
- DỤNG CỤ AN TOÀN TRONG PHÒNG TẮM (Bathroom Safety Products)
- CÁC LOẠI MÁY ĐO ĐƯỜNG TRONG MÁU (Blood Glucose Monitor)
- MÁY ĐO HUYẾT ÁP (Blood Pressure Monitor)

CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ:

- CÁC LOẠI DƯỢC PHẨM BÁN THEO TOA (Prescription Drugs) HAY BÁN TỰ DO (OTC Drugs)
- CÁC LOẠI SẢN PHẨM NUÔI DƯỠNG BỆNH NHÂN QUA ỐNG CHUYỂN VÀO RUỘT
- HAY CHUYỂN VÀO MÁU (Enteral & Parenteral Nutrition Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN TIỂU TIỆN BẤT THƯỜNG (Incontinence Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN GIẢI PHẪU LỖ THÔNG QUA THÀNH BỤNG (Ostomy Products, TÚI DẪN LỖ THÔNG ĐẠI TRÀNG (Colostomy Products).

SẢN PHẨM TỐT - AN CẦN - TẬN TÂM - NHANH CHÓNG

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10AM - 6PM Thứ Bảy: 10AM - 3PM

NHẬN:

MEDICAL - MEDICAL - CÁC
LOẠI BẢO HIỂM - AETNA -
ALTARX - BLUE CROSS -
BLUE SHIELD - CARE MARK
- CIGNA - COMPLETE - DI-
VERSIFIED - EXPRESS
SCRIPTS - FOUNDATION -
GEHA - HEALTHNET - MET
LIFE - PACIFICARE - PAID -
PCS -PCN -PERFORM - PER-
CARE - RESTAT - RX NET -
SCRIPCARD - TRAVELER -
VALUE RX

Khi con người muốn làm con bò

Câu chuyện thật của một bác sĩ ở Việt Nam sau ngày 30-4-1975

Trình diện ngày 30/4/1975 Tôi là một bác sĩ y khoa. Thời chiến ở miền Nam, hầu hết các bác sĩ đều phải vào quân đội, nhiệm vụ săn sóc sức khỏe cho quân nhân và gia đình, đôi khi làm dân sự vụ khám bệnh miễn phí cho người dân. Trên mặt trận, ngoài việc điều trị thương binh, có lúc tôi gặp bộ đội hoặc cán bộ cộng sản bị thương và bị bắt, tôi vẫn chăm sóc cho họ mà không cần biết trước mặt mình là ai, bạn hay thù.

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, như số phận nổi trôi của đất nước, như hoàn cảnh của hầu hết người dân miền Nam, tôi được lệnh phải trình diện chính quyền mới được gọi là “chính quyền cách mạng” để được đi “cải tạo” trở thành “người mới xã hội chủ nghĩa”. Theo thông cáo của ủy ban quân quản, các sĩ quan như tôi cần mang theo tiền bạc đủ cho 30 ngày ăn. Mọi người hăm hở tranh nhau “đăng ký” mong rằng đi sớm sẽ về sớm trong vòng một tháng.

Sau thời gian dài được gạn lọc, tra hỏi, và khi đã hoàn tất “9 bài học căn bản” tôi được tàu đồ bộ cũ của hải quân VNCH đưa từ Trà Nóc (Cần Thơ) xuống vùng U Minh, thuộc An Giang Rạch Giá Cà Mau với nhiệm vụ dựng lên những lán trại dành cho

các toán tù cải tạo khác xuống trụ lâu dài. Chỗ ở chúng tôi là những căn chòi xiêu vẹo mất nóc, xung quanh trồng tron dựng trên các mô đất cao chống ngập, chúng tôi phải cấp tốc sửa chữa che mưa che nắng, đêm đêm rấn bò dưới chiếu nằm không dám nhúc nhích.

Mỗi ngày chúng tôi phải rời trại thật sớm lên rừng tràm xa 5 cây số và trở về trước 5 giờ chiều. Ở đây trời sập tối rất nhanh, muỗi bay vo vo trên đầu như chuồn chuồn, chúng liềm mạng bám vào da thịt hút máu không thể đuổi kịp. Mỗi ngày mỗi người chúng tôi phải mang về nhà 3 cây tràm từ 5 đến 10 thước, bẻ tròn khoảng một ôm nhỏ dùng làm cột trại chờ đón các



toán khác.

Rừng tràm U minh dày đặc, ẩm thấp, tối tăm, đầy rẫy sinh vật rắn, rết, bò cạp.. cực độc. Đường lưu

thông chỉ là những con kinh rạch ngang dọc được đào trước đây sâu tới ngực, ngang cỡ vài mét, lâu ngày không xử dụng nước màu đen sẫm như nước cống, bốc mùi sinh hôi hám, ruồi nhặng bay vo ve.

Chúng tôi chui vào rừng đẫm nước màu đỏ của cây tràm, dùng rựa đốn mỗi người 3 cây, cùng xúm nhau kéo từng cây ra bờ kinh. Trong rừng có loại dây leo gọi là dây “trại” giống như dây mây, dẻo dai, tôi dùng bó 3 cây thành một ròi đẩy xuống lòng kinh. Tuy nặng nhưng cây nổi dưới nước, tôi quàng vào cổ ròi cố sức kéo bồng bênh theo dòng kinh, chẳng khác gì con trâu kéo cây bì bõm dưới ruộng nước.

Một hôm trời mưa tầm tã, tôi trằm mình dưới dòng kinh hôi hám cố kéo khối cây về trại cho kịp ngày. Trên bờ, hai bộ đội du kích lăm li tay cầm súng AK như sẵn sàng nhà đạn vào bất cứ tù nhân nào có ý trốn trại.

Lúc đó tôi cảm thấy buồn và nhục. Một người bình thường cũng không thể bị đối xử như vậy huống chi một bác sĩ như tôi. Ít ra trong xã hội tôi cũng giúp ích được cho bệnh nhân, chăm sóc sức khỏe cho nhiều người, chưa nói được kính trọng, nâng niu.

Vậy mà hôm nay dưới chính quyền được gọi là cách mạng, hứa hẹn mang hạnh phúc ấm no về với nhân dân, sự thật phũ phàng cho

(xem tiếp trang 118)

Thư Không Miêm Gửi Bạn

■ Trần Văn Lương

(Thay lời một thương phế binh VNCH đang kẹt ở VN gửi người bạn cũ đã vượt biên nhưng nay lại viện dẫn đủ mọi lý do để về vui chơi)

Gửi nhờ tập vé số trên tay,
Chống nạng đến đây để gặp mày.
Hụt hẫng thấy mày ngồi giữa quán,
Đang cùng bày cán bộ vui say.

Không muốn bị mang tiếng quấy rầy,
Khi lòng đang thất vọng chua cay,
Nên đành mượn tạm vài trang giấy,
Viết bậy đôi câu gửi tới mày.

*

Mày hãy cùng tao nhớ lại ngày,
Cùng mày trong bóng tối chia tay,
Mày thề rằng nếu Trời cho thoát,
Mày ắt không quên mối hận này.

Từ đó, trong đau đớn dập vùi,
Bọn tao mòn mỏi đợi tin vui.
Ngờ đâu hạnh phúc lụi xa mãi,
Nghĩ đến quê hương lại ngậm ngùi.

Mày trở về chơi đã lắm lần,
Lúc thì viện cớ gặp người thân,
Lúc theo “từ thiện” tìm danh vọng,
Hí hửng vô tròng bọn ác nhân.

Hàng vạn hàng trăm các hội đoàn,
Tranh đua làm thiện thật gian nan.
Hân hoan vì chút hào quang giả,
Họ đã an nhiên giúp bạo tàn.

Mày cũng lần theo đóm múa may,
Hết quà lại cáp phát rền tay.
Tiền Tây, tiền Mỹ xài như rác,
Lầu các thi nhau mọc dấy đầy.

Mày biết dân đây được những gì,
Khi đoàn cứu trợ đã ra đi?
Đất đai ngập lụt, nhà tan nát,
Ngơ ngác trên tay một gói mì!

Biết chẳng vì những đứa như mày,
Sự thật quê nhà chẳng chịu hay,
Hãnh diện ta đây về “cứu viện”,
Nên bày quỹ đồ hiện còn đây.

Mày có biết mày đã tiếp tay,
Nuôi dân cho chúng để rồi nay,
Chúng càng thêm có đầy phương tiện,
Để khiến dân ta mãi đọa đầy.

Cả bày chúng vẫn sống xa hoa,
Xuất ngoại đầu tư, sắm sửa nhà,
Con cái tiêu ra hàng bạc triệu,
Đồng tiền đó liệu lấy đâu ra?

Mày so với chúng được bao lắm,
Tỷ phú tiền Tây chúng cả trăm.
Của cải một thẳng trong Bắc phủ,
Thừa nuôi dân sống đủ nhiều năm.

Phải chăng vì cất ấm cơm no,
Mày lại mơ màng chức vị to,
Nên mới trở cờ o bế giặc,
Qua sông ngoảnh mặt với con đò?

Tao xót xa nhìn lũ bạn thân,
Ngày xưa vượt biển lắm gian truân,
Nay khuôn tiền bạc về quê cũ,
Góp sức nuôi bè lũ hại dân.

Bạn mình giờ lắm kẻ giàu sang,
Áo gấm xênh xang rộn xóm làng.
Có đứa vênh vang bằng cấp lớn,
Hùa theo lũ ngợm chống Cờ Vàng.

Có thằng may mắn lắm đồng ra,
Thơ thới về đây, bỏ vợ nhà.
Có đứa làm sui gia với giặc,
Ra ngoài trở mặt lú lo ca.

Thấy miệng mày thoa mỡ nói năng,
Lòng tao chua xót chột hay rằng,
Xuống thuyền mấy đứa đêm hôm đó,
Giờ đã “vinh quy” đủ bấy thẳng!

Tao tưởng bao năm ở nước ngoài,
Chúng mày phải biết rõ hơn ai,
Ngày ngày đọc thấy nhiều tin tức,
Sao lại vô tâm được thế này?

Lần cuối cho tao nói một lời:
Nếu còn người trở lại ăn chơi,
Đua đòi danh lợi, buôn “từ thiện”,
Thì chớ mơ chi chuyện vá trời.

*

Nặng chiều cuốn xác lá trôi,
Bóng đôi nặng gổ đơn côi ngược dòng.

(Cali, 5/2012)

Giáo dân Nghệ-Tĩnh-Bình vượt biên đi tị nạn

■ *Trọng Nghĩa, Lê Hải*

Ở nhiều nơi trên lãnh thổ Liên Hiệp Châu Âu bắt đầu hình thành những công đồng Công giáo Việt Nam, do một thể hệ di dân rất mới và rất trẻ lập nên. Từ Ba Lan cho đến Anh Quốc, sự xuất hiện của những người Công giáo từ Nghệ An, Hà Tĩnh, hay Quảng Bình, Huế và Đà Nẵng đã khiến các tổ chức quốc tế và địa phương quan tâm, trong bối cảnh ở Việt Nam đang nổi lên vấn đề tranh chấp đất đai giữa chính quyền và giáo dân Công giáo như vừa mới xảy ra ở Đông Yên (Hà Tĩnh), hay Con Cuông (Nghệ An), và Cồn Dầu (Đà Nẵng).

Thông tin viên Lê Hải tại Luân Đôn nêu bật một vài đặc trưng của cộng đồng người Công giáo Việt Nam tại Anh Quốc.

Thông tin viên Lê Hải tại Luân Đôn 20/03/2015

Lê Hải: Một trong số những đặc điểm của người công giáo Việt Nam là tụ họp để cùng nhau đi thánh lễ vào Chủ Nhật. Nếu quý vị có dịp đến thủ phủ

Glasgow của xứ Scotland vào Chủ Nhật thì sẽ gặp một họ đạo như vậy, mới hình thành chỉ vài năm trở lại đây. Khá nhiều giáo dân đến từ hai giáo xứ Nghi Vạn thuộc huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, và giáo xứ Thượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện nay thánh lễ do cha xứ người Anh thực hiện,



Giáo dân Công giáo Việt Nam tại Glasgow (Scotland). Hoài An và A Lùng

nhưng giáo dân đang duy trì hai buổi lễ trọng vào mùa hè và mùa đông và mời linh mục người Việt từ các nơi khác đến thực hiện nghi lễ bằng tiếng Việt.

Tương tự như vậy có các họ đạo công giáo đang được xây dựng dần với giáo dân Nghệ An từ Yên Thành và Diễn Châu ở Manchester, hay Thiên Lộc, Can Lộc ở Leeds. Nếu nhìn vào các họ đạo của

người Việt ở nước ngoài thì bước phát triển trong vài năm tới cũng sẽ giống với các họ đạo của người Việt mới thành lập sau này ở Đông Âu, mà nổi bật nhất là công đồng Công giáo Việt Nam ở thủ đô Warszawa của Ba Lan, thực hiện thánh lễ ở một vài địa điểm khác nhau tùy thuộc vào nơi sinh sống và làm việc, có hai linh mục người Việt phụ trách việc đạo là cha Vũ Thành Khánh và cha Nguyễn Huy Thêm, và kế hoạch sắp tới sẽ có thêm hai linh mục người Việt nữa được gửi sang.

Điểm chung của các họ đạo mới là lúc ban đầu không có linh mục người Việt. Đây là điều khác biệt với các họ đạo Việt Nam ở nước ngoài, được thành lập trong giai đoạn di tản sau 1975, có sẵn linh mục và thầy tu cùng vượt biên, như cha Nguyễn Tiến Đắc ở Birmingham. Các hoạt động của đức ông Đào Đức Diễm khi còn sống cũng qui tụ được nhiều giáo dân từ Huế và Đà Nẵng, bên cạnh các nhóm giáo dân di cư từ Bắc vào Nam và di tản ra nước ngoài.

RFI : *Người ta nghe nói nhiều đến giáo dân Bùi Chu Phát Diệm di cư, nhưng ít biết đến Nghệ An – vốn được tuyên truyền là cái nôi của Cộng sản hơn là Công giáo ?*

Lê Hải : Câu chuyện về người Công giáo ở Nghệ An ít được biết đến, một phần vì bộ máy tuyên

truyền ở Việt Nam chỉ nhắc đến khía cạnh đấu tranh giai cấp. Thực ra theo các nghiên cứu lịch sử của các chuyên gia Việt Nam học ở nước ngoài, mà đặc biệt là quyển sách mới vừa xuất bản của PGS Charles Keith, thì phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp ở Nghệ An có rất nhiều công đóng góp của các linh mục người Việt ở đây. Giáo phận Vinh là một khu vực hành chính mà theo qui ước của Tòa Thánh thì bao gồm cả tỉnh Nghệ An lẫn Hà Tĩnh và Quảng Bình hiện nay.

Lý do thứ hai khiến ít người biết đến vấn đề của người Công giáo ở Nghệ-Tĩnh-Bình là vì họ không di cư rầm rộ vào nam trong giai đoạn 1954, và khá nhiều giáo dân bị kết án trong phong trào đánh địa chủ và cải cách ruộng đất theo sau đó. Hiện nay, có khá nhiều giáo dân từ vùng này di cư lên Tây Nguyên kiếm việc làm và đi lễ nhà thờ ở Kontum và Pleiku.

Các khảo sát về di dân ở Việt Nam ghi nhận đây là một trong số những nơi có nhiều dân bỏ xứ đi tìm việc nhất, và không ít người theo các đường dây vượt biên ra nước ngoài để kiếm ăn. Điều kiện sống và làm việc của họ rất khắc nghiệt, như những câu chuyện tôi từng nghe kể về ngành may và xây dựng ở Nga, các nghề tay chân ở Trung Đông, và công việc trên các chiếc tàu đánh cá dài ngày sang tận châu Phi.

Khi sang được đến Anh thì điều kiện sống ổn định hơn, và thu nhập cao hơn, thì người ta bắt đầu có nhiều thời gian hơn cho tôn giáo và tín ngưỡng, và trong điều kiện được xã hội khuyến khích thì các giáo họ của người Việt bắt đầu hình thành, và trong giai đoạn sơ khai thì đặt cơ sở trên các mối quan hệ đồng hương cũng như mối liên kết với cội nguồn là giáo phận Vinh.

RFI : *Có tin về những hành vi không hay của người gốc Nghệ An. Tại sao nước Anh không trả họ về nước, và có can thiệp gì để hướng các hoạt động tôn giáo sao cho không bị lợi dụng để trở thành băng đảng tội phạm ?*

Lê Hải : Một trong số các qui định của Liên Hiệp Quốc về tị nạn là bảo vệ cho người bị đàn áp tôn giáo. Những tranh chấp về đất đai giữa chính quyền và giáo dân ở Việt Nam là một trong số các bằng chứng mà người tị nạn đưa ra để yêu cầu chính phủ Anh cho phép ở lại, và không được trục xuất họ quay trở về nơi mà quyền tự do tôn giáo của họ không được bảo đảm.

Khi cấp thẻ tị nạn cho một người thì chính phủ Anh phải đồng thời chịu trách nhiệm cung cấp nhà cho họ ở, trợ cấp tiền điện nước và chi tiền ăn uống hàng tuần, cho bản thân người đó và trong nhiều trường hợp là cả con cái và vợ chồng của họ. Đây là một gánh nặng cho ngân sách nước Anh nhưng hiện chính phủ nước này vẫn tiếp tục duy trì.

Đó cũng là một phần lý do tại sao ngày càng có thêm di dân bất hợp pháp đang sống ở các nước châu Âu vẫn tiếp tục kéo sang Anh để tìm một cuộc sống tốt hơn.

Hiện các giáo họ Việt Nam đang hình thành ở Anh đa số là đàn ông độc thân ở độ tuổi rất trẻ, cho nên sau khi có giấy tờ nhiều khả năng họ sẽ về Việt Nam cưới vợ và đem sang, và xây dựng những ngôi làng mới ở bên này. Trong ngành nails và cần sa bắt đầu có những mâu thuẫn giữa các vùng miền mà nổi bật nhất là giữa các nhóm di dân Hải Phòng đã đến Anh từ trước với các nhóm Nghệ An Hà Tĩnh mới sang sau này.

Ngoài ra cũng bắt đầu có tình trạng người ở bên này đem đồng hương sang để bóc lột lao động và ràng buộc bằng cả mối quan hệ xã hội lẫn nợ nần tài chính. Cách đây ba hôm, cảnh sát Anh vừa thực hiện chiến dịch chống tình trạng bắt nhân viên làm việc như nô lệ, cùng lúc kiểm soát cả chục tiệm nails ở nhiều thành phố khác nhau, khiến người ta liên tưởng đến các băng nhóm tội phạm Nghệ An một thời tung hoành trong ngành thuốc lá ở Berlin, Đức.

Trong bối cảnh kinh tế xã hội rắc rối như vậy, các họ đạo của người xứ Nghệ ở Anh sẽ gặp rất nhiều khó khăn để nuôi dưỡng một cuộc sống tinh thần tốt đời đẹp đạo như các bài kinh mà họ đọc hàng ngày. ■

ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN



MÙA XUÂN VỪA TỚI

■ *Trần Lữ*



Mùa xuân đang bắt đầu, vạn vật đang náo nức chỗi dậy sau một giấc ngủ mùa đông băng giá kéo dài, tôi được tin cựu Thủ tướng Lý Quang Diệu xứ Tân Gia Ba vừa năm xuống. Tôi giật mình và bị choáng váng. Thật vậy sao? Tôi yêu mến ông già họ Lý 91 tuổi này quá. Các cụ nhớ ông chứ? Đối với tôi, ông là một vĩ nhân, người đã lập ra quốc đảo Singapore giàu có và thịnh vượng ngày nay.

Từ xưa, tôi có nghe nhiều nguồn nói rằng ông Lý Quang Diệu gốc người Việt Nam. Ông sinh năm 1923 tại Biên Hòa. Cha mẹ ông nghèo và đông con, có một người Tàu xin ông làm con nuôi rồi đem về Tàu. Vì đất Tàu khó sống, nên gia đình này đã di cư sang đất Singapore lúc đó còn là thuộc địa của Anh. Ông Lý Quang Diệu đã lớn lên và trưởng thành tại miền duyên hải nghèo nàn này. Với trí óc thông minh siêu việt, ông đã nhìn ra tiềm năng của giải đất mình đang ở. Ban đầu ông chỉ ao ước làm sao Singapore này được sung túc giàu có như Saigon của Việt Nam. Ông dần thân vào các hoạt động chính trị và xã hội. Năm 1954, ông lập ra Đảng Nhân Dân Hành Động (PAP), được nhiều người ái mộ. Năm 1959, đảng của ông đã thắng trong cuộc bầu cử và đã chuyển Singapore

từ miền đất kiểm soát của Anh ra một tiểu quốc tự quản. Ông đã cầm quyền trong 30 năm liền, đã nâng giải đất 700 cây số vuông nghèo nàn lên thành một quốc gia độc lập, một hải cảng quốc tế quan trọng, một trung tâm thương mại giàu có nhất nhì Châu Á.

Đảng CSVN đã mời ông sang VN làm cố vấn. Ông đã sang, đã quan sát, đã trao đổi, nhưng giới lãnh đạo của CSVN đầu óc cằn cỗi và u tối, nghe ông nói nhưng không dám làm theo lời ông khuyên.

Lý Quang Diệu cuối đời có viết một cuốn sách hơn 400 trang bày tỏ quan điểm của ông về tương lai của thế giới, đặc biệt miền Đông Nam Á, trong đó có nhắc nhiều tới Việt Nam. Sách mang tên ‘One Man’s View on the World’. Trong phần nói về VN, ông chê các quan chức CSVN hiện nay đầu óc già cỗi và thiển cận. Ông hy vọng VN sẽ có một tương lai tươi sáng khi lớp trẻ lên thay thế lớp già cằn cỗi này. Ông tiếc cho VN, một dân tộc bản chất thông minh, một đất nước đầy tài nguyên thiên nhiên phong phú và đa dạng, một bờ biển dài và đẹp, đáng lẽ phải giàu mạnh từ lâu rồi.

Theo ông thì VN sẽ ngã theo Mỹ, sẽ cho Mỹ vào Cam Ranh nhưng vẫn không thoát được những cơn nhưc đầu ở Biên Đông với Tàu Cộng.

Tôi đem chuyện ông Lý Quang Diệu kể cho cả làng An Lạc của tôi nghe trong bữa ăn đầu mùa xuân vừa qua. Nghe xong thì có hai đáp ứng rất rõ rệt, giữa phe các bà và phe các ông. Mấy bà mấy cô khi nghe tôi nói Cựu Lý Quang Diệu là người VN và sinh quán ở Biên Hòa thì chạy tới ôm lấy Chị Ba Biên Hòa và khen rằng sao sinh quán của chị nổi tiếng thế. Còn phe các nhà quân tử liền ông thì đập bàn khi nghe lời Lý Quang Diệu chê trách nhóm CSVN hiện nay ngu dốt và tham tàn. Ông ODP bô chữ thì nói ngay : Ngày xưa tôi nghe nhà văn lớn Albert Camus của Pháp bảo chủ nghĩa cộng sản là cứt ‘Le communisme, c’est de la merde’ thì tôi nghĩ ông Camus nói dơ quá, nhưng nay thì tôi thấy ông Camus nói dơ như vậy chưa đủ, phải nói nặng hơn thế một ngàn lần. Có lẽ phải nói như LS Nguyễn Văn Chức mới đúng. Các cụ nhớ LS Chức chứ? Ông là một luật sư nổi tiếng ở Saigon trước 1975, một Thượng nghị sĩ uy tín, và nhất là một nhà văn có tầm cỡ. Năm 2006, tết Bính Tuất, ông viết một bài về ngày quốc hận 30/4. Trong bài này ông bảo bị Tàu cai trị khắc nghiệt một ngàn năm, người Việt không bỏ nước ra đi, bị Pháp tàn ác bóc lột một trăm năm, người Việt không bỏ nước ra đi, thế mà khi bọn CSVN cướp

xong miền Nam năm 1975 thì mấy triệu người đã liều mạng bỏ nước ra đi. Sống dưới chế độ CS là cả một sự tuyệt vọng, tuyệt vọng không được làm người. Cộng sản vừa là quỷ vừa là súc vật. Vấn đề hiện nay là vấn đề chúng ta phải chống lại quỷ và súc vật.

Nghe đến đây thì bà cụ B.95 trong làng giơ tay xin ông ODP đổi đề tài, vì mỗi lần nghe tới chữ CS là bà cụ lên cơn nhưc đầu. À, tôi quên chưa trình các bạn là bữa nay chúng tôi được Cụ B.95 thuyết cơm nấu theo lối Bắc Kỳ. Cụ già bảo đây là món nhà quê Bắc Kỳ chứ không phải món ở tỉnh thành, những món cụ đã ăn và đã nấu từ ngày còn bé. Các bạn đã đoán ra món gì chưa? Món Bắc Kỳ nhà quê mà. Thừa đó là món Cà bung với bì lợn, đậu phụ và tía tô. Món thứ hai là món Nộm Rau Muống. Món này dễ làm lắm : rau muống luộc sơ, thịt ba chỉ, tép con, khế, rau răm, kinh giới, vừng, và mắm tôm. Chao oi, gắp một miếng nộm này cho vào miệng rồi nhai, tự nhiên tôi thấy quê hương ngày xưa hiện ra, mâm cơm nóng sốt có ông bà, bố mẹ và anh em chúng tôi ngồi quanh hiện ra. Chao oi, món nộm rau muống này sao mà nó ngon thế.

Thấy dân làng ăn một cách nồng nhiệt, loáng một cái mà mấy đĩa rau đã hết, cụ B.95 thích lắm. Cụ bảo tôi biết các ông thèm bia thèm rượu nhưng ăn món nhà quê này các cụ tôi không uống với rượu. Ăn món này thì phải uống nước rau muống luộc. Tôi đã làm sẵn món này đây. Nói rồi cụ bung ra tô nước rau muống và cụ bắt đầu chối chanh vào. Mà ngon thật các bạn ạ. Hình như khoa học đã chứng minh là nước luộc rau chứa rất nhiều sinh tố. Những chất bổ hoặc là ở trong rau, hoặc là tan vào nước luộc.

Nghe đến đây thì Ông H.O. lên tiếng trêu Chị Ba Biên Hòa :

- Chị Ba thấy chưa, người Miền Nam không bao giờ uống nước rau luộc, thật là phí của trời, đã đổ đi bao nhiêu chất bổ.

Mà quả vậy, xưa nay chúng tôi chưa hề thấy có tô nước luộc rau trên bàn ăn nhà anh John và Chị Ba bao giờ. Chị Ba lên tiếng chữa then :

- Hôm nay tôi đã học được bài học quý. Từ nay vợ chồng Nam Kỳ chúng tôi sẽ uống nước luộc rau.

Cụ Chánh tiên chỉ làng góp ý ị. Ngoài Bắc khi xưa, rượu bia là thứ hiếm và đắt tiền, ăn cơm mắm muối rau dưa với nước luộc rau là đúng rồi. Chừng nào ăn cơm thịt cá thì mới có rượu có bia.

Anh John nghe tới rượu bia thì quay vào ông ODP xin ông vài chuyện liên hệ tới mấy thứ này. Ông ODP trả lời ngay :

- Rượu và bia là một đề tài lớn và bao la, làm sao mà tóm gọn trong mấy phút được. Các nhật báo ngày nào mà không nói tới rượu bia. Nói rồi ông mở ngay tờ nhật báo Toronto Star trên bàn, ông chỉ vào trang 8 : Nè, làng thấy chưa, bữa nay họ chỉ quảng cáo sơ sơ 15 chai, từ chai Monta Antico của Ý giá \$19, chai Apothic Red của California giá \$18, chai La Fiole du Pape của Pháp giá \$44, sang đến rượu bọt champagne có Freixenet Negro của Tây Ban Nha giá \$16, chai Fresita của Chile giá \$17, Chai Bollinger Special của Pháp giá \$76... Đó là tôi chưa nói tới các chai rượu nặng whisky và cognac... Mà nói tới các thứ rượu này còn phải nói tới cách uống và các dạng ly. Tôi xin khất các bác một ngày đẹp trời nào đó

tôi sẽ mời làng tới tệt xá rồi ta đi vào chi tiết.

Thấy cả làng nghe say sưa một vị có thâm quyền về rượu, ông ODP nói thêm một chút như đề cao vai trò của việc uống rượu :

- Bạn bè gặp nhau chén chén anh, nhiều khi dẫn tới những việc lịch sử to lớn và hết sức quan trọng không ngờ. Như việc George Washington vị tổng thống lừng danh của Hoa Kỳ. Ông xuất thân là một chủ quán rượu. Chính ở quán rượu này ông và các bạn bè ông đã bàn tới quốc sự, đã khiến ông dấn thân vào chính trường, các bạn ông đã chung sức đưa ông lên làm tổng thống. Rõ ràng việc uống rượu đã sinh ra những việc lớn. Quán rượu này hiện vẫn còn, nó hiện là một di tích lịch sử. Quán rượu này có tên là Fraunces Tavern, ở số 54 đường Pearl, New York.

Anh John nghe đến đây thì cười ha ha : Cứ theo chuyện này thì các nhà quân tử làng ta nên uống rượu nhiều hơn, rồi bàn chuyện quốc sự nhiều hơn, biết đâu sẽ nảy ra một Washington thứ 2 để về cứu nước VN...

Chị Ba Biên Hòa nói với chồng : Các ông toàn nói chuyện trên trời dưới biển, Cụ B.95 chủ nhà đang chờ anh nói chuyện cười kia kìa.

Anh John vâng lời vợ, bèn đáp ngay. Dạ, chúng tôi xin dẹp chuyện uống rượu cứu nước để nói chuyện thời sự. Rằng chuyện thời sự gay cấn nhất bây giờ là chuyện thánh chiến của mấy ông Hồi Giáo quá khích. Xin kể chuyện cười về Hồi Giáo nha. Chuyện thứ nhất là chuyện bên Mỹ. Rằng trong một lớp học kia cô giáo thấy các học sinh của cô toàn dân da trắng trừ một em

da nâu, tên là Mohammad. Bữa đó cô mới bảo em da nâu Hồi giáo : Tên của em dài quá, mỗi lần nhắc đến tên em thì bạn bè em đều cười. Cách tốt nhất là từ nay em mang tên Mỹ, thay vì Mohammad, tên em sẽ là Marc nha. Chiều hôm đó, má nó hỏi về việc học hành ở trường. Nó liền khoe ngay : Tên mới của con ở nhà trường là Marc chứ không còn là Mohammad nữa. Bà mẹ nghe như vậy giận quá bèn đánh nó một trận. Đến tối khi bố nó đi làm về, bà mẹ liền kể chuyện con mình bỏ tên Mohammad và mang tên Marc. Ông bố nổi giận liền gọi nó ra tra hỏi. Thấy nó thích tên Marc hơn là Mohammad, ông cũng cho nó một trận đòn.

Ngày hôm sau bé Marc vừa tới trường thì cô giáo hỏi ngay: Bố mẹ em có thích tên Marc không ? Bé liền trả lời ngay:

- Khi vừa nghe em nói em có tên Mỹ là Marc thì em bị hai tên Hồi

Giáo quá khích khủng bố em hai trận !

Và đây là chuyện cười thứ hai, xảy ra ở Montreal đất Canada của chúng ta. Xứ Montreal rất đông dân Hồi Giáo và đã bị chính quyền xi và cho hai trận, giống y như chính quyền bên Úc đã làm khi nhóm Hồi giáo đòi bỏ cây thập giá và món thịt heo ở nhà trường. Rằng bữa đó có một ông Canada bước vào hiệu sách của Hồi Giáo, và hỏi mua cuốn sách về luật di trú bên Úc. Anh chàng bán sách Hồi giáo cho rằng mình bị xi nhục liền quát mắng lên rồi quát lớn tiếng :

- Mà y hầy cút khỏi nơi này ngay, hầy đi ngay, đừng bao giờ trở lại đây nữa !

Ông khách Canada nghe xong liền đáp :

- Đúng, đó chính là nội dung cuốn sách tôi muốn mua.

Và anh John xin hết chuyện cười về Hồi Giáo.

Cô Tôn Nữ bây giờ mới lên tiếng : Tôi xin hỏi anh John một câu thôi nha : Tôi nghe nói là nếu một anh Hồi giáo ôm bom tự sát thì sau khi chết anh sẽ được lên thiên đàng ngay và anh được thưởng 7 cô gái đồng trinh làm vợ. Câu hỏi của tôi là nếu bây giờ không phải là một anh cảm tử, mà là một chị cảm tử, vậy sau khi chết được lên thiên đàng, chị Hồi giáo cũng được thưởng 7 cô trinh nữ hay 7 anh trinh nam?

Làng tôi nghe câu hỏi này xong thì bò ra cười, và Anh John không biết trả lời ra sao. Các cụ phương xa nếu biết câu trả lời thì xin cho làng tôi biết ngay nha.

Anh John gơ tay xin phát biểu: Tôn giáo là đề tài nhạy cảm, chúng ta nói về Hồi Giáo như vậy đủ rồi. Bây giờ xin bà con kể những chuyện cười hấp dẫn khác. Bà cụ B.95 gật đầu lia lịa, rồi xin chính anh John kể một chuyện để gây hứng cho cả làng. Hình như anh John đã có sẵn trong bụng. Anh bèn xin kể hai chuyện vừa đọc thấy trên mạng.

Chuyện thứ nhất. Rằng trên trang quảng cáo bán hàng của một tờ báo nổi tiếng kia, người ta đọc thấy lời rao bán sách như sau :

... Tôi có một bộ tự điển bách khoa rất quý, gồm 12 cuốn, còn mới, nay không cần nữa. Hồi xưa mua \$ 300, nay chỉ bán giá \$50 . Lý do bán sách : Mới lấy vợ, vợ biết hết mọi sự nên tôi không cần bộ bách khoa này nữa.

Chuyện thứ hai : Tại một phiên tòa, ông chánh án hỏi người bị cáo:

- Tại sao giữa đêm khuya anh lên vào nhà người ta?

- Thưa vì tôi uống rượu say, tôi tưởng là nhà tôi.

- Thế tại sao khi anh thấy bà chủ nhà thì anh bỏ chạy?

- Thưa vì tôi tưởng đó là vợ tôi !

Phe liền ông chúng tôi vỗ tay râm ran vì cho rằng hai câu chuyện của anh John hay và đúng quá. Nhưng phe các bà lại cho rằng ý của 2 câu chuyện xúc phạm đến các bà vợ, xúc phạm tới phụ nữ.

Nghe các bà phán như vậy thì anh H.O. than ngay : chuyên hay thâm thía như vậy mà các bà cho là xúc phạm tới các bà, xúc phạm tới nữ giới. Thôi , không kể chuyện cười nữa, xin làng bàn về nguồn gốc các người đẹp. Xưa nay tôi thấy Miền Nam có câu ca dao :

Gà nào hay bằng gà Cao Lãnh

Gái nào đẹp bằng gái Nha Môn

Xin hỏi Chị Ba miền Nha Môn là miền nào vậy?

Câu hỏi này làm Chị Ba Biên Hòa lúng túng. Là người Miền Nam nhưng đâu phải người Miền Nam nào cũng biết hết lãnh thổ. Thấy Chị Ba ấp úng thì ông ODP nhảy vào tiếp cứu ngay. Ông nói : Tôi biết rành vùng này vì ngày xưa tôi có đóng quân gần đó. Nha Môn thuộc xã Tân Nhuận Đông, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc. Quả thật con gái ở đây đẹp tuyệt vời. Tôi đóng quân ở đây có một năm mà nhiều binh sĩ dưới quyền đã lấy vợ Sa môn.

Câu hỏi tiếp mà bạn sẽ đặt ra

là tại sao con gái Nha Môn lại đẹp nhất vùng, có người còn nói là gái Nha Môn đẹp nhất Miền Nam nữa. Tại sao ư? Tôi có tìm hiểu và được biết như sau :

Về địa thế, Nha Môn một mặt giáp sông Tiền quanh năm chở nặng phù sa bồi đắp cho những vườn cây ăn trái chẳng chịt, một mặt giáp sông Hậu gao trắng nước trong, nhờ vậy mà các cô gái ở đây trắng trẻo mịn màng, mắt phượng mày ngài, đã làm say đắm bao chàng trai. Nghe nói hoàng tộc các vua xứ Miên vẫn xuôi thuyền sang đây tìm vợ đẹp. Nhưng cái gốc sắc đẹp của các cô gái Nha Môn phần lớn là do cái nguồn hoàng tộc ban đầu của Chúa Nguyễn Ánh. Khi còn giao chiến với Quang Trung Nguyễn Huệ, Chúa đã có rất nhiều cung tần mỹ nữ. Năm 1785, trong trận giao chiến với quân Tây Sơn Nguyễn Huệ từ miền Trung vào, quân của Nguyễn Ánh thua to và phải chạy sang Xiêm. Trên đường rút quân khẩn cấp, Nguyễn Ánh đã phải bỏ lại hết cung tần mỹ nữ ở miền Nha Môn. Chính lớp người đẹp này hòa đồng với dân địa phương mà sinh con đẻ cái. Con cái đẻ ra vì có giống tốt nên cô gái nào cũng xinh đẹp chim sa cá lặn là thế.

Anh H.O. nghe đến đây thì nói với hai cô Tôn Nữ và Cao Xuân : Chắc tổ tiên của hai cô cũng có huyết tộc với lớp người đẹp mà Chúa Nguyễn Ánh bỏ lại ở Nha Môn. Cô Tôn Nữ trả lời ngay là cô không dám nghĩ tới chuyện đó, nhưng lại nghĩ rằng Chị Ba Biên Hòa đẹp như thế này thì chắc bà có tổ nội hay ngoại ngày xưa dám có gốc Nha Môn lắm.

Chị Ba nghe đến đây đỏ mặt và không muốn mình là đề tài cho

dân làng trêu chọc, chị liền xin ông ODP tiếp cứu. Chị xin ông kể tiếp chuyện vui, lấy đề tài là các bà vợ cũng được, nhưng đừng có gốc Nha Môn hay Biên Hòa.

Ông ODP vui vẻ đáp ứng ngay. Ông bảo đề tài về các bà vợ dễ nói nhất, nhiều vô cùng. Tôi xin kể hai chuyện vui về sự thông thái miễn tiện của hai bà vợ. Sở dĩ tôi xin kể 2 chuyện là vì 2 chuyện này đi với nhau, chuyện số một đẻ ra chuyện số hai.

Dân làng mới chỉ nghe lời mở đầu mà đã thấy hấp dẫn nên đều xin ông kể ngay. Chuyện thứ nhất : Rằng có một cặp vợ chồng già kia nhân kỷ niệm ngày cưới đã mời một số bạn bè đến nhậu. Bà vợ tất tả đi chợ và lui cui suốt buổi nấu nướng dưới bếp. Bà nhìn lên nhà trên thì thấy ông chồng vẫn tinh bơ, vẫn quần đùi áo cánh. Bà tức quá mới lớn tiếng:

- Khách khứa sắp đến rồi sao ông không thay quần thay áo ?

Ông mặc như vậy mà coi được à?

Ông chồng nghe vợ quát thì tức quá liền đáp lại :

- Tôi cứ ăn mặc như thế này để bạn bè họ thấy rõ bà chăm sóc tôi như thế này đây.

Bà vợ không phải tay vừa, bà đáp lại ngay :

- Ông đã nói vậy thì tôi đề nghị ông cởi luôn cái quần đùi ra đi để bạn bè thấy rõ ông có xứng đáng cho tôi hầu hạ không.

Nghe đến đây thì ai cũng lăn ra cười. Mấy cô Huệ thì la lên : Cái bà vợ già nói cái gì mà kỳ quá!

Ông ODP nói tiếp : Từ câu

chuyện này, chắc có gốc VN, đã sinh ra câu chuyện thứ hai ở Canada. Rằng cũng một cặp vợ chồng già. Ông chồng sắp 65 tuổi và sắp được hưởng tiền già, nhưng bà vợ thấy ông không hề lo làm đơn. Bà thúc giục ông đi xin giấy xác nhận ngày sinh vì ông mất giấy này từ lâu nhưng ông không đi. Ông bảo ông đã có cách. Đến ngày sinh nhật 65, ông ra đi từ sáng sớm. Đến trưa ông về và giơ ra cái ngân phiếu tiền già. Bà phục ông quá liền hỏi: Ông không có giấy khai sinh thì làm sao người ta tin ông 65 tuổi mà cho tiền già?

Ông chồng đáp tinh bơ:

- Khó gì chuyện đó. Tôi vạch áo cho họ xem cái ngực nhúm của tôi là họ tin liền rồi cho tiền.

Bà già gật gù khen chồng lanh trí và khôn ngoan, rồi bà nói tiếp giọng đầy tiếc rẻ :

- Ông đã khôn ngoan biết vạch ngực ra cho người ta quan sát, tại sao ông không vạch luôn phía dưới của ông ra để người ta cho ông thêm phụ cấp về tàn phế?

Kể đến đây rồi ông ODP xin hết. cả làng tôi phá ra cười, phe liền ông thì đập bàn đập ghế, phe các bà thì đâm nhau thùm thụp.

Làng tôi mừng mùa xuân đang tới vui như thế đấy các cụ ạ.

Kính chúc các cụ một mùa xuân vui tươi cả trong lòng cả thể xác nha.☐

Tin vui: Tác giả Trà Lũ đã viết xong bộ 'Chuyện Cười Trà Lũ Toàn Tập' gồm 4 cuốn 300, 400, 500, 600 Chuyện Cười , tổng cộng 1800 chuyện khác nhau. Đây là món quà tặng trang nhã nhất, ý nghĩa nhất. Bạn và bằng hữu sẽ cười cả năm. Giá bán toàn tập là 95 Gia Kim hay 95 Mỹ kim. Xin liên lạc trực tiếp với tác giả: petertralu@gmail.com

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 534-4133



- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ **DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.**

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người Già

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sùng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)

GIẢI PHÓNG GÌ? AI GIẢI PHÓNG AI?

■ *Nguyễn Thu Trâm, 8406*

Một tháng Tư nữa lại về! Sài Gòn, Hà Nội và khắp các đô thị ngoài Bắc trong Nam đang giăng đầy cờ xí, băng rôn, khẩu hiệu ca ngợi “bác” ca ngợi “đảng” ca ngợi “thắng lợi vĩ đại của cuộc chiến tranh thần thánh, đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào, giải phóng hoàn toàn Miền Nam, thống nhất nước nhà, giang sơn thu về một mối”. Nhưng thực tế có phải như vậy không? Dẫu không nói ra, nhưng trong tâm thức của mọi người dân Việt từ bờ nam sông Bến Hải cho đến nơi tận cùng của vùng đất Mũi Cà Mau ai ai cũng đều thấy rằng đã 37 năm rồi đất nước Việt Nam đắm chìm trong tăm tối, dân tộc Việt Nam bị đọa đày trong cảnh thê lương, người dân Việt vốn quật cường, vốn bất khuất trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước, ấy vậy mà chỉ trong vòng 37 năm đó đã biến thành một dân tộc nhu nhược, đốn hèn bởi chính sách cai trị sắt máu của chế độ độc tài đảng trị đương quyền.

Còn nhớ, vào những năm cuối của thập kỷ 60s và những năm đầu của thập kỷ 70s của thế kỷ trước, dẫu cộng quân Bắc Việt vẫn tăng cường các cuộc khủng bố bằng bom mìn bằng đạn pháo vào các đô thị của Miền Nam, dẫu Việt cộng vẫn cứ phá đường, phá cầu hay vẫn tiến hành các cuộc tấn công chớp nhoáng vào các làng mạc ven

đô, nhưng đời sống của đồng bào Nam Việt thuở đó vẫn là một mơ ước của người dân ở các nước láng giềng. Nam Kỳ Lục Tỉnh dầu mỗi năm chỉ canh tác một vụ lúa thôi, nhưng cũng đủ cho cả Miền Nam được trù phú và ngoại trừ cảnh máu đổ đầu rơi do những cuộc khủng bố, pháo kích của cộng sản, thì còn lại, người dân vẫn quanh năm được sống trong an lạc và sung túc. Những từ ngữ đói nghèo dường như chỉ nghe thấy trong truyện cổ tích mà thôi. Thế rồi vào tháng Tư năm 1975, với chiêu bài giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, “bác và đảng” đã xua quân vào xâm chiếm Miền Nam và đã biến hàng chục triệu người dân vô tội trở thành nạn nhân của cuộc “chiến tranh thần thánh” đó! Từ Quảng Trị, Đồng Hà cho đến các tỉnh thuộc Miền Cao Nguyên Trung Phần hàng chục triệu đồng bào bỏ cửa bỏ nhà đi lánh nạn cộng sản, và trên đường lánh nạn đó, hàng triệu người đã vong mạng vì bom mìn vì đại pháo của Nga Sô của Trung cộng mà “bác và đảng” đã du nhập về để “giải phóng Miền Nam”.

Nhưng đã hết đâu! Công cuộc “giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước của bác và đảng” đã khiến hơn 3.000.000 người Việt nam, mà không ít là nhân sỹ trí thức phải vượt ngàn trùng sóng gió của đại dương để đi tìm tự do, và ít nhất

là 1.500.000 người đã chết do bị “các anh bộ đội cụ Hồ” bắn chết vì tội “phản quốc” hoặc vì bão tố hay vì rơi vào tay hải tặc. Một tư liệu đáng tin cậy của các tổ chức nhân quyền của Liên Hiệp Quốc thống kê rằng chỉ từ “giải phóng miền Nam” “bác và đảng” đã trực tiếp và gián tiếp sát hại 1.750.000 người kể cả người già và trẻ em, khi trong tay họ không có một tác sát! Phải chăng đây là “Giải Phóng Dân Tộc” theo kiểu Hồ Chí Minh? Một kiểu “giải phóng” con người ra khỏi sự tự do, dân chủ, nhân quyền, “giải phóng” đời sống con người ra khỏi sự văn minh trù phú và thịnh vượng, để đưa con người trở lại đời sống nô lệ, áp bức, bất công mông muội, ngu dốt và đói nghèo!

Chắc chắn rằng không phải chỉ có người dân Việt Nam, mà cả loài người trên thế giới này chẳng ai cần đến cái kiểu “giải phóng” đó của Hồ Chí Minh và cũng chẳng ai mong muốn “thống nhất nước nhà” theo kiểu của cộng sản để rồi sau “cuộc chiến tranh thần thánh để giải phóng quê hương” là một đất nước ly loạn, một quê hương hoang tàn đổ nát với số lượng nhà tù nhiều hơn trường học. Nhà chứa, nhà thổ nhiều hơn chùa chiềng, miếu mạo, thánh đường và dĩ điểm ma cô giang hồ thảo khấu nhiều gấp bội phần lương dân.

Trong tháng Tư này, trên khắp đất nước, nơi nào cũng cờ xí, cũng băng rôn, khẩu hiệu “Nhiệt liệt chào mừng...” nhưng thực tế có như vậy không, hay lòng người vẫn ly loạn, vẫn uất hận, vẫn căm hờn?

Giải phóng gì? Sao 37 năm rồi, từng đoàn dân Việt vẫn lần lượt bỏ nước ra đi?

Giải phóng gì? Sao người dân tôi vẫn bị bung tai, bịt mắt, sao người yêu nước vẫn bị lao lý tù đày?

Giải phóng gì? Sao giới trí thức từ sinh viên học sinh cho đến các nhà khoa học đều bị bao cấp cả lối tư duy cả cách suy nghĩ và hành động, để chỉ biết cúi đầu?

Giải phóng gì? Sao mỗi năm hàng trăm ngàn thiếu nữ Việt phải đi làm dâu xa xứ để mong cho cha mẹ không phải đói nghèo, cho anh em không còn mù chữ?

Giải phóng gì? Sao 37 năm rồi mà hàng triệu trẻ em Việt nam vẫn còn thất học, lang thang không cửa không nhà? Sao hàng trăm ngàn cụ già và thiếu phụ vẫn phải sống kiếp ăn xin?

Giải phóng gì? Sao mỗi ngày để có đến hàng ngàn dân oan tập trung trước các cơ quan công quyền để khiếu kiện, bởi nhà cửa ruộng vườn họ vẫn bị cường hào cưỡng chiếm, bởi đền chùa vẫn bị trưng thu làm kho hợp tác, bởi tu viện thánh đường vẫn bị trấn cướp để biến thành chôn ăn chơi, hoan lạc cho các “đầy tớ nhân dân”?

Giải phóng gì? Sao vẫn “còng” làm cho “thẳng lưng” ăn, để đến nỗi từ công nhân viên chức, đến sinh viên học sinh đều phải kiếm luôn nghề bán tròn nuôi miệng? Nhưng đã hết đâu? Hàng trăm ngàn thiếu nữ Việt Nam, kể cả trẻ

em vị thành niên phải đi ra nước ngoài để bán tròn để vừa nuôi thân, vừa nuôi cha mẹ anh chị em ở quê nhà, và sau nhiều đêm bị đập vùi thân xác, rồi dành dụm gửi được cho mẹ ở quê nhà một chút tiền còm, mà vẫn rất tự tin rằng “Chắc Má Tao Mừng Lắm!”. “Giải Phóng Dân Tộc” kiểu Hồ Chí Minh là thế này chăng?



Giải phóng gì? Sao Linh Mục Nguyễn Văn Lý lại bị bịt miệng giữa phiên tòa, rồi lại bị tổng giam vào tù ngục ngay cả khi Ngài thọ bệnh nan y?

Giải phóng gì? Sao điều cày bị bắt giam cầm tra tấn, chỉ vì lòng yêu nước mà lên tiếng phản kháng giặc ngoại xâm?

Vào năm 1925, khi đang làm cái bang trên đất Pháp, Hồ Chí Minh viết **Bản án chế độ thực dân Pháp** (*Le Procès de la colonisation française*) mà sao thực dân pháp không bắt giam? Vậy ngày nay, nhiều người Việt đang sống trên

đất Việt, chỉ viết nhật ký cá nhân, nhưng chưa ai viết **Bản án chế độ cộng sản Việt nam** mà sao “bác và đảng” đã tổng giam họ vào ngục? Giải phóng gì? Sao lại giam cầm Đỗ Thị Minh Hạnh, Đoàn Huy Chương, Nguyễn Hoàng Quốc Hùng chỉ vì các bạn trẻ yêu nước đó ra tay bảo vệ quyền lợi của người lao động thấp cổ bé họng? Sao lại tiếp tục hành hạ họ trong tù

bằng cách giam chung họ với nhưng người mắc bệnh SIDA? “Giải Phóng Dân Tộc” kiểu Hồ Chí Minh là như thế chăng?

Giải phóng gì? Sao Phạm Thanh Nghiên lại bị bắt bớ giam cầm chỉ vì lên tiếng khẳng định chủ quyền biển đảo trước sự xâm chiếm của giặc Tàu và bảo vệ ngư dân trước hành vi cướp giết của chúng?

Giải phóng gì? Sao nhạc sỹ Nguyễn Hữu Cầu bị kết án chung thân chỉ vì dám vạch mặt chỉ tên những con sâu mọt đỏ chuyên đục khoét máu mủ của nhân dân? Sao nhạc sỹ Việt Khang cũng bị bắt giam chỉ vì dám sáng tác những ca khúc nói lên lòng yêu nước thương nòi?

Giải phóng gì? Sao Tiến sỹ Cù Huy Hà Vũ lại bị kết án đến 7 năm tù chỉ vì dám lên tiếng ngăn cản chính phủ dâng bán đất Tây Nguyên cho Hán tộc đến khai thác Bauxite, để lại hiểm họa bùn đỏ khó lường



**3111 NW Bucklin Hill Road
Silverdale, WA 98383**

Business Hours:

Mon-Sat: 11 AM - 9 PM

Sunday: 12 PM - 8 PM

(360)-662-1205

Vietnamese Noodle Soup – Phở

Pho is a fragrant beef noodle soup unique to Vietnam. The dish consists of rice noodles and a variety of meats mixed in a steamy beef broth or chicken broth seasoned with cinnamon, anise star, cloves and ginger. Chopped green onions and fresh coriander finish each serving. Pho is served with a side plate of garnishes at the table so diners can season the soup to taste. Lime, crunchy bean sprouts, Vietnamese basil, Asian mint and slices of jalapeno pepper enhance the dish's fresh flavor and add texture to this aromatic broth.

Large Bowl ... \$9.95

Small Bowl ... \$7.95

P1 Steak Phở - Phở Tái

Beef noodle soup topped with rare beef eye of round

P2 Brisket Phở - Phở Chín

Beef noodle soup topped with well done brisket

P3 Steak, Brisket Phở - Phở Tái Chín

Beef noodle soup topped with rare beef eye of round and well done brisket

P4 Combination Phở - Phở Tái, Nạm, Gầu, Gân, Sách

Beef noodle soup topped with rare beef eye of round, fatty flank, flank, tendon and tripe

P5 Meatball Phở - Phở Bò Viên

Beef noodle soup topped with beef meatballs

P6 Chicken Phở - Phở Gà

Chicken noodle soup with shredded chicken breast

P7 Tofu Phở

Chicken broth noodle soup topped with tofu and vegetables

P8 Phở without Meat \$5.95

Vermicelli Bowl - Bún

All rice noodle dishes are served in a bowl with fresh head lettuce, cilantro, bean sprouts, shredded carrots, chopped peanuts and Vietnamese sauce.

V1 Bún Chả Giò

Vietnamese eggroll with vermicelli noodle \$7.95

V2 Bún Tofu

Grilled tofu and vegetables \$7.95

V3 Bún Special - Bún đặc biệt

Grilled prawns, beef or chicken with eggroll \$10.95

Side Orders

Meatball & Broth \$5.00

Noodle or Broth small \$2.50

Extra Lime (3 pcs) \$0.75

Extra Vegetables \$1.50

Small Dish of Jalapenos \$0.75

Beverages

Soft Drinks
Nước Ngọt \$1.75

Soybean Milk (cold)
Sữa Đậu Nành \$2.50

Vietnamese Style Drip Coffee with Condensed Milk (Hot or iced)
Café Sữa \$3.25

Vietnamese Style Drip Coffee: Black (Hot or iced)
Café Đen \$3.25

Appetizer – Khai Vị

Fresh springroll served with noodles, lettuce, and choice of meat or tofu

A1 Vietnamese eggroll - Chả Giò
3 rolls \$5.25 one \$1.85

A2 Shrimp springroll - Gỏi Cuốn Tôm
2 rolls \$5.25 one \$2.75

A3 Chicken springroll - Gỏi Cuốn Gà
2 rolls \$5.25 one \$2.75

A4 Tofu springroll - Gỏi Cuốn Chay
2 rolls \$5.25 one \$2.75

Teriyaki Entrees

Served with steamed rice and stir-fried vegetables (substitute brown rice for \$0.75 or fried rice for \$1.50 extra)

Chicken Teriyaki \$7.50

Pork Teriyaki \$7.50

Beef Teriyaki \$8.95

Tofu Teriyaki \$6.95

Chicken & Pork \$8.50

Chicken & Beef \$8.75

Pork & Beef \$8.95

Tofu with Pork, Chicken or Beef \$7.95

Chung's Special with Pork, Chicken & Beef \$10.95

Half order of Chicken, Pork, Beef or Tofu \$5.25

Side Orders

Steamed Rice
Small \$2.50
Large \$5.00

Veggies
Small \$2.50
Large \$5.00

Fried Rice
Small \$3.75

Brown Rice
Small \$2.50
Large \$5.00

Stir-Fried Hong Kong Noodles & Veggies \$6.95

Stir-Fried Hong Kong Noodles with Chicken, Pork or Tofu \$8.50

Stir-Fried Hong Kong Noodles with Beef \$9.95

Stir-Fried Hong Kong Noodles with Shrimp \$10.95

Chicken Fried Rice \$7.50

Shrimp Fried Rice \$9.50

Pork Fried Rice \$7.50

Beef Fried Rice \$8.95

Veggie Fried Rice \$6.95

cho cư dân và đe dọa nghiêm trọng đến an ninh quốc gia khi hàng trăm ngàn binh lính Trung cộng đến Tây nguyên trong vai những công nhân khai thác Bauxite?

Giải phóng gì? Sao dân nữ Hồ Thị Bích Khương, Mục sư Nguyễn Trung Tôn cùng bị kết án tù chỉ vì dám giúp đỡ những người dân oan, thấp cổ bé họng đi khiếu kiện? Sao lại bắt người yêu nước Bùi Thị Minh Hằng đi “phục hồi nhân phẩm” chỉ vì Minh Hằng dám tham gia biểu tình chống quân xâm lược bắc phương? Vì yêu nước là mất nhân phẩm, là cần phải được phục hồi chăng? Hay ngược lại, cả bộ chính trị trung ương đảng cộng sản Việt nam, cả 3 triệu đảng viên đảng cộng sản phải cần được phục hồi nhân phẩm, vì khi tham gia vào đảng cộng sản để mang đau thương tang tóc đến cho quê hương, để nhượng bán đất đai của tổ quốc cho Hán tặc thì quý vị đã mất hết nhân phẩm, đã không còn tư cách để làm người Việt nữa rồi!

Giải phóng gì? Sao công an lại trở thành thanh gươm bảo vệ chế độ, để muốn cát cổ bao nhiêu người dân lành vô tội và cát khi nào cũng được? Để rồi nhiều chức sắc tôn giáo phải bị kết án đến

chung thân hoặc tử hình, để một Đức Tăng Thống Thích Huyền Quang phải chịu án tù 10 năm rồi bị quản thúc suốt đời và một Đại Lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ lại bị tù không án vĩnh viễn tại gia sau cái án tù chung thân sau ngày “giải phóng” đó?

Và còn quá nhiều nữa những tội ác mà Hồ Chí Minh và đảng cộng sản đã mang đến cho quê hương đất nước, cho dân tộc Việt Nam qua chiêu bài “giải phóng dân tộc, thống nhất tổ quốc” mà trong phạm vi một bài tâm bút, người viết không thể nào nêu ra hết nơi đây. Chỉ mong rằng 96 triệu đồng bào Việt Nam nhận thức ra rằng những cờ xí đang giăng đầy đất nước trong tháng Tư này đã từng nhuộm đầm máu của người Việt mà chính Hồ Chí Minh và đảng cộng sản Việt Nam đã tàn sát vì tham vọng quyền lực của cá nhân và giai cấp. Chỉ mong rằng 96 triệu đồng bào Việt Nam nhận thức được rằng những băng rôn, những biểu ngữ đang giăng khắp nơi trên đất nước, trong tháng Tư này là những lời lên án tội ác của Hồ Chí Minh và đảng cộng sản Việt Nam đã tàn sát hàng triệu, hàng triệu con dân Đất Việt cũng qua chiêu bài “giải phóng dân tộc, thống nhất tổ quốc”.

Đã quá đủ rồi những tội ác của Hồ Chí Minh và đảng cộng sản Việt Nam sau gần một thế kỷ cai trị đất nước và sau tròn 37 năm cưỡng chiếm Miền Nam. Hãy chấm dứt mọi trò lừa bịp nhân dân với đủ loại xảo ngôn hoa mỹ. Hãy mạnh dạn công bố với toàn dân Việt nam rằng tháng Tư là tháng Tư đen của toàn dân tộc, và ngày 30 tháng tư là ngày quốc nhục của Việt Nam, bởi đó là thời điểm mà Hồ Chí Minh và đảng cộng sản Việt Nam chính thức đưa đất nước Việt Nam trở về thời kỳ đồ đá, và là thời điểm mà Hồ Chí Minh và đảng cộng sản Việt Nam biến Nước Việt nam thành một nhà tù lớn và mỗi người dân Việt là một tù nhân trong cái nhà tù lớn đó, và 30 tháng Tư năm 1975 cũng là thời điểm mà Hồ Chí Minh và đảng cộng sản Việt Nam đưa cả dân tộc Việt Nam trở lại thời kỳ mông muội buổi hồng hoang.

Hãy chấm dứt mọi luận điệu xảo ngôn để lừa bịp dân tộc.

Hãy trả lại quyền sống quyền làm người cho dân tộc Việt nam.

Hãy trả lại đất nước Việt Nam cho dân tộc Việt Nam, bởi đó không phải là tài sản riêng tư của Hồ Chí Minh hay của đảng cộng sản.■

**KÍNH MỜI ĐỘC GIẢ VÀ THÂN HỮU ĐÓN COI CHƯƠNG TRÌNH
TRUYỀN HÌNH DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN TRÊN ĐÀI SBTN VÀO
LÚC 1:30PM (giờ miền Tây HK) MỖI THỨ BẢY ĐẦU THÁNG.
CHƯƠNG TRÌNH NÀY CŨNG ĐƯỢC LƯU TRỮ TRÊN TRANG NHÀ
WWW.DIENDANGIAODAN.US**

HỒ SƠ DÂN OAN

từ tuần 97 đến 101

VRNs (11.03.2015)

Tuần thứ 97 đến 101, tức từ ngày 02/02 đến ngày 07/03/2015, Văn phòng nhận được hồ sơ của Dân oan các Tỉnh/Thành phố Thừa Thiên-Huế, Lâm Đồng, Quảng Ngãi, Tiền Giang và Tây Ninh.

1) THỪA THIÊN – HUẾ:

Ông Hồ Bảo Lộc – cư trú tại 7/9 Nguyễn Thị Diệu, phường 6, quận 3, Sài Gòn: Ông cho biết: “Nguyên nguồn gốc ngôi nhà số 28/3 đường Nguyễn Huệ- TP Huế, tọa lạc trên thửa đất D.188, diện tích 263 m2 thuộc sở hữu của bà ngoại tôi (Nguyễn Hữu Thị Dương) đã cho mẹ tôi (bà Nguyễn Thị Nho Liên) được toàn quyền hưởng trọn căn nhà từ ngày 27/10/1980. Từ đó, mẹ tôi cho ông Lương Hữu Minh ở nhờ một thời gian nhưng sau đó ông Minh cứ ở lì không chịu trả phần nhà ở nhờ. Vì thế mẹ tôi đã khiếu nại từ năm 1981 đến nay. Quá trình giải quyết qua nhiều cơ quan, khi thì TAND thành phố Huế, khi thì Ban cải tạo nhà đất-Ty xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế, khi thì do UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, khi thì Sở xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế thụ lý nhưng không có cơ quan nào trả lời dứt điểm khiếu nại của mẹ tôi mà cứ chỉ chúng tôi chạy lòng vòng suốt 24 năm nay. Hầu như năm nào mẹ tôi cũng gửi đơn khiếu nại đến các cơ quan chức năng nhưng vẫn không có cơ quan nào trả lời cả. Nay mẹ tôi quá đau khổ nên phát bệnh mà chết vào

ngày 04/10/2005 thì Sở xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế mới ra văn bản trả lời là Công văn số 1584/SXD-TTr ngày 21/12/2005...” Hồ sơ Ông gửi Văn phòng thiếu nhiều tài liệu quan trọng như QĐ số 695/QĐ-UBND ngày 28/5/1979 quản lý nhà đất của gia đình ông; QĐ giải quyết khiếu nại số 1245/QĐ-UBND ngày 16/5/2006 của UBND tỉnh Thừa thiên- Huế; Văn bản số 1584/SXD-TTr ngày 21/12/2005 của Sở Xây dựng tỉnh...Sau khi ông cung cấp các tài liệu này, Văn phòng sẽ có ý kiến hướng dẫn ông.

2) TỈNH LÂM ĐỒNG:

Bà Lê Kim Trang – huyện Bảo Lâm: Bà khiếu nại: “Gia đình tôi có diện tích đất nông nghiệp là 8.710 m2 thuộc thửa 217; 219 tờ bản đồ số 24. Giấy CNQSD đất 349.949 và 349.950. Đất có nhà ở, đổi diện khu nhà ở công nhân Bauxit, thuộc tổ 15 thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm. Nay bị thu hồi để làm khu văn hóa, thể thao khu công nhân Bauxit. Vào tháng 8 năm 2008 nhân viên của TTPTQĐ (Trung tâm phát triển quỹ đất) tỉnh Lâm Đồng có đến diện tích nói trên để kiểm tra hiện trạng, tài sản có trên đất “dự kiến thu hồi để thực hiện dự án”. Sau đó, gửi bản chiết tính chi tiết bồi thường cho gia đình tôi, đến tháng 4 năm 2009 TTPTQĐ tỉnh Lâm Đồng báo cho gia đình tôi lấy tiền bồi thường, hỗ trợ Ngoài ra không có một giấy tờ gì khác của UBND huyện

Bảo Lâm liên quan đến thu hồi đất của gia đình tôi đang canh tác. Tôi chưa nhận tiền vì tôi chưa nhận được quyết định thu hồi đất”.

Vụ việc của gia đình đã được UBND huyện và tỉnh ra quyết định giải quyết khiếu nại năm 2011, 2012. Và TAND huyện Bảo Lâm vào ngày 8/9/2014; TAND tỉnh Lâm Đồng vào ngày 25/11/2014 đã có Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính, với lý do: “... đối với Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 16/12/2009 của UBND huyện Bảo Lâm và Quyết định số 5470/QĐ-UBND ngày 27/12/2011 của UBND huyện Bảo Lâm thì người khởi kiện đã hết thời hiệu khởi kiện mà không có lý do chính đáng. Đối với Quyết định số 5221/QĐ-UBND ngày 12/12/2011 của Chủ tịch UBND huyện Bảo Lâm và Quyết định số 3965/QĐ-UBND ngày 20/8/2012 của Chủ tịch UBND huyện Bảo Lâm đây là Quyết định giải quyết khiếu nại không có nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ Quyết định hành chính do vậy cả 2 Quyết định này không thuộc đối tượng khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án hành chính”.

Trường hợp này, Quyết định số 5221/QĐ-UBND ngày 12/12/2011 của Chủ tịch UBND huyện Bảo Lâm xác nhận “ngày 30/12/2010 Trung tâm phát triển quỹ đất Lâm Đồng đã giao quyết định thu hồi đất số 1041/QĐ-UBND ngày 16/2/2009 của UBND huyện Bảo Lâm cho gia đình ông Quý, nhưng gia đình ông không nhận...”. Và: “Ngày 13/5/2009 Trung tâm phát triển quỹ đất Lâm Đồng đã gửi giấy mời hộ ông Quý đến nhận tiền đền bù lần thứ 3...”. Rõ ràng là

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

UBND huyện Bảo Lâm đã làm trái qui định pháp luật về thu hồi đất, bồi thường...Cụ thể, về trình tự, thủ tục thu hồi đất, và thực hiện bồi thường, tái định cư Nghị định 84/2007/NĐ-CP qui định rất chặt chẽ các bước tiến hành, “Sau khi phương án tổng thể được xét duyệt, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng có trách nhiệm *thông báo cho người đang sử dụng đất biết lý do thu hồi đất; dự kiến về mức bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; biện pháp chuyển đổi ngành nghề, giải quyết việc làm; thời gian di chuyển và bàn giao đất bị thu hồi được nêu trong phương án tổng thể.* Người sử dụng đất có quyền căn cứ vào quy định của pháp luật để nhận xét, đề đạt hoặc yêu cầu Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng giải thích về những nội dung đã được thông báo” (Điều 52). “Sau hai mươi (20) ngày, kể từ ngày thông báo..., cơ quan Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định thu hồi đất...*Quyết định thu hồi đất phải được gửi đến người có đất bị thu hồi và được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất bị thu hồi trong suốt thời gian kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được quyết định đến thời điểm kết thúc việc thu hồi*” (Điều 53). “Sau khi có quyết định thu hồi đất, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng có trách nhiệm *thực hiện việc kê khai, kiểm kê đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nguồn gốc đất đai* theo trình tự, thủ tục ...” (Điều 55). “Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng (có sự tham gia của đại diện chủ đầu tư và đại diện của những hộ có

đất bị thu hồi) có trách nhiệm *lập và trình phương án cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư* (sau đây gọi là phương án bồi thường) theo quy định tại Nghị định số 197/2004/NĐ-CP và Nghị định số 17/2006/NĐ-CP theo trình tự, thủ tục...” (Điều 56). “Trong thời hạn không quá ba (03) ngày, kể từ ngày nhận được phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt, *Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã phổ biến và niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và địa điểm sinh hoạt khu dân cư nơi có đất bị thu hồi; gửi quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho người có đất bị thu hồi, trong đó nêu rõ về mức bồi thường, hỗ trợ, về bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có), thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã bị thu hồi cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng...*” (Điều 57). “ Sau năm (05) ngày, kể từ ngày gửi văn bản thông báo về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đến người có đất bị thu hồi, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ” (Điều 58). UBND huyện đã làm “ngược” trình tự, thủ tục là kiểm kê tài sản... từ năm 2008 (trước khi có quyết định thu hồi). Không tuân thủ trình tự thu hồi, bồi thường như không thông báo thu hồi cho gia đình ông Quý, giao quyết định thu hồi trễ 22 tháng, có kế hoạch bồi thường trước khi có quyết định thu hồi và không lấy ý kiến, không công khai...Điều 60 Nghị định

này qui định rõ chỉ được cưỡng chế thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 39 của Luật Đất đai chỉ khi có đủ các điều kiện...đã “Thực hiện đúng trình tự, thủ tục về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quy định tại các Điều 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58 và 59 Nghị định này”. Ở đây, UB không thực hiện đúng trình tự nhưng cưỡng chế thu hồi đất là trái pháp luật...Văn phòng sẽ trao đổi và hướng dẫn Bà qua điện thoại.

3) QUẢNG NGÃI:

Mục sư Nguyễn Luận – TP.

Quảng Ngãi: Mục sư tố cáo “chính quyền đàn áp cơ sở tôn giáo, lấy đất cấp cho các hộ chiếm đoạt-bao che hành vi vi phạm pháp luật. Đùn đẩy kéo dài, không chịu giải quyết”. Vụ việc, theo Biên bản làm việc ngày 5/11/2010 của Đoàn Công tác Bộ Tài nguyên & Môi trường (theo văn bản số 4091/ BTNMT-TTr): “Nguồn gốc, quá trình quản lý sử dụng đất: tháng 8 năm 1974 ông Nguyễn Luận được Ty Điền địa tỉnh Quảng Ngãi cấp cho 4700 m2 để xây dựng cơ sở tôn giáo. Ngày 30/8/1974 Tổng hội Hội truyền giáo Cơ đốc Việt Nam biểu quyết cấp riêng cho Mục sư Nguyễn Luận các thửa đất số 37, 38, 39 với tổng diện tích 2160 m2 trong tổng diện tích 4700 m2. Khoảng những năm 1975 đến 1978 gia đình ông chỉ còn sử dụng 782 m2 trong tổng diện tích 2160 m2. Diện tích còn lại bị các hộ dân lấn chiếm gồm các hộ bà Lương Thị Hóa, hộ ông Phạm Văn Sắc, và hộ ông Võ Cường. Số diện tích 782 m2 gia đình ông sử dụng ổn định không tranh chấp đến nay.

Đối với diện tích còn lại, năm 1974 ông có xây dựng Nhà thờ có

diện tích khoảng 400 m² và xây dựng Cô nhi viện khoảng 100 m². Năm 1975, ông Luận dỡ bỏ Cô nhi viện chỉ còn lại nền nhà Cô nhi viện. Năm 1978 ông Luận đồng ý cho bà Trương Thị Xí ở trên một phần nền nhà Cô nhi viện.

Năm 1993 gia đình ông có làm thủ tục đăng ký kê khai quyền sử dụng đất với tổng diện tích 4700 m² nhưng chưa được xác nhận của chính quyền địa phương.

Nguyện vọng của ông Luận: được Nhà nước giải quyết, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông”.

Trước đó, UBND thị xã Quảng Ngãi có quyết định số 437/QĐ-UB ngày 7/12/1999 về việc giải quyết đơn đòi lại quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Luận công dân phường Chánh Lộ – thị xã Quảng Ngãi và sau đó, ngày 12/9/2000, UBND tỉnh có quyết định 4255/QĐ-UB: “Không chấp nhận đơn của ông Nguyễn Luận yêu cầu về việc: đòi lại quyền sử dụng các thửa đất 900/2/340 m²; 901/2/770 m²; 907/2/680 m² tại khối 2, phường Chánh Lộ, thị xã Quảng Ngãi (do vẽ năm 199?-bản photo không rõ), bởi vì trái với khoản 2 Điều 2 Luật đất đai 1993 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật đất đai 1998 quy định: “Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại đất đã giao cho người khác sử dụng trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của Nhà nước VNDCCH, Chính phủ CMLTCHMNVN và Nhà nước CHXHCNVN”. Theo Mục sư Luận: “Chúng tôi khẳng định cơ sở Tôn Giáo chúng tôi từ trước đến nay chưa hề và không có, việc ký giao cho một cá nhân nào? Và cơ quan nhà nước nào? Vay căn cứ trên cơ sở nào? Và tại

sao? nói chúng tôi đã ký giao cho người khác sử dụng? Đây là bịa đặt, dùng quyền lực áp chế, tước đoạt quyền và lợi ích của tôn giáo chúng tôi...triệt hạ, chụp mũ cơ sở tôn giáo...”. Do còn thiếu nhiều tài liệu, giấy tờ...Văn phòng sẽ trao đổi trực tiếp với Mục sư trước khi có hướng dẫn cụ thể.

4) TIỀN GIANG:

Bà Lương Thị Nho – TT Cái Bè: Bà viết: “xin đại diện cho dân nghèo khu 2 tổ 5 + 3, Tổ phó tổ tự quản kính nhờ Văn phòng Công lý- Hòa bình DCCT Sài Gòn giúp đỡ chúng tôi để lấy lại cái hẻm đã có từ trước và sau giải phóng...”. Vụ việc theo Đơn khiếu nại đề ngày 18/9/2014, các hộ dân trình bày: “Chúng tôi là những cư dân đã sinh sống ở đây rất lâu, con hẻm công cộng ở tổ 3 và tổ 5, Khu 2, TT Cái Bè, huyện Cái Bè nói trên có từ trước ngày giải phóng. Chính quyền địa phương của chế độ cũ đã quy hoạch những con hẻm dọc theo bờ sông (phía trên lộ có hẻm thì phía dưới sông cũng có hẻm) để bà con tắm rửa, giặt giũ cũng như gánh nước để dùng, con hẻm công cộng này nằm giữa hộ Dương Kim Lang và Phạm Văn Ninh (ông thầy giáo ở hẻm phía trên thầy lục sử dụng nhiều nhất).

Vào khoảng năm 2004, khi bà con phát hiện con hẻm đã bị lấn chiếm mất, bà con có làm tờ tường trình lên Ban quản lý khu phố (Khu 2, thị trấn Cái Bè). Lúc bấy giờ, ông Năm Muôn (trưởng khu), ông Ba Khu (Bí thư chi bộ khu 2) có xuống hiện trường lập biên bản và đồng thời ông Năm Ninh ký vào biên bản chiếm dụng con hẻm, cùng lúc đó bà con vận động tiền mua 5 cây cột đá và mướn chú

Lê Tân Mẫn trồng 5 cây cột đá nói trên từ đầu con hẻm cho tới dưới bờ sông. Một thời gian sau bà con phát hiện ông Năm Ninh có tình xây bít đầu đường hẻm và đồng thời nhổ mất 5 cây cột đá xanh cắm làm hàng rào”.

Vụ việc được Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè ra Văn bản số 1420/UBND-NC ngày 22/7/2014 nêu rõ: “...Theo biên bản xác minh ngày 18/11/2013 thì con hẻm này có từ trước năm 1975 trên phần đất cặp sông Cái Bè của ông Võ Văn Dón, có vị trí giáp ranh đất của ông Dương Kim Lang, để nhân dân khu vực xuống sông Cái Bè gánh nước, tắm rửa, giặt đồ và đổ rác. Sau năm 1975, thì con hẻm này vẫn còn sử dụng. Đến khoảng năm 1990, ông Dón cho gia đình ông Phạm Văn Ninh thuê phần đất cặp sông Cái Bè lúc này con hẻm vẫn còn sử dụng để gánh nước, tắm rửa, giặt đồ, đổ rác và đến khi hết hạn thuê đất thì con ông Dón là ông Võ Văn Tròn đứng bán phần đất này cho ông Ninh từ đó ông Ninh dần dần để gạch, đá bán vật liệu xây dựng trên phần đất con hẻm và xây tường bít con hẻm để sử dụng đến nay... Như vậy, theo biên bản xác minh và biên bản đối thoại thì con hẻm (lối đi) này có từ trước 1975 gắn liền với phần đất của ông Dón. Tuy nhiên, nếu xét về hồ sơ quản lý đất đai thể hiện như sau: theo số liệu 299 năm 1986 thì khu vực này là khu dân cư khoanh bao tập trung, không thể hiện từng thửa đất của từng hộ dân sử dụng, cho nên cũng không có con hẻm công cộng.

Đến năm 2001, có chủ trương đo đạc bản đồ tỷ lệ 1/500 và xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khu dân cư khoanh bao tập trung thị trấn Cái Bè, do Xí nghiệp

trắc địa bản đồ 301 tổ chức thực hiện. Tại thửa đất số 14, tờ bản đồ số 20 do ông Ninh đăng ký đất đai và thực hiện nghĩa vụ tài chính thì hồ sơ kỹ thuật thửa đất và biên bản xác định ranh giới, mốc giới đầy đủ các hộ giáp ranh ký tên, đồng thời không có thể hiện con hẻm trong thửa số 14 cặp ranh đất của hộ ông Dương Kim Lang. ... Về khẳng định có hay không có con hẻm công cộng này thì tại Báo cáo số 85/BC-UBND ngày 24/10/2013 của UBND thị trấn Cái Bè có nêu trên phần đất của ông Phạm Văn Ninh giáp với ông Dương Kim Lang là không có thể hiện con hẻm công cộng (căn cứ vào bản đồ đo đạc 301 năm 2001 do UBND Thị trấn Cái Bè quản lý và Hồ sơ kỹ thuật – biên bản xác định ranh giới của ông Phạm Văn Ninh được hộ ông Dương Kim Lang ký giáp ranh không có con hẻm). Tóm lại, theo kết quả xác minh của Phòng tài nguyên và môi trường huyện thì con hẻm này có từ trước năm 1975 gắn liền với phần đất của ông Dón (nay là đất ông Ninh). Về mặt quản lý đất đai thì từ năm 1986 không có thể hiện con hẻm, và từ năm 2001 cho đến nay cũng không có thể hiện con hẻm công cộng trên bản đồ địa chính”. Văn bản này của UB có nhiều điểm mâu thuẫn, khó hiểu: Nếu đã có xác minh có con hẻm công cộng từ trước 1975 thì việc “hồ sơ quản lý” không thể hiện có hẻm là thiếu sót của cơ quan quản lý. Thiếu sót này là cố ý hay vô tình? Phải làm rõ. Và tại sao năm 2001 có bản đồ “không thể hiện hẻm” mà năm 2013 vẫn “xác minh có con hẻm công cộng từ trước 1975”? Năm 1986, do “không thể hiện từng thửa đất của từng hộ dân” nên cũng “không thể

hiện (được) con hẻm công cộng” chứ không phải là “về mặt quản lý đất đai” năm 1986 không có hẻm như UB “tóm lại”. Việc cấp giấy chứng nhận QSD đất cho ông Ninh (có con hẻm) cũng đầy mâu thuẫn, có vấn đề. Theo văn bản 1420 này của UB thì năm 2002, ông Ninh đăng ký đất đai và thực hiện nghĩa vụ tài chính...Hội đồng đăng ký xét duyệt cấp GCN QSD đất thống nhất xét cấp giấy chứng nhận cho ông Ninh diện tích 317, 5m2 thửa số 14, tờ bản đồ số 20Mà rồi “ngày 3/6/2008, UBND Cái Bè chứng thực hợp đồng chuyển nhượng QSD đất và tài sản gắn liền với đất giữa ông Võ Tấn Tròn (con ông Võ Văn Dón chết 1996 và bà Cao Thị Diệp chết 2006) với gia đình ông Phạm Văn Ninh và đến ngày 30/3/2012, UBND huyện cấp GCN QSD đất cho Ông Ninh với diện tích 317,5m2 thửa số 14, tờ bản đồ số 20”? Như vậy, tại sao năm 2002, ông Ninh đã đăng ký, làm nghĩa vụ tài chính và được xét cấp giấy thì sao năm 2008, con ông Dón lại phải làm thủ tục chuyển nhượng cho ông Ninh? Và sao mãi năm 2012 thì mới lại cấp giấy cho ông Ninh? Nếu nói đất của ông Dón thì sao lại xét cấp giấy cho Ông Ninh vào 2002. Và sao đã xét thống nhất cấp giấy, cho ông Ninh đóng thuế từ 2002, thì con ông Dón còn quyền gì để “chuyển nhượng” vào năm 2008? Và năm 2012 cấp giấy cho ông Ninh là căn cứ vào đâu? Do vụ việc ở xa, Văn phòng đề nghị bà con nhờ Luật sư hoặc liên hệ Trung tâm trợ giúp pháp lý Tỉnh Tiền Giang, địa chỉ: Số 17 Hùng Vương, phường 7, thành phố Mỹ Tho; Điện thoại: 073. 3879582 để được bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.

5) TÂY NINH:

**Ông Thương phế binh VNCH
Bùi Văn Địa – H. Dương Minh Châu:** Vụ việc ông khiếu nại “đền bù, bồi thường do bị cưỡng chế trái pháp luật... dự án khu công nghiệp Chà Là” đã được Văn phòng thông tin (tuần 22 và tuần 28). Nay theo Biên bản tiếp công dân lúc 9h00 ngày 3/3/2015, tại Trụ sở tiếp công dân Trung ương ở Sài Gòn, Đại diện Ban tiếp công dân Trung Ương, Đại diện Cục III, Thanh tra Chính phủ “đã tiếp 34 công dân của tỉnh Tây Ninh (có danh sách kèm theo- Ông Bùi Văn Địa có số thứ tự 19) khiếu nại liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường ở các dự án nông trường cao su Bồ Túc, Dự án khu du lịch di tích núi Bà Nà, Dự án nông trường mía nước trong, Khu công nghiệp Chà Là, Dự án ban đời sống nhà máy đường nước trong, nông trường mía huyện ủy Tân Châu, dự án 327 công ty cao su 1/5 và một số hộ lẻ... Ý kiến của đại diện cục III, TTCP: Lãnh đạo cục III, Thanh tra chính phủ sẽ phối hợp với UBND tỉnh tổ chức tiếp công dân vào trong thời gian 24/3 – 4/4/2015. Khi tiếp sẽ có thông báo cụ thể và lịch cụ thể đến các hộ dân”. Văn phòng đề nghị ông Bùi Văn Địa liên hệ Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Tây Ninh, Địa chỉ: Số 82 đường Trần Hưng Đạo, phường 2, thị xã Tây Ninh tỉnh Tây Ninh, Điện thoại: 066.3826497 nhờ cùng tham gia buổi tiếp khi nhận được lịch thông báo, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp. ■

■ Văn phòng Công lý-Hòa bình

Dòng Chứa Cứu Thế Sài Gòn

TƯỜNG TRÌNH ĐẶC BIỆT

CỦA JB. NGUYỄN HỮU VINH TỪ HÀ NỘI

Sáng thứ 7, ngày 14/3/2015 tại bờ hồ Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, không chỉ một số người dân Hà Nội, những người dân quan tâm đến biến cố Đảo Gạc Ma trên quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam rơi vào tay giặc, mà cả nhiều người từ các tỉnh khác và kiều bào từ ngoài nước đã tập trung khá đông để tưởng niệm ngày mà 64 chiến sĩ đã buộc phải làm bia cho giặc trên hòn đảo này của Tổ Quốc.

Nước Hồ Gươm lặng im không một gợn sóng nhỏ, những hàng cây ven bờ đứng im trầm mặc như mặc niệm, đau xót trong ngày tang thương của đất nước, dân tộc bởi họa bành trướng Cộng sản Tàu.

Lẽ ra, ngày này không chỉ hệ thống tuyên truyền, báo chí của nhà nước phải nhắc nhở người dân về một phần lãnh thổ đã và đang rơi vào tay giặc, họ cần nói cho dân biết rằng những chiến sĩ, con dân Việt đã đổ máu xương và tính mạng để bảo vệ đất nước nay đang nằm dưới biển sâu. Lẽ ra, chính nhà nước phải tổ chức các nghi lễ tưởng niệm đối với những vong hồn anh linh các liệt sĩ này để chứng tỏ họ không vong ơn, bội nghĩa.

Thế nhưng, điều đau đớn là thực tế đã không phải vậy mà là ngược lại. Nghiệt ngã thay, thái độ của nhà nước đã được thể hiện rõ hơn qua những hành động sáng nay.

Một dàn con xít và một bày... con lợn

Thay cho các hành động kịch cỡm năm xưa như dưới trời mưa rét đưa một đám thiếu nữ hở hang khoe đùi lác mông trước tượng đài vua Lý Thái Tổ hoặc một đám đàn bà “nửa người nửa ngợm nửa đười ươi” nhảy nhót “Con bướm xinh” trong những ngày tê tái lòng người dân Việt đau thương. Hoặc bản thiêu hơn, hèn hạ và kịch cỡm hơn là cho mấy viên công an giả dân thường cầm loa, kéo dây ra “cắt đá để sửa chữa tượng đài”... thì sáng nay, một đám áo đỏ với cờ búa liềm và mang các cháu măng non chiếm lĩnh trận địa từ sớm trước tượng đài Vua Lý để nhảy nhót và loa gào rống những bài hát ngô nghê, vô nghĩa trong không khí trang nghiêm, kỳ giỗ hôm nay. Chiếc loa hét lần này đến lần khác hò hét điệu nhảy “Một dàn, một dàn con xít... Anh nhớ thương em...”.

Xót xa, đứng từ xa, tôi nhìn đám màu đỏ đang nhúc nháy nhót trong ngày kỳ giỗ hôm nay, tôi chợt liên tưởng đến đám pêđê nhảy múa sexy trong một đám tang nào đó mà tôi đã xem qua.

Những người đến tưởng niệm, khách qua đường cũng như người nước ngoài đi qua khu vực này nhìn đám người đỏ lòm trước mặt vua Lý với ánh mắt ái ngại và thương hại. Họ đang hành động như vô thức trước nỗi đau, sự mất mát không

có gì có thể bù đắp của dân tộc bởi tội ác bọn xâm lăng. Họ đang thể hiện thay cái đảng đang xúi họ làm những việc phản nghịch này trước anh linh các liệt sĩ đã ngã xuống cái thái độ vong ơn, bội nghĩa và phản trắc của mình.

Những chiếc cờ búa liềm: Như có bác Hồ... hay có bác Lê Đức Anh?

Khi những người tham dự tưởng niệm đang trên bờ hồ, hàng loạt xe công an các loại tập trung kêu loa gọi giải tán không tập trung trên hè “làm cản trở giao thông”.

Những người đến tưởng niệm giúp nhau thắt dải băng trên đầu với hàng chữ “GẠC MA - 1988” và tập hợp bên đường thành hàng dọc, nhiều người tỏ ra phân vân khi sân tượng đài đã bị chiếm giữ, một người nói với tôi điều đó. Tôi nói với họ: “*Đất nước này, mảnh đất chữ S này, nơi nào mà chẳng đẫm máu các anh hùng, liệt sĩ. Các liệt sĩ Gạc Ma đã 27 năm nay bị chính nhà nước Cộng sản đẩy ra khơi làm bia cho Tàu Cộng, bây giờ vong linh họ bị cố tình lãng quên còn vương vất chưa có nơi chốn nào thì bất cứ chỗ nào, chúng ta đều có thể tưởng niệm đến họ chẳng cần chi tượng đài*”.

Khi biết những người tưởng niệm chẳng cần phải đến tượng đài, đám an ninh dẫn một đám mặc áo đỏ mang cờ búa liềm đến chặn ngang ống kính máy ảnh, máy quay, giăng ngang vỉa hè đi trước dòng người đi tưởng niệm. Một vài đứa hung hãn nhảy vào cướp băng rôn của những người đi tưởng niệm rồi bỏ chạy thực mạng. Một số đứa cố tình khiêu khích bằng những lá cờ búa liềm che khuất mặt cả ông

già, trẻ em... Thậm chí một vài đứa còn khiêu khích bằng cách chỉ tay gào thét vào mặt những người già, những người lớn tuổi bằng tuổi ông, cha chúng nó. Bên cạnh đó, đám an ninh dày đặc luôn thâm thì chỉ đạo.

Nhưng, những hành động đó chỉ càng thể hiện sự ấu trĩ và ngông cuồng, hung hãn thiếu hiểu biết của đám an ninh chỉ đạo và những con rối này. Những người tưởng niệm vẫn im lặng, không lớn tiếng và không mặc mưu khiêu khích, Họ bảo nhau: Hôm nay là ngày đại giỗ của cả đất nước, chúng ta đến đây để tưởng niệm chứ không phải để cãi nhau hoặc gây rối. Những hành động của ai như thế nào thì nhân dân đều biết”.

Và họ im lặng đi, không hò hét, không hô hoán, chỉ với vòng băng trên đầu và những bông hoa trên tay.

Chừng như những hành động phá đám kia chưa đủ phá đi sự linh thiêng của không khí tưởng niệm bên bờ hồ yên tĩnh, đám an ninh chỉ đạo cho đám tiểu yêu kia dàn hàng ngang cờ búa

Đến đây thì vỡ trận, đoàn người đi im lặng, nhiều người vốn đang nghiêm trang cũng phải bật cười như mếu. Tôi đi bên cạnh một tiểu yêu đang hò hét rất to câu hát trên, tôi nói với nó: *“Cháu nên sửa chữ vui thành Tầu để thành “Như có bác Hồ trong ngày Tầu đại thắng” cháu ạ. Bởi hôm nay, là ngày đại thắng của Tầu, còn đất nước ta mất biển đảo là ngày đại bại, còn bọn xâm lược mới đại thắng”*. Nó im bật, chạy lên nói với mấy đứa và đám tiểu yêu cũng thôi không lời “bác Hồ” của chúng vào hò hét nữa.

Mấy cháu bé thấy mấy đứa đưa cờ búa liềm lên che mặt, thì các cháu đưa lên câu khẩu hiệu *“Bè lũ nào đã ép 64 chiến sĩ làm bia đỡ đạn cho Tầu ở Trường Sa”* và *“Đả đảo bè lũ đã tước súng để 64 liệt sĩ bị Tầu tàn sát”*. Quả đúng là “cái sây nảy cái ung”, những người dân đi bên vỉa hè rất ngạc nhiên và hỏi nhau: tại sao bên câu khẩu hiệu kia lại là cờ đảng? Rõ ràng, đảng chỉ đạo chửi vào tên nào đã ép các chiến sĩ buông súng chịu chết chứ ai. Và râm ran câu trả lời cho những người chưa hiểu. Một người dân đi bộ qua bờ hồ nghe giải thích xong thì chua chát: *“Thế thì lũ khốn ấy phải hát “Như có Lê Đức Anh trong ngày Tầu đại thắng chứ”*.

Bó tay. Quả là dân ta lắm người thâm thúy và hiểu biết.

Một kết thúc có hậu!

Khi đoàn người kéo về tượng đài Cẩm tử, đám công an, dân phòng vây dày đặc xung quang bằng hàng rào sắt và xe công an. Hôm nay, họ không tổ chức cho đám công nhân và thanh niên quàng áo mưa tưới nước vườn hoa như lần tưởng niệm trước, mà đám thanh thiếu niên lại kéo sang nhảy nhót “một bầy con xít” ở đây.

Đoàn người tưởng niệm vẫn cứ sang đường và đến trước tượng đài Cẩm tử. Hai lẵng hoa đi đầu thành kính dâng cao.

Đám thanh niên được tụ tập hò hét cũng dạt sang một bên, những người tưởng niệm tiến đến trước tượng đài xếp hàng ngang quay lại, đằng sau lưng vẫn là cái bảng đỏ chữ vàng của Đoàn thanh niên Hồ Chí Minh với nội dung quái quỷ gì đó. Chợt thấy một sĩ quan công

an - người mà tôi đã gặp rất lâu và có nhiều ấn tượng khi vào Trại Lộ Hà ngày 2/6/2012 khi đi biểu tình chống Tàu - Tôi nói với anh ta: “Anh cất cái bảng kia đi cho người ta đặt hoa tưởng niệm để người ta giải tán. Nếu không thì sẽ còn dài đấy”. Anh ta nói: “Xong thì bà con về luôn anh nhé”. Tôi bảo: *“Thì họ về chứ ở đây làm gì”*. Anh ta nhanh chóng kéo tấm bảng kia đi, và đoàn người đặt hoa, thành kính xếp hàng trật tự trước tượng đài Cẩm tử.

Một viên sĩ quan an ninh, mặc thường phục mà chúng tôi thường thấy trong các cuộc trấn áp, chúng tôi yêu cầu anh ta cho tắt loa và im lặng để tưởng niệm. Anh ta mặc cả với một người trong đoàn: “Các anh đừng để các khẩu hiệu quá khích đưa lên nhé”. Người này bảo: *“Anh cứ chỉ xem, cái nào quá khích, chúng tôi thu ngay”*. Anh ta không chỉ được câu khẩu hiệu nào.

Nhưng, tiếng loa thì im bật. Đặc biệt, đám cô hồn áo đỏ biển mất như ma trời gặp bình minh.

Một người đứng lên phát biểu về ý nghĩa ngày tưởng niệm, sự kiện Gạc Ma đã bị giấu nhẹm 27 năm nay và nói lời tri ân với những người con đã bỏ mình vì Tổ Quốc. Một phút mặc niệm vong linh các liệt sĩ với không khí im phăng phắc, động đến tận đáy lòng.

Sau tưởng niệm, mọi người im lặng, trật tự giải tán với nỗi trầm tư. Tôi nói với viên sĩ quan an ninh đứng bên cạnh: *“Nếu như các anh biết cách, thì cuộc tưởng niệm sẽ hết sức ý nghĩa và tốt đẹp. Những hành động nhảy nhót, phá đám hôm*

(xem tiếp trang 118)

Ông Abbott (Thủ Tướng Úc) có thói quen khen ngợi các chính quyền độc tài. Liệu có đối xử khác với Việt Nam?

Khi Thủ tướng Úc ông Tony Abbott gặp gỡ đối tác Việt Nam là ông Nguyễn Tấn Dũng tại Canberra tuần này, ông sẽ chỉ đơn giản ca ngợi những tiến bộ kinh tế của Việt Nam trong khi vẫn im lặng về tình trạng nhân quyền tồi tệ của nước này chẳng? Rất có khả năng là như vậy. Vì từ trước đến nay, chính phủ Úc có thói quen khen ngợi các quốc gia như Campuchia, Sri Lanka và Trung Quốc là “người bạn tốt” của Úc trong khi bỏ qua tình trạng nhân quyền tồi tệ của họ.

“Những người bạn” đó của chúng ta không nên được bỏ qua quá dễ dàng như vậy. Việt Nam là một trong số ít các quốc gia cộng sản độc đảng còn lại của thế giới. Trong 9 năm, Dũng đã giám sát việc đàn áp các quyền tự do cơ bản, kiểm duyệt phổ biến thông tin đại chúng, và kiểm soát tôn giáo. Hơn 100 tù nhân chính trị hiện vẫn đang ngồi tù tại Việt Nam.

Trong tù là những phụ nữ như cô Hồ Thị Bích Khương, 48 tuổi, một blogger và nhà hoạt động giữ đất, người đã tiếp xúc và thấu hiểu sự đau khổ của nông dân bị cướp mất



Elaine Pearson và Hồ Chí Minh



TỔ CHỨC THEO DÕI NHÂN QUYỀN ÚC TỐ CÁO NGUYỄN TẤN DŨNG VI PHẠM NHÂN QUYỀN TRẦM TRỌNG!

Bài viết của bà Elaine Pearson, giám đốc Tổ chức Theo dõi Nhân quyền Úc, đăng trên báo The Guardian.

■ Ngọc Như Nguyễn dịch

đất, cho thấy sự tăng trưởng kinh tế nhanh chóng của Việt Nam là trên xương máu của những nạn nhân vô hình này. Các nhà chức trách Việt Nam đã phản ứng với những nỗ lực của cô Khương bằng cách đàn áp và bắt bớ truy tố: cô đã phải nhiều lần vào tù ra khám, và hiện đang thụ án tù 5 năm cho “Tuyên truyền chống nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.”

Một phụ nữ khác bị bắt giam là cô Mai Thị Dung, một nhà hoạt động Phật giáo. Chính phủ Việt Nam thường xuyên theo dõi và quấy rối các nhóm tôn giáo hoạt động ngoài định hướng của chính phủ. Nhóm Phật giáo Hòa Hảo độc lập

của cô đã phải đối mặt với công an giám sát, xâm nhập và đe dọa. Các bản án của tòa qui kết cho cô tổng cộng tới 11 năm tù giam vì vai trò đấu tranh của cô trong các cuộc biểu tình của Phật giáo Hòa Hảo.

Chính phủ Úc cũng biết rõ các vấn đề khó khăn nguy hiểm mà các nhà hoạt động phải đối mặt như thế này. Úc đã từng đề cập đến các trường hợp tù nhân chính trị trong các diễn đàn như tại cuộc đối thoại nhân quyền Úc-Việt hàng năm. Nhưng những cuộc thảo luận kín giữa các quan chức cấp trung phần lớn chỉ là một sự trình diễn.

Thật vậy, như một sự si nhục rất lớn đối với tinh thần của cuộc đối thoại nhân quyền, năm ngoái chính quyền Việt Nam đã ngăn cản một số nhà hoạt động nhân quyền tham gia một hội thảo về tự do báo chí mà chính chính phủ Úc đã góp phần tổ chức.

Cuộc đối thoại lần này, như cuộc đối thoại nhân quyền khác của Úc với Trung Quốc và Lào, khó tạo sự tin tưởng vì thiếu tính minh bạch về những gì đang thực sự được thảo luận, và là một thất bại về việc cung cấp các tiêu chuẩn công rõ ràng để đo lường thế nào là tiến bộ đáng kể về nhân quyền.

Việc đã có những buổi đối thoại (về nhân quyền) như vậy không có nghĩa là ông Abbott và bà Julie Bishop, cùng các bộ trưởng ngoại giao, nên né tránh những cơ hội đưa ra vấn đề này với Thủ tướng Dũng trong chuyến viếng thăm của ông. Ông Abbott đã nói rất nhiều về tầm quan trọng của quyền tự do ngôn luận ở Úc. Người dân Việt Nam đang rất cần những quyền tự do đó, đã bị chà đạp bởi chính phủ Việt Nam.

Ở bất kỳ phương diện nào thì Việt Nam đã có rất ít hoặc không có sự tiến bộ nào về các vấn đề như tự do ngôn luận và tự do tôn giáo, với những người chỉ trích chính phủ chắc chắn phải kết thúc trong tù vì sự bất đồng quan điểm của họ. Nếu các nhà lãnh đạo Úc không tiếp theo các cuộc thảo luận riêng (với các lãnh đạo Việt Nam) bằng những tuyên bố công khai về

các vấn đề được nhiều người quan tâm, thì đó không chỉ là bỏ lỡ cơ hội, mà còn là một sự thất bại của nước Úc trong việc đấu tranh cho người Việt Nam đang còn bị đàn áp.

Đương nhiên nước Úc nên tìm cách có quan hệ tốt với các nước láng giềng. Nhưng điều đó cũng có nghĩa là cần nâng cao mối quan tâm về quyền con người - vì nước Úc, là bạn bè của toàn bộ người dân Việt Nam, không chỉ là bạn bè của nhà cầm quyền Việt Nam.

Sự giao hảo dễ dãi với những nhà cai trị độc tài sẽ đem lại hậu quả không tốt cho toàn bộ người dân sống trong các quốc gia đó. Khi chính phủ Úc ca ngợi cựu Tổng thống Mahinda Rajapaksa Sri Lanka trong khi hạ thấp sự tàn bạo của chính phủ này trong cuộc chiến tranh dân sự của nước đó, đã tạo nên 1 cái bia chính trị để họ có thể núp sau đó đàn áp tiếp tục những người chỉ trích chính phủ và là thách thức trước các áp lực quốc tế đối với cuộc điều tra của Liên Hiệp Quốc vào những tội ác chiến tranh.

Với thất bại của Rajapaksa trong cuộc bầu cử cuối cùng, và chính phủ Sri Lanka mới đã lên

tiếng chống lại sự im lặng của Úc về những vi phạm nhân quyền, Úc hiện nay đã ở phía sai của lịch sử. “Khi nhân quyền đã bị chà đạp, và dân chủ còn quá xa, các nước này đều im lặng. Đó là một vấn đề đối với Sri Lanka,” thủ tướng mới Ranil Wickremesinghe đã biết như vậy trong tháng Hai.

Úc, tất nhiên, cũng có những thiếu sót của chính mình khá nghiêm trọng về quyền con người, bao gồm việc đối xử với những người tị nạn và người dân bản địa. Vấn đề nhân quyền của một quốc gia không phải là một cái cớ để bỏ qua hành vi vi phạm quyền con người ở nơi khác.

Những lời nhắn gửi công khai và riêng tư chuyển tải đến ông Dũng trong chuyến thăm này là rất quan trọng - quan trọng cho cả người dân Việt Nam lẫn các nhân viên chính phủ. Nâng cao sự quan tâm về nhân quyền không phải là “giảng dạy”, mà ông Abbott chọn lựa không nói tới. Đó là về việc cần tham gia với một vị trí phù hợp và là nguyên tắc cơ bản về nhân quyền mà tất cả các quốc gia, trong đó có Việt Nam, đã đồng ý duy trì.■

Cười Tí Cho Vui

TRÚNG CHIM CÚT

Một bà khách quen đến nông trại đòi mua 10 kí lông ngụa. Anh chủ trại vét hết mọi chỗ chỉ gom được 9 kí. Anh chạy vào phòng năn nỉ với bố

- Bố ráng giúp con để giữ mối khách quen này. Bố cho con cắt tóc với râu của bố trộn vào mỡ lông ngụa là đủ 10 kí.

Ông bố thương con, bằng lòng.

Mấy ngày sau, người con đi mua đồ về, thấy ông bố ngồi trên ngọn cây, run cầm cập, mặc hai ba cái quần dày nhất. Anh thắc mắc hỏi lý do. Ông bố trả lời giọng vẫn còn run

- Bà hôm nọ đến đòi mua 100 trứng chim cút. Bố đi kiếm khắp trại chỉ nhặt được 98 trứng. Bà ấy hện lát nữa trở lại.■

Trần Vàng Sao với bài thơ khóc liệt

“*Tau chưởi*”



Nhà thơ Trần Vàng Sao tên thật là Nguyễn Đình, sinh năm Tân Tỵ 1941, quê quán làng Đông Xuyên, huyện Quảng Điền, Thừa Thiên – Huế, sinh sống từ thuở ấu thời đến nay tại phường Võ Dạ, thành phố Huế. Năm 1962, ông đậu tú tài ở Huế và dạy học ở Truồi. Thời gian này ông bắt đầu tham gia phong trào chống Mỹ ở Huế. Năm 1965 ông thoát ly lên rừng theo VC. Năm 1970 ông bị thương, được đưa ra miền Bắc chữa bệnh an dưỡng.

Tháng 5 năm 1975, ông trở về Huế được phân công làm liên lạc (đưa thư) rồi công tác ở ban Văn Hóa Thông Tin xã và nghỉ hưu năm 1984. Vào thời điểm này, bài thơ “*Người đàn ông bốn mươi ba tuổi nói về mình*” của ông được đăng trên Sông Hương, số kỷ niệm 5 năm ngày tạp chí ra đời. Bài thơ lập tức gặp phản ứng dữ dội của một số chức sắc địa phương.

Ở hải ngoại, nhà xuất bản Tân Thư (California, Hoa Kỳ) cũng cho

in tập “*Bài thơ của một người yêu nước mình*” của ông.

Sáng nay tình cờ tôi đọc bài thơ “*Tau chưởi*” dưới đây, và nghĩ rằng có lẽ trong văn học VN (và thế giới?!) khó tìm ra một bài thơ nào kinh dị, khóc liệt như bài thơ này. Điều gì làm cho tâm hồn con người – thi sĩ – phải đau đớn, quằn quại, căm hận, phẫn nộ đến vậy?

Tôi rất thú vị với lời bình của nhà báo Mặc Lâm (RFA) về bài thơ này:

“Trong văn học dân gian, không hiếm những bài về, lục bát dùng để chửi bới người mình ghét. Nhưng đối với các nhà thơ vốn quen thuộc và trân trọng những con chữ thì việc chửi bới là một điều phạm húy. Trần Vàng Sao chẳng những không sợ chữ nghĩa đau đớn mà ông còn bóc trần, nạo hết nét vàng óng bên ngoài của chúng để phục vụ cho một bài thơ mà ông cảm thấy hả hê. Ông dùng thơ để chửi cả một chế độ. Chửi từng sự việc, từng con người. Cách chửi của bà nhà quê mất gà được ông “biên đạo” lại thành của riêng, gây sốc lẫn gây cười cho người đọc bài thơ.

Có điều là cười xong thì người ta lại chảy nước mắt...”

Tôi chỉ xin góp thêm vài ý.

Bài thơ “*Người đàn ông bốn mươi ba tuổi nói về mình*” làm cho Trần Vàng Sao nổi tiếng, nhưng theo tôi, bài “*Tau chưởi*” mới là bài đáng kể nhất trong thơ của ông.

Về ngôn từ, ông lật đổ quan niệm “*duy mỹ trong ngôn ngữ*” lâu nay trong thơ Việt, nhưng điều khác biệt là ông không sử dụng đến những từ tục tĩu như nhiều nhà thơ đương thời đang dùng. Ông ác miệng, cực kỳ ác miệng, nhưng không tục tĩu.

Chửi là 1 trong 2 hành vi của kẻ yếu, của người thấp cổ bé miệng mà có chữ (nhà văn, nhà thơ chẳng hạn), nhưng không có cách gì để tự vệ, để phản ứng trước kẻ mạnh. Họ không thể phản ứng bằng hành động, bằng bạo lực, nên họ chọn cách phát ngôn bằng lời nói hay chữ viết. Hành vi còn lại sau chửi là đặt, viết những chuyện tiêu lâm đen mà chúng ta thường đọc, hay nghe kể. Tôi chưa từng gặp Trần Vàng Sao, nhưng tôi mơ hồ nghĩ rằng với cái tâm tính bộc trực và tâm hồn mãnh cảm của mình, ông chỉ có thể bày tỏ cảm xúc bằng cách chửi thẳng chứ không thể dùng ẩn dụ né tránh, nói kiêu mốt hợm, sâu xa, thâm thúy như nhiều người khác.

Diễn hình là bài thơ “*Tau chưởi*” này. Bài thơ nói thẳng, nói thật cảm xúc và suy nghĩ của một con người bị vùi dập, bị thể chế CS đàn áp thô bạo đến chỗ tàn tệ nhất.

Ban đầu, tôi suýt hiểu nhầm rằng bài thơ như phát ngôn của một con người vì quá đau đớn, quá phẫn nộ mà đứng ở chỗ mập mé sự điên loạn, nhưng khi tôi đọc kỹ lại thì thấy không phải vậy. Bài thơ có một cấu trúc chặt chẽ, diễn đạt một tiến trình tâm lý rất lổp lang.

Từ dòng đầu của bài thơ, ông chưa chửi, mà ông nói. Ông bình tĩnh nói thiệt hơn về nỗi ám ức vì phải cam nín trước sự tàn độc, bất công và đối trá cho tới khi chịu không nổi nữa:



ABC Westminster Adult Day Health Care

(Chương Trình CBAS)

Trung Tâm Chăm Sóc Cao Niên

202 Hospital Circle, Westminster, CA 92683

Chương trình Medical Đài Thọ

Phone: **714-894-5880** Fax: **714-894-5879**



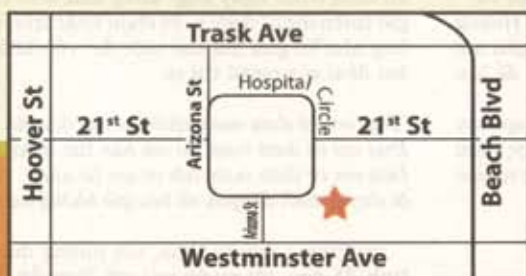
Muốn biết thêm chi tiết
xin liên lạc

714-894-5880

- Khung cảnh lịch sự, kang trang, an toàn.
 - Nơi dành cho quý vị cao niên đến **sinh hoạt ban ngày**, gặp gỡ đồng hương cùng đồng niên để tránh cảnh neo đơn lúc tuổi già.
 - Nơi đáng tin cậy cho các đồng hương gửi gắm cha mẹ lúc phải đi làm vì sinh kế.
 - Ăn sáng ăn trưa, cung cấp các món ăn Á Đông đầy chất dinh dưỡng, hợp khẩu vị người lớn tuổi.
- Có xe chuyên chở miễn phí.

Nếu không đủ điều kiện Medical đòi hỏi để được gia nhập chương trình thì sẽ đóng lệ phí **RẤT NHẸ NHÀNG**

- Có lớp dạy English và Computer (basic)
- **Sinh Hoạt:** Âm nhạc, Hội họa, Thể dục...



BANQUET & MEETING ROOM FOR RENT
Giá cả nhẹ nhàng, liên lạc **714-478-8866**

Ghi chú: Chỗ có giới hạn, để tránh sự chờ đợi,
xin vui lòng ghi danh trước.

“tau phải câm miệng hén
không được nói
không được la hét
nghĩ có tức không”

Từ đó, sự phẫn nộ kết tụ rồi bùng vỡ dữ dội thành tiếng gào thét. Ông quyết định phải chửi, nhưng không chửi vòng vo, vòng không, ông chửi thẳng, không chỉ chửi thẳng, ông còn kêu đối tượng, thậm chí cả dòng họ thân tộc của chúng ra để nghe ông chửi. Ông không chỉ chửi, ông vừa chửi vừa kể tội chúng, và sau cùng, ông nguyện rửa, những lời nguyện rửa vô cùng độc địa.

Tôi tự hỏi, với một cảm xúc khốc liệt như thế, trong thơ, thì cái thiện ở đâu, cái đẹp ở đâu? Tính nhân văn ở đâu? Lương tri con người ở đâu?

Hay, khi đặt những tiêu chí có vẻ cao đẹp đó ra cho thơ – cho thi ca – của một tâm hồn bị tổn thương đến tận cùng như Trần Vàng Sao thì chúng ta đang bắt đầu cho một sự đối trá khác?

■ Nam Đan

Tau Chưởi

tau tức quá rồi
tau chịu không nổi
tau ghen cuống họng
tau lộn ruột lộn gan
...
tau đầu tắt mặt tối
đổ mồ hôi sôi nước mắt
vấn đòng không trụ nổi
suốt cả đời ăn tro mò trú
sầu cả đời khổ chuỗi Trần Minh
kêu trời không thấu
tau phải câm miệng hén
không được nói
không được la hét
nghĩ có tức không

tau chưởi
tau phải chưởi
tau chưởi bây
tau chưởi thẳng vào mặt bây
không bóng không gió
không chó không mèo
...
tau chưởi cho tiền đời dĩ lai bây mất nòi
mất giống
hết nối dõi tông đường
tau chưởi cho mồ mã bây sập nắp
tau chưởi cho bây có chết chưa liệm ruồi
bu kiến đậu
tam giáo đạo sư bây
cổ tổ cao tăng cái con cái thẳng nào móc
miếng cho bây
hà hơi trún nước miếng cho bây
...
bây là rắn
rắn
toàn là rắn
như cú dòm nhà bệnh
đêm bây mò
ngày bây rình
dưới giường
trên bàn thờ
trong xó bếp
bỏ tên bỏ họ cha mẹ sinh ra
bây mang bí danh
anh hùng dũng cảm vĩ đại kiên cường
lúc bây thật lúc bây giả
khi bây ẩn khi bây hiện
lúc người lúc ma
...
hơi cô hồn các đảng
hơi âm binh bộ hạ
hơi những kẻ khuất mặt đi mây về gió
trong am trong miếu giữa chợ giữa
đường
đầu sông cuối bãi
móc họng bóp cổ móc mắt bọn chúng nó
cho bọn chúng nó chết tiệt hết cho rồi
bây giết người như thế
bây phải chết như thế
ác lai thì ác báo
tau chưởi ngày chưởi đêm
mới bét con mắt ra tau chưởi
chập choạng chạng vạng tau chưởi

nửa đêm gà gáy tau chưởi
giữa trưa đứng bóng tau chưởi
bây có là thiên thù mười tám con mắt
tau cũng chưởi
mười hai nhánh họ bây
cao tăng cổ tổ bây
tiên sư cha bây
tau chưởi cho bây ăn nửa chừng mẻ chai
mẻ chén
xương cá xương thịt mắc ngang cuống
họng
tau chưởi cho nửa đêm oan hồn yêu tinh
ma quỷ
mình mẩy đầy máu hiện hình vây quanh
bây đòi trả đầu trả chân trả tay trả hòm
trả vải liệm
tau chưởi cho cha mẹ bây có chết cũng
mồ xiêu mã lạc
đọa xuống ba tầng địa ngục bị bỏ vào vạc
đầu
tau chưởi cho cha mẹ bây có còn sống
cũng điên tàn
đui què câm điếc làm cô hồn sống lang
thang đầu đường xó chợ
bốc đất mà ăn xé áo quần mà nhai cho
bây có nhìn ra
cũng phải tránh xa
tau chưởi cho con cái bây đũa mới đi đũa
đã lớn
sa chân sẩy tay đui què sút mẻ nửa đời
nửa đoạn
chết không được mà sống cũng không
được
tau chưởi cho dứt nọc dòng giống của
bây cho bây chết sạch hết
không bà không con
không phúng không điệu
không tưởng không niệm
không mờ không mả
tuyệt tự vô dư
tau chưởi cho bây chết hết
chết sạch hết
không còn một con
không còn một thẳng
không còn một mống
chết tiệt hết
hết đời bây ■

Thời gian chuẩn bị đại hội đảng Cộng sản lần thứ 12, nhất là quanh dịp Tết Ất Mùi là dịp để xã hội phơi bày rất nhiều những bê bối tồi tệ, nhiều tác giả đã hệ thống lại và tìm nguyên nhân. Thực ra những bê bối ấy vẫn tiềm ẩn thường trực trong xã hội lâu nay, không có gì mới lạ.

Trước những quốc nạn tham nhũng, mua quan bán chức, suy thoái đạo đức, du côn xã hội đen, đàn áp nhân quyền và dân quyền, hèn với giặc ác với dân, những lễ hội phản văn hóa, những “quốc sư, quốc phụ” tự phơi bày những điều tồi tệ... người ta thường bào chữa bằng ngụy biện rằng những hiện tượng xấu xa ấy nước nào chẳng có, thế là hòa cả làng chẳng?

Đúng là không ở đâu có một xã hội lý tưởng, ở đâu cũng có tốt xấu xen kẽ, nhưng nếu xã hội xây dựng được một “*thang giá trị*” từ tế để phân định tốt xấu, có sức mạnh của chính quyền và dư luận xã hội đủ hiệu lực để diệt ác khuyến thiện thì xã hội sẽ ổn định và tốt dần lên.

Nhưng nếu những nạn tiêu cực tiếp diễn triền miên một cách có hệ thống, mặt xấu vẫn “*ổn định*”, ngày một trầm trọng thêm, mọi biện pháp tỏ ra bất lực, **đặc biệt là hiện tượng “lộn ngược giá trị”, những “giá trị đỉnh cao” của chế độ thực chất chỉ tiêu biểu cho những điều thấp kém nhất** (như những tư liệu phơi bày về ông “quốc phụ” họ Nông và “quốc sư anh hùng” họ Vũ vừa qua) thì căn nguyên bất thường ắt phải nằm sâu trong nền tảng gốc rễ bất hợp lý của chế độ. Với thể chế Cộng sản, nguyên nhân “*lộn ngược giá trị*” ấy đâu có khó gì mà chẳng nhận ra?

CHỈ VÌ CÁI “THANG GIÁ TRỊ” CỦA XÃ HỘI BỊ LỘN NGƯỢC

■ Hà Sĩ Phu

Trở lại cội nguồn, chủ nghĩa Cộng sản quốc tế có thể ra đời và bành trướng được suốt một thế kỷ trước khi tan rã là dựa trên cơn cuồng nộ và khát vọng tự do của số đông bị áp bức bất công khi nền văn minh Tư bản bắt đầu tăng tốc chưa được chế ngự. Song những người khởi xướng con đường Cộng sản đã xác định nhằm nguyên nhân của áp bức bất công, từ đó dẫn đến ***những giải pháp ngược***, hoàn toàn ngược và hoàn toàn ảo tưởng. Ở những quốc gia mà chủ nghĩa “*độc quyền làm ngược*” ấy thống trị, xã hội bị lộn ngược, con người bị lộn trái để tất cả những mặt trái của nó nghênh ngang phô diễn và làm chủ xã hội.

1. Lộn ngược xã hội do vĩ cuồng trong nhận thức

Đáng lẽ phải đón nhận sự bùng nổ của sản xuất đại công nghiệp, sự tập trung đại tư bản, sự bùng nổ của tri thức, khoa học, của tự do cá nhân và sở hữu, của tự do tư tưởng sáng tạo và ngôn luận..., đáng lẽ phải xây dựng một nền dân chủ đa nguyên pháp trị gắn với tinh thần “*nhà nước phúc lợi*” để dung nạp, chế ngự, điều hòa những tiến bộ văn minh ấy, giúp những giá trị ấy được phát huy để nâng xã hội lên thì ***trào lưu Cộng sản lại coi tất cả những giá trị tiền phong ấy là kẻ thù phải đập xuống dưới chân của đám đông cuồng nộ***, để khát vọng của cái Búa cái Liềm được quyền xếp đặt lại nhân loại theo sự hiểu biết chủ quan của mình! Bậc thang giá trị theo nguyên

mẫu Cộng sản như vậy chính là dựng mô hình “*trồng cây chuối ngược*” áp đặt lên xã hội, chà đạp lên tất cả những giá trị tinh thần, và cướp trắng tất cả những giá trị vật chất đã có trong xã hội. ***Vô sản đã lên ngôi chuyên chính thì tất cả những gì là hữu sản, vật chất cũng như tinh thần, chỉ còn là một bọn hạ đẳng, là đối tượng để Vô sản tha hồ tước đoạt.***

Những lớp Cộng sản đầu tiên đều coi Cách mạng Vô sản tháng Mười Nga là ranh giới phân cách nhân loại, trước đó “*Nhân loại chưa thành người*”, chỉ từ đó trở đi mới có “*Con người*” đích thực (thực ra thì ngược lại, dưới sự nhào nặn cộng sản Con người bị mất hẳn tính người truyền thống, chỉ còn là những Công cụ để thực hiện các nghị quyết của đảng Cộng sản, trong đó đảng viên là Công cụ loại 1, quần chúng là Công cụ loại 2). Trong trạng thái vĩ cuồng ấy, ngọn cờ Búa Liềm chẳng cần kể thừa nền văn minh của cái nhân loại mà họ cho là “*chưa thành người*”, nên đã cả gan tuyên bố “*cách mạng Vô sản đoạn tuyệt một cách triệt để nhất với các giá trị truyền thống*”. Kết quả là nhân tính bị thay bằng “*phi nhân tính*”, và toàn xã hội như một con người lộn ngược, đầu chúc xuống đất để mơ thiên đường.

Có hiệu điều căn nguyên ấy mới giải thích được vì sao lại có chủ trương “*Trí phú địa hào, đào tận gốc tróc tận rễ*”, mới hiểu vì sao những cử nhân tú tài Triều Nguyễn phải đốt hết sách vở, đem

câu đối bào đi làm chuồng lợn câu ao để xóa nguồn gốc trí thức của mình, mới hiểu vì sao những trí thức cũ khi được kết nạp đảng đã tuyên bố **“rất vinh dự được đầu hàng giai cấp cần lao”**, mới hiểu vì sao họ đề ra **“chỉ thị Z30, cứ gia đình nào có nhà 2 tầng trở lên là mặc nhiên tịch thu tài sản”**...

Trào lưu Cộng sản dấy lên từ ranh giới nghèo khổ và dốt nát nên càng nghèo càng dốt càng được nâng lên cao, vượt cao trên ranh giới của sự nghèo và dốt một chút là phải đập xuống, nên sinh ra những kẻ cơ hội tự “bôi đẹp” cho mình rằng gia đình đã 3 đời làm mõ làng hoặc 3 đời chuyên gánh nước thuê để được đứng trong hàng ngũ cốt cán. **Xã hội cộng sản xếp nhân phẩm lộn ngược như người “trồng cây chuối”, nếu nhân loại là dương bản thì nó là âm bản**, như thật và giả đối xứng ngược nhau qua mặt nước ao hồ, mọi quy luật của thế giới thông thường đưa vào đây sẽ gây hiệu quả ngược lại hết.

2. Tiếp tục lộn ngược xã hội để bảo vệ lợi quyền

Một xã hội lộn ngược giá trị tự nhiên như vậy đương nhiên không thể kéo dài sự sống nếu không gấn bó trở lại với thế giới thông thường, khi ấy **những phi lý sẽ lộ diện và tự nhiên buộc phải thay đổi, nhưng một số phi lý cơ bản vẫn cứ được bảo tồn, vì quá trình phi lý trước đó đã tạo ra một “lực lượng vật chất”, lực lượng vật chất này chống lại sự thay đổi, vì nếu thay đổi hẳn thì họ sẽ mất lợi quyền đã cướp được**. Quá trình vận hành phi lý tuy đã gây thiệt hại cho toàn xã hội nhưng ngược lại nó đã đem lại thành quả “đại thắng lợi” cho một

thế lực cầm quyền, đó là một thiểu số chớp bu trong đảng Cộng sản. Thế lực này thừa biết tương lai sẽ thuộc về chân lý phổ quát của nhân loại, gian trá sẽ bị lột trần, nên **trong khi còn giữ quyền họ đã nhìn thấy trước nguy cơ nên đã tranh thủ thiết kế thật nhanh những thiết chế để khóa chặt những mầm mống sẽ gây thay đổi trong tương lai, đó là những điều luật, những tổ chức dân sự trá hình và các loại kiều binh**.

Con ngu dại tập thể, con lên đồng tập thể qua đi, đa số đảng viên thường và quần chúng dù mở được mắt, nhưng cũng chậm rời, **“Đồng chí – dao đã nằm ém nhem dưới lòng tay và mọi ngã đường đã giăng cạm bẫy!”** như câu thơ tả thực của Bùi Minh Quốc! Vâng, họ giăng cạm bẫy với nhau và với Dân chủ, mọi nẻo đường đi đến Tự do làng mạnh đều đã có vệ binh khóa chặt. (Đã đành không có gì tuyệt vọng vì Trời không đóng cửa mãi với ai bao giờ, nhưng không thể không nhìn nhận một sự thật là cái Thiện đã chậm hơn cái Ác một nước cờ sinh tử!). Nhân dân đã đẻ và nuôi dưỡng những đứa con lực lưỡng của mình cho nó lớn lên để bảo vệ mình, chẳng dè nay nó trở mặt nói thẳng không úp mở **“Tao chỉ biết còn đảng thì còn mình, tao đ... cần biết cái gì khác, thế thôi”**. Đảng viên từ tế và dân chúng định XÂY DỰNG luật Mẹ là Hiến pháp cho “ngon” để tự cứu, cũng là thiện ý muốn thể hiện vai trò chủ nhân, nhưng ông đảng trưởng nói thẳng vào mặt cho biết **“Hiến pháp chẳng qua cũng là cụ thể hóa các nghị quyết của đảng”** mà thôi! (Thế mới biết khi đã mất hết quyền thì trước hết ta phải CHỐNG đã rồi mới có quyền XÂY. “Xây” là

vai trò người chủ, nhưng câu tuyên bố rất “hiền” kia của ông đảng trưởng thực chất là lời răn đe “các anh hãy trở về vị trí của những ông chủ hồ, đừng thấy tôi nói dân chủ mà tưởng mình là ông chủ thật là không xong đâu nhé!”).

3. Vì sao phải sửa tận gốc?

Thói quen ăn xổi và thích nghi vật là nhược điểm gần như cố hữu của người Việt, cả giới cai trị lẫn bị trị. Chỉ cốt sao bỏ tiền bỏ công ít nhất mà “đạt yêu cầu” (thực ra là yêu cầu biểu kiến thôi), sai đâu sửa đấy, chấp vá, nên chạm phải những vấn đề đòi hỏi công phu, phải thiết kế lại từ gốc thì né tránh, trí trá cho qua, bết tắc vẫn còn nguyên hoặc chỉ biến dạng.

Cả một chế độ mà nền tảng cơ bản mọc ra từ ngu dốt vô học, vô văn hóa, thực dụng, cướp vợ, nhưng chỉ muốn tu sửa ở trên ngọn nên đến khi thấy cần có học thức thì tạo bằng giả, bồng dung tiến sĩ giả bặt ngàn. Theo thế giới làm kinh tế thị trường, làm giàu, thì đi tắt thành đại gia bằng cách chiếm đất, bán chữ ký, mua quan bán chức làm giàu, **“dùng ngay chuyên chính vô sản để tích lũy tư bản - HSP”**, cho nên đại gia (hầu hết có gắn với quyền lực) mọc ra như nấm mà sản xuất vẫn không phát triển (đến mức chưa làm nổi cái đình ốc hoặc cái vỏ điện thoại cho đúng tiêu chuẩn). Để tỏ ra tôn vinh truyền thống thì các lễ hội văn hóa được khôi phục tràn lan, không có cũng nặn ra là có, thực hiện một cách xô bồ, nhố nhăng, phản văn hóa, thậm chí man rợ... Tóm lại, từ **thang giá trị cây chuối lộn ngược** nay ra về trở về thang giá trị văn minh nhưng không sửa từ gốc thì tất cả đều là giả hiệu: trí thức rơm,

đại gia rôm, lễ hội rôm...

Sự *lộn ngược giá trị* xảy ra ngay trong nội bộ ĐCS. Trong 3-4 triệu đảng viên vẫn có những người tử tế nhưng họ bất lực trong việc quyết định phẩm chất của đảng mình. Sự tuyển lựa lãnh đạo từ thấp lên cao toàn là những công đoạn “lọc ngược”, lọc bỏ những yếu tố tốt, lọc lấy cái xấu để tiếp tục đưa lên. Cứ thế lên trên cùng thì kết quả là gì? Cao nhất là vai Tổng Bí thư, hãy xem những TBT Nguyễn Văn Linh, Lê Khả Phiêu, Nông Đức Mạnh, Nguyễn Phú Trọng... là kết tinh của những phẩm chất gì thì đủ hiểu kết quả của chuỗi lọc ngược ngay trong đảng. Sự sàng lọc giá trị trong toàn xã hội cũng theo đó mà diễn ra, cuối cùng là “*cả một thời đều cẳng đã lên ngôi*” (thơ BMQ). Đều cẳng lên ngôi trị vì thì mọi tinh hoa biến thành “thù địch” hết.

Ăn xối mãi không được nữa rồi! Xã hội đã mục ruỗng cần được thiết kế lại từ gốc.

Gốc là từ đâu? Hãy lấy gốc từ năm 1945. Trước 1945 Việt Nam là một nước phong kiến nông nghiệp lạc hậu, Bắc thuộc hơn 1000 năm, Pháp thuộc 80 năm, chinh chiến liên miên, là một nước chậm tiến so với thế giới. Nhưng đại chiến thế giới thứ 2 kết thúc là một dấu mốc quyết định. Pháp bị Nhật đánh bại, Nhật lại bị đồng minh đánh bại. Cơ hội độc lập đã nắm trong tay, dù bất cứ biến đổi kiểu nào (thậm chí có tạm nằm trong khối liên hiệp Pháp, liên hiệp Anh Mỹ gì đó chẳng nữa) thì trước sau Việt Nam cũng vẫn độc lập. Tầm gương các nước cùng trình độ trong vùng chứng minh điều đó.

Nhưng chẳng may, đúng lúc

ấy cái hào quang bánh vẽ tâm chất độc là Chủ nghĩa Cộng sản đang dịp khoa trương và mê hoặc, khiến một bộ phận của thế giới u mê thêm khát. Lòng yêu nước mãnh liệt nhưng thô sơ, cộng với khát vọng đổi đời thiên cận của dân cày, cộng với một “con số không tròn trĩnh” về giác ngộ Dân chủ và Chính trị đã giúp cho cái xu thế bánh vẽ sai lầm thắng thế, là đi vào con đường Cộng sản mà nhân vật Hồ Chí Minh là nhân vật trung tâm. Từ chỗ rẽ ấy ngày càng đi xa khỏi con đường văn minh phổ quát và dẫn đến thảm họa mắc kẹt hôm nay. Vậy sửa từ gốc là từ đâu?

4. Hồ Chí Minh trong thời khắc “bẻ ghi” của Dân tộc

Từ tình hình như trên, nhiều ý kiến cho rằng : Thế thì ta làm lại “từ đầu” là từ khi Hồ Chí Minh cầm quyền, đánh dấu bằng Cách mạng Tháng 8 và Hiến pháp 1946, từ đó mà đi tiếp, nhưng không (đại dột) đi vào quỹ đạo Cộng sản nữa, không theo Mác-Lê, chỉ theo “Bác Hồ”, chấp nhận dân chủ đa nguyên đa đảng, thế là hòa nhập rất ổn thỏa vào văn minh nhân loại, vụn cả đôi đường!.

Nhưng hãy xem lại, phương án Thoát Cộng ấy có tương lai không? Quỹ đạo Cộng sản ở Việt Nam như một tuyến đường sắt đã được “bẻ ghi” tách khỏi con đường văn minh phổ quát chính là từ 1945. Trên con đường đã bẻ ghi đó, trưởng tàu là Hồ Chí Minh. Nay trở về năm 1945-46 nhưng vẫn ngồi trên con tàu HCM thì kết quả quỹ đạo nào có khác chi? (mặc dù ở chỗ bẻ ghi đó HCM vẫn đứng khá gần với con đường chung, đương nhiên). Chứng cứ là sau đó chính HCM đã chuyển từ Hiến pháp 1946 sang

tên trùm diệt chủng tàn ác nhất thế kỷ 20 (dailymail.co.uk/home/moslive/article-2091670).

- HCM chẳng những là CS mà còn là CS gắn chặt với Trung Cộng, khiến cho nguy cơ Bắc thuộc mới rất khó gỡ ra, dùng hình tượng HCM để mong Thoát Trung thì thật ngược đời.

- HCM chẳng những là CS như Stalin và Mao mà còn “trên tài” Xít và Mao về khả năng *độc tài toàn trị* (totalitarianist) vì độc tài mà không mấy khi phải dùng đến vũ lực lộ liễu như những kẻ độc tài chuyên chế hay độc tài quyền uy (authoritarianist). Muốn chống Toàn trị mà đứng dưới cờ một ông “vua toàn trị” thì chỉ cầm chắc phần thua.

- Viện cơ trong di chúc không nói tới chủ nghĩa Xã hội chứng tỏ HCM không phải CS thật khó thuyết phục khi chính HCM tự nhận là mình có thể sai lầm chứ 2 ông Mao và Xít thì không thể sai. Đến phút lâm chung còn lo cho sự mất đoàn kết giữa 2 đảng CS lớn và mong sẽ gặp các ông trùm CS ở thế giới bên kia, thật không hổ danh là người CS từ năm 1920 và trung thành với chủ nghĩa CS cho đến chết.

- Muốn đoàn kết toàn dân 90 triệu để Thoát Cộng và Thoát Trung mà giương ngọn cờ HCM thì e thất sách vì “ông cụ” vừa là nhân tố đoàn kết của một số người, vừa là nhân tố gây chia rẽ, dị ứng cho non nửa dân số, nhất là ở miền Nam và “khúc ruột ngàn dặm” hải ngoại. (Và coi chừng nhân vật HCM có thể là “sinh tử phù” mà Trung Cộng còn để dành để cuối cùng sẽ tung một chương là Việt Nam chết tươi!). Vậy dù có dùng

Hiến pháp 1959 tệ hại chứ không ai khác. Nói một cách hình ảnh, **trở về điểm rẽ năm 1945-46 nhưng phải chuyển tàu**, chuyên sang con tàu khác - thực sự chạy theo hướng của Dân tộc và Thời đại, chứ không phải con tàu HCM, thì mới trở về được con đường chung.

Ở đây cần dừng đôi chút về HCM, vì liên quan đến khúc rẽ quan trọng. Tạm gác những chuyện về nguồn gốc và phẩm chất cá nhân, dù có thể rất quan trọng, nhưng trước hết hãy bàn về việc xác định con đường. Điều nực cười là những người Cộng sản cố bám lấy nhân vật này nhưng một mặt bảo HCM không phải người Cộng sản, chỉ mượn Cộng sản làm con đường để thực hiện mục đích Dân tộc của mình, một mặt lại bảo linh hồn của Tư tưởng Hồ Chí Minh là **kết hợp chủ nghĩa Yêu nước với chủ nghĩa Xã hội**, nghĩa là muốn phát triển đất nước phải đi theo con đường Cộng sản! HCM chẳng những rành rành là Cộng sản mà còn **nằm trong danh sách những**

thần tượng HCM như một kẻ sách, một mẹo để lôi cuốn hoặc tự vệ thì cũng đầy bất trắc.

Kết luận

Tóm lại, Cách mạng Vô sản đã làm một cuộc lật ngược, trong đó sự lật ngược về chính trị và kinh tế là dễ thấy nhưng chưa nguy hại bằng **cuộc lật ngược về văn hóa, làm cho xã hội Việt Nam bị bật gốc, như cây chuối chống vó lên trời, để những giá trị cận bã lên ngôi**. Trong thang giá trị chính thống ngược ấy những nhân tố thức tỉnh tiên bộ muốn đổi mới khó lòng phát huy, những tấm gương Trần Xuân Bách, Nguyễn Cơ Thạch, Trần Độ, Võ Văn Kiệt... là những ví dụ.

Nếu trong cuộc **Thoát Trung** chủ yếu phải thoát về Chính trị thì trong cuộc **Thoát Cộng** một cách ôn hòa trước hết phải thoát từ Văn hóa, thứ **"Văn hóa Vô sản"** ngoại nhập. Cái gọi là **"Văn hóa đảng"** vừa mất gốc truyền thống vừa xa lạ với thể giới văn minh nên "chân

không đến đất, cật không đến trời" lừng lơ trôi nổi không điểm tựa, như một nền Văn hóa bị mất chuẩn, loạng choạng mất điều khiển như vừa qua là lẽ đương nhiên.

Hãy đảo lại thang giá trị hiện hành, trả lại cho đời những giá trị đích thực, mạnh dạn từ bỏ những giá trị giả! Nhà nước cũng đã bắt đầu nhận thấy điều nguy hiểm và muốn sửa, nhưng vấn đề là **phải sửa từ gốc** như trên đã phân tích, và phải thật thà.

Tham vọng cũng tốt thôi, nhưng tham vọng phải đi đôi với thực chất, nên xin nói đôi lời về cái sự **"Muốn"**: Không có thứ hàng hóa gì lại **"nhanh, nhiều, tốt, rẻ"**, **muốn "đi tắt đón đầu"** trước hết phải có cái gốc vững chãi. **Muốn** có giá trị phải trả giá, trả giá cho những làm lạc không lờ không thể không đau! **Muốn** ôm ghề Cộng sản lại **muốn** văn minh? Không được đâu, **đơn giản là vì không có nước Cộng sản nào lại văn minh cả!** ■

Người Anh Hùng Đã Ra Đi

(tiếp theo trang 81)

Cách đây hơn hai tháng, ngày 4 tháng 10, tôi nhận được bức thư này của anh Tấn, hóa ra là bức thư cuối cùng:

"Tôi đã về Hải Phòng được 1 tháng rồi. Ít ngủ lắm anh ạ.

Ngày mai, thành đoàn Thanh Niên Hà Nội mời tôi lên họp mặt kỷ niệm 60 năm tiếp quản Thủ Đức, đã định đi, một bạn đọc, anh Cư (người đã gặp anh, đã in CKN2000 thật đẹp để tôi tặng) cho một chuyến xe về Hà Nội mà rồi không đi được vì sức khỏe.

..... Quyển "Các bạn tôi trên ấy" của anh còn đang phiêu bạt, không biết bao giờ mới trở về với tôi. Trông anh trong bức ảnh yêu quá đấy. Cuộc đời qua thật nhanh, nghĩ cũng tiếc là mình chưa sống cho mình được bao nhiêu. Tôi sẽ cố cầm cự với khô u này một ít thời gian vì còn mấy việc lật vật nữa phải làm.

Tết này, mong lại được đón các anh..."

Anh Tấn ạ, lỡ hẹn mất rồi, Tết này không còn được gặp lại nhau.

Bùi Ngọc Tấn là một tài năng văn học lớn. Một trong những đặc

điểm của tài năng nghệ thuật là nó luôn đơn nhất, không có hai, không lặp lại. "Mấy việc lật vật nữa" anh Tấn bảo anh phải cố cầm cự với khô u để làm là những gì, không còn ai có thể biết.

Không đâu, dẫu cố an ủi nhau trước nỗi đau hôm nay, ta cũng không thể biết ta đã mất gì khi Bùi Ngọc Tấn ra đi, mãi mãi, mãi mãi. ■

(*) Bài đăng trên báo Người Đô Thị Tết Ất Mùi 2015, đây là bản chính của tác giả.

PHÂN ƯU

Chúng tôi vừa nhận được tin:

CỤ BÀ QUẢ PHỤ PHẠM XUÂN MAI

Khuê Danh MARIA LÊ THỊ HOÀ

**Cựu Giáo Chức các Trường Trung Học
Hồ Ngọc Cẩn và Trưng Vương
vừa được Thiên Chúa gọi về cùng Ngài sau**

101 năm tại thế

**Thánh Lễ An Táng được cử hành tại San Jose, California
ngày 23 tháng 3, 2015**

Trên cương vị con người, chúng tôi xin thành kính chia sẻ sự mất mát lớn lao này với các anh Phạm Huy Dzũng, Phạm Huy Cường, Phạm Huy Thịnh, cùng toàn thể tang quyến

Trong niềm tin vào lời hứa của Chúa Giêsu Kitô, Đấng đã chết và đã Phục Sinh, chúng tôi xin hiệp thông trong lời cầu nguyện cho Linh Hồn Cụ Cố Maria sớm về Thiên Đường hưởng phúc Trường Sinh

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

GD Đỗ Ngọc Bảo – GD Đinh Văn Cẩm – GD Trần Văn Cảo - GD Đỗ Duy Chương
- GD Đinh Văn Cương - Trần Di – GD Trần Tiến Dược – GD Trần Văn Điền – GD
Trần Văn Hiến – GD Bùi Ngọc Hồ - GD Bùi Đức Hợp - GD Phạm Ngọc Huân – GD
Võ Giáo Huân – GD Nguyễn Phi Hùng – GD Trần Tuấn Hựu – GD Phạm Quang
Khanh – GD Nguyễn Thư Khoa - GD Đinh Đăng Kỳ - GD Bùi Đức Lạc – GD Thạch
Quang Lâm - GD Đoàn Thanh Liêm - GD Nguyễn Đức Liên - GD Trần Ngọc Liên
- GD Nguyễn Mộng Long - GD Nguyễn Phú Long - ĐGM Mai Thanh Lương – GD
Đặng Đình Mậu - GD Vũ Minh - GD Nguyễn Quang Ngọc - GD Đinh Lưu Nhã – GD
Phạm Hoa Quỳnh - GD Phạm Ngọc Quỳnh - GD Đỗ Tất Tề - GD Nguyễn Kao Thăng -
GD Nguyễn Thị Thêu - GD Phạm Văn Thiệp - GD Trần Tấn Toan – GD Trần Mạnh
Tòng – GD Trần Thanh Tùng - GD Phạm Hữu Trác – GD Lê Văn Trang - LM Vũ Tuấn
Tú – GD Nguyễn Đức Tuyên - GD Trần Ngọc Vân – GD Nguyễn Thanh Xuân

TGM Oscar Romero

(tiếp theo trang 49)

hạt khác.” (Gioan 12, 23-24).

Đức Cha Romero ngay sau đó triển khai chủ đề ấy trong suốt bài giảng của ngài, áp dụng nó vào tình cảnh khôn cùng mà dân nước El Salvador phải cam chịu dưới ách thống trị của độc tài quân phiệt. Ngài tâm sự với cộng đoàn nhỏ bé đang dự lễ: **“Điều quan trọng là đừng yêu mình đến nỗi không dám dính líu vào những việc liêu lĩnh mà lịch sử đòi hỏi nơi chúng ta. Kẻ nào né tránh sự nguy hiểm, kẻ ấy sẽ mất sự sống mình. Nhưng bất cứ ai vì lòng yêu mến Chúa Kitô hiến thân phục vụ tha nhân, kẻ ấy sẽ được sống giống như hạt lúa mì chết, nhưng thật ra chỉ chết về mặt bề ngoài.”** Ngài còn nói: **“Tôi không tin trong sự chết không có sự sống lại. Nếu người ta giết tôi, tôi sẽ được sống lại trong dân Salvador của tôi.”**

Kết thúc bài giảng, Đức Cha Oscar Romero tiến lên giữa bàn thờ chuẩn bị dâng bánh và rượu để dâng hy lễ Chiên Thiên Chúa thì có tiếng súng nổ, một loạt đạn từ

dưới cuối nhà nguyện bay vèo lên.

Đức Tổng Giám mục trúng đạn, máu chảy lai láng. Người ta vội đưa ngài đi cấp cứu, nhưng ngài đã tắt thở.

Suốt hơn ba năm dài, Đức Tổng Giám mục đã từng bị đe dọa vì những bài giảng nẩy lửa của ngài về công bằng xã hội, về áp bức và bạo lực gây tai ương cho đất nước ngài. Người ta không ngạc nhiên lắm về việc ngài bị trả thù. Nhưng cả nước El Salvador và cả thế giới không khỏi bàng hoàng trước hành động sát nhân dã man và thô bạo đối với một nhà lãnh đạo tôn giáo không đứng về phía phe phái nào, mà chỉ nói lên tiếng nói của lẽ phải.

Giết chết Tổng Giám mục Oscar Romero, thế lực quân phiệt tài phiệt bạo ngược chưa thỏa lòng. Chúng còn cho binh lính mai phục trên nóc nhà thờ, đặt chất nổ và xả súng bắn vào đoàn người đang dự lễ an táng Đức Cha ngay trước tiền đường nhà thờ chánh toà khiến thêm **37 người nữa bị tử nạn và hàng trăm người bị thương.** Nhưng ai là thủ phạm các vụ tàn sát trên thì “chỉ có Chúa biết”. Dù sao tinh thần bất khuất của TGM

Oscar Romero vẫn bất diệt và ngời sáng khắp năm châu.

Những lời vàng ngọc của Đức Tổng Giám Mục Oscar Romero

“Giáo Hội sẽ phản bội lại tình yêu của chính mình đối với Thiên Chúa và phản bội lòng trung tín của mình vào Phúc Âm nếu Giáo Hội ngưng đóng vai người bảo vệ các quyền lợi của dân nghèo... ngưng đóng vai người bảo vệ nhân quyền để bênh vực mọi cuộc đấu tranh chính đáng cho một xã hội công bằng hơn... chính đó là những công việc dọn đường cho nước Chúa thật sự hiển trị trong lịch sử vậy”.

“Một Giáo Hội không phải chịu đau đớn vì sự bách hại mà lại được hưởng những đặc ân và sự giúp đỡ về vật chất trần thế - thì hãy coi chừng! Đó không phải là Giáo Hội thật của Chúa Giêsu Kitô.”

“Khi nghe tiếng kêu của những người bị áp bức, Giáo Hội không thể không lên tiếng tố giác những cơ chế xã hội tạo nên sự khốn cùng cho dân chúng khiến nảy sinh những tiếng kêu thống thiết ấy.” ■

Cười Tỉ Cho Vui



TIN VÀO BỘ RÂU

Bác sĩ giải phẫu thấy bệnh nhân có vẻ lo âu trước khi lên bàn mổ. Ông trấn an bệnh nhân

- Đừng lo. Mọi sự sẽ tốt đẹp. Anh sẽ được đánh thuốc mê trước khi giải phẫu. Khi anh tỉnh dậy, thấy bộ râu của tôi là đã xong.

Sau cơn mơ màng, bệnh nhân tỉnh lại, thấy bộ râu và nói

- Cảm ơn bác sĩ với bộ râu phúc hậu. Nhìn thấy nó là tôi biết mình còn sự sống.

Bỗng có một giọng đằm ấm khác với giọng bác sĩ cất lên

- Thôi nào. Con hãy bình tĩnh. Mọi chuyện đã qua rồi. Ta là thánh Phêrô đây. ■

Lý Quang Diệu qua đời

Cựu thủ tướng Singapore, Ông Lý Quang Diệu qua đời vào 3h18 hôm 23 tháng 3, 2015 theo giờ địa phương, tại bệnh viện đa khoa Singapore, hưởng thọ 91 tuổi. Thông cáo của chính quyền Singapore cho biết ông Lý Quang Diệu đã ra đi một cách “thanh thản”..

Ông Lý Quang Diệu là thủ tướng đầu tiên của nước Cộng hòa Singapore. Được xem là người lập ra nhà nước Singapore hiện đại, ông đảm nhiệm chức vụ thủ tướng từ năm 1959-1990. Quá trình biến chuyển Singapore thành một trong những quốc gia giàu có nhất thế giới xét trên thu nhập bình quân đầu người mang dấu ấn cực lớn của ông Lý. Theo hãng tin Bloomberg, cựu thủ tướng là người khuyến khích đầu tư nước ngoài, ngăn ngừa tham nhũng, đề cao kỷ luật, tính hiệu quả và sự hài hòa chủng tộc ở Singapore.

Khi lên làm thủ tướng, ông Lý quyết định chọn tiếng Anh làm ngôn ngữ chính thức của Singapore dù ông có gốc gác Trung Quốc. Lựa chọn này được đánh giá là một trong những lực đẩy chính giúp kinh tế Singapore tung cánh nhanh chóng.

Tin từ tờ Strait Times chiều 21.2.2015 cho biết ông Lý Quang Diệu đã được đưa vào bệnh viện đa khoa Singapore ngày 5 tháng 2 do viêm phổi nặng.

Hàng trăm bình luận cầu nguyện cho ông Lý sớm bình phục lập tức tràn ngập trang mạng xã hội Facebook con trai cả của ông,

đương kim Thủ tướng Singapore Lý Hiển Long.

Mặc dù vậy, ông Lý Quang Diệu vẫn không thể vượt qua được căn bệnh và tuổi tác hưởng thọ 91 tuổi.■

Giải Tự do Ngôn luận cho ông Nguyễn Xuân Nghĩa

■ *Thanh Phương*

Nhân hội thường niên ngày 21 và 22/03/2015 tại Oslo, Hội Nhà văn Na Uy trao Giải Tự do Ngôn luận 2014 cho nhà văn - blogger Nguyễn Văn Nghĩa. Do đang trong thời gian quản chế, không thể rời Việt Nam, cho nên vợ ông là bà Nguyễn Thị Nga thay mặt ông nhận giải này.

Năm nay 65 tuổi, ông Nguyễn Xuân Nghĩa từng là hội viên Hội Nhà Văn Hải Phòng và là một trong thành viên ban điều hành Khối 8406, phong trào đấu tranh dân chủ được thành lập năm 2006 tại Việt Nam. Năm 2003, ông bị cấm đảng và xuất bản những bài viết của mình, vì đã có những hoạt động ủng hộ dân chủ.

Sau khi tham gia nhiều cuộc biểu tình chống Trung Quốc, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa bị bắt vào tháng 09/2008 trong đợt bắt bớ hàng loạt nhà hoạt động. Đến năm 2009, ông bị kết án 6 năm tù với tội danh « tuyên truyền chống Nhà nước ». Ông Nguyễn Xuân Nghĩa

đã được trả tự do sau khi mãn hạn tù vào tháng 09/2014, nhưng hiện đang bị quản chế tại gia trong 3 năm.

Năm 2013, khi còn đang ngồi tù, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa đã được Hội văn bút Trung hoa độc lập chọn trao giải « *Ngòi bút can đảm Lưu Hữu Ba* », cùng với một nhà văn Trung Quốc.■



Nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa sau khi được trả tự do (9/2014).

Cười Tí Cho Vui

TIẾT KIỆM MỘT TRIỆU

Một nhân viên kế toán trình bày với ông giám đốc:

- Thưa ông, tình trạng tài chính của công ty lúc này không được dồi dào. xin ông cắt bớt dự án chi tiêu 2 triệu ông mới công bố

- Dự án nào?

- Thưa, dự án tặng 2 triệu Đô cho người sắp cưới con gái ông

- Vậy anh khuyên tôi nên làm sao?

- Thưa, ông gả cô ấy cho tôi, tôi chỉ xin một triệu Đô. Như thế là ông tiết kiệm được một triệu.■

Khi con người muốn...

(tiếp theo trang 87)

thân phận người dân miền Nam được xếp vào thành phần “Ngụy”, từ nông thôn đến thành thị, tất cả đều hưởng một cuộc “đổi đời” đích đáng. Tôi không cảm được giọt nước mắt, nước mắt chan hòa lẫn với nước mưa lạnh giá, cổ nuốt trôi đi nỗi chua xót đắng cay của kiếp con người.

Cùng lúc ấy trên bờ kinh có đàn bò đang gặm cỏ. Những con bò thư thái, bình yên hình như chúng không biết cảnh đau lòng xung quanh, của loài người mà chúng từng hợp tác kéo cây sản xuất lúa gạo; chúng vẫn ung dung, lâu lâu ngược nhìn những con người đang hì hục kéo cây trầm dưới dòng kinh rồi tiếp tục cúi đầu nhai cỏ.

Trước cảnh đàn bò ăn cỏ, cảnh bộ đội cầm AK sẵn sàng nhả đạn,

nhìn số phận của mình và các bạn tù, tự nhiên tôi có ý tưởng muốn được đổi đời, một cuộc đời mới hạnh phúc hơn: **tôi muốn được trở thành con bò** để được tự do gặm cỏ, lâu lâu ngược nhìn thế thái nhân tình mà không phải lo âu, tủ nhục như chúng tôi hiện nay.

Một làn gió mạnh thổi tạt qua. Những hạt mưa nặng trĩu làm da mặt tôi buốt rát, tôi chột tỉnh. Tôi đang là con người, đang được “cải tạo” để trở thành người của xã hội mới.

Năm 1979 khi ca sĩ Joan Baez phỏng vấn trên đảo ty nạn ở Nam Dương, tôi thuật lại câu chuyện “muốn làm con bò” ở trên cùng một số câu chuyện mà tôi trực tiếp kinh nghiệm dưới chế độ ở Việt Nam sau 1975. Joan Baez cũng hỏi nhiều người ty nạn khác. Tất cả đều thuật lại những câu chuyện tương tự nhưng khác hoàn cảnh,

tất cả đều nói lên tiếng nói như nhau: chế độ ở Việt Nam sau 1975 thật sự chỉ là một chế độ tàn bạo, nhà cầm quyền khéo léo che dấu từ nay đã lộ rõ. Người ca sĩ từng hoạt động phản chiến, từng ca ngợi Hà Nội và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, từng chống Hoa Kỳ có mặt tại miền Nam đã phải cảm động, bà đã thức tỉnh, bà cùng nhiều trí thức trên thế giới đăng thư ngỏ trên tờ Washington Post phản đối nhà cầm quyền Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam làm bưng bít lương tâm nhân loại.

Hôm nay tôi viết lại câu chuyện này trên đất nước người, không còn phải cực khổ như xưa, nhưng tôi có thể hình dung được vẫn còn biết bao nhiêu đồng bào của tôi tại quê nhà đang muốn được làm con bò như tôi trước đây. ▣

■ Hoàng Lân

2015-03-13

Tường Trình Đặc Biệt...

(tiece[p theo trang 105)

nay do các anh tổ chức, chẳng có tác dụng gì hơn, là trát cứt vào bộ mặt nhà nước. Bởi người dân Việt ai cũng biết rằng những kẻ bày đặt, chỉ đạo, sắp xếp và tham gia gào lên những bài hát như một đàn con xít mà nhảy nhót ở kia trong ngày giỗ kỵ của cả đất nước thì đó chỉ là một bầy con lợn”. Anh ta im lặng. Tôi nói tiếp: “Các anh cho máy đưa áo đồ kéo cờ búa liềm, hát như có bác Hồ... vừa rồi chỉ là những hành động ngu xuẩn và phản cảm, chà đạp lên lòng tự trọng của đất nước, của dân tộc mà thôi. Tôi cho rằng không ai chấp nhận được điều đó”.

Anh ta trầm ngâm rồi đáp lại: “Vâng, chúng ta sẽ gặp nhau và nói về vấn đề này. Hành động và cách làm của mỗi người, mỗi lúc một khác. Nhận thức là một quá trình anh ạ”.

Vâng, tôi biết, nhận thức là một quá trình.

Nhưng, cái “quá trình” ấy đã hơn 85 năm, gần một thế kỷ qua đi rồi mà đảng Cộng sản Việt Nam vẫn không nhận thức được thế nào là lòng dân thì đó mới là đại họa cho dân tộc. ▣

Hà Nội, 14/3/2015. Ngày kỷ niệm Gạc Ma vào tay giặc.

J.B Nguyễn Hữu Vinh

**Tích cực
tham dự
chiến dịch
mỗi Độc
Giả
giới thiệu
thêm Độc
Giả mới.**

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

ABC Health Center.....	109	Golden Heart Medical	Bìa 4
Á Đông Super Market	77	Manna Pharmacy	95
Ana Pharmacy	95	Mile Square Dentistry	86
BS Dương Khổng Tước	88	Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics.....	Bìa 3
BS Nguyễn Mạnh Hùng	69	Nha Sĩ Khấu Tuyết Lan	120
Cali Home Finance	60	Nha Sĩ Lê ngọc Bích	Bìa 3
Chùm Kết.....	85	Paracel Seafood Restaurant	61
Chung's Teriyaki.....	98	Nhà Hàng Trưng Vương.....	75
Cosmetic & Family Dentistry	Bìa 3	Roofing & Solar Power	60
Crystal Vision, phòng nhãn khoa	68	Saigon City Market Place	51
Đồng Nai Pharmacy	86	Tổ Hợp Luật Sư Michael Francis Smith	120
East West Bank	76	Tobia Casket	69

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên : _____ Điện Thoại : _____

Địa Chỉ : _____ Độc Giả Cựu, ID# _____

_____ Độc Giả Mới

_____ Email : _____

Nhận làm : Cổ Vấn Chủ Trương Cố Động Viên Bảo Trợ Điều hành Đại Diện Vùng

Độc Giả Ân Nhân : \$60 \$100 \$200 \$.....US

Độc Giả Thường : **Hoa Kỳ: 50MK (Canada: 70MK; Âu châu, Á châu, Úc châu: 80MK**

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số :

Muốn có các số cũ (nếu còn):

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn Diễn Đàn Giáo Dân: 14916 Dillow St., Westminster, CA 92683 USA

Hoặc gọi điện thoại: (714) 894-5826 Email: toabaodgd@yahoo.com

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN, INC. và gửi về địa chỉ trên.

QUẢNG CÁO

Quý vị đăng quảng cáo, hi tin, ai tin trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân bố trên khắp Hoa Kỳ và thế giới.



Nữ Bác Sĩ Nha Khoa

KHẤU TUYẾT LAN

14574 Brookhurst St., Westminster, CA
(Cạnh nhà hàng Pagolac & chợ Stater Bros)

(714) 775-0836



NHA KHOA TỔNG QUÁT

- Bệnh nướu răng: Nướu sưng đỏ, chảy máu khi đánh răng.
- Lấy gân máu (Root Canal Treatment).
- Nhổ răng.
- Bọc Răng-Làm răng giả các loại.
- Khám răng định kỳ cho người lớn và trẻ em.

NHA KHOA THẨM MỸ

- Cosmetic Bonding: Vá răng sứt mè.
- Làm khít răng thưa.
- Tẩy trắng màu răng.

NHA KHOA NHI ĐỒNG

- Chăm sóc cho trẻ mới mọc răng.
- Phòng ngừa sâu răng và ngừa răng mọc lệch trong thời kỳ thay răng

Nhận: Bảo Hiểm và Medical

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến thứ Bảy: 10AM - 7PM

Thứ Tư Nghỉ

KINH NGHIỆM - NHỆ NHÀNG - TẬN TÂM



TỔ HỢP LUẬT SƯ

MICHAEL FRANCIS SMITH & Associates



Với sự cộng tác của L.S. GEORGE S. HENDERSON
và nhiều Luật Sư có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn

27 NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

Garden Grove Office: 14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843

(Trong khu Mái Ngói Xanh, trên lối Thanh Thanh Food To Go, góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)

Santa Ana Office: 1665 E. 4th St., Ste 101, Santa Ana, CA 92701



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TỔN CÁ NHÂN

TAI NẠN: XE CỘ, SỞ LÀM, NHÀ HÀNG, SIÊU THỊ, BÁT CÁN Y TẾ V.V...

Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể tham khảo trực tiếp. Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.

Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.

Xin liên lạc

DŨNG PHẠM

Tốt nghiệp Đại Học tiểu bang California

DIỆN THOẠI:

Bus: **714. 636-1228**

Sau giờ làm việc xin gọi: **714. 906-6440**